



BAN BIÊN TẬP

Trưởng ban:

PGS.TS Vũ Hải Quân

Ủy viên:

PGS.TS Nguyễn Minh Tâm

PGS.TS Nguyễn Đình Tứ

ThS. Nguyễn Văn Hà

ThS. Hoàng Thị Hạnh

ThS. Từ Thị Ngọc Nhung

ThS. Trần Thị Thanh Hòa

Thiết kế:

Đặng Đức Lợi

2023

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN ANNUAL REPORT

NỘI DUNG

13.	TỔNG QUAN	19.	SỨC MẠNH HỆ THỐNG
81.	HƯỚNG ĐẾN TƯƠNG LAI	93.	PHỤ LỤC

TẦM NHÌN

Trở thành hệ thống đại học
nghiên cứu trong топ đầu châu Á,
nơi hội tụ nhân tài và lan tỏa
tri thức, văn hóa Việt Nam

Đào tạo, bồi dưỡng
nhân tài có kiến thức
toàn diện, có trách nhiệm
xã hội, có năng lực lãnh đạo,
có tư duy khởi nghiệp

Nghiên cứu, phát triển,
ứng dụng khoa học,
công nghệ, đổi mới sáng tạo
giải quyết các nhiệm vụ
quốc gia, khu vực
và thế giới

SỨ MẠNG

Thực hiện thí điểm
các chính sách mới
trong giáo dục đại học

Đóng góp cho
sự phát triển kinh tế
bền vững, thúc đẩy tiến bộ
xã hội, làm giàu thêm
kho tàng tri thức nhân loại
và nền văn hóa Việt Nam

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Xuất sắc, tiên phong,
chính trực trong đào tạo,
nghiên cứu

Trách nhiệm,
hiệu quả
trong hoạt động

Gắn kết, phục vụ
cộng đồng



MỤC TIÊU TỔNG QUÁT



Đến năm 2030, ĐHQG-HCM thuộc nhóm 100 cơ sở giáo dục đại học hàng đầu châu Á, kiến tạo động lực tăng trưởng mới, không gian phát triển mới, nhanh và bền vững cho vùng Đông Nam Bộ nói riêng và cả nước nói chung thông qua các hoạt động đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học - công nghệ, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, gắn kết và phục vụ cộng đồng.

HỆ THỐNG CHỈ TIÊU ĐẾN NĂM 2030

75%

Tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ đạt trên 75%;

200

Có hơn 200 chương trình đào tạo bậc đại học, sau đại học được kiểm định bởi các tổ chức kiểm định quốc tế; 20 chương trình đào tạo được 2 trường thành viên cấp bằng;

140.000

Đào tạo tốt nghiệp khoảng 140.000 cử nhân, kỹ sư, kiến trúc sư, bác sĩ, thạc sĩ, tiến sĩ có kiến thức toàn diện, có trách nhiệm xã hội, có tư duy khởi nghiệp và có kỹ năng lãnh đạo;

90%

Tỷ lệ sinh viên có việc làm sau một năm tốt nghiệp đạt trên 90%;

10

Đạt hơn 10 huy chương vàng trong các kỳ thi Olympic quốc tế;

35.000

Công bố hơn 35.000 bài báo khoa học trong danh mục Scopus;

Định kỳ

Xuất bản định kỳ báo cáo phân tích, dự báo kinh tế xã hội, văn hóa Việt Nam;

10 triệu USD

Hoàn thành xây dựng và đưa vào hoạt động Trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia với tổng diện tích sàn xây dựng 42.000 m²; Ươm tạo ít nhất 10 công ty khởi nghiệp gọi vốn thành công với quy mô trên 10 triệu USD/dự án;

Top 50

Các chương trình đào tạo và nghiên cứu về Công nghệ bán dẫn, Chuyển đổi số và Trí tuệ nhân tạo, Công nghệ sinh học nằm trong top 50 của châu Á;

7%

Tỷ lệ tổng nguồn thu tăng so với năm trước 7%;

Hoàn thành

Cơ bản hoàn thành việc xây dựng Khu đô thị ĐHQG-HCM xanh, thân thiện và hiện đại.

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Thu hút, đào tạo, bồi dưỡng nhân tài.
2. Mở rộng đào tạo, nghiên cứu liên ngành.
3. Phát triển Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia.
4. Phát triển nguồn lực tài chính bền vững.

Số: 498/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 01 tháng 12 năm 2023

THÔNG BÁO**Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính
tại Lễ Khai khóa-2023 và buổi làm việc với Đại học Quốc gia
Thành phố Hồ Chí Minh**

Chiều ngày 16 tháng 11 năm 2023, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã tham dự Lễ Khai khóa - 2023 và làm việc với tập thể lãnh đạo Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh tại Trụ sở Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Tham dự Đoàn công tác của Thủ tướng Chính phủ có: Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Nguyễn Kim Sơn, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Huỳnh Thành Đạt, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương Võ Văn Minh; đại diện Lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Thông tin và Truyền thông, Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Văn phòng Chính phủ; đại diện Bộ Tài chính.

Sau khi nghe báo cáo của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và ý kiến phát biểu của các đại biểu, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã kết luận như sau:

1. Ghi nhận, đánh giá cao, biểu dương những nỗ lực và kết quả tích cực mà các thể hệ lãnh đạo, tập thể cán bộ, nhà khoa học, giảng viên, người lao động, học viên, sinh viên Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh đã đạt được trong 28 năm xây dựng và phát triển, trở thành một trung tâm đào tạo đại học, sau đại học, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong hầu hết các lĩnh vực quan trọng như: khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, kỹ thuật công nghệ, kinh tế - luật, khoa học sức khỏe, sư phạm, nông nghiệp...; khẳng định vị thế tiên phong trong nền giáo dục đại học Việt Nam, từng bước chuẩn hóa và hội nhập với khu vực và thế giới.

2. Trong bối cảnh phát triển bền vững trở thành xu hướng bao trùm trên thế giới; kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh đang là mô hình được nhiều quốc gia lựa chọn; khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn biến rất nhanh, có nhiều đột phá mới, tác động sâu rộng và đa chiều, giáo dục đại học đối mặt với nhiều thách thức mới: (i) Áp lực tự điều chỉnh, đổi mới sáng tạo của các cơ sở giáo dục đại học để đáp ứng nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là các lĩnh vực mới nổi như công nghiệp chip bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, năng lượng tái tạo, hydrogen...; (ii) Toàn cầu hóa, sức cạnh tranh của các cơ sở giáo dục đại học nước ngoài ngay tại Việt Nam; (iii) Vấn đề cân đối nguồn lực để nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học... Kinh nghiệm thực tiễn từ các quốc gia phát triển cho thấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và nguồn nhân lực chất lượng cao được xem là động lực tăng trưởng mới; giáo dục đại học là trụ cột quan trọng cho sự phát triển này.

3. Hiện nay, chúng ta đang cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng phát triển nhanh và bền vững; chú trọng phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thương mại điện tử, các ngành, lĩnh vực mới nổi; trong đó, phần đầu đào tạo được 50 - 100 nghìn nhân lực chất lượng cao cho ngành sản xuất chip bán dẫn đến năm 2025 và năm 2030. Các cơ sở giáo dục đại học, trong đó có Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh phải phát huy hơn nữa vai trò của mình trong thực hiện mục tiêu đào tạo tìm kiếm nhân tài, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

4. Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế-xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 khẳng định: “Phát triển Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng trọng tâm, trọng điểm đạt trình độ tiên tiến, thuộc nhóm hàng đầu châu Á”. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh cần sớm hoàn thiện Đề án “Phát triển Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh thuộc nhóm cơ sở giáo dục đại học hàng đầu châu Á” để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; phải quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án để đến năm 2030, nằm trong nhóm 100 cơ sở giáo dục đại học hàng đầu châu Á, góp phần quan trọng trong kiến tạo động lực tăng trưởng mới nhanh và bền vững cho vùng Đông Nam Bộ nói riêng và cả nước nói chung. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh cùng với các Bộ, ngành có liên quan, Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Bình Dương cần lưu ý và thực hiện một số nội dung sau đây:

Thứ nhất, xây dựng kế hoạch, chương trình đào tạo phù hợp, bám sát quy hoạch và nhu cầu phát triển của đất nước, của ngành, của địa phương; đào tạo đến đâu, sử dụng đến đâu; đào tạo “trúng” và “đúng”; tập trung vào các ngành, lĩnh vực mà đất nước, xã hội, thị trường lao động cần.

Thứ hai, nghiên cứu khoa học phải căn cứ vào những vấn đề vướng mắc trong thực tiễn, những vấn đề mới phát sinh thuộc chức năng, nhiệm vụ của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh; bao gồm cả những vấn đề nghiên cứu về thể chế, xu thế của thời đại, những vấn đề mới nổi, những vấn đề có tính dự báo.

Thứ ba, sử dụng, phát huy hiệu quả nguồn lực lớn nhất là con người, với hai đối tượng chính là đội ngũ giảng viên và đội ngũ sinh viên.

Thứ tư, đẩy mạnh việc thương mại hoá các sản phẩm của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, trong đó có các công trình nghiên cứu khoa học, sản phẩm của sinh viên.

Thứ năm, quản trị hệ thống đào tạo, bảo đảm tính phù hợp, hiệu quả, tiết kiệm, có trọng tâm, trọng điểm.

Thứ sáu, hoàn thành quy hoạch, giải phóng mặt bằng để triển khai các đề án, dự án xây dựng cơ sở vật chất của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh. Đề nghị Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và bàn giao 100% mặt bằng sạch cho Đại học Quốc gia Thành phố

Hồ Chí Minh trong năm 2024. Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có vướng mắc, khó khăn, các địa phương kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Thứ bảy, xây dựng cơ chế chính sách hoạt động phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh căn cứ vào chủ trương, đường lối của Đảng; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tiềm năng khác biệt, cơ hội nổi trội, lợi thế cạnh tranh và các điều kiện cụ thể khác đề xuất các cơ chế, chính sách để phát triển Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh đạt mục tiêu đã đề ra.

Thứ tám, cần xây dựng chương trình, dự án, đề án huy động nguồn lực đi kèm với mục tiêu, giải pháp, mô hình hợp tác cụ thể, trong đó có giải pháp về tài chính nêu rõ nguồn lực từ Nhà nước, địa phương, hợp tác đối tác công tư.

5. Về các kiến nghị của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (bản chi tiết kèm theo): Đồng ý về nguyên tắc, giao các Bộ, cơ quan: Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Thông tin và Truyền thông, Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương theo chức năng, nhiệm vụ xem xét, xử lý các kiến nghị của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh theo thẩm quyền và quy định pháp luật, hoàn thành trước tháng 6 năm 2024; trong đó lưu ý đối với các nội dung ủy quyền, thực hiện ủy quyền tối đa trong phạm vi pháp luật cho phép; đối với các nội dung vượt thẩm quyền của Chính phủ, đề nghị báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền với thời hạn và nội dung cụ thể.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo để Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và các bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng (để b/c);
- Các Bộ: GDĐT, KHCN, KHĐT, TC, NV, XD, TTTT, LĐTBXH;
- UBND TP Hồ Chí Minh;
- UBND tỉnh Bình Dương;
- Đại học Quốc gia TP.HCM;
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Sỹ Hiệp, PCN Nguyễn Xuân Thành, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục: PL, KTTH, TCCV, CN, TKBT, TH;
- Lưu: VT, KGVX (2b). ĐND

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Sỹ Hiệp

KIẾN NGHỊ CỦA ĐHQG-HCM ĐỐI VỚI THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. Thứ nhất, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét sớm phê duyệt Đề án "Phát triển Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh thuộc nhóm cơ sở giáo dục hàng đầu châu Á" sau khi ĐHQG-HCM đã tiếp thu ý kiến của các Bộ - Ngành - địa phương. Thời gian phê duyệt trước ngày 16/12/2023;

2. Thứ hai, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ đồng ý chủ trương giao ĐHQG-HCM xây dựng và thực hiện: Đề án thu hút, giữ chân và phát triển các nhà khoa học trẻ xuất sắc, các nhà khoa học đầu ngành; Các Chương trình đào tạo, nghiên cứu và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực Công nghệ bán dẫn, Công nghệ Sinh học, Trí tuệ nhân tạo thuộc nhóm hàng đầu châu Á; Chương trình phát triển ĐHQG-HCM thành Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia, kết nối với Vùng và khu vực châu Á. Đồng thời, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn, thẩm định về số lượng, phương thức và ngân sách đặt hàng đào tạo, đặt hàng nghiên cứu; ngân sách đầu tư hệ thống phòng thí nghiệm phục vụ đào tạo và nghiên cứu, nhất là các ngành trọng điểm như: công nghệ bán dẫn, công nghệ sinh học, trí tuệ nhân tạo và các ngành khoa học cơ bản khác.

3. Thứ ba, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ đồng ý chủ trương ủy quyền cho Giám đốc ĐHQG-HCM thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết các dự án thành phần thuộc phạm vi quản lý của ĐHQG-HCM. ĐHQG-HCM chịu trách nhiệm về việc thực hiện thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật. Giao cho Văn phòng Chính phủ chủ trì lấy ý kiến tham mưu bộ ngành trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định.

4. Thứ tư, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ đồng ý chủ trương và giao ĐHQG-HCM phối hợp với UBND Thành phố Hồ Chí Minh, UBND tỉnh Bình Dương lập dự toán điều chỉnh tổng mức đầu tư giải phóng mặt bằng của ĐHQG-HCM giai đoạn 2021-2025, phù hợp với các quy định của pháp luật. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn, chủ trì thẩm định trình Thủ tướng xem xét quyết định.

5. Thứ năm, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Giáo dục và Đào tạo sớm trình hồ sơ để Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định thành lập Trường Đại học Khoa học Sức khỏe, là trường đại học thành viên thứ 8 của ĐHQG-HCM.

6. Thứ sáu, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Thông tin và Truyền thông giao nhiệm vụ cụ thể về đào tạo và nghiên cứu cho ĐHQG-HCM ở mục V phần Tổ chức thực hiện trong dự thảo Chiến lược phát triển công nghiệp vi mạch bán dẫn Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn năm 2035 để đảm bảo tính pháp lý cho ĐHQG-HCM thực hiện các đề án được liệt kê trong phần Phụ lục.

7. Thứ bảy, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với ĐHQG-HCM xây dựng chương trình đào tạo, chia sẻ thiết bị thực hành và cùng triển khai đào tạo nghề cho các trường cao đẳng trong vùng; Ban hành quy định cho phép người lao động nước ngoài làm việc tại ĐHQG-HCM và có xác nhận của ĐHQG-HCM thì không thuộc diện cấp giấy phép lao động.



PGS.TS Vũ Hải Quân

Thông điệp

CỦA GIÁM ĐỐC ĐHQG-HCM

2023 - ĐHQG-HCM tiếp tục thực hiện đổi mới quản trị đại học, nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh các hoạt động đổi mới sáng tạo, hợp tác quốc tế và hỗ trợ địa phương; giữ vững vị thế trên bản đồ học thuật khu vực và thế giới.

Tháng 11/2023, tại buổi làm việc với Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM), Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã biểu dương những nỗ lực và kết quả tích cực mà các thể hệ lãnh đạo, tập thể cán bộ, nhà khoa học, giảng viên, người lao động, người học đã đạt được trong 28 năm xây dựng và phát triển, trở thành một trung tâm đào tạo đại học, sau đại học, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong hầu hết lĩnh vực quan trọng; khẳng định vị thế tiên phong trong nền giáo dục đại học Việt Nam, từng bước chuẩn hóa và hội nhập với khu vực và thế giới. Đây là sự động viên rất lớn cho hành trình kiên trì, bền bỉ, nỗ lực phấn đấu của ĐHQG-HCM trong suốt 28 năm qua.

Năm 2023, ĐHQG-HCM kết nạp được 193 đảng viên mới, vượt chỉ tiêu đề ra và là năm có số lượng đảng viên kết nạp mới nhiều nhất từ trước đến nay. ĐHQG-HCM đã khánh thành không gian văn hóa Hồ Chí Minh trên không gian thực tế ảo, là nơi để sinh viên trải nghiệm, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác Hồ. Năm 2023, ĐHQG-HCM đã tổ chức thành công Đại hội Công đoàn lần thứ VI, nhiệm kỳ 2023-2028; Trao danh hiệu Sinh viên 5 Tốt cấp ĐHQG-HCM cho 284 sinh viên, số lượng sinh viên 5 Tốt cấp ĐHQG-HCM và cấp Thành phố nhiều nhất từ trước đến nay; Tổ chức thành công giải thưởng văn học trẻ, giải bóng rổ ĐHQG-HCM mở rộng và nhiều hoạt động khác cho học sinh, sinh viên.

Năm 2023, ĐHQG-HCM đã tích cực phối hợp với Bộ, ban ngành tổ chức các hội thảo quốc gia, kiến nghị nhiều nội dung thiết thực, phù hợp với thực tiễn phát triển đại học. Tiêu biểu như phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức Hội

thảo quốc gia "Chính sách thu hút, đầu tư, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức khoa học, công nghệ trong bối cảnh mới". Các góp ý, kiến nghị tại Hội thảo đã được ghi nhận trong quá trình xây dựng Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban chấp hành Trung ương khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới đã đề ra nhiệm vụ tập trung xây dựng cơ chế, chính sách đột phá và đầu tư nguồn lực để phát triển ĐHQG-HCM ngang tầm các nước tiên tiến, có đủ năng lực, điều kiện để giữ vai trò nòng cốt trong đào tạo, nghiên cứu của đội ngũ trí thức.

Năm 2023, ĐHQG-HCM hoàn thành việc xây dựng Đề án "Phát triển ĐHQG-HCM thuộc nhóm cơ sở giáo dục đại học hàng đầu châu Á" trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt. Việc thực Đề án là để cụ thể hóa Nghị quyết 24-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam Bộ, trong đó yêu cầu: phát triển ĐHQG-HCM theo hướng trọng tâm, trọng điểm đạt trình độ tiên tiến, thuộc nhóm hàng đầu châu Á.

Năm 2023, ĐHQG-HCM đã cập nhật và ban hành Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045, xác định tầm nhìn trở thành hệ thống đại học nghiên cứu trong топ đầu châu Á, nơi hội tụ nhân tài và lan tỏa tri thức, văn hóa Việt Nam. Chiến lược cũng xác định 4 nhiệm vụ trọng tâm là (1) Thu hút, đào tạo, bồi dưỡng nhân tài; (2) Mở rộng đào tạo, nghiên cứu liên ngành; (3) Phát triển Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia; (4) Phát triển nguồn lực tài chính bền vững.

Năm 2023, ĐHQG-HCM tiếp tục thuộc top 1.000 các trường đại học tốt nhất thế giới (QS World); là đơn vị dẫn đầu cả nước về số lượng công bố quốc tế trong danh mục cơ sở dữ liệu Scopus (2.494 bài báo, tính đến ngày 18/12/2023) và số lượng chương trình đào tạo được

kiểm định bởi các tổ chức kiểm định quốc (125 chương trình).

Năm 2023, ĐHQG-HCM dẫn đầu cả nước về số lượng giáo sư, phó giáo sư được công nhận (36 thầy cô). Nhiều thầy cô giáo, sinh viên ĐHQG-HCM đã đạt các giải thưởng danh giá trong hoạt động giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ. Tiêu biểu như: Giải thưởng khoa học và công nghệ Quả cầu vàng năm 2023; Giải thưởng L'Oréal - UNESCO Vì sự phát triển phụ nữ trong khoa học; Giải thưởng Giải thưởng Phụ nữ tương lai Đông Nam Á 2023; Huy chương Đồng, Kỳ thi Olympic Toán quốc tế lần thứ 64, năm 2023 (IMO 2023); Giải Nhất Cuộc thi lập trình Oraichain Hackathon 2023; Giải Nhất Cuộc thi An ninh mạng ASEAN 2023; Giải thưởng Global Winner trong chương trình The Global Undergraduate Awards năm 2023.

Năm 2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 790/QĐ-TTg Phê duyệt Quy hoạch phân khu xây dựng ĐHQG-HCM. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để ĐHQG-HCM thực hiện nhiệm vụ xây dựng khu đô thị đại học xanh, thân thiện và hiện đại, là hạt nhân đổi mới sáng tạo, kết nối vùng Đông Nam Bộ.

Năm 2023, ĐHQG-HCM đã tổ chức các diễn đàn, hội thảo quốc tế, thu hút nhiều chuyên gia đến từ các trường đại học uy tín, các tập đoàn, doanh nghiệp lớn trên thế giới, góp phần khẳng định hình ảnh, uy tín và vị thế của ĐHQG-HCM trên bản đồ học thuật quốc tế. Diễn đàn các trường đại học châu Á lần thứ 12 quy tụ lãnh đạo của 21 cơ sở giáo dục đại học từ 13 quốc gia; Tọa đàm "Hợp tác phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao: Đối thoại với doanh nghiệp Hàn Quốc" thu hút sự tham gia của lãnh đạo 8 tập đoàn Hàn Quốc hàng đầu tại Việt Nam (Samsung, CJ Group, POSCO, Shinhan Bank...). Đặc biệt, Bộ ngoại giao Hoa Kỳ, Tổng Lãnh sự Nhật Bản tại

TP.HCM đã đến thăm và làm việc với ĐHQG-HCM về hợp tác trong lĩnh vực khoa học công nghệ, biến đổi khí hậu, đào tạo nhân lực cho ngành công nghệ bán dẫn - thiết kế vi mạch.

Năm 2023, ĐHQG-HCM đã ký kết 71 văn bản hợp tác với các đối tác địa phương, doanh nghiệp; tích cực hỗ trợ các địa phương, doanh nghiệp thực hiện 183 nhiệm vụ khoa học công nghệ trên nhiều lĩnh vực như: ứng dụng trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, môi trường, phát triển du lịch, bảo tồn di sản. Toàn hệ thống đã triển khai 19 hoạt động tư vấn, góp ý xây dựng chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, thẩm định báo cáo quy hoạch của một số địa phương.

Năm 2023, ĐHQG-HCM đã hoàn thành khảo sát đánh giá nhu cầu tuyển dụng của gần 1.800 đơn vị tại 4 tỉnh, thành khu vực Đông Nam Bộ (TP.HCM, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu), từ đó cung cấp cơ sở thực tiễn quan trọng để cập nhật, cải tiến chương trình đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương.

Năm 2023, ĐHQG-HCM đã triển khai thử nghiệm ký số, mở rộng thử nghiệm chuyển đổi số trong công tác quản trị và điều hành đến một số đơn vị thành viên, trực thuộc thông qua hệ thống phần mềm IOC; cập nhật và chuẩn hóa hệ thống LMS tại các cơ sở đào tạo, tiếp tục xây dựng các bài giảng MOOCs; đưa vào vận hành phần mềm quản lý nhiệm vụ khoa học công nghệ.

Năm 2023, ĐHQG-HCM đã thành lập 2 ban chức năng mới là Ban Kế hoạch - Đầu tư, Ban Tài chính trên cơ sở tổ chức lại Ban Kế hoạch - Tài chính; sáp nhập Ban Thi đua - Khen thưởng vào Ban Tổ chức - Cán bộ; thành lập Viện Phát triển năng lực lãnh đạo (tổ chức lại Viện Đào tạo Nghiên cứu quản trị); thành lập Viện Phát triển chính sách (giao cho Trường ĐH Kinh tế - Luật

quản lý). Việc thành lập mới, sáp nhập đơn vị nhằm để nâng cao hiệu lực, hiệu quả, thực hiện các nhiệm vụ chiến lược.

Còn rất nhiều kết quả quan trọng khác mà tôi không thể liệt kê hết trong phạm vi thông điệp này. Nhìn lại một năm với nhiều quyết tâm, nỗ lực, chúng ta phấn khởi, tự hào về những kết quả đạt được. Sự tận tụy, cống hiến của từng thầy cô giáo, cán bộ



viên chức, người lao động, của từng em học sinh, sinh viên, học viên đã đem lại những thành tựu đáng khích lệ, tạo động lực to lớn để ĐHQG-HCM tiếp tục phấn đấu, đóng góp hiệu quả hơn nữa cho sự phát triển hệ thống giáo dục đại học Việt Nam, cho sự nghiệp xây dựng đất nước trong giai đoạn mới. Đây cũng là những tiền đề quan trọng để chúng ta vững bước đi tiếp chặng đường tương lai.

Bên cạnh những thành tích đã đạt được, công tác chỉ đạo, điều hành, công tác chuyên môn tại ĐHQG-HCM năm 2023 vẫn còn nhiều hạn chế, khó khăn kéo dài, đó là công tác kiện toàn nhân sự Ban Giám đốc, công tác chuyển đổi số, công tác đền bù giải phóng mặt bằng, công tác giải ngân... chưa đạt tiến độ như kỳ vọng vì những lý do chủ quan và khách quan.

2024-Tiếp tục hành trình đổi mới quản trị đại học theo hướng hiện đại, đảm bảo tinh gọn, hiệu quả và trách nhiệm giải trình; nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học, gắn với nhu cầu phát triển của đất nước, khu vực và thế giới; hướng tới kỷ niệm 30 năm xây dựng và phát triển ĐHQG-HCM.

Năm 2024 được xác định là năm bản lề đặc biệt quan trọng, quyết định thành công các mục tiêu trong Kế hoạch giai đoạn 2021-2025, đồng thời cũng là năm đầu tiên thực hiện Chiến lược phát triển ĐHQG-HCM trong giai đoạn mới 2021-2030, tầm nhìn 2045. Trên cơ sở đó, ĐHQG-HCM xác định một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Về quản trị: (1) Triển khai Đề án "Thu hút, giữ chân và phát triển các nhà khoa học trẻ xuất sắc, các nhà khoa học đầu ngành công tác tại ĐHQG-HCM; (2) Thí điểm đổi mới phương thức đánh giá cán bộ, viên chức và người lao động dựa trên kết quả đầu ra; (3) Hoàn thành và đưa vào vận hành trung tâm dữ liệu giảng viên và sinh viên; (4) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản pháp lý, nghiên cứu đề xuất các cơ chế, chính sách vượt trội để phát triển ĐHQG-HCM, trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt; (5) Nghiên cứu đề xuất phương án tái cấu trúc Trường Phổ thông Năng khiếu.

Về đào tạo: (1) Mở một số chương trình đào tạo mới, liên ngành, liên trường phục vụ nhu cầu phát triển của đất nước như: Công nghệ bán dẫn - thiết kế vi mạch, công nghệ năng lượng mới, các mô hình tăng trưởng xanh; (2) Tăng số lượng học viên sau đại học và số lượng công bố quốc tế của học viên sau đại học; (3) Tiếp tục đổi mới chương trình và phương pháp giảng dạy, triển khai đồng bộ hệ thống LMS, hệ thống bài giảng trực tuyến MOOCs, triển khai thí điểm một số môn học chung và công nhận tín chỉ cho học sinh THPT có tài năng vượt trội theo phương thức kết hợp trực tuyến và trực tiếp; (4) Tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao, các câu lạc bộ đội nhóm cho người học; (5) Tiếp tục

mở rộng hoạt động đào tạo kỹ năng nghề nghiệp cho các địa phương, doanh nghiệp.

Về khoa học công nghệ: (1) Chủ động đặt hàng một số đề tài, dự án nghiên cứu theo hướng liên ngành, phù hợp với chiến lược phát triển ĐHQG-HCM; (2) Tiếp tục tăng số lượng công bố quốc tế trong danh mục Scopus; (3) Triển khai hiệu quả các chương trình KH&CN cấp nhà nước (nhất là chương trình "Khoa học và Công nghệ ứng phó với biến đổi khí hậu phục vụ phát triển bền vững vùng Đồng bằng sông Cửu Long, giai đoạn đến năm 2030", cấp địa phương (nhất là với TP.HCM và các tỉnh Đông Nam Bộ), với các doanh nghiệp; (4) Thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo; (5) Ưu tiên đầu tư phòng thí nghiệm phục vụ nghiên cứu và đào tạo theo hướng liên ngành.

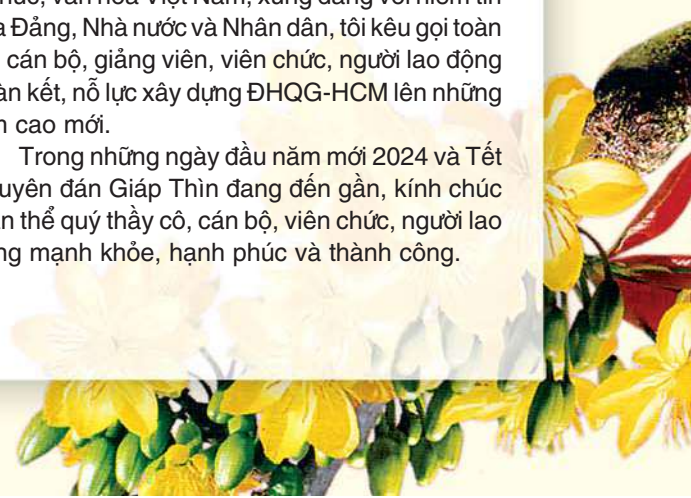
Về hợp tác và phát triển hội nhập: (1) Phát triển thêm một chương trình hợp tác đào tạo với một đại học top đầu thế giới về các lĩnh vực ưu tiên phát triển (AI, công nghệ sinh học, công nghệ bán dẫn - thiết kế vi mạch...); (2) Phát triển thêm một dự án quốc tế với đối tác Hoa Kỳ về phát triển đào tạo, nghiên cứu trong lĩnh vực ưu tiên; (3) Nghiên cứu đề xuất cơ chế khuyến khích các chuyên gia, nhà khoa học tham gia hoạt động hợp tác với địa phương, doanh nghiệp. (4) Xác định một mạng lưới giáo dục quốc tế mới phù hợp với chiến lược phát triển; (5) Hoàn thiện cổng thông tin trao đổi sinh viên quốc tế và ban hành sổ tay trao đổi sinh viên quốc tế.

Về phát triển khu đô thị đại học: (1) Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương điều chỉnh tổng mức đầu tư các dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng; (2) Khởi công mới các công trình học tập, thí nghiệm, hạ tầng kỹ thuật trong Khu đô thị; (3) Nghiên cứu đầu tư xây dựng mở rộng ký túc xá và các dịch vụ hỗ trợ sinh viên.

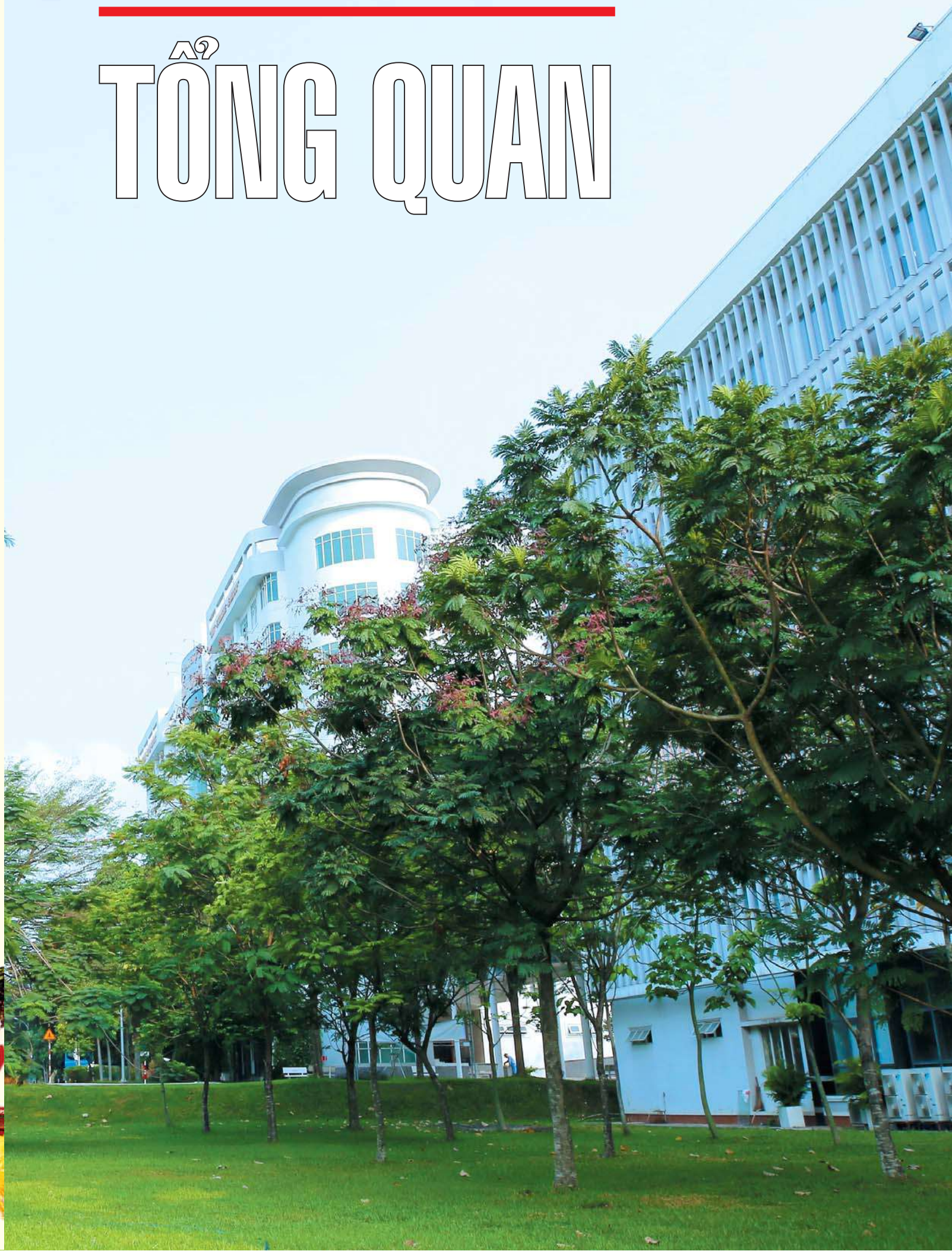
Về tài chính: (1) Hoàn thiện đề án gia tăng nguồn thu từ nghiên cứu, chuyển giao và thương mại hóa sản phẩm; (2) Xây dựng danh mục dự án thu hút đầu tư vào Khu đô thị và phối hợp hoạt động xúc tiến đầu tư; (3) Thành lập Doanh nghiệp trực thuộc ĐHQG-HCM; (4) Hoàn thiện quy chế tài chính, tài sản công; phân cấp, phân quyền trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công.

Để trở thành hệ thống đại học nghiên cứu trong топ đầu châu Á, nơi hội tụ nhân tài và lan tỏa tri thức, văn hóa Việt Nam, xứng đáng với niềm tin của Đảng, Nhà nước và Nhân dân, tôi kêu gọi toàn thể cán bộ, giảng viên, viên chức, người lao động đoàn kết, nỗ lực xây dựng ĐHQG-HCM lên những tầm cao mới.

Trong những ngày đầu năm mới 2024 và Tết Nguyên đán Giáp Thìn đang đến gần, kính chúc toàn thể quý thầy cô, cán bộ, viên chức, người lao động mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công.



TỔNG QUAN



HỘI ĐỒNG ĐHQG-HCM



PGS.TS VŨ HẢI QUÂN Chủ tịch



Các thành viên:

PGS.TS Nguyễn Hoàng Tú Anh; PGS.TS Phan Thanh Bình; ThS. Trần Anh Cường (từ tháng 7/2023); Ông Trần Bá Dương; PGS.TS Huỳnh Thành Đạt; GS.TS Lê Thanh Hải; Bà Phùng Thị Diệu Hương; PGS.TS. Hoàng Công Gia Khánh; PGS.TS Trần Tiến Khoa; PGS.TS Ngô Thị Phương Lan; Ông Phan Văn Mãi; Ông Võ Văn Minh; PGS.TS Nguyễn Tấn Phát; PGS. TS Mai Thanh Phong; PGS.TS Trần Lê Quan; GS.TS Trần Hồng Quân (đến tháng 8/2023); PGS.TS Nguyễn Minh Tâm; TS. Trần Việt Thanh; PGS.TS Võ Văn Thắng; ThS. Lâm Tường Thoại (đến tháng 7/2023); PGS.TS Nguyễn Đình Tứ, Thư ký.



PGS.TS Vũ Hải Quân
Giám đốc



PGS.TS Nguyễn Minh Tâm
Phó Giám đốc

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÀNH VIÊN



GS.TS Lê Minh Phương

Chủ tịch Hội đồng trường
Trường Đại học Bách khoa



PGS.TS Trần Cao Vinh

Chủ tịch Hội đồng trường
Trường Đại học Khoa học tự nhiên



TS. Lê Thị Ngọc Diệp

Chủ tịch Hội đồng trường
Trường Đại học Khoa học
Xã hội và Nhân văn



TS. Hồ Nhựt Quang

Chủ tịch Hội đồng trường
Trường Đại học Quốc tế



PGS.TS Lê Tuấn Lộc

Chủ tịch Hội đồng trường
Trường Đại học Kinh tế - Luật



PGS.TS Vũ Đức Lung

Chủ tịch Hội đồng trường
Trường Đại học Công nghệ thông tin



PGS.TS Trần Văn Đạt

Chủ tịch Hội đồng trường
Trường Đại học An Giang

LÃNH ĐẠO CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN



PGS.TS Mai Thanh Phong
*Hiệu trưởng
Trường Đại học Bách khoa*



PGS.TS Trần Lê Quan
*Hiệu trưởng
Trường Đại học
Khoa học tự nhiên*

PGS.TS Ngô Thị Phương Lan
*Hiệu trưởng
Trường Đại học
Khoa học Xã hội
và Nhân văn*



PGS.TS Trần Tiến Khoa
*Hiệu trưởng
Trường Đại học Quốc tế*



**PGS.TS Hoàng Công
Gia Khánh**
*Hiệu trưởng
Trường Đại học
Kinh tế - Luật*



PGS.TS Nguyễn Hoàng Tú Anh
*Hiệu trưởng
Trường Đại học
Công nghệ thông tin*

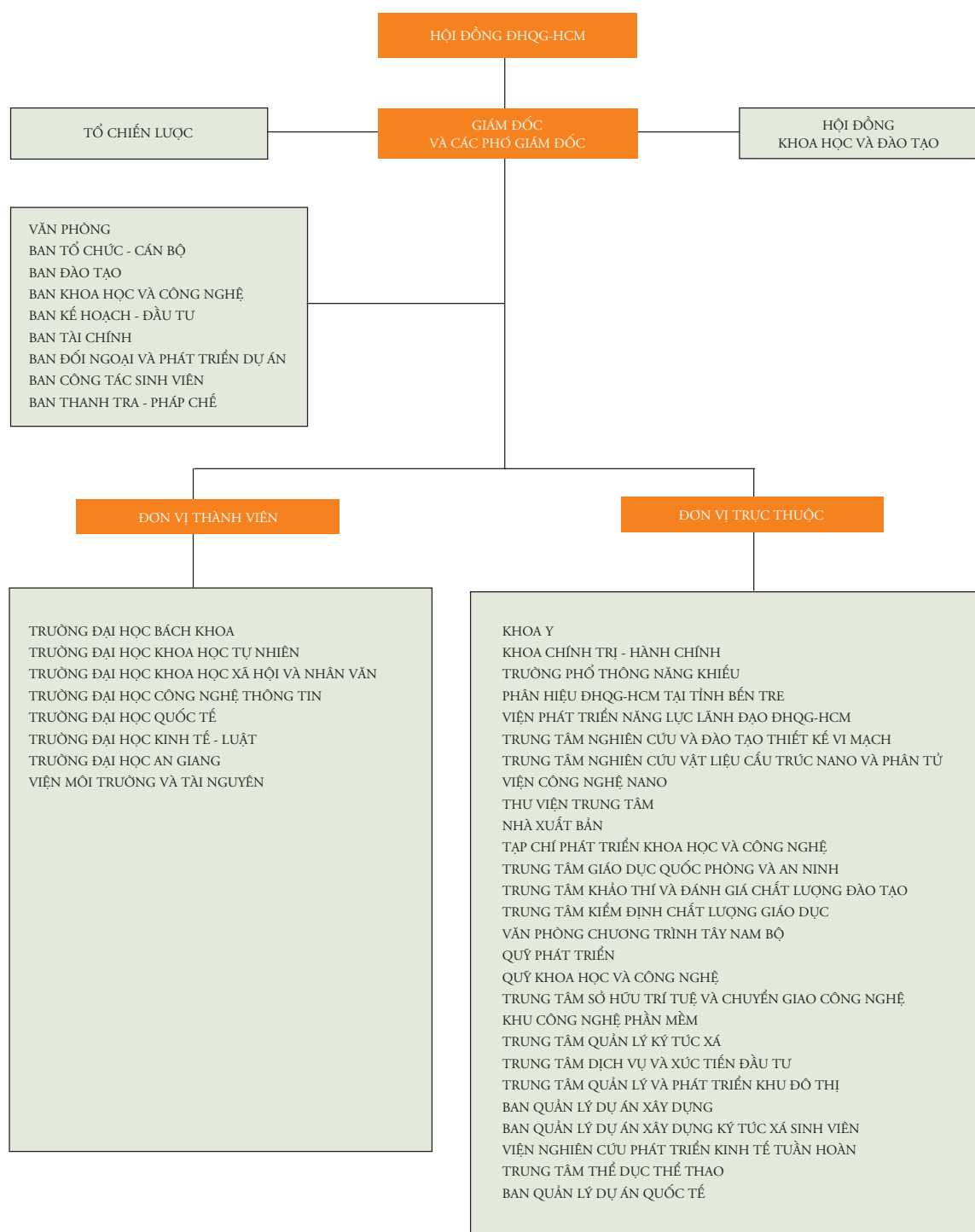
PGS.TS Võ Văn Thắng
*Hiệu trưởng
Trường Đại học An Giang*



GS.TS Lê Thanh Hải
*Viện trưởng
Viện Môi trường
và Tài nguyên*



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC
ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM



SỨC MẠNH HỆ THỐNG



1. Phát triển ĐHQG-HCM theo Nghị quyết số 45-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII

Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới đã đề ra nhiệm vụ tập trung xây dựng cơ chế, chính sách đột phá và đầu tư nguồn lực để phát triển ĐHQG-HCM ngang tầm các nước tiên tiến, có đủ năng lực, điều kiện để giữ vai trò nòng cốt trong đào tạo, nghiên cứu, đóng góp của đội ngũ trí thức; được xếp hạng trong nhóm 500 đại học hàng đầu thế giới vào năm 2030.



2. Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng đến thăm và chúc mừng ngày Nhà giáo Việt Nam tại Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM

Ngày 13/11/2023, Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng đến thăm và chúc mừng ngày Nhà giáo Việt Nam tại Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn. Trước buổi Lễ, Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng đã đến thăm và chúc mừng các thầy, cô giáo cũ tại Văn phòng Khoa Triết học nhân Ngày 20-11.

Ngoài ra, đồng chí Võ Văn Thưởng đã trao học bổng cho chương trình Khuyến học Khuyến tài của Trường; trao 20 suất học bổng, quà lưu niệm cho sinh viên đạt danh hiệu Sinh viên 5 Tốt và trồng cây lưu niệm tại Trường.

3. Thủ tướng Chính phủ dự Lễ Khai khóa - 2023 và làm việc với cán bộ chủ chốt của ĐHQG-HCM

Ngày 16/11/2023, ĐHQG-HCM tổ chức Lễ Khai khoá - 2023 với Diễn giả khách mời là Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính. Tại buổi lễ, Thủ tướng Chính phủ ghi nhận, đánh giá cao, biểu dương những nỗ lực và kết quả tích cực mà các thế hệ lãnh đạo, tập thể cán bộ, nhà khoa học, giảng viên, người lao động, người học ĐHQG-HCM đã đạt được trong 28 năm xây dựng và phát triển, thực hiện sứ mệnh làm đầu tàu, nòng cốt cho hệ thống giáo dục đại học phía Nam và cả nước, phục vụ đắc lực cho công cuộc đổi mới, phát triển đất nước.

Sau khi dự Lễ Khai khóa - 2023, Thủ tướng Chính phủ cùng đoàn công tác đã có buổi làm việc với cán bộ chủ chốt của ĐHQG-HCM. Trước các kiến nghị của ĐHQG-HCM, Thủ tướng Chính phủ cơ bản đồng ý và yêu cầu với những vấn đề thuộc thẩm quyền của Chính phủ, các bộ ngành, cơ quan, địa phương cần giải quyết dứt điểm trước tháng 6/2024.



4. ĐHQG-HCM đón tiếp và làm việc với các đồng chí lãnh đạo của Đảng và Nhà nước

ĐHQG-HCM vinh dự đón tiếp các đồng chí lãnh đạo của Đảng và Nhà nước đến thăm và làm việc: (1) Đồng chí Trần Cẩm Tú, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương; (2) Đồng chí Nguyễn Xuân Thắng, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; (3) Đồng chí Nguyễn Trọng Nghĩa, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương; (4) Đồng chí Trần Hồng Hà, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ; (5) Đồng chí Hoàng Đăng Quang, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Trưởng Ban Tổ chức Trung ương.



5. ĐHQG-HCM trình Thủ tướng Chính phủ Đề án "Phát triển ĐHQG-HCM thuộc nhóm cơ sở giáo dục đại học hàng đầu châu Á"; đồng thời ban hành Chiến lược phát triển ĐHQG-HCM giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045

Tháng 8/2023, ĐHQG-HCM đã xây dựng Đề án "Phát triển ĐHQG-HCM thuộc nhóm cơ sở giáo dục đại học hàng đầu châu Á" trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đề án này nằm trong Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế xã hội và đảm

bảo quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đến nay, ĐHQG-HCM đang hoàn thiện đề án theo góp ý của các bộ, ngành và dự kiến trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 01/2024.

Trên cơ sở xây dựng Đề án trình Thủ tướng Chính phủ, ĐHQG-HCM đã rà soát, cập nhật và ban hành Quyết định số 1331/QĐ-ĐHQG ngày 13/9/2023 về việc phê duyệt Chiến lược phát triển ĐHQG-HCM giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045.

6. Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 ĐHQG-HCM

Ngày 03/7/2023, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 790/QĐ-TTg về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu xây dựng ĐHQG-HCM.

Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 ĐHQG-HCM nhằm đáp ứng yêu cầu về đào tạo, phát triển của ĐHQG-HCM và phù hợp với quy hoạch của thành phố Thủ Đức (TP.HCM), thành phố Dĩ An (tỉnh Bình Dương), đồng thời hướng tới xây dựng ĐHQG-HCM trở thành hạt nhân của khu đô thị sáng tạo, tương tác cao phía Đông TP.HCM, kết nối với các tỉnh vùng Đông Nam Bộ.



7. ĐHQG-HCM được tặng Cờ thi đua của Chính phủ; Nhà khoa học, giảng viên, học sinh và sinh viên ĐHQG-HCM nhận các danh hiệu, giải thưởng trong nước và quốc tế

- Ngày 06/12/2023, ĐHQG-HCM được tặng Cờ thi đua của Chính phủ vì đã có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước năm 2022 của Khối thi đua các bộ, ngành Khoa học - Văn hóa - Xã hội tại Quyết định số 1581/QĐ-TTg.

- Nhà khoa học, giảng viên ĐHQG-HCM nhận các danh hiệu, giải thưởng uy tín: Giải Sáng tạo Thành phố Hồ Chí Minh lần 3 năm 2023; Giải thưởng khoa học công nghệ Quả cầu vàng năm 2023; Giải thưởng L'Oréal - UNESCO Vì sự phát triển phụ nữ trong khoa học; Giải thưởng Phụ nữ tương lai Đông Nam Á 2023; Tuyên dương Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác toàn quốc lần thứ VII năm 2023; Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật TP.HCM.

- Học sinh, sinh viên ĐHQG-HCM nhận các giải thưởng: Huy chương Đồng Kỳ thi Olympic Toán quốc tế lần thứ 64 năm 2023; Giải Nhì Chung kết Chương trình các Dự án phục vụ cộng đồng toàn cầu (Global EPICS); 03 huy chương Vàng, 06 huy chương Bạc, 01 huy chương Đồng Kỳ thi Olympic Toán học sinh viên và học sinh toàn quốc; Giải Nhì toàn đoàn Cuộc thi Olympic Sinh học sinh viên Việt Nam - lần 3 năm 2023; Giải Nhất Cuộc thi lập trình Oraichain Hackathon 2023; Giải Nhất Cuộc thi An ninh mạng ASEAN 2023 (ASEAN Cyber Shield 2023); Giải Nhì Cuộc thi Sáng tạo và Khởi nghiệp Trung Quốc - ASEAN năm 2022; Giải thưởng Global Winner trong chương trình The Global Undergraduate Awards năm 2023; Giải Nhất và giải Nhì Giải thưởng Khoa học và Công nghệ dành cho sinh viên năm 2023; 04 giải Nhất, 04 giải Nhì, 04 giải Ba và 26 giải Khuyến khích Giải thưởng Euréka;...

8. ĐHQG-HCM tiếp tục có tên trên các bảng xếp hạng đại học uy tín

ĐHQG-HCM giữ vị trí Top 951-1.000 các đại học xuất sắc của thế giới theo QS WORLD 2024, trong đó danh tiếng với nhà tuyển dụng hạng 366, tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm hạng 386, danh tiếng với đồng cấp học thuật hạng 524.

ĐHQG-HCM có các ngành/nhóm ngành đạt thứ hạng cao trên các bảng xếp hạng: ngành Kỹ thuật Dầu khí tiếp tục đạt Top 51-100, ngành Kỹ thuật Điện và Điện tử đạt Top 301-350 theo QS WUR by Subject 2023; lĩnh vực Lâm sàng và Sức khỏe lần đầu tiên đạt Top 601-800 thế giới theo THE WUR by Subject 2024.



9. ĐHQG-HCM là đơn vị dẫn đầu cả nước về số lượng công bố quốc tế trong danh mục cơ sở dữ liệu Scopus và số lượng chương trình đào tạo được kiểm định bởi các tổ chức kiểm định quốc tế

Năm 2023, ĐHQG-HCM có 2.494 bài báo được đăng trên các tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục cơ sở dữ liệu Scopus, tiếp tục là đơn vị có số bài báo công bố dẫn đầu cả nước trong danh mục này.

ĐHQG-HCM giữ vững vị trí đứng đầu cả nước về số lượng chương trình đào tạo được kiểm định quốc tế với 125 chương trình, cụ thể: 90 chương trình đạt chuẩn AUN-QA, 14 chương trình đạt chuẩn kiểm định ASIIN, 06 chương trình đạt chuẩn ABET và 15 chương trình đạt các chuẩn quốc tế khác.

10. Công đoàn ĐHQG-HCM tổ chức thành công Đại hội Công đoàn nhiệm kỳ 2023-2028 và triển khai nhiều hoạt động chăm lo đời sống cho viên chức, người lao động

Ngày 29/5/2023, Công đoàn ĐHQG-HCM tổ chức thành công Đại hội lần VI, nhiệm kỳ 2023-2028. Đại hội đã bầu ra 05 đồng chí Ban Thường vụ và 14 đồng chí Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới.

Năm 2023, Công đoàn ĐHQG-HCM tổ chức nhiều hoạt động chăm lo đời sống cho viên chức, người lao động: Chương trình "Cảm ơn Người lao động"; Trao nhà ở "Mái ấm Công đoàn"; Hội thao Công đoàn ĐHQG-HCM...





Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng đến thăm Trường ĐH KHXH&NV.

CHỦ TỊCH NƯỚC VÕ VĂN THƯỜNG ĐẾN THĂM VÀ CHÚC MỪNG NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

Sáng ngày 13/11/2023, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn (ĐH KHXH&NV) vinh hạnh đón tiếp đồng chí Võ Văn Thưởng, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam đến thăm và chúc mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam.

Tại Không gian truyền thống Phong trào học sinh, sinh viên Sài Gòn - Gia Định - Thành phố Hồ Chí Minh, đồng chí Võ Văn Thưởng và đoàn công tác đã thực hiện nghi thức dâng hoa, sau đó dự lễ và trồng cây mai lưu niệm trong khuôn viên Nhà trường.

Phát biểu chúc mừng các thầy cô Trường ĐH KHXH&NV nhân ngày Hiến chương Nhà giáo Việt Nam 20/11, đồng chí Võ Văn Thưởng biểu dương những kết quả, thành tựu của Nhà trường đã đạt được và trao đổi về quan điểm của Đảng và Nhà nước về vai trò của đội ngũ trí thức lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đồng chí nhấn mạnh vai trò quan trọng của khoa học xã hội và nhân văn, bởi đó là khoa học về

con người, nghiên cứu những vấn đề liên quan con người, giúp con người trở nên ưu tú hơn, đóng góp tốt nhất cho sự phát triển, để xã hội ngày càng tốt đẹp. Đặc biệt, Chủ tịch nước đã trao học bổng trị giá 100 triệu đồng cho chương trình Khuyến học Khuyến tài của Nhà trường; trao 20 suất học bổng tổng trị giá 100 triệu đồng và quà lưu niệm cho sinh viên đạt danh hiệu Sinh viên 5 tốt.

PGS.TS Ngô Thị Phương Lan - Hiệu trưởng Trường ĐH KHXH&NV thông tin: Nhà trường là nơi hội tụ các nhà khoa học đầu ngành trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn. Không chỉ vậy, ở phía Nam, Nhà trường là đơn vị tiên phong trong việc mở mới các ngành đào tạo, nghiên cứu khoa học mới, đáp ứng nhu cầu xã hội. Đặc biệt, Trường

Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng là sinh viên Khoa Triết học niên khóa 1988-1992, Trường ĐH Tổng hợp TP.HCM (nay là Trường ĐH KHXH&NV ĐHQG-HCM). Sau đó, Chủ tịch nước theo học cao học chuyên ngành Triết học và nhận bằng Thạc sĩ Triết học năm 1999 với luận văn nghiên cứu về đạo đức trong sinh viên, học sinh TP.HCM. Chủ tịch nước cũng là một trong 60 cựu sinh viên tiêu biểu của Trường ĐH KHXH&NV được công bố vào năm 2017.



Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng thăm thầy cô Khoa Triết học nhân dịp ngày Hiến chương Nhà giáo Việt Nam 20/11.



Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng trồng cây mai lưu niệm trong khuôn viên Trường ĐH KHXH&NV.

ĐH KHXH&NV thu hút sinh viên và học viên quốc tế từ hơn 95 quốc gia và vùng lãnh thổ đến học tập, nghiên cứu dài hạn và hàng nghìn lượt học viên đến học tập, nghiên cứu ngắn hạn hằng năm.

TS. Lê Thị Ngọc Diệp, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng trường khẳng định với bề dày truyền thống 65 năm hình thành và phát triển, tập thể sư

phạm, học viên và sinh viên của Nhà trường không ngừng phát huy những thành quả mà thầy cô cùng các thế hệ đi trước đã tạo dựng. Trong đó, sự đoàn kết chính là sức mạnh vượt qua mọi khó khăn, thử thách, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao, góp phần nâng tầm khoa học xã hội và nhân văn Việt Nam trong khu vực và thế giới.



Toàn cảnh Hội nghị "Công tác kết nạp đảng viên là đoàn viên công đoàn tại Đảng bộ ĐHQG-HCM nhiệm kỳ 2020-2025."

PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN TRONG ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC TẠI ĐẢNG BỘ ĐHQG-HCM

Đảng bộ Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) trực thuộc Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, là đảng bộ cấp trên cơ sở, có chính quyền cùng cấp, hoạt động theo Quy định số 3197-QĐ/TU ngày 24/9/2014 của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh. Từ ngày 08/5/2023, theo chỉ đạo của Bộ Chính trị (tại Công văn số 6719-CV/VPTW của Văn phòng Trung ương Đảng về việc thực hiện mô hình Đảng ủy lãnh đạo toàn diện đối với các đơn vị sự nghiệp Trung ương), Đảng ủy ĐHQG-HCM bắt đầu thực hiện mô hình Đảng ủy lãnh đạo toàn diện đối với

đơn vị sự nghiệp Trung ương theo Quy định số 34-QĐ/TW ngày 14/10/2021 của Ban Bí thư.

Đảng bộ ĐHQG-HCM hiện có 14 tổ chức đảng trực thuộc gồm 12 đảng bộ cơ sở và 02 chi bộ cơ sở, với 166 chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở (trong đó có 32 chi bộ sinh viên). Tính đến tháng 11/2023, toàn Đảng bộ có 2.596 đảng viên, trong đó đảng viên sinh viên là 912 đảng viên (chiếm tỷ lệ 35,13%).

Gắn với sứ mệnh xây dựng và phát triển ĐHQG-HCM được Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó, Đảng ủy ĐHQG-HCM luôn nhận thức sâu sắc trách nhiệm phát triển đảng viên từ đội ngũ trí thức, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức Đảng. Trên cơ sở nhận thức đó, Đảng ủy ĐHQG-HCM luôn xem công tác phát triển đảng viên là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng và công tác đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Nhằm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHQG-HCM lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQG-HCM đã ban hành Chỉ thị số 01-CT/ĐU về lãnh đạo công tác kết nạp đảng viên tại Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025. Chỉ thị số 01-CT/ĐU đề ra 05 nhiệm vụ và một số giải pháp trọng tâm trong lãnh đạo công tác kết nạp đảng viên tại các cơ sở đảng trực thuộc. Bên cạnh đó, Ban Thường vụ Đảng ủy đã triển khai đồng bộ hệ thống các giải pháp nhằm tăng cường công tác phát triển đảng viên như: tổ



Hội nghị Công tác kết nạp đảng viên là sinh viên tại Đảng bộ ĐHQG-HCM nhiệm kỳ 2020-2025.



Lễ kết nạp đảng viên cho 14 chiến sĩ tình nguyện Mùa hè Xanh 2023 của Đảng bộ Trường Đại học Bách khoa.



PGS.TS Vũ Hải Quân - Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQG-HCM trao đổi với các Đảng viên trẻ.



Đảng viên trẻ ĐHQG-HCM đóng góp các ý kiến, nguyện vọng đầy tâm huyết tại chương trình.

chức Hội nghị công tác kết nạp đảng viên là đoàn viên công đoàn; tổ chức Hội nghị kết nạp đảng viên là sinh viên; gặp gỡ cán bộ, đảng viên trẻ; thí điểm ủy quyền quyền kết nạp đảng viên cho 05 đảng ủy cơ sở (Đảng ủy Trường Đại học Bách khoa, Đảng ủy Trường Đại học Khoa học tự nhiên, Đảng ủy Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đảng ủy Trường Đại học Công nghệ thông tin, Đảng ủy Trường Đại học Kinh tế - Luật); tổ chức tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ công

tác đảng viên cho cấp ủy cơ sở và cấp ủy chi bộ trực thuộc.

Từ đầu nhiệm kỳ 2020-2025 đến tháng 11/2023, toàn Đảng bộ ĐHQG-HCM đã kết nạp được 458 đảng viên mới, trong đó có 201 đảng viên là viên chức (chiếm tỷ lệ 43,89%), 255 đảng viên là sinh viên (chiếm tỷ lệ 55,68%) và 02 đảng viên là học sinh (chiếm tỷ lệ 0,43%). Số lượng kết nạp đảng viên tăng đều hàng năm. Riêng năm 2023, toàn Đảng bộ đã kết nạp được 193 đảng viên, đạt tỷ lệ 120% so với chỉ tiêu đề ra.

Công tác phát triển đảng viên tại Đảng bộ ĐHQG-HCM trong thời qua đã có sự chuyển biến rõ rệt. Đó là kết quả tích cực từ sự thống nhất về quan điểm chỉ đạo, nhận thức và hành động trong công tác phát triển đảng viên tại ĐHQG-HCM.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHÊ DUYỆT ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH CHI TIẾT XÂY DỰNG TỶ LỆ 1/2000 ĐHQG-HCM

Ngày 31/7/2023, ĐHQG-HCM đã tổ chức Lễ công bố đồ án điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 của ĐHQG-HCM theo phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 790/QĐ-TTg ngày 03/7/2023.



Bà Trần Thu Hằng - Vụ trưởng Vụ Quy hoạch - Kiến trúc, Bộ Xây dựng - trao Quyết định phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng ĐHQG-HCM của Thủ tướng Chính phủ cho PGS.TS Vũ Hải Quân. Ảnh: **Phiên An**

Quy hoạch 1/2000 được điều chỉnh nhằm đáp ứng yêu cầu về đào tạo, phát triển của ĐHQG-HCM và phù hợp với quy hoạch của thành phố Thủ Đức (TP.HCM), thành phố Dĩ An (tỉnh Bình Dương), đồng thời hướng tới xây dựng ĐHQG-HCM trở thành hạt nhân của khu đô thị sáng tạo, tương tác cao phía Đông TP.HCM, kết nối với các tỉnh vùng Đông Nam Bộ. Đây cũng là cơ sở để triển khai khu tái định cư mới tại phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư xây dựng.

Quy hoạch này có một số nội dung điều chỉnh quan trọng như bổ sung khu tái định cư 10,03ha trên địa bàn phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức; tăng chỉ tiêu về diện tích sàn xây dựng trên một sinh viên từ 15-18m² sàn/sinh viên thành 20m² sàn/sinh viên; cập nhật quy hoạch hạ tầng kỹ thuật một số tuyến đường, công trình trong Khu đô thị và một số chỉ tiêu về quy hoạch xây dựng khác.

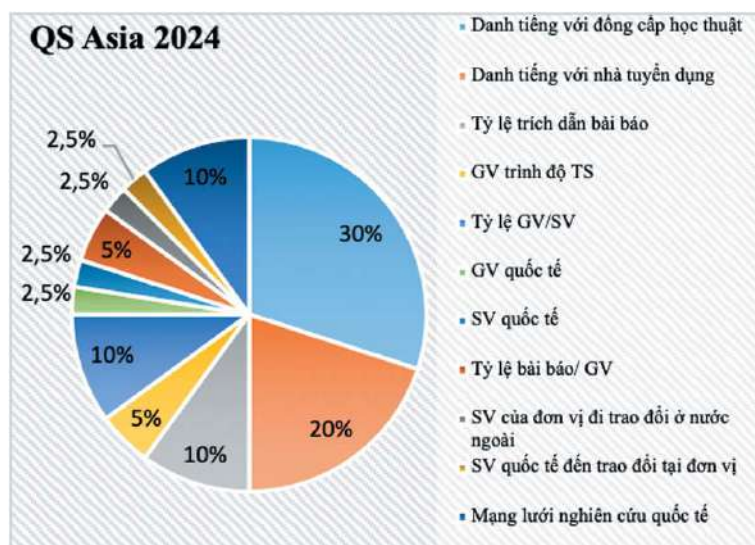
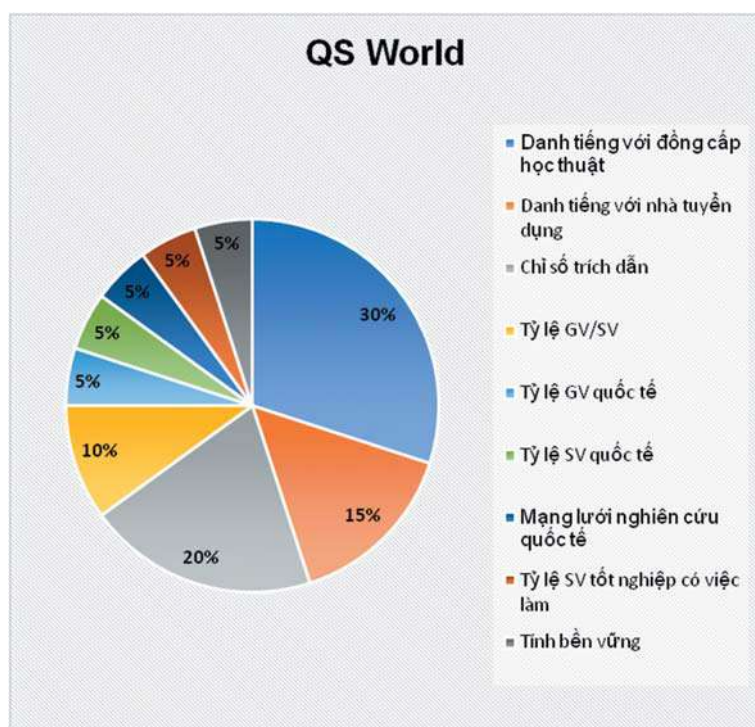
Việc điều chỉnh các chỉ tiêu và hệ số trong đồ án quy hoạch nhằm tạo điều kiện để ĐHQG-HCM triển khai xây dựng các công trình theo tiêu chuẩn cao hơn trước đây, hướng tới đạt tiêu chuẩn quốc tế, góp phần đáp ứng nhu cầu về cơ sở vật chất theo mục tiêu phát triển ĐHQG-HCM thuộc nhóm cơ sở giáo dục đại học hàng đầu châu Á.

Trên cơ sở Quy hoạch 1/2000 được phê duyệt, ĐHQG-HCM tiếp tục triển khai lập Quy hoạch 1/500 các dự án theo quy định, trình Bộ Xây dựng thẩm định và phê duyệt, làm cơ sở để triển khai các dự án đầu tư xây dựng.

Dự kiến sáu tháng cuối năm 2024, ĐHQG-HCM sẽ khởi công một số công trình quan trọng như Khối nhà Khoa Y, Khoa Nha, Khoa Dược thuộc Khoa Y; Trung tâm Nghiên cứu Tiên tiến (Trung tâm Đổi mới sáng tạo); các công trình nhà học tập, thí nghiệm của các trường đại học thành viên; đồng thời có kế hoạch gia tăng các khoảng xanh nhằm góp phần hoàn thiện và giữ gìn Khu đô thị ĐHQG-HCM xanh, thân thiện, hiện đại.

XẾP HẠNG ĐẠI HỌC TẠI ĐHQG-HCM VÌ MỤC TIÊU CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

Xếp hạng đại học (XHĐH) là hoạt động dựa trên các chỉ số thể hiện chất lượng giáo dục để xác định thứ hạng của các trường đại học (ĐH) ở phạm vi quốc gia và quốc tế. Kết quả xếp hạng dù không thể hiện đầy đủ thông tin về chất lượng nhưng là một kênh tham khảo có giá trị giúp các trường ĐH thể hiện trách nhiệm giải trình với các bên liên quan, đồng thời thực hiện đối sánh và cải tiến chất lượng.



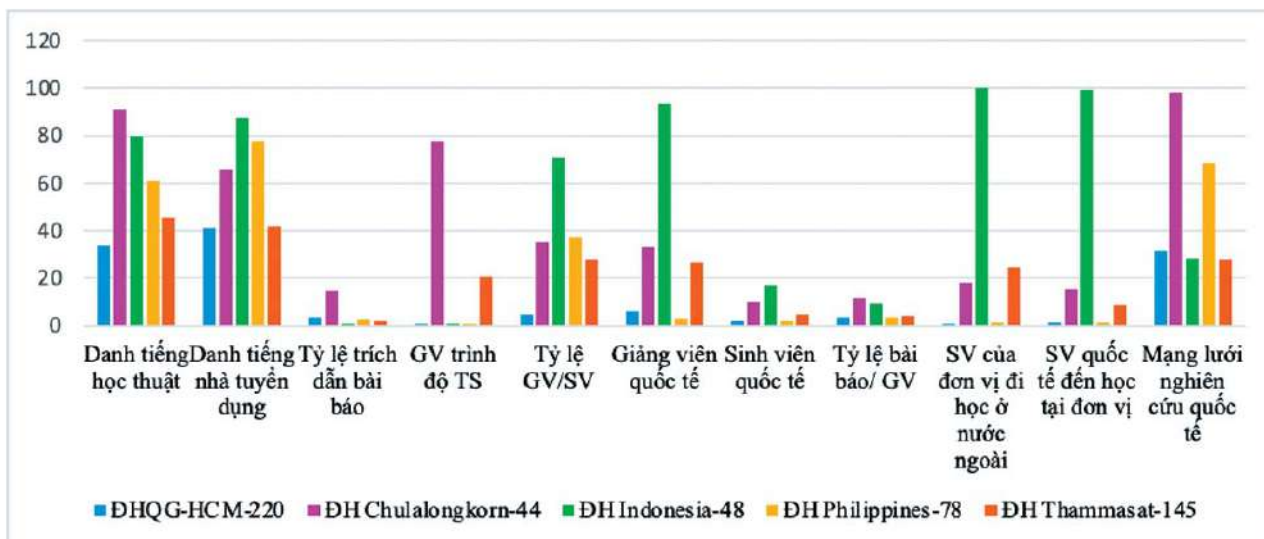
Hình 1: Tiêu chí xếp hạng của QS.

Năm 2023, ĐHQG-HCM tiếp tục đứng đầu Việt Nam ở các tiêu chí Danh tiếng với đồng cấp học thuật, Danh tiếng với nhà tuyển dụng và Tỷ lệ sinh viên (SV) tốt nghiệp có việc làm. Kết quả này cho thấy hiệu quả hoạt động của ĐHQG-HCM được xã hội đánh giá cao. ĐHQG-HCM duy trì trong Top 951-1000 trên BXH QS World 2024; Top 1501+ trên BXH THE World 2024; hạng 220 trên BXH QS Asia 2024; Top 501-600 trên BXH THE Asia 2023; tiếp tục là đơn vị dẫn đầu cả nước với 14 ngành và 2 nhóm ngành được xếp hạng; Top 401+ trên BXH THE Emerging Economics University Rankings; Top 841-860 trên BXH QS Sustainability Rankings 2024.

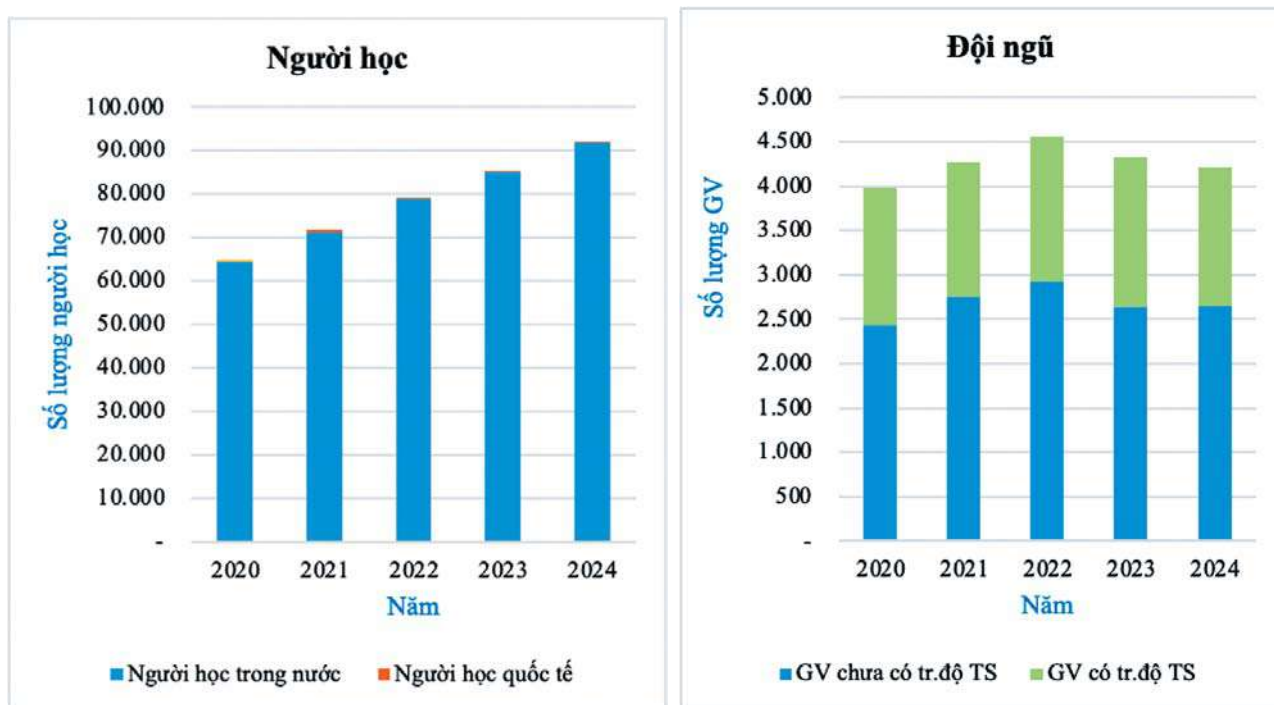
Bên cạnh những kết quả đáng khích lệ, thứ hạng của ĐHQG-HCM trên các bảng xếp hạng có xu hướng giảm. Các tiêu chí cốt lõi có điểm số rất thấp so với mức trung bình của khu vực. Như vậy, mặc dù có nhiều cải tiến, tốc độ phát triển của ĐHQG-HCM vẫn còn chậm so với tốc độ phát triển của các trường ĐH trong khu vực.

Phân tích kết quả xếp hạng QS Asia cho thấy, danh tiếng với đồng cấp học thuật và với nhà tuyển dụng là hai tiêu chí đóng góp quan trọng vào thứ hạng của ĐHQG-HCM. Ở các tiêu chí còn lại, ĐHQG-HCM đang có điểm số rất thấp và cách biệt khá xa so với các trường ĐH trong nhóm đầu của khu vực ASEAN.

ĐHQG-HCM có số công bố khoa học theo danh mục Scopus tăng đáng kể từ năm 2020, trong đó số công bố quốc tế năm 2022 tăng gấp hơn hai lần năm 2019. Tuy nhiên, sự gia tăng số lượng công bố quốc tế có đóng góp khá hạn chế vào điểm số chung của ĐHQG-HCM. Tiêu chí Tỷ lệ bài báo/giảng viên chỉ đạt 1,6/100 điểm, thấp hơn khá nhiều so với điểm trung bình của khu vực (4,1/100 điểm).



Hình 2: Đối sánh ĐHQG-HCM với một số Đại học ASEAN - QS Asia 2024.



Hình 3: Dữ liệu về quy mô người học và đội ngũ giảng viên của ĐHQG-HCM 2020-2024.

Quy mô người học của ĐHQG-HCM không ngừng tăng trong khi quy mô đội ngũ giảng viên thay đổi không đáng kể. Số giảng viên có trình độ tiến sĩ gần như không tăng qua các năm. Các chỉ số liên quan đến mức độ quốc tế hóa của đơn vị, như số giảng viên, sinh viên quốc tế, số sinh viên trao đổi quốc tế, đều có tỷ lệ rất thấp trong cơ cấu người học và cơ cấu đội ngũ.

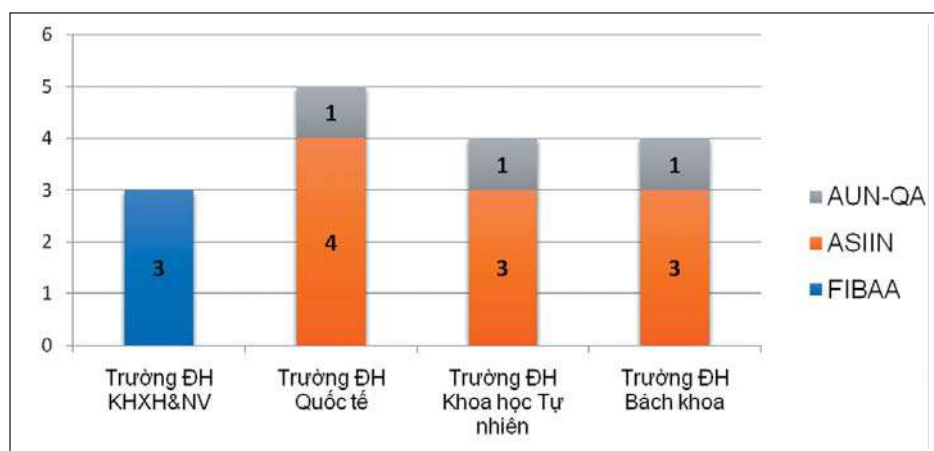
Để đạt được mục tiêu trở thành Đại học trong топ đầu châu Á, ĐHQG-HCM cần tiếp tục đẩy

mạnh các hoạt động nâng cao chất lượng đào tạo, chất lượng đội ngũ; tăng cường các hoạt động kết nối, tương tác hiệu quả với các bên liên quan; thu hút đầu tư tốt hơn để tạo nguồn lực cho sự phát triển. Đồng thời, để theo kịp xu hướng phát triển của Giáo dục đại học thế giới, các hoạt động tại ĐHQG-HCM cần hướng đến phát triển bền vững và đổi mới sáng tạo. Việc chủ động tham gia các BXH theo định hướng phát triển bền vững cần được thực hiện ngay.



ĐHQG-HCM ĐA DẠNG HÓA KIỂM ĐỊNH QUỐC TẾ

Trong suốt hơn 28 năm xây dựng và phát triển, ĐHQG-HCM không ngừng tham gia kiểm định quốc tế cấp chương trình đào tạo và cấp cơ sở giáo dục với nhiều bộ tiêu chuẩn khác nhau.



Số lượng chương trình đạt chuẩn kiểm định quốc tế trong năm 2023 (tính đến ngày 31/10/2023)

Với tầm nhìn trở thành hệ thống đại học nghiên cứu trong топ đầu châu Á, ĐHQG-HCM luôn hướng đến chuẩn mực quốc tế. Việc tham gia kiểm định theo chuẩn mực quốc tế sẽ giúp ĐHQG-HCM đối sánh với tiêu chuẩn quốc tế, từ đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

Hiện nay, các trường đại học thành viên ĐHQG-HCM đã và đang được kiểm định bởi các tổ chức đến từ Hoa Kỳ, châu Á, châu Âu. Theo TS Nguyễn Quốc Chính - Giám đốc Trung tâm Khảo thí và Đánh giá chất lượng đào tạo ĐHQG-HCM, các bộ tiêu chuẩn có cách tiếp cận khác nhau. Bộ tiêu chuẩn AUN-QA có tính tổng quát cao, tập trung vào hệ thống bảo đảm chất lượng nhằm xây dựng nền tảng vững chắc, không đánh giá sâu cho từng chuyên ngành cụ thể. Một số bộ tiêu chuẩn khác lại tập trung sâu hơn vào các lĩnh vực cụ thể như: ABET chuyên về kỹ thuật, FIBAA chuyên về kinh tế, quản lý còn ASIIN chuyên về khoa học tự nhiên.

Việc kiểm định quốc tế không chỉ nâng cao chất lượng đào tạo mà còn giúp người học thụ hưởng nhiều lợi ích từ một hệ thống được chuẩn hóa. Với một số chuẩn kiểm định đặc thù như ABET, bằng cấp và trình độ của người học được công nhận ở phạm vi toàn cầu, giúp họ dễ dàng tiếp cận thị trường lao động quốc tế.

Chỉ tính năm 2023, ĐHQG-HCM có 20 chương trình đào tạo đạt chuẩn kiểm định quốc tế, gồm: 03 chương trình đạt chuẩn FIBAA, 07 chương trình đạt chuẩn AUN-QA và 10 chương trình đạt chuẩn ASIIN. Có 04 trường đại học thành viên ĐHQG-HCM đạt chuẩn kiểm định theo bộ tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo gồm Trường Đại học Khoa học tự nhiên, Trường Đại học Công nghệ thông tin, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, và Trường Đại học Kinh tế - Luật. ĐHQG-HCM tiếp tục dẫn đầu cả nước về số lượng chương trình đào tạo đạt chuẩn kiểm định quốc tế (125 chương trình).

ĐHQG-HCM THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG KHOA HỌC VÀ ĐÀO TẠO NHIỆM KỲ 2023-2026

Hội đồng Khoa học và Đào tạo ĐHQG-HCM nhiệm kỳ 2023-2026 đã tổ chức phiên họp đầu tiên tại Nhà điều hành ĐHQG-HCM vào ngày 29/8/2023



Toàn cảnh phiên họp ngày 29/8/2023. Ảnh: Thiện Thông



PGS.TS Vũ Hải Quân chụp ảnh lưu niệm cùng các thành viên của Hội đồng. Ảnh: Thiện Thông

Ngày 19/8/2023, Giám đốc ĐHQG-HCM đã ban hành Quyết định thành lập Hội đồng Khoa học và Đào tạo ĐHQG-HCM nhiệm kỳ 2023-2026. Theo đó, Hội đồng gồm 25 thành viên.

Hội đồng đã bầu GS.TS Trần Linh Thuớc, giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng, GS.TS Phan Thị

Tươi, Phó Chủ tịch Hội đồng. PGS.TS Lâm Quang Vinh, TS Dương Tôn Thái Dương và ThS Hoàng Thị Hạnh là Thư ký khoa học.

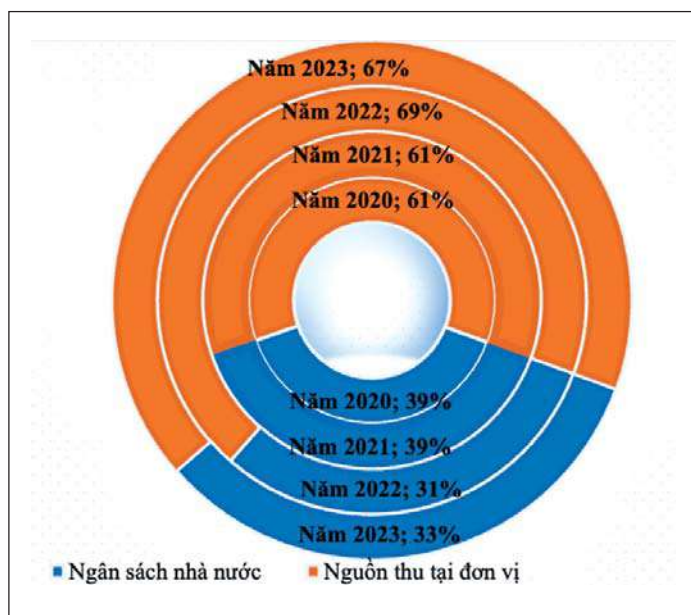
Hội đồng Khoa học và Đào tạo là tổ chức có nhiệm vụ tư vấn cho ĐHQG-HCM về định hướng đào tạo, nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, do Giám đốc ĐHQG-HCM quyết định thành lập.

Tại phiên họp đầu tiên, Hội đồng đã góp ý các dự thảo về Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng, Chiến lược phát triển ĐHQG-HCM giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045, Đề án Phát triển ĐHQG-HCM thuộc nhóm các cơ sở giáo dục đại học hàng đầu châu Á và Đề án Trung tâm Đổi mới sáng tạo ĐHQG-HCM.

Phát biểu tại phiên họp, PGS.TS. Vũ Hải Quân, Giám đốc ĐHQG-HCM đề cao vai trò, đóng góp tích cực của các thành viên Hội đồng trong việc tư vấn về định hướng phát triển khoa học và đào tạo của ĐHQG-HCM.

ĐỔI MỚI MÔ HÌNH QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH TRONG ĐIỀU KIỆN TỰ CHỦ ĐẠI HỌC TẠI ĐHQG-HCM

Trong thời gian qua, quá trình tự chủ đại học (TCĐH) ở Việt Nam đã và đang được đẩy mạnh. Theo Luật số 34/2018/QH14, quyền TCĐH của cơ sở giáo dục đại học gồm: tự chủ trong học thuật và trong hoạt động chuyên môn; tự chủ trong tổ chức và nhân sự; tự chủ trong tài chính và tài sản.



Cơ cấu nguồn thu giai đoạn 2020-2023.

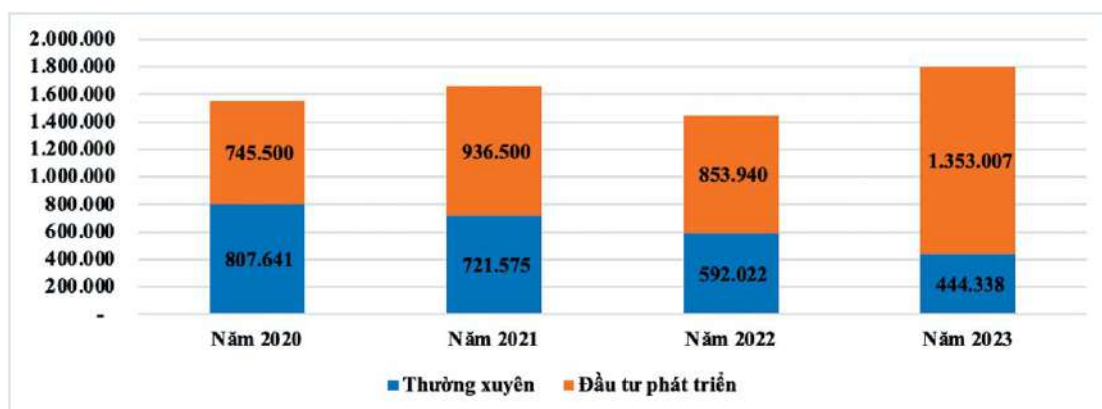
Để thực hiện TCĐH, thì việc đổi mới cơ chế hoạt động, tự chủ tài chính và đổi mới mô hình quản trị tài chính theo hướng tài chính bền vững là rất cần thiết.

Đẩy mạnh đổi mới cơ chế hoạt động, tự chủ tài chính và quản trị tài chính

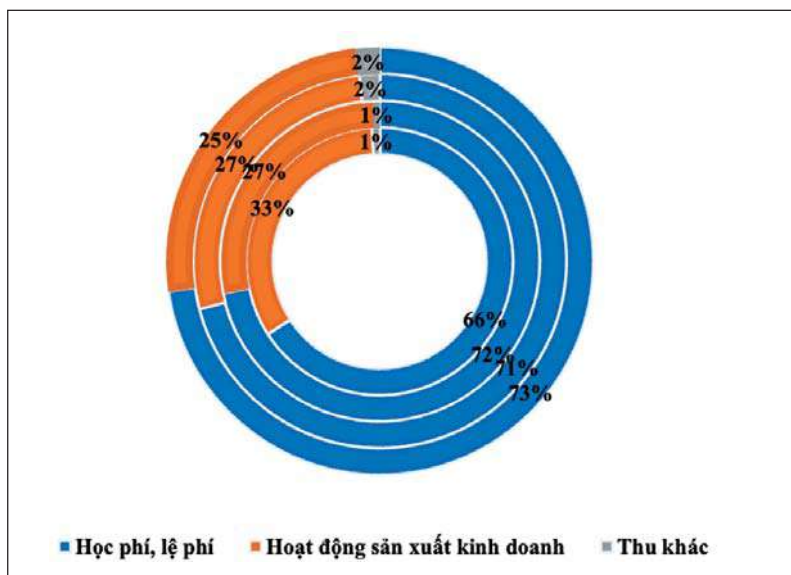
Chiến lược phát triển ĐHQG-HCM giai đoạn 2021-2030 đặt ra mục tiêu về tài chính "phát triển nguồn lực tài chính đại học bền vững, đảm bảo cho việc hiện thực hóa các mục tiêu chiến lược". Để thực hiện mục tiêu này, thời gian qua ĐHQG-HCM đã rất quan tâm đẩy mạnh đổi mới cơ chế hoạt động, nâng cao năng lực tự chủ tài chính.

Về thực hiện giao quyền tự chủ tài chính, trong số 37 đơn vị, có 20 đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên và 17 đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên.

Quản trị tài chính dần được đổi mới: công tác lập dự toán ngân sách nhà nước được thực hiện kịp thời, đúng quy định; công tác thanh tra, kiểm



Nguồn NSNN giao giai đoạn 2020-2023.



Cơ cấu nguồn thu sự nghiệp giai đoạn 2020-2023.

toán nội bộ cũng được tăng cường. Hằng năm thực hiện xét duyệt, thẩm định quyết toán, kiểm toán nội bộ và định kỳ được các cơ quan nhà nước thanh tra, kiểm toán.

Những đổi mới này đã mang lại nhiều kết quả tích cực như:

Thu ngoài ngân sách nhà nước của ĐHQG-HCM từng bước gia tăng, hằng năm đều hoàn thành vượt dự toán được giao (năm 2023 vượt 5,52% so với dự toán, năm 2022 vượt 16,77%, năm 2021 vượt 6,33%).

Cơ cấu nguồn thu thay đổi theo hướng ngày càng đa dạng. Ngoài thu từ học phí, còn khai thác các nguồn thu từ đào tạo, dịch vụ và các hoạt động khác.

Nguồn tài chính, tài sản ngày càng được sử dụng hợp lý, hiệu quả, đáp ứng tốt hơn các nhu cầu chi thường xuyên và đầu tư của ĐHQG-HCM. Thu tăng, chênh lệch thu - chi được đảm bảo, trích lập các quỹ được thực hiện theo đúng quy định, thu nhập bình quân/lao động tăng lên từ năm 2021 đến nay.

Một số khó khăn, thách thức

Kết quả tài chính đạt được trong tiến trình đổi mới cơ chế hoạt động là sự quyết tâm rất lớn của ĐHQG-HCM, tuy nhiên vẫn còn một số khó khăn, thách thức sau:

- Việc cắt giảm ngân sách chi thường xuyên gây khó khăn cho việc cân đối nguồn tài chính, để đảm bảo chi cho hoạt động phải huy động từ nguồn thu của đơn vị.

- Thu học phí vẫn chiếm phần lớn nguồn thu tại đơn vị (66-73%), các nguồn thu ngoài học phí có nhiều tiềm năng như thu từ nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ chưa được khai thác hiệu quả, chưa ổn định và còn chiếm tỷ trọng nhỏ.

- Về mô hình quản trị tài chính: Công tác xây dựng dự toán ngân sách nhà nước vẫn mang tính

chất tổng hợp, thiếu cân đối giữa nhu cầu thực tế và các hoạt động phát triển với mục tiêu về tài chính; công tác phối hợp chưa kịp thời...; dự toán giao nhiều lần, kéo dài; một số nhiệm vụ chi triển khai, giải ngân chậm; quy định về tài chính, tài sản chưa được xây dựng và ban hành kịp thời; bộ máy làm công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá thực hiện kế hoạch tài chính chưa hoàn thiện.

Định hướng và giải pháp

Từ hiện trạng nêu trên, cho thấy việc đổi mới mô hình quản trị tài chính tại ĐHQG-HCM là cấp thiết nhằm hướng đến mô hình tài chính bền vững, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động, đảm bảo tự chủ về nguồn thu và quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính.

Theo đó, mô hình quản trị tài chính của ĐHQG-HCM cần đổi mới theo hướng: (1) Hoàn thiện cơ chế, chính sách về tài chính và tài sản, làm căn cứ cho quá trình triển khai thực hiện và theo dõi, đánh giá sử dụng tài chính, tài sản; (2) Đẩy mạnh cơ chế phân cấp, phân quyền, phát huy tính tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình; (3) Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động tài chính theo 3 tiêu chí: hiệu lực, tiết kiệm, hiệu quả; (4) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị tài chính.

Tóm lại, ĐHQG-HCM đã quyết tâm triển khai thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về TCDH để đổi mới cơ chế hoạt động, tự chủ tài chính và quản trị tài chính, góp phần thúc đẩy sự phát triển, khẳng định vị thế, uy tín của ĐHQG-HCM. Tuy nhiên, để quá trình đổi mới diễn ra thuận lợi, nhanh chóng, hiệu quả, bên cạnh sự quyết tâm, chủ động, tích cực và sáng tạo của ĐHQG-HCM, cần có sự quan tâm, ủng hộ, chia sẻ của Nhà nước, các doanh nghiệp và xã hội.

HỘI ĐỒNG ĐHQG-HCM QUYẾT NGHỊ NHIỀU NỘI DUNG QUAN TRỌNG

Năm 2023, ĐHQG-HCM tổ chức 3 phiên họp Hội đồng ĐHQG-HCM, ban hành 10 nghị quyết quan trọng.



Các thành viên Hội đồng ĐHQG-HCM tại phiên họp lần thứ 18, khóa IV.



Các thành viên Hội đồng ĐHQG-HCM tại phiên họp lần thứ 19, khóa IV.



PGS.TS Vũ Hải Quân, Chủ tịch Hội đồng ĐHQG-HCM phát biểu khai mạc phiên họp lần thứ 20, khóa IV



Các thành viên Hội đồng ĐHQG-HCM tại phiên họp lần thứ 20, khóa IV.

Về công tác tổ chức: Hội đồng ĐHQG-HCM thông qua các nội dung:

(1) Đề án Phát triển ĐHQG-HCM thuộc nhóm cơ sở giáo dục đại học hàng đầu châu Á. Đây là đề án nằm trong Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/

TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đến nay, ĐHQG-HCM đã nhận được góp ý của các đơn vị và hoàn thiện dự thảo, dự kiến trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 01/2024.

(2) Kiện toàn nhân sự hội đồng trường các trường đại học thành viên, gồm: Trường Đại học Kinh tế - Luật, Trường Đại học Khoa học tự nhiên, Trường Đại học An Giang, Trường Đại học Quốc tế, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn.

(3) Đề án đổi mới cơ chế hoạt động của Trung tâm Quản lý Ký túc xá.

(4) Đề án sử dụng tài sản công của Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh vào mục đích cho thuê,

(5) Phê duyệt chủ trương thực hiện Đề án đổi mới cơ chế hoạt động của 3 đơn vị: Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Trung tâm Khảo thí và Đánh giá chất lượng đào tạo, Trung tâm Kiểm định chất lượng đào tạo.

Về công tác đào tạo: Hội đồng ĐHQG-HCM thông qua Đề án mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Ngoại khoa và ngành Tai - Mũi - Họng của Khoa Y.

Ngoài ra, tại phiên họp Hội đồng ĐHQG-HCM lần thứ 20, khóa IV ngày 16/12/2023, Hội đồng ĐHQG-HCM đã đồng ý triển khai Đề án Nghiên cứu xây dựng đề án thành lập Doanh nghiệp trực thuộc ĐHQG-HCM trong năm 2024.

Các phiên họp Hội đồng ĐHQG-HCM diễn ra nghiêm túc, trách nhiệm, hiệu quả và có ý nghĩa quan trọng, góp phần thúc đẩy sự phát triển của ĐHQG-HCM.

THU HÚT 350 NHÀ KHOA HỌC TRẺ XUẤT SẮC, CÁC NHÀ KHOA HỌC ĐẦU NGÀNH CÔNG TÁC TẠI ĐHQG-HCM TỪ NĂM 2023 ĐẾN NĂM 2030

Tọa đàm Kế hoạch thu hút nhà khoa học trẻ về công tác tại ĐHQG-HCM ngày 13/4/2023.



Tính đến tháng 11/2023, ĐHQG-HCM có hơn tổng số 6.000 viên chức, trong đó gần 1.600 viên chức có trình độ Tiến sĩ (bao gồm khoảng 400 Giáo sư và Phó Giáo sư). Tỷ lệ giảng viên có trình độ Tiến sĩ trên tổng số giảng viên khoảng 54,42%. Về công bố khoa học, chỉ tiêu chiến lược về số lượng bài báo khoa học trong cơ sở dữ liệu Scopus giai đoạn 2021-2030 là 35.000 bài. Trong ba năm qua, tỷ lệ bài báo quốc tế trên số giảng viên, nghiên cứu viên trình độ Tiến sĩ trong toàn

hệ thống ĐHQG-HCM đạt trung bình 1.2. Ở một số đơn vị, tỷ lệ bài báo trên tổng số giảng viên, nghiên cứu viên còn thấp hơn so với mức trung bình của cả hệ thống ĐHQG-HCM. Các lĩnh vực có tỷ lệ công bố khoa học thấp là: khoa học xã hội, kinh tế - tài chính - quản lý, khoa học trái đất, khoa học nông nghiệp,...

Từ thực tiễn về đội ngũ và năng lực công bố khoa học của giảng viên và nghiên cứu viên trong hệ thống ĐHQG-HCM, tháng 8/2023, Đảng bộ ĐHQG-HCM đã ban hành Nghị quyết số 19-NQ/ĐU về thu hút, giữ chân và phát triển các nhà khoa học trẻ xuất sắc, các nhà khoa học đầu ngành công tác tại ĐHQG-HCM từ năm 2023 đến năm 2030 với mục tiêu thu hút 350 nhà khoa học trẻ xuất sắc, nhà khoa học đầu ngành về làm việc tại ĐHQG-HCM.

Nghị quyết số 19-NQ/ĐU đặt ra ba nhóm nhiệm vụ chủ yếu: (1) Tuyển chọn các nhà khoa học có phẩm chất, năng lực, uy tín; (2) Xây dựng các chính sách phù hợp, tạo điều kiện cho các nhà khoa học sáng tạo; (3) Phân cấp, phối hợp thực hiện hiệu quả giữa ĐHQG-HCM và các đơn vị trong hệ thống ĐHQG-HCM; đảm bảo trách nhiệm cam kết giữa ĐHQG-HCM, các đơn vị và các nhà khoa học.

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/ĐU sẽ góp phần phát huy hiệu quả thu hút nhà khoa học trẻ, nhà khoa học đầu ngành có năng lực nghiên cứu và công bố khoa học xuất sắc về công tác tại ĐHQG-HCM để bổ sung, tăng cường cho các đơn vị trong hệ thống nâng cao năng lực nghiên cứu, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, phát triển đội ngũ nhà khoa học có khả năng công bố quốc tế, góp phần phát triển ĐHQG-HCM nhanh, bền vững, thực hiện thành công các nhiệm vụ trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ ĐHQG-HCM lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020-2025 và Chiến lược phát triển ĐHQG-HCM giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045.

04 nhóm chính sách trụ cột: (i) *nhóm chính sách phát triển nghề nghiệp* như phê duyệt đề tài nghiên cứu khoa học, tăng cường năng lực nghiên cứu thông qua đầu tư các phòng thí nghiệm phục vụ nghiên cứu khoa học, hướng dẫn thủ tục, quy trình xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư/Giáo sư, hỗ trợ đăng ký học bổng nghiên cứu sau Tiến sĩ (Postdoc) được vận hành bởi VinUniversity và các dự án khác; (ii) *nhóm chính sách môi trường làm việc* như môi trường làm việc, giảng dạy và nghiên cứu, kết nối và tham gia cộng đồng nhà khoa học trong nước và quốc tế,...; (iii) *nhóm chính sách thu nhập* theo chính sách riêng của mỗi trường đại học; (iv) *nhóm chính sách đãi ngộ* như hỗ trợ nhà ở công vụ; khen thưởng công bố bài báo khoa học, đăng ký thành công sáng chế và các chính sách đãi ngộ khác thực hiện theo cơ chế mỗi trường đại học.

MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO MỚI ĐÁP ỨNG NHU CẦU PHÁT TRIỂN CỦA ĐẤT NƯỚC

Với vai trò nòng cốt cho hệ thống giáo dục đại học, thực hiện nhiệm vụ chiến lược quốc gia, ĐHQG-HCM không ngừng nghiên cứu, mở các ngành đào tạo mới, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, tạo động lực tăng trưởng nhanh và bền vững cho đất nước, phục vụ đắc lực cho công cuộc đổi mới, phát triển đất nước.



Trong 3 năm gần đây, ĐHQG-HCM đã mở mới 28 ngành (trong đó 15 ngành trình độ đại học, 04 ngành trình độ thạc sĩ, 03 ngành bác sĩ nội trú, 01 ngành bác sĩ chuyên khoa 1, 05 ngành trình độ tiến sĩ), nâng tổng số ngành hiện đang đào tạo tại ĐHQG-HCM lên 138 ngành trình độ đại học, 118 ngành trình độ thạc sĩ và 86 ngành trình độ tiến sĩ.

Nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao với năng lực đổi mới sáng tạo, tư duy khởi nghiệp gắn với phục vụ quá trình phát triển nhanh và bền vững của đất nước, ĐHQG-HCM đã và đang tiếp tục nghiên cứu, triển khai mở mới các ngành đào tạo mũi nhọn, nhất là các lĩnh vực mới nổi như thiết kế vi mạch, trí tuệ nhân tạo, năng lượng tái tạo. Cùng với đó là việc đẩy mạnh phát triển các chương trình đào tạo liên

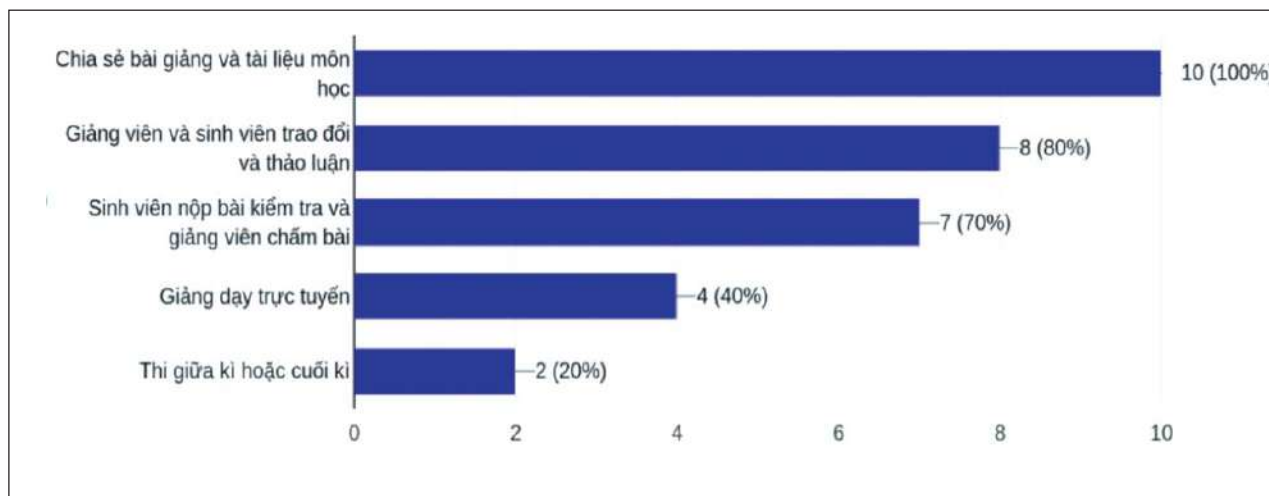
ngành, liên trường cấp bằng chung giữa các đơn vị thành viên.

Đồng thời, với mục tiêu xác định rõ ràng nhu cầu nguồn nhân lực trong thời gian tới để định hướng mở ngành đào tạo mới, ĐHQG-HCM cũng đã triển khai nghiên cứu "Khảo sát và đánh giá nhu cầu tuyển dụng của đơn vị sử dụng lao động tại 4 tỉnh, thành khu vực Đông Nam Bộ" với 1.779 đơn vị sử dụng lao động (bao gồm: 1.692 doanh nghiệp và 87 cơ quan nhà nước).

Có thể khẳng định trong thời gian qua, ĐHQG-HCM đã và đang triển khai đồng bộ công tác mở ngành đào tạo đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội và góp phần kiến tạo những động lực tăng trưởng mới cho quá trình công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước.

CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO TẠI ĐHQG-HCM

Với tầm nhìn trở thành hệ thống đại học nghiên cứu trong топ đầu châu Á, ĐHQG-HCM đã xác định chuyển đổi số toàn diện là một trong những mục tiêu cụ thể trong Chiến lược liên quan đến hoạt động đào tạo



Hoạt động được triển khai trên hệ thống LMS của các đơn vị.

Mục tiêu cụ thể này được thực hiện thông qua việc tổ chức thực hiện các hoạt động:

Triển khai các khóa học trực tuyến trên nền tảng MOOCs

ĐHQG-HCM đã xây dựng và triển khai Đề án "Tăng cường năng lực chuyển đổi số trong công tác đào tạo tại ĐHQG-HCM giai đoạn 2023-2027". Năm đầu tiên của Đề án tập trung vào việc xây dựng 5 môn học theo hình thức khóa học mở đại trà trực tuyến (MOOCs), 22 môn học theo hình thức hỗn hợp (blended learning). Đồng thời, nâng cao năng lực giảng dạy, học tập và quản lý, tối ưu hóa nguồn lực và tạo các điều kiện để thúc đẩy chất lượng đào tạo và nghiên cứu trong toàn hệ thống ĐHQG-HCM.

Triển khai đồng bộ hệ thống quản lý giảng dạy, học tập trực tuyến

Với phương châm lấy người học làm trung tâm, bên cạnh hệ thống học liệu số dùng chung, các đơn vị thành viên và trực thuộc cũng chủ động xây dựng và triển khai đồng bộ hoạt động quản lý giảng dạy, học tập trực tuyến kết hợp trực tuyến trên hệ thống LMS của các đơn vị như sau:

Kết quả khảo sát trên 10 cơ sở giáo dục thành viên ĐHQG-HCM (đơn vị) vào cuối tháng 4/2023 cho thấy: phần lớn hoạt động được thực

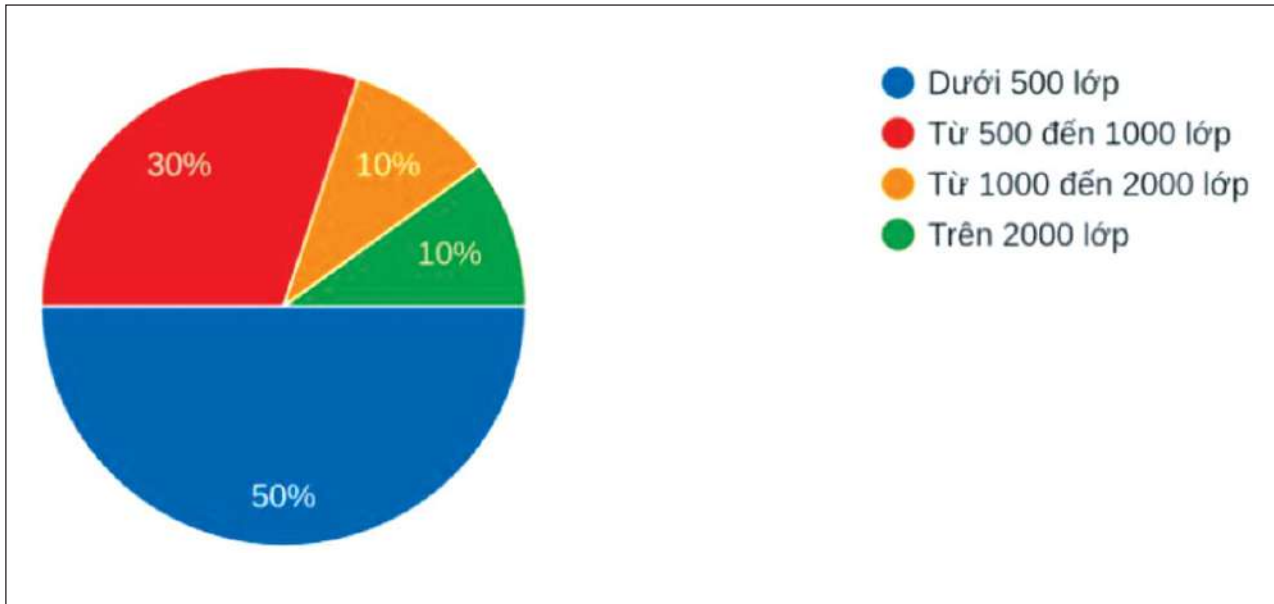
hiện trên hệ thống LMS tập trung vào việc chia sẻ bài giảng và tài liệu môn học; trao đổi thảo luận giữa giảng viên và sinh viên; triển khai nộp bài - chấm bài đối với các bài kiểm tra ngắn và đánh giá quá trình.

Khảo sát cũng cho thấy mỗi học kỳ, các đơn vị triển khai trên hệ thống LMS trên 500 môn học, chiếm tỷ lệ 50% tổng các môn học trong một học kỳ.

Nhìn chung, việc triển khai các học phần trên nền tảng trực tuyến đã và đang trở thành một thành phần quan trọng trong quá trình đổi mới và phát triển chất lượng hoạt động giảng dạy, học tập tại các đơn vị.

Nâng cao năng lực giảng dạy, học tập và quản lý

Một số hoạt động giảng dạy theo công nghệ số được ĐHQG-HCM tập trung triển khai nhằm nâng cao năng lực giảng dạy, học tập của giảng viên và sinh viên với các chương trình tập huấn và bồi dưỡng thu hút hơn 420 giảng viên tham gia. Từ đó, phát triển được đội ngũ giảng viên nòng cốt để có thể mở rộng hoạt động tập huấn, xây dựng cộng đồng học tập chuyên môn tại các đơn vị cũng như trong toàn hệ thống ĐHQG-HCM nhằm thích ứng một cách chủ động và toàn



Quy mô lớp của các học phần triển khai trên hệ thống LMS của các đơn vị.

diện với xu hướng chuyển đổi số trong hoạt động đào tạo.

Việc chủ động triển khai chuyển đổi số trong công tác đào tạo tại ĐHQG-HCM đã góp phần thay đổi căn bản và toàn diện phương pháp giảng dạy, cách thức tiếp cận của giảng viên và sinh viên

đối với hoạt động dạy và học; tạo điều kiện để chuyển dịch quá trình truyền tải kiến thức từ thụ động tiếp thu sang chủ động tương tác, tự khám phá, tự tìm kiếm phát hiện của người học dưới sự dẫn dắt và định hướng của người dạy trong suốt quá trình đào tạo.



GT.TS. Rebecca L. Torstrick, Giảng viên trường Đại học Indiana, Hoa Kỳ tập huấn khóa TSS cho giảng viên ĐHQG-HCM.



TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH THU HÚT "HẠT GIỐNG" TỐT

Trong năm 2023, Trường Đại học Công nghệ thông tin (ĐH CNTT - UIT) tuyển sinh được nhiều học sinh (HS) xuất sắc. Trong đó, có 01 HS đoạt Huy chương Đồng Olympic Tin học châu Á - Thái Bình Dương và 06 HS giải Nhì, 11 HS giải Ba, 12 HS giải Khuyến khích trong kỳ thi HS giỏi quốc gia.



Các hoạt động dành cho HS giỏi yêu thích công nghệ thông tin.

Kết quả trên là minh chứng cho bước đi đúng đắn trong hành trình của "Trường ĐH CNTT - trường đại học của tri thức và tuổi trẻ, nơi ươm mầm cho những giấc mơ công nghệ".

Tim kiếm nhân tài

Từ năm 2018, Trường ĐH CNTT đã xây dựng chiến lược nhằm đào tạo, tìm kiếm nhân tài là những HS đạt giải quốc gia và quốc tế, giành giải thưởng cao trong các cuộc thi khoa học kỹ thuật, Olympic, thể dục thể thao... Trường thường xuyên tổ chức hoạt động tư vấn hướng nghiệp thông qua chương trình Đại sứ sinh viên (SV) nhằm tăng cường mối quan hệ với các trường Trung học phổ thông trọng điểm, liên kết chặt chẽ với các huấn luyện viên đội tuyển để phát hiện kịp thời những "hạt giống" tốt.

Bên cạnh đó, Trường tổ chức định kỳ Trại huấn luyện thuật toán "UIT Algo Bootcamp" (06 chương trình - 800 HS); cuộc thi về lập trình thi đấu dành cho HS Trung học phổ thông - "UIT Code Contest" (350 lượt thi đấu).

Gắn kết giữa phụ huynh và Nhà trường

Trường phát triển chính sách Học bổng "Toàn diện - Sáng tạo - Phụng sự" dành cho các thí sinh được tuyển thẳng hoặc ưu tiên xét tuyển vào trường, đặc biệt là HS đạt giải quốc tế, quốc gia. Sau hai năm triển khai, đã có 203 HS được nhận học bổng, trị giá và số lượng học bổng không ngừng tăng lên theo từng năm.

Chương trình "1 tuần là sinh viên UIT" được đông đảo HS tham dự với nhiều hoạt động hấp dẫn như tham quan trải nghiệm học tập cùng với thầy cô ưu tú tại phòng thí nghiệm, các nhóm nghiên cứu của Trường. Thông qua chương trình này, Trường nắm bắt định hướng của HS, từ đó có kế hoạch chăm sóc và hỗ trợ tốt hơn.



Học bổng "Toàn diện - Sáng tạo - Phụng sự".

Khuyến khích SV đạt thành tích xuất sắc

Nhằm khuyến khích SV đạt thành tích xuất sắc trong học tập, nghiên cứu khoa học, Nhà trường xây dựng nhiều chính học học bổng nổi bật như Giải thưởng UIT Honors (653 SV). Ngoài ra, các chính sách hỗ trợ đa dạng cho SV như hỗ trợ về tài chính, học tập, sinh hoạt cũng được Trường triển khai đồng bộ hằng năm.

Truyền thông, vinh danh

Trường luôn tạo điều kiện, kiến tạo môi trường năng động để SV tiếp tục chinh phục những thử thách cao hơn, như: kỳ thi quốc tế,



Giải thưởng UIT Honors Challenge.

công trình NCKH nổi bật, khẳng định giá trị bản thân, trải nghiệm và học hỏi thêm kiến thức, kỹ năng mới. Bên cạnh đó, Trường còn chú trọng việc vinh danh thành tích của SV trên nhiều phương tiện truyền thông xã hội để quảng bá, khích lệ, tạo cảm hứng cho SV tiếp tục phấn đấu, như: SV đạt giải thưởng tại các cuộc thi học thuật trong nước và quốc tế, SV tham gia NCKH, SV đạt danh hiệu thủ khoa, SV 5 Tốt... Điều này không chỉ mang lại niềm vui cho SV mà còn lan tỏa giá trị tích cực cho xã hội.

Trường cũng thường xuyên đăng tải hình ảnh tích cực, câu chuyện truyền cảm hứng của SV nhằm lan rộng tinh thần học tập, nỗ lực và phấn đấu hết mình. Qua đó, cho thấy Trường thực sự là điểm đến uy tín của các "hạt giống" tốt, có niềm yêu thích, đam mê công nghệ thông tin.



Sinh viên đạt giải tại các cuộc thi.



Tòa hành chính Y.A1 - Công trình đầu tiên trong dự án quy hoạch Trường Đại học Khoa học Sức khỏe và Bệnh viện ĐHQG-HCM đi vào hoạt động từ tháng 2/2021.

NHIỀU ĐIỂM MỚI TRONG CÔNG TÁC ĐÀO TẠO TẠI KHOA Y NĂM HỌC 2023-2024

Để góp phần nâng cao uy tín và chất lượng đào tạo, năm học 2023-2024, Khoa Y đã có nhiều bước phát triển mang tính đột phá, từng bước nâng tầm vị thế trong lĩnh vực đào tạo khối ngành khoa học sức khỏe.

Chương trình đào tạo Y khoa đạt chuẩn kiểm định AUN-QA

Ngay từ khi mới thành lập, Khoa Y đã xác định chất lượng đào tạo là nền tảng phát triển của một cơ sở giáo dục. Trong đó, công tác kiểm định có vai trò rất quan trọng giúp chương trình đào tạo đáp ứng các yêu cầu chất lượng quốc tế, giúp người học nhận được trải nghiệm học tập, được cung cấp kiến thức và kỹ năng tốt nhất.

Năm 2023, chương trình đào tạo Y khoa của Khoa Y đạt chuẩn kiểm định chất lượng theo bộ tiêu chuẩn AUN-QA (ASEAN University Network - Quality Assurance). Các chỉ số cơ bản như tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp đúng hạn, tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm phù hợp ngành nghề đào tạo và sự hài lòng của các nhà tuyển dụng đạt mức cao. Đội ngũ hỗ trợ người học và cơ sở vật chất,

trang thiết bị cũng là những tiêu chí được đánh giá cao, phù hợp với mục tiêu "lấy người học làm trung tâm" mà Khoa Y luôn hướng đến.

Kết quả này một lần nữa đã khẳng định chất lượng đào tạo, nghiên cứu và phục vụ cộng đồng mà Khoa Y đang triển khai; đồng thời là tiền đề thúc đẩy quá trình trao đổi sinh viên và công nhận tín chỉ giữa các trường đại học trong và ngoài khu vực Đông Nam Á, mở ra nhiều cơ hội liên kết đào tạo để sinh viên có thể trở thành công dân toàn cầu.

Khoa Y bắt đầu tuyển sinh Chuyên khoa cấp I (CKI) và Bác sĩ nội trú (BSNT)

Nhằm góp phần tích cực tạo nguồn cung nhân lực chất lượng cao, chuyên sâu cho hệ thống y tế, năm học 2023-2024, Khoa Y chính thức tuyển sinh và đào tạo CKI và BSNT. Đây được



Quy hoạch Trường Đại học Khoa học Sức khỏe và Bệnh viện ĐHQG-HCM.



Đoàn kiểm định chụp hình lưu niệm tại Khoa Y ĐHQG-HCM.

xem là sự khởi đầu cho chặng đường phát triển công tác đào tạo sau đại học tại Khoa Y; trong tương lai sẽ là Thạc sĩ, Tiến sĩ và BSCKII.

Tính đến thời điểm hiện tại, Khoa Y đã hoàn thành hai đợt tuyển sinh cho 05 chuyên ngành đối với loại hình đào tạo CKI và 04 chuyên ngành đối với Bác sĩ nội trú. Tổng chỉ tiêu tuyển sinh khóa đầu tiên hơn 200 học viên.

Chương trình chú trọng đào tạo thực hành cho học viên tại các bệnh viện lớn của Thành phố Hồ Chí Minh, giảng viên là những chuyên gia y tế đầu ngành. Đây là chương trình đào tạo hữu ích giúp các bác sĩ nâng cao trình độ tay nghề; nâng cao chất lượng chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Có thể nói, việc được công nhận chất lượng đào tạo Y khoa theo tiêu chuẩn AUN-QA và triển khai đào tạo CKI, BSNT là bước tiến quan trọng của Khoa Y trong hành trình phát triển. Điều này cũng khẳng định được uy tín và vị thế của một đơn vị đào tạo khối ngành khoa học sức khỏe tại TP.HCM nói riêng và cả nước nói chung.

KHẢO SÁT NHU CẦU TUYỂN DỤNG LAO ĐỘNG Ở 4 ĐỊA PHƯƠNG ĐÔNG NAM BỘ

ĐHQG-HCM vừa thực hiện Đề án khảo sát nhu cầu tuyển dụng của các đơn vị sử dụng lao động (ĐVSDLD) tại 4 địa phương thuộc vùng Đông Nam bộ, gồm Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu.

Mục tiêu của Đề án là đánh giá thực trạng nhu cầu tuyển dụng lao động của các ĐVSDLD. Từ đó, cung cấp thông tin tham khảo để xây dựng kế hoạch đào tạo đại học và sau đại học phù hợp, hiệu quả.

Dữ liệu khảo sát

Nghiên cứu thực hiện khảo sát với 1.779 ĐVSDLD (bao gồm: 1.692 doanh nghiệp và 87 cơ quan Nhà nước). Trong đó, chiếm tỷ lệ nhiều nhất là ĐVSDLD hoạt động trên địa bàn TP.HCM (58,18%), kế đến là ĐVSDLD tại tỉnh Bình Dương (19,22%), tỉnh Đồng Nai (15,46%) và tỉnh BRVT (7,14%). Các đơn vị này chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực Công nghiệp chế biến - chế tạo và Thương mại - tiêu dùng (chiếm 57,95%) với quy mô tầm trung, vừa và nhỏ - ≤ 300 nhân sự (chiếm 77,52%); phần lớn là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp ngoài nhà nước (82,47%).

Phương pháp khảo sát

Khảo sát được thực hiện bằng bảng câu hỏi với 3 phần chính là: (1) Các đặc điểm của ĐVSDLD; (2) Xu hướng tuyển dụng của ĐVSDLD và (3) Yêu cầu của ĐVSDLD đối với ứng viên. Theo 02 hình

thức hỏi: trực tiếp (qua công văn) và trực tuyến (link khảo sát).

Kết quả khảo sát

Xu hướng tuyển dụng nhân sự trong 3 năm gần nhất (2020-2022). Theo kết quả khảo sát từ 67% ĐVSDLD có phản hồi cụ thể về cơ sở đào tạo được ưu tiên tuyển dụng nhân sự, tất cả các cơ sở đào tạo đại học thuộc hệ thống ĐHQG-HCM đều được ĐVSDLD ưu tiên tuyển dụng. Trong đó, Trường Đại học Bách khoa có tỷ lệ ưu tiên tuyển dụng nhân sự cao nhất (26,88%), tiếp đến là Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Trường Đại học Kinh tế - Luật, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Công nghệ thông tin và Trường Đại học Quốc tế.

Về lĩnh vực chuyên môn của ứng viên, kết quả khảo sát tổng thể cho thấy các ĐVSDLD có xu hướng tuyển dụng nhân sự nhiều nhất ở lĩnh vực Kỹ thuật, kế tiếp lĩnh vực Công nghệ kỹ thuật, Sản xuất và chế biến, Kinh doanh và quản lý, Máy tính và công nghệ thông tin, Kiến trúc và xây dựng và Sức khỏe.

Mức lương khởi điểm được đề xuất từ các





Tọa đàm hợp tác phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đối thoại với doanh nghiệp Hàn Quốc.

ĐVSDLĐ: đại học: 5 - 10 triệu đồng/tháng, thạc sĩ: 10 - 20 triệu đồng/tháng, tiến sĩ: 15 - trên 30 triệu đồng/tháng.

Kế hoạch tuyển dụng trong 3 năm tới (2023-2025). Trung bình số lượng nhân sự dự kiến tuyển dụng trong 3 năm tới giảm 12,61% so với 3 năm vừa qua. Trong đó, lĩnh vực Kiến trúc và xây dựng và Dịch vụ xã hội giảm trên 30%. Các lĩnh vực Nghệ thuật, Toán và thống kê, Công nghệ kỹ thuật, Nông, lâm nghiệp và thủy sản và Du lịch, khách sạn, thể thao và dịch vụ cá nhân giảm trên 20%. Tuy nhiên, một số lĩnh vực có nhu cầu tuyển dụng tăng nhẹ là Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên, Pháp luật và Thú y (tăng 0,35% - 7,71%).

Nhu cầu tuyển dụng nhân sự của các ĐVSDLĐ tại 4 địa phương Đông Nam Bộ được ưu tiên tuyển dụng vẫn xoay quanh lĩnh vực Kỹ thuật, Công nghệ kỹ thuật, Sản xuất và chế biến, Kinh doanh và quản lý, Máy tính và công nghệ thông tin và Sức khỏe.

Mức độ đáp ứng của ứng viên với yêu cầu của ĐVSDLĐ. Thái độ của ứng viên được đánh giá cao nhất (3,45/5 điểm, thuộc mức đánh giá "tốt" theo thang đo Likert 1-5). Kiến thức và kỹ năng của ứng viên chỉ được đánh giá ở mức độ "khá". Phân tích sâu còn cho thấy thái độ là yếu tố được ĐVSDLĐ chú trọng nhất, kế đến là kiến thức và kỹ năng.

Về yêu cầu của ĐVSDLĐ đối với kỹ năng, thái độ của ứng viên các ĐVSDLĐ đều thể hiện mức độ từ mức khá (3,84/5 điểm trở lên) mong

muốn đối với tất cả kỹ năng, thái độ được khảo sát từ mức khá mong muốn trở lên (từ 3,84/5 điểm trở lên). Trong đó, "tính trung thực, lòng trung thành" là yếu tố được ĐVSDLĐ mong muốn nhiều nhất ở ứng viên. Các ĐVSDLĐ cũng rất mong muốn ứng viên có được "sự tự giác chuyên cần trong công việc", "tinh thần chịu trách nhiệm" và "tinh thần cầu tiến, chấp nhận thử thách".

Một số kiến nghị

Cần có một nghiên cứu đánh giá đầy đủ về nhu cầu bồi dưỡng cho giảng viên các kỹ năng chuyên sâu để giảng viên có thể lồng ghép các kỹ năng đó vào trong chương trình đào tạo, bài giảng của mình. Cần có đề án tăng cường kỹ năng chuyên sâu cho người học.

Việc đào tạo sau đại học và đào tạo nguồn nhân lực cấp cao cho xã hội cần được tăng cường.

Trong thời gian tới cần định kỳ triển khai các nghiên cứu khảo sát trên diện rộng cho cả khu vực, nghiên cứu sâu cho từng địa phương về nhu cầu nhà tuyển dụng nhằm dự báo nhu cầu tuyển dụng các lĩnh vực.

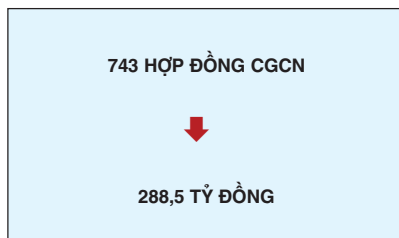
Nhà nước cần có quy hoạch và dự báo cho các ngành đào tạo đồng đều trong thời gian tới, đáp ứng nhu cầu phát triển đất nước. Nhà nước cần làm cầu nối giữa doanh nghiệp (nhu cầu) và cơ sở đào tạo đại học (nguồn cung) để đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao cho phát triển và tránh việc lãng phí nguồn lực của xã hội khi đào tạo ra trường mà không sử dụng được.

HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT VỀ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ TẠI ĐHQG-HCM

Năm 2023, ĐHQG-HCM đạt được nhiều thành tựu nổi bật về khoa học, công nghệ. Đây là một bước tiến quan trọng thúc đẩy hoạt động khoa học, công nghệ tại ĐHQG-HCM ngày một phát triển hơn.



Năm 2023, số bài báo công bố thuộc cơ sở dữ liệu (CSDL) Scopus là 2494 bài báo trong danh mục copus, tăng 37,7% so với cùng kỳ năm 2022. Nhiều công trình khoa học chất lượng trên các tạp chí uy tín với chỉ số IF rất cao (>15), công bố bài báo quốc tế thuộc CSDL Scopus tăng nhanh và dẫn đầu cả nước



Hoạt động chuyển giao công nghệ (CGCN) đạt nhiều kết quả khả quan, các đơn vị của ĐHQG-HCM đã triển khai 743 hợp đồng CGCN trong năm 2023, đạt 288,5 tỷ đồng.



Phát triển tài sản trí tuệ vươn tầm thế giới, có 05 sáng chế (IP) được cấp bằng sáng chế tại Hoa Kỳ (USPTO) năm 2023.



Hai nhà khoa học nữ là TS. Hà Thị Thanh Hương (Trường ĐH Quốc tế) và ThS. Nguyễn Hồ Thùy Linh (Trung tâm INOMAR) đạt giải thưởng Quả Cầu vàng 2023; PGS.TS. Nguyễn Thị Thu Hoài (Trường ĐH Quốc tế) đạt Giải thưởng khoa học L'Oréal - UNESCO 2023



Trang thông tin về hoạt động KH&CN thuộc Website ĐHQG-HCM đã chính thức ra mắt vào tháng 7/2023 với 03 mục tiêu: (1) Giới thiệu tiềm năng về hoạt động khoa học, công nghệ; (2) Hướng dẫn các nhà khoa học đăng ký và thực hiện nhiệm vụ khcn; (3) Giới thiệu các sản phẩm và công nghệ có thể chuyển giao tại địa chỉ <https://research.vnuhcm.edu.vn/>



ĐHQG-HCM đã giới thiệu các sản phẩm nghiên cứu khoa học và ứng dụng tiêu biểu trong các lĩnh vực gồm: vi mạch, bán dẫn, công nghệ

thông tin, nghiên cứu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), chuyển đổi số trong giáo dục, giao thông (phục vụ thành phố thông minh, nhà máy thông minh), khoa học sức khỏe và kỹ thuật y sinh, sản phẩm OCOP, giá trị lan tỏa và phục vụ cộng đồng... Thủ tướng Phạm Minh Chính ghé thăm khu triển lãm của ĐHQG-HCM



Đồng chủ trì với Thành đoàn Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức Giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học - Eureka lần thứ 25 năm 2023 và Lễ Kỷ niệm 25 năm Giải thưởng Eureka 2023. Sinh viên ĐHQG-HCM đã đoạt 4 giải Nhất, 4 giải Nhì, 4 giải Ba và 26 giải Khuyến khích.



ĐHQG-HCM ký kết hợp tác với Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia Trình bày tham luận Hình thành các chương trình đào tạo và nghiên cứu ngành công nghiệp bán dẫn tại các trường đại học Việt Nam tại Hội nghị Cấp cao về công nghiệp bán dẫn Việt Nam vào chiều ngày 29/10/2023.

ĐHQG-HCM GHI DẤU ẤN ĐẬM NÉT TẠI CÁC TRIỂN LÃM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Trong năm 2023, ĐHQG-HCM đã tham gia các triển lãm khoa học và công nghệ quan trọng của quốc gia và Thành phố Hồ Chí Minh với nhiều sản phẩm phong phú, đa dạng.



Đây là dịp để ĐHQG-HCM khẳng định nhiều thành tựu nổi bật về nghiên cứu, phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

Ngày hội Trí tuệ nhân tạo Việt Nam 2023 (AI4VN 2023)



Ngày hội Trí tuệ nhân tạo Việt Nam 2023 diễn ra vào sáng ngày 22/9 với chủ đề "Trí tuệ nhân tạo: Sức mạnh cho cuộc sống" do Bộ Khoa học và Công nghệ chỉ đạo, báo VnExpress tổ chức. Sự kiện là sân chơi quan trọng cho ngành trí tuệ nhân tạo (AI), là nơi gặp gỡ của các nhà làm chính sách và các doanh nghiệp để phát triển AI.

ĐHQG-HCM định hướng phát triển thành một hệ thống đại học hàng đầu khu vực, trong đó công nghệ bán dẫn, công nghệ sinh học, trí tuệ nhân tạo là ba mũi nhọn. Tính riêng tổng quy mô các khối ngành đào tạo liên quan đến AI, ĐHQG-HCM có khoảng 6.000 sinh viên đại học, 1.000 học viên cao học, 300 thầy cô giáo.

Diễn đàn kinh tế TP.HCM (HEF)

Trong khuôn khổ Diễn đàn kinh tế TP.HCM lần thứ 4 năm 2023 diễn ra vào tháng 9/2023, ĐHQG-HCM đã có gian hàng triển lãm tại Không gian triển lãm sản phẩm, dịch vụ tăng trưởng xanh. Các sản phẩm của ĐHQG-HCM tham gia triển lãm gồm: ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục, vật liệu tính năng cao từ phụ phẩm công, nông nghiệp, trí tuệ nhân tạo trong an ninh và giao thông, sản phẩm về kỹ thuật y sinh, mô hình phòng học thông minh, sản phẩm về môi trường xanh, sản phẩm về kinh tế tuần hoàn, robot trình diễn.



Triển lãm Quốc tế Đổi mới sáng tạo Việt Nam năm 2023 (VIIE 2023)

Từ ngày 28/10 - 01/11, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức Triển lãm Quốc tế Đổi mới sáng tạo Việt Nam năm 2023 tại Hà Nội. ĐHQG-HCM đã tuyển chọn và giới thiệu các sản phẩm nghiên cứu khoa học và ứng dụng tiêu biểu tại Triển lãm, thuộc những lĩnh vực: vi mạch, bán dẫn, công nghệ thông tin, nghiên cứu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số trong giáo dục, giao thông (phục vụ thành phố thông minh, nhà máy thông minh), khoa học sức khỏe và kỹ thuật y sinh, sản phẩm OCOP...





ĐHQG-HCM TẬP TRUNG PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ QUỐC TẾ

Hiện nay, Sở hữu trí tuệ (SHTT) là công cụ quan trọng góp phần thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (KN-ĐMST) cũng như phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước.

SHTT ngày càng trở thành công cụ pháp lý hữu hiệu để bảo vệ quyền lợi của chủ sở hữu tài sản trí tuệ (TSTT), thúc đẩy sự phát triển của khoa học, công nghệ và nền kinh tế xã hội, đồng thời cho phép cạnh tranh quốc tế.

Góp phần thành công cho các mục tiêu của Chính phủ về SHTT, thúc đẩy KN-ĐMST, ĐHQG-HCM đã đề ra chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2045, trong đó đặt mục tiêu hình thành một Trung tâm ĐMST quốc gia tại ĐHQG-HCM, kết nối với vùng Đông Nam Bộ và khu vực châu Á.

Tập trung phát triển TSTT quốc tế là ưu tiên của ĐHQG-HCM và đến nay đã có 11 đơn đăng ký và 5 bằng sáng chế được cấp bởi Văn phòng bảo hộ Sáng chế và Nhãn hiệu Hoa Kỳ (USPTO).

Riêng trong năm 2023, ĐHQG-HCM có 3 đơn đăng ký sáng chế được USPTO thông báo cấp bằng, cụ thể:

(1) Bằng độc quyền sáng chế số US 11,807,856 B2 (ngày cấp 07/11/2023) về lĩnh vực sinh học: Recombinant pichia pastoris strain and method for producing active pediocin PA-1, của

nhóm tác giả Đặng Thị Phương Thảo, Nguyễn Thị Mỹ Trinh, Nguyễn Hiếu Nghĩa, Trần Linh Thuộc và Phạm Nguyễn Anh Thư, Trường Đại học Khoa học tự nhiên.

(2) Bằng độc quyền sáng chế cho đơn US 18/296,888 (ngày nộp 06/4/2023) về lĩnh vực công nghệ thông tin: Method and blockchain-based system for managing credentials in batch with selective attributes disclosure/hiding and auditable merkle tree, của tác giả Trần Thanh Tùng, Trường Đại học Quốc tế.

(3) Bằng độc quyền sáng chế cho đơn US 16/752,624 (ngày nộp 25/01/2020) về lĩnh vực môi trường: A submerged tubular membrane distillation (STMD) method and apparatus for desalination, của nhóm tác giả Bùi Xuân Thành, Ngô Thị Trà My và Nguyễn Công Nguyên, Trường Đại học Bách khoa.

Bên cạnh đó, ĐHQG-HCM được nhận 13 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích tại Việt Nam của tác giả thuộc ĐHQG-HCM trong năm 2023.

ĐHQG-HCM luôn khẳng định vai trò tiên phong, dẫn dắt trong nhiều hoạt động phát triển TSTT, chủ động thực hiện mục tiêu chiến lược về hình thành Trung tâm ĐMST quốc gia tại ĐHQG-HCM trong thời gian tới.

HAI NHÀ KHOA HỌC NỮ CỦA ĐHQG-HCM NHẬN GIẢI THƯỞNG QUẢ CẦU VÀNG 2023

Đó là TS Hà Thị Thanh Hương và ThS Nguyễn Hồ Thùy Linh, trong số 10 gương mặt nhà khoa học trẻ được vinh danh. Lễ trao Giải thưởng diễn ra vào tối 27/10/2023 tại Hà Nội, do Trung ương Đoàn và Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp tổ chức.



TS Hà Thị Thanh Hương (áo dài xanh) nhận giải thưởng lĩnh vực công nghệ y - dược.



ThS Nguyễn Hồ Thùy Linh (áo dài vàng) nhận giải thưởng lĩnh vực công nghệ môi trường và công nghệ vật liệu mới.

TS Hà Thị Thanh Hương (34 tuổi) là Trưởng Bộ môn Kỹ thuật mô và Y học tái tạo, Khoa Kỹ thuật Y sinh, Trường Đại học Quốc tế. Cô đã nghiên cứu phần mềm Brain Analytics giúp phân tích hình ảnh MRI sọ não người bệnh và chẩn đoán bệnh Alzheimer một cách chính xác, tự động, nhanh chóng. Phần mềm này đã được huấn luyện và kiểm tra trên cơ sở dữ liệu ADNI (Mỹ) với độ chính xác khoảng 96%. Các bác sĩ và sinh viên y khoa thuộc 8 bệnh viện khác nhau trên toàn quốc đã trải nghiệm và đánh giá, 80% trong số đó hài lòng với những tính năng mà phần mềm mang lại.

Về công bố quốc tế, TS Hương có 3 bài báo trên tạp chí khoa học thuộc danh mục Q1 (2 bài là tác giả chính), 2 bài trên tạp chí Q2 (1 bài là tác giả

chính), 4 bài trên tạp chí Q3 (tác giả chính), 1 bài trên tạp chí Q4/Scopus (tác giả chính). Ngoài ra, cô còn có 1 bài trên tạp chí khoa học quốc tế, 1 bài trên tạp chí khoa học trong nước, 8 bài tại hội thảo quốc tế Q4 (5 bài là tác giả chính), 2 báo cáo khoa học đăng toàn văn trong kỷ yếu hội thảo/hội nghị quốc tế. TS Hương từng chủ nhiệm 1 đề tài cơ sở đã nghiệm thu đạt yêu cầu, là tác giả của 3 sách chuyên khảo, chương sách thuộc lĩnh vực xét giải, có 1 sản phẩm công nghệ được ứng dụng tại đơn vị, 8 giải thưởng quốc tế/quốc gia, 3 bằng khen cấp Bộ và đào tạo 13 cử nhân.

ThS Nguyễn Hồ Thùy Linh (33 tuổi) là Trưởng Nhóm nghiên cứu vật liệu hóa, sinh và môi trường, Trung tâm Nghiên cứu Vật liệu Cấu trúc Nano và Phân tử (INOMAR). Công trình nghiên cứu của cô có ý nghĩa trong lĩnh vực khoa học vật liệu mới, đó là nghiên cứu khả năng xúc tác của Zr và Hf-MOF trong phản ứng tổng hợp 2-aryl benzoxazole. Nghiên cứu lần đầu tiên chứng minh được khả năng cắt nối C-N của vật liệu bằng thực nghiệm và tính toán theo lý thuyết phiếm hàm mật độ. Công trình đã sử dụng năng lượng vi sóng kích hoạt phản ứng hướng đến tổng hợp theo quy tắc hóa học xanh và điều chế được hơn 10 hợp chất có hoạt tính sinh học.

ThS Linh có 21 bài báo công bố trên tạp chí khoa học quốc tế Q1 (6 bài là tác giả chính), 17 bài trên tạp chí khoa học quốc tế Q2 (6 bài là tác giả chính), 4 bài trên tạp chí khoa học trong nước (1 bài là tác giả chính), chủ trì 2 đề tài cấp bộ và tương đương, 2 đề tài cấp cơ sở đã nghiệm thu đạt yêu cầu. Cô còn là tác giả của 1 chương sách (chuẩn ISSN), có 4 bằng khen cấp Bộ và đào tạo 5 cử nhân.

Giải thưởng Quả cầu vàng là giải thưởng thường niên nhằm phát hiện, tôn vinh các tài năng trẻ xuất sắc không quá 35 tuổi, đang học tập, nghiên cứu khoa học, làm việc trong và ngoài nước thuộc 5 lĩnh vực: công nghệ thông tin; chuyển đổi số và tự động hóa; công nghệ y - dược; công nghệ sinh học; công nghệ môi trường và công nghệ vật liệu mới.

ĐHQG-HCM TÍCH CỰC THAM GIA TƯ VẤN, PHẢN BIỆN CHÍNH SÁCH THÔNG QUA CÁC HỘI NGHỊ, HỘI THẢO, TỌA ĐÀM KHOA HỌC

ĐHQG-HCM không chỉ thể hiện vai trò vị thế của mình trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, phục vụ cộng đồng mà còn ở việc tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm với những đóng góp quan trọng về chuyên môn, học thuật, cung cấp chất liệu thực tiễn quan trọng cho việc ban hành các chính sách.

Hội thảo về chính sách thu hút, đầu tư, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức khoa học - công nghệ



Ngày 24/2/2023, Ban Tuyên giáo Trung ương, ĐHQG-HCM, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp tổ chức hội thảo khoa học cấp quốc gia "Chính sách thu hút, đầu tư, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức khoa học, công nghệ trong bối cảnh mới". Hội thảo nhằm đánh giá những kết quả quan trọng, nổi bật đã đạt được, đồng thời phân tích hạn chế, khó khăn và tổng kết các bài học kinh nghiệm được rút ra từ thực tiễn triển khai, thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X. Qua đó, đề xuất, kiến nghị các giải pháp thúc đẩy phát triển đội ngũ trí thức khoa học - công nghệ trong giai đoạn mới.

Hội thảo về cơ chế chuyển dịch đất đai và chính sách pháp lý



"Cơ chế chuyển dịch đất đai và chính sách pháp lý đột phá cho Thành phố Hồ Chí Minh" là chủ đề của hội thảo khoa học do ĐHQG-HCM phối hợp Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (UBND TP.HCM) tổ chức vào sáng 07/4/2023, trong bối cảnh Luật Đất đai 2013 đang được sửa đổi. Hội thảo lắng nghe các tham luận từ Trường Đại học Kinh tế - Luật, Trường Đại học Luật TP.HCM và Viện Nghiên cứu Phát triển TP.HCM. Các góp ý tại hội thảo cùng kết quả nghiên cứu được Ban Tổ chức tổng hợp, chất lọc thành báo cáo khuyến nghị chính sách gửi đến các cơ quan chức năng của Trung ương và TP.HCM, nhằm đóng góp cho quá trình hoàn thiện và triển khai chính sách về đất đai và cơ chế đặc thù cho TP.HCM.

Tọa đàm về trí tuệ nhân tạo với khoa học xã hội và nhân văn



Ngày 16/6/2023, ĐHQG-HCM phối hợp Bộ KH&CN đồng tổ chức Tọa đàm "Trí tuệ nhân tạo với khoa học xã hội và nhân văn: Xu hướng và cách tiếp cận" tại Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn. Tại Tọa đàm, các cử tọa đã lắng nghe nhiều tham luận đặc sắc từ các chuyên gia của Bộ KH&CN và ĐHQG-HCM như Ứng dụng AI và tương tác thông minh trong bảo tồn văn hóa truyền thống (Trường Đại học Khoa học tự nhiên), AI trong khoa học xã hội và nhân văn: phạm vi ứng dụng, thách thức và phương hướng (TS Ninh Thị Kim Thoa, TS Đinh Lư Giang - Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn)...

Hội thảo về tự chủ đại học trong quá trình đổi mới giáo dục đại học



Ngày 21/4/2023, tại Hội trường Trần Chí Đạo, ĐHQG-HCM phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương và Bộ GD&ĐT tổ chức Hội thảo khoa học "Tự chủ đại học trong quá trình đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đại học: Kết quả, bài học kinh nghiệm và những yêu cầu trong giai đoạn mới". Hội thảo tập trung các chủ đề hoàn thiện pháp luật, cơ chế chính sách về tự chủ đại học, mô hình tự chủ đại học trên thế giới và Việt Nam, đánh giá đổi mới quản trị đại học sau 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, tự chủ về tài chính và các nguồn tài trợ, tự chủ về học thuật và quốc tế hóa giáo dục đại học...

Hội thảo về mối quan hệ giữa kinh tế thị trường, nhà nước pháp quyền và nền dân chủ



Ngày 23/6/2023, Hội đồng Lý luận Trung ương, Ban Chủ nhiệm đề tài cấp Nhà nước KX.04.04/21-25 phối hợp ĐHQG-HCM tổ chức Hội thảo khoa học "Kinh nghiệm quốc tế giải quyết mối quan hệ giữa kinh tế thị trường, nhà nước pháp quyền và nền dân chủ - Bài học tham khảo cho Việt Nam". Hội thảo nhận được hơn 30 tham luận của các nhà khoa học, nhà lãnh đạo, quản lý các cấp, các ngành và các cơ quan đơn vị tại TP.HCM. Đây được đánh giá là các công trình nghiên cứu khoa học công phu, có giá trị cả về lý luận và thực tiễn, tiếp cận từ kinh nghiệm quốc tế và thực tiễn địa phương về mối quan hệ giữa kinh tế thị trường, nhà nước pháp quyền và nền dân chủ ở các quốc gia trên thế giới.

Tọa đàm về hợp tác phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao

Ngày 18/7/2023, ĐHQG-HCM tổ chức Tọa đàm "Hợp tác phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao: Đối thoại với doanh nghiệp Hàn Quốc".



Tọa đàm quy tụ lãnh đạo các địa phương TP.HCM, tỉnh Bình Dương, tỉnh Bình Phước, tỉnh Tây Ninh; lãnh đạo các tập đoàn Hàn Quốc lớn hiện đang đầu tư tại Việt Nam như CJ Group Vietnam, Shinhan Bank, LG Vina Cosmetics, Samsung Electronics... Sự kiện còn có sự tham dự của lãnh đạo ĐHQG-HCM, ĐHQG Hà Nội và đại diện đến từ ĐHQG Seoul (Hàn Quốc) với vai trò là cầu nối, thúc đẩy sự hợp tác giữa các doanh nghiệp Hàn Quốc và các trường đại học tại Việt Nam.

Tọa đàm về xây dựng Chương trình đào tạo ngành thiết kế vi mạch tại ĐHQG-HCM



Ngày 12/7/2023, ĐHQG-HCM tổ chức Tọa đàm "Xây dựng Chương trình đào tạo, nghiên cứu tiên tiến ngành Thiết kế vi mạch tại ĐHQG-HCM". Tọa đàm nhằm trao đổi, học tập kinh nghiệm thiết kế chương trình, tổ chức đào tạo và phát triển nghiên cứu lĩnh vực vi mạch của các trường đại học có thế mạnh trong đào tạo thiết kế vi mạch khu vực châu Á (Hàn Quốc, Đài Loan, Nhật Bản); chia sẻ nhu cầu phát triển nguồn nhân lực lĩnh vực nghiên cứu, chế tạo, đóng gói chip cho các chính phủ, địa phương và các doanh nghiệp.

Câu lạc bộ Nghiên cứu liên ngành sinh hoạt định kỳ

Từ tháng 10/2023, ĐHQG-HCM triển khai các buổi sinh hoạt định kỳ của Câu lạc bộ (CLB) Nghiên cứu liên ngành. PGS.TS Vũ Hải Quân - Giám đốc ĐHQG-HCM kỳ vọng việc tổ chức sinh hoạt CLB Nghiên cứu liên ngành sẽ tạo không gian sinh hoạt học thuật cởi mở để các nhà khoa học có thể chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ nhau trong công tác nghiên cứu, từ đó thúc đẩy hoạt động nghiên cứu và nâng cao số lượng công bố quốc tế trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn. Đây cũng là dịp để các nhà khoa học có thể kết nối, hợp tác để hình thành các nhóm nghiên cứu khoa học liên ngành.



NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC THÔNG QUA ỨNG DỤNG CHUYỂN ĐỔI SỐ

Chuyển đổi số trong nghiên cứu khoa học là xu hướng tất yếu, góp phần nâng cao chất lượng và minh bạch hóa quá trình đăng ký, xét duyệt, thẩm định, kiểm tra, đánh giá các đề tài nghiên cứu khoa học; từ đó cung cấp các dữ liệu cho quá trình ra quyết định.

Năm 2023, phần mềm hệ thống PMS (Project Management System) cung cấp một nền tảng trực tuyến đăng ký đề tài cấp ĐHQG-HCM đã được vận hành tại địa chỉ <https://pms.vnuhcm.edu.vn>.



Năm 2023, định dạng lại trang thông tin KH, CN&ĐMST ĐHQG-HCM tại địa chỉ <https://research.vnuhcm.edu.vn>

Công tác triển khai các phiên họp hội đồng sơ tuyển, thẩm định chuyên môn và thẩm định tài chính của đề tài được thực hiện trực tuyến qua hệ thống PMS theo chuẩn mực quốc tế. Các nhận xét, phản biện của các thành viên hội đồng được công khai, chia sẻ với chủ nhiệm và các thành viên đề tài, đảm bảo sự minh bạch và công bằng



13.000+	216	4.300+	3.500+	2.200+ tỉ đồng
Bài báo quốc tế	Bảng độc quyền sở hữu trí tuệ	Đề tài và dự án các cấp	Nhân sự nghiên cứu	Doanh thu chuyển giao công nghệ

trong công tác xét duyệt đề tài cấp ĐHQG-HCM loại A, B năm 2024.

Trang thông tin tại địa chỉ <https://research.vnuhcm.edu.vn> cung cấp những thông tin về các hoạt động KH&CN, tiềm lực KH&CN của ĐHQG-HCM, hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ KH&CN, hỗ trợ tìm kiếm các nguồn kinh phí tài trợ từ các Quỹ nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước, hướng dẫn quy chế, quy tắc ứng xử về tính liêm chính và đạo đức trong nghiên cứu, xây dựng văn hóa về liêm chính học thuật; giới thiệu các sản phẩm tiêu biểu về KH, CN & ĐMST tại ĐHQG-HCM. Ngoài ra, trang thông tin cũng cung cấp kế hoạch triển khai thực hiện và nghiệm thu đề tài các cấp ĐHQG-HCM.



Hội thảo quốc tế Khoa học xã hội và nhân văn 2023 (USSH-ICSSH 2023): KIẾN TẠO KHÔNG GIAN HỌC THUẬT KẾT NỐI LIÊN NGÀNH

Hơn 700 đại biểu đến từ 32 trường đại học của 04 quốc gia đã tham dự Hội thảo quốc tế thường niên Khoa học xã hội và nhân văn 2023 (USSH-ICSSH 2023) tổ chức ngày 27/10/2023 tại Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn (ĐH KHXH&NV). Hội thảo do Trường ĐH KHXH&NV và Đại học Công nghệ Malaysia (Universi Teknologi Malaysia, UTM) phối hợp tổ chức.



Đại biểu đã tham dự Hội thảo quốc tế thường niên Khoa học xã hội và nhân văn 2023.



PGS.TS Mahani Binti Mokhtar, Đại học Công nghệ Malaysia phát biểu chào mừng hội thảo.

So với năm 2022, Hội thảo quốc tế thường niên USSH-ICSSH 2023 có sự gia tăng đáng kể về số lượng và chất lượng các tham luận, trong đó số lượng tham luận viết bằng tiếng Anh từ 36% tăng lên 54%.

TS Phạm Tấn Hạ - Phó Hiệu trưởng Trường ĐH KHXH&NV, đánh giá cao tính liên ngành, và xuyên biên giới của Hội thảo thể hiện qua nội dung, chủ đề của các tham luận và thành phần đại biểu tham dự. PGS.TS Mahani Binti Mokhtar, đại diện Đại học Công nghệ Malaysia, đề cao mối quan hệ hợp tác giữa Trường ĐH KHXH&NV và Đại học Công nghệ Malaysia. Bà bày tỏ hy vọng

hai bên sẽ phối hợp về nghiên cứu và công bố quốc tế trong tương lai.

Tại phiên toàn thể, 3 báo cáo của các giáo sư đến từ Viện Khoa học Xã hội vùng Nam Bộ, Đại học California at Riverside (Hoa Kỳ) và Đại học Công nghệ Malaysia đã chia sẻ về lý thuyết và phương pháp nghiên cứu xuyên ngành, về ảnh hưởng của tâm lý tích cực đối với người học trong giáo dục bậc cao (đại học, sau đại học).

Tại 21 phiên tiểu ban, có tổng cộng 118 báo cáo được trình bày. Các đại biểu đã cùng lắng nghe, thảo luận sôi nổi về những kết quả nghiên cứu mới nhất trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn được các báo cáo viên trong nước và quốc tế chia sẻ.

Hội thảo quốc tế thường niên USSH-ICSSH 2023 là một trong những hoạt động khoa học trọng tâm của Trường ĐH KHXH&NV nhằm hiện thực hóa tầm nhìn, mục tiêu: Trở thành trường đại học nghiên cứu trong hệ thống ĐHQG-HCM, đứng trong tốp đầu về lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn của châu Á, thực hiện sứ mạng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, tạo ra những công trình khoa học tiêu biểu trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, đảm bảo giá trị cốt lõi "Sáng tạo - Dẫn dắt - Trách nhiệm" trong các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.



Ban Tổ chức Hội thảo chụp hình lưu niệm cùng đại biểu của Đại học Airlangga Indonesia.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN TỔ CHỨC DIỄN ĐÀN KHOA HỌC - DOANH NGHIỆP VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO LẦN I NĂM 2023

Với mong muốn tạo kết nối mạnh mẽ giữa cộng đồng cựu sinh viên, nhà khoa học, sinh viên và doanh nghiệp, Trường Đại học Khoa học tự nhiên (ĐH KHTN) phối hợp Ban đại diện Cộng đồng Cựu sinh viên tổ chức Diễn đàn Khoa học - Doanh nghiệp và Đổi mới Sáng tạo lần I năm 2023 (FIIS).



Lễ ký kết thỏa thuận hợp tác giữa Nhà trường và doanh nghiệp.

Gala Kết nối Cộng đồng Cựu sinh viên Khoa học.



Báo cáo giữa doanh nghiệp và nhà khoa học về cơ hội kết nối ở lĩnh vực công nghệ thông tin - trí tuệ nhân tạo và khoa học dữ liệu.



FIIS 2023 diễn ra trong khuôn khổ Ngày kết nối Cộng đồng Cựu sinh viên Khoa học vào ngày 28/10/2023, tại Trường ĐH KHTN cơ sở 227 Nguyễn Văn Cừ, Quận 5. Sự kiện thu hút 1.000 người và hơn 20 doanh nghiệp tham gia nhằm tìm kiếm cơ hội đầu tư, nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Đây là chương trình có ý nghĩa thiết thực, không chỉ kết nối, hợp tác giữa Nhà trường và doanh nghiệp mà còn mở ra cơ hội quảng bá thương hiệu của Trường ĐH KHTN trong việc tiếp cận các hướng nghiên cứu, sáng tạo sản phẩm khoa học - công nghệ đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và mạng lưới đối tác tiềm năng.

Trong khuôn khổ Diễn đàn, Trường ĐH KHTN đã ký kết thỏa thuận hợp tác với 8 doanh nghiệp. Theo đó, các doanh nghiệp sẽ chia sẻ kinh nghiệm khởi nghiệp với Nhà trường, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp và nghiên cứu khoa học của sinh viên, tham gia đánh giá các dự án khoa học, đặt hàng nghiên cứu, tài trợ học bổng...

Đặc biệt, nhằm thúc đẩy các hoạt động đổi mới sáng tạo trong Nhà trường, Ban đại diện Cộng đồng Cựu sinh viên Khoa học đã thành lập và ra mắt Quỹ đầu tư Cựu sinh viên Khoa học.

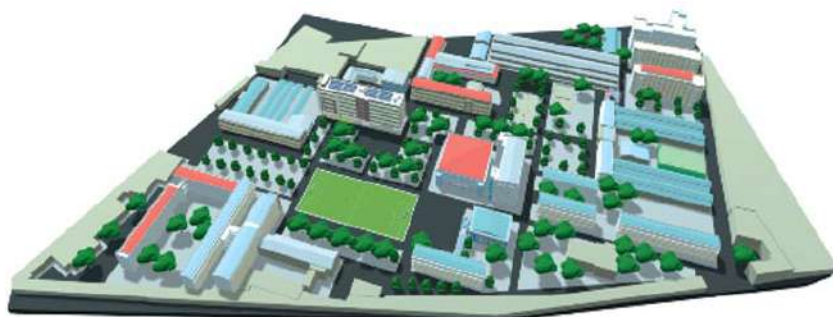
Trong Ngày kết nối Cộng đồng Cựu sinh viên Khoa học còn có các hoạt động thiết thực, như:

- *Phiên chợ khoa học công nghệ*: Khu vực trưng bày và giới thiệu những sáng kiến, ý tưởng, mô hình đột phá, xuất sắc; các dự án doanh nghiệp đang có nhu cầu và mong muốn đặt hàng.

- *Diễn đàn Khoa học - Doanh nghiệp và Đổi mới Sáng tạo lần I năm 2023*: Tổ chức các báo cáo giữa doanh nghiệp và nhà khoa học về cơ hội kết nối ở 4 lĩnh vực: (1) điện - điện tử và vật lý ứng dụng; (2) công nghệ thông tin - trí tuệ nhân tạo và khoa học dữ liệu; (3) hóa học và vật liệu mới; (4) công nghệ sinh học.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA ĐƯA VÀO SỬ DỤNG CÔNG TRÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ ĐỘC ĐÁO, ĐA CHỨC NĂNG

Thực hiện chuyển đổi số trong quản trị và điều hành là một trong những chiến lược quan trọng trong giai đoạn 2021-2025 của Trường Đại học Bách khoa (ĐHBK) nhằm hỗ trợ tối đa cho hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học.



Sa bàn 3D của Trường ĐHBK có thể dùng công nghệ AR để đặt ra ngoài không gian thực.

Công ty Tư vấn Thiết kế Cảng - Kỹ thuật Biển Portcoast trao biểu trưng bàn giao cho Trường ĐHBK.



Trước nhu cầu tất yếu về chuyển đổi số, Trường ĐHBK đã sớm nhận thức và triển khai công tác số hóa, có những đầu tư cơ bản về cơ sở hạ tầng cũng như lập chiến lược đầu tư lâu dài. Nổi bật nhất gần đây là Công trình Chuyển đổi số do Trường ĐHBK phối hợp Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cảng - Kỹ thuật Biển Portcoast thực hiện trong gần một năm và chính thức công bố nhân ngày chuyển đổi số quốc gia - ngày 10/10/2023. Công trình có nhiều chức năng hơn hoặc tương đương với công trình của các trường đại học quốc tế. Nó góp phần nâng cao chất lượng tuyển sinh và truyền thông từ xa, tối ưu hóa công tác quản lý, bảo trì, xây dựng cơ sở vật chất cũng như tăng cường hiệu quả quản trị số của Trường.

Công trình đã đưa toàn bộ không gian Trường ĐHBK tại cả hai cơ sở lên nền tảng số, cho phép người dùng khám phá mọi vị trí của Trường. Công trình thể hiện không gian ba chiều của 29 tòa nhà cùng 50 phòng thí nghiệm của 12 khoa/trung tâm

đào tạo, các trung tâm nghiên cứu, thư viện... thông qua hệ thống hình 360 độ chất lượng cao với các thông tin song ngữ Việt - Anh, hình ảnh, âm thanh, video...

Đặc biệt, công trình còn tích hợp nhiều tính năng "động" khác như đo đạc vị trí, tính toán các thông số hình học, tọa độ XYZ, chu vi, diện tích, màu sắc, so sánh sự thay đổi về cơ sở vật chất giữa các năm, chức năng giảng viên có thể ghi chú trực tiếp những điểm hư hỏng của thiết bị lên ảnh 360 độ, bước đầu tích hợp một số đầu sách điện tử tại thư viện.

Công trình tạo ra nhiều hiệu ứng tích cực trong công chúng cũng như được sự quan tâm của báo chí và chính quyền TP.HCM. Ông Lâm Đình Thắng - Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông TP.HCM mong muốn có thể kết nối chính quyền địa phương các cấp của Thành phố với Portcoast và Trường ĐHBK để ứng dụng rộng rãi nền tảng chuyển đổi số này.

Sự ra đời của công trình này còn là minh chứng cho mối quan hệ hợp tác bền chặt giữa Nhà trường với doanh nghiệp cựu sinh viên nói chung và Portcoast nói riêng (doanh nghiệp của ông Trần Tấn Phúc - cựu sinh viên Khoa Kỹ thuật Xây dựng, tốt nghiệp năm 1988). Portcoast - với tiềm lực về thiết bị công nghệ mạnh mẽ và đội ngũ kỹ thuật giàu chuyên môn - sẽ tiếp tục hỗ trợ Nhà trường nâng cấp và hoàn thiện công trình.

Công trình này tạo một điểm nhấn nổi bật trong quá trình thực hiện chuyển đổi số tại Trường ĐHBK. Trong thời gian tới, Nhà trường sẽ tiếp tục tận dụng mọi nguồn lực để thúc đẩy công cuộc chuyển đổi số diễn ra sâu rộng và hiệu quả hơn.



TRƯỜNG ĐẠI HỌC AN GIANG TRỒNG THÀNH CÔNG CÂY GIỌT BĂNG CÓ NGUỒN GỐC NHẬT BẢN

Tháng 3/2023, Trường Đại học An Giang đã trồng thành công cây Giọt băng có nguồn gốc từ Nhật Bản trong nhà lưới. Đây là thành quả sau 10 năm kiên trì nghiên cứu của nhà trường.

Theo PGS.TS Võ Văn Thắng - Hiệu trưởng Trường Đại học An Giang, kỹ thuật trồng cây Giọt băng nằm trong Dự án nghiên cứu giữa Trường Đại học An Giang và Đại học Saga, Nhật Bản. Phía Nhật Bản đã chuyển giao giống, hỗ trợ chuyên gia để Trường Đại học An Giang nghiên cứu, trồng thực nghiệm. Thành công này là cả quá trình nỗ lực của cả hai bên, đặc biệt là sự kiên trì của Nhà trường.

Cây Giọt băng có tên tiếng Anh là Ice-plant (Mesembryanthemum crystallinum). Đây là loại cây thân thảo, có nguồn gốc ở Nam và Đông Phi. Chúng có lá phủ đầy nốt nhỏ long lanh như giọt băng và nở hoa khi trưởng thành. Loại cây này thường được sử dụng như một loại rau ăn lá hoặc nguyên liệu để sản xuất các loại dược phẩm. Cây được giới thiệu có tác dụng giảm huyết áp, trị bệnh mỡ trong máu và làm đẹp da...



ThS Võ Thị Xuân Tuyền - Giảng viên Bộ môn Khoa học cây trồng, Khoa Nông nghiệp và Tài nguyên thiên nhiên, Trường nhóm nghiên cứu về cây giọt băng.

Đặc biệt, loại thực vật này có khả năng thích nghi với vùng đất nhiễm mặn, thậm chí sử dụng Natri Chloride để thúc đẩy sinh trưởng. Vì đặc tính chịu mặn cao nên từ một loài thực vật ít được chú ý, Giọt băng đã dần trở thành cây trồng mang lại giá trị kinh tế ở nhiều quốc gia và có tiềm năng rất lớn để trở thành cây trồng có giá trị trong sản xuất nông nghiệp mặn.

"Cây này có hàm lượng dinh dưỡng cao, có thể dùng làm thực phẩm vì dễ ăn, có vị chua chua ngọt ngọt hoặc làm mỹ phẩm. Ngoài ra, khả năng chịu mặn và hút mặn trong đất của cây rất phù hợp trong điều kiện biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn của đồng bằng sông Cửu Long. Đó là lý do chúng tôi chọn loại cây này để nghiên cứu trồng thực nghiệm" - PGS.TS Võ Văn Thắng chia sẻ.

Việc trồng thành công cây Giọt băng của các nhà khoa học Trường Đại học An Giang mở ra cơ hội lớn, giúp nông dân Việt Nam tiếp cận tiến bộ kỹ thuật và các loại giống cây mới, góp phần nâng cao thu nhập trong bối cảnh biến đổi khí hậu và nước biển dâng đang tác động tiêu cực đến sản xuất nông nghiệp.



Cây giọt băng được trồng thành công và phát triển tốt trong nhà lưới của Trường Đại học An Giang.

HÌNH ẢNH KHU ĐÔ THỊ ĐHQG-HCM XANH, THÂN THIỆN, HIỆN ĐẠI

ĐHQG-HCM thành lập vào tháng 01/1995 với diện tích 643,7ha, tọa lạc trên địa phận thành phố Thủ Đức (TP.HCM) và thành phố Dĩ An (tỉnh Bình Dương).



Toàn cảnh Khu đô thị ĐHQG-HCM nhìn từ trên cao, mang dáng dấp của một khu đô thị đại học hiện đại, xanh mát.



Hồ Ánh Dương của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân Văn cơ sở Linh Trung, Thủ Đức là công trình nổi bật nằm gần Nhà điều hành ĐHQG-HCM và Thư viện Trung tâm.

Trong đó, các yếu tố về không gian xanh được chú trọng nhằm gắn kết hài hòa giữa các công trình phục vụ học tập, nghiên cứu, sinh hoạt và cảnh quan thiên nhiên. Việc kiến tạo mảng xanh và trồng cây xanh nhằm cải thiện môi trường sống cho Khu đô thị ĐHQG-HCM, hướng đến phục vụ an sinh xã hội và đô thị ĐHQG-HCM.

Hệ thống hạ tầng, cơ sở vật chất tại Khu đô thị ĐHQG-HCM ngày càng hoàn thiện, định hình rõ nét một khu đô thị đại học hài hòa, xanh mát, thân thiện, hiện đại của Việt Nam.



Khuôn viên Ký túc xá Khu B, ĐHQG-HCM.

Hệ thống đường và hành lang nội khu các trường đại học cũng được phủ mảng xanh, tạo không gian thoáng mát.



Khu vực hồ Bán Nguyệt tại Ký túc xá ĐHQG-HCM về đêm là nơi sinh hoạt yêu thích của sinh viên nội trú.

CÔNG ĐOÀN ĐHQG-HCM TỔ CHỨC NHIỀU HOẠT ĐỘNG CHĂM LO ĐỜI SỐNG CHO VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG

Năm 2023, Công đoàn ĐHQG-HCM đã tổ chức thành công Đại hội Công đoàn ĐHQG-HCM lần thứ VI nhiệm kỳ 2023-2028 tiến tới Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIII nhiệm kỳ 2023-2028 và tổ chức nhiều hoạt động chăm lo đời sống, văn hóa tinh thần cho viên chức, người lao động (VC-NLĐ).

Đại hội Công đoàn ĐHQG-HCM lần VI

Ngày 29/5/2023, Công đoàn ĐHQG-HCM tổ chức Đại hội lần VI, nhiệm kỳ 2023-2028. Đại hội đã bầu 14 thành viên Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới, 6 đại biểu dự Đại hội Công đoàn Thành phố Hồ Chí Minh lần XII.



Phiên toàn thể đại hội Công đoàn ĐHQG-HCM lần VI.

Chương trình "Cảm ơn Người lao động"

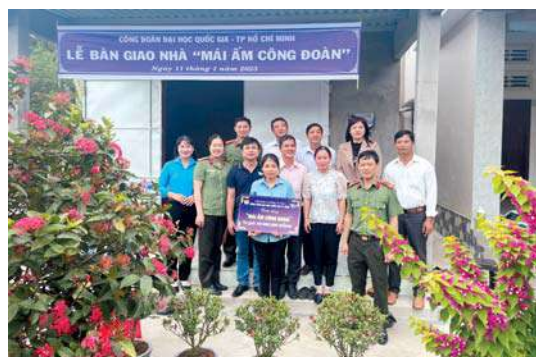
Ngày 25/5/2023, Công đoàn ĐHQG-HCM tổ chức Chương trình "Cảm ơn Người lao động" nhằm hưởng ứng Tháng Công nhân lần thứ 15 và đã trao tặng 100 phần quà (trị giá 500.000 đồng/phần) cho 100 người lao động có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn ở 18 công đoàn cơ sở.



Công đoàn ĐHQG-HCM chụp hình cùng người lao động.

Trao nhà ở "Mái ấm Công đoàn"

Ngày 11/01/2023, Công đoàn ĐHQG-HCM tổ chức Lễ bàn giao nhà ở "Mái ấm Công đoàn"



Lễ bàn giao nhà ở "Mái ấm Công đoàn".

trị giá 60.000.000 đồng cho cô Trịnh Huỳnh Lý - đoàn viên Công đoàn Phân hiệu ĐHQG-HCM tại tỉnh Bến Tre.

Chương trình "Tô màu xanh cho Thư viện Trung tâm"

Ngày 11/5/2023, Công đoàn ĐHQG-HCM đã tổ chức chương trình "Tô màu xanh cho Thư viện Trung tâm". Đoàn viên Công đoàn của 24 Công đoàn cơ sở đã trao tặng 120 cây xanh cho Thư viện Trung tâm ĐHQG-HCM.



Đại biểu tham dự Chương trình "Tô màu xanh cho Thư viện Trung tâm."

Hội thao Công đoàn ĐHQG-HCM

Ngày 22/4/2023, hơn 200 vận động viên của 18 Công đoàn cơ sở thuộc Công đoàn ĐHQG-HCM đã tập trung tại Nhà điều hành ĐHQG-HCM, tham gia Hội thao mini nhằm chào mừng Đại hội Công đoàn ĐHQG-HCM nhiệm kỳ 2023-

Các vận động viên tham dự Hội thao Công đoàn ĐHQG-HCM.



2028. Tại hội thao, các vận động viên đã tham gia 2 nội dung: chạy việt dã và thi 3 môn phối hợp (chống đẩy - gập bụng - plank).

Hội thi Nét đẹp Đoàn viên Công đoàn

Ngày 27/10/2023, Công đoàn ĐHQG HCM tổ chức hội thi Nét đẹp Đoàn viên Công đoàn, thu hút hơn 200 thầy cô là đoàn viên Công đoàn của 20 Công đoàn cơ sở thuộc Công đoàn ĐHQG-HCM và Công đoàn Trường Đại học An Giang - đơn vị khách mời. Hội thi nhằm tôn vinh tác phong sư phạm, vẻ đẹp duyên dáng, trí tuệ, tài năng và sáng tạo của viên chức, người lao động tại ĐHQG-HCM.



Trao giải cho các đội thi đạt giải tại Hội thi Nét đẹp Đoàn viên Công đoàn.

Chương trình "Vi biển đảo quê hương - Vi tuyến đầu Tổ quốc"

Công đoàn ĐHQG-HCM đã vận động cán bộ viên chức, người lao động và đoàn viên Công đoàn quyền góp được 103.494.000 đồng cho quỹ "Vi biển đảo quê hương - Vi tuyến đầu Tổ quốc" do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TP.HCM tổ chức năm 2023.



Công đoàn ĐHQG-HCM tham dự Chương trình "Vi biển đảo quê hương - Vi tuyến đầu Tổ quốc".

Công đoàn ĐHQG-HCM hợp tác Tổ chức tài chính vi mô CEP triển khai chương trình tín dụng

Ngày 23/11/2023, Công đoàn ĐHQG-HCM đã ký kết Kế hoạch phối hợp với Tổ chức tài chính vi mô CEP gồm 3 nội dung nhằm góp phần hỗ trợ cán bộ, nhân viên, đoàn viên và người lao động có nhu cầu vay vốn để trang trải cuộc sống.



Lễ ký kết Kế hoạch phối hợp với Tổ chức tài chính vi mô CEP.

Hội thi "Hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam"

Ngày 09/11/2023, Công đoàn ĐHQG-HCM tổ chức Hội thi trực tiếp "Viên chức và Người lao động ĐHQG-HCM hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam". Hội thi diễn ra từ 20/10 đến 09/11/2023, gồm 2 vòng thi: trực tuyến và trực tiếp. Vòng thi trực tuyến đã thu hút gần 1.500 đoàn viên Công đoàn, viên chức, người lao động của 24 Công đoàn cơ sở và Công đoàn Trường Đại học An Giang.



Đoàn viên công đoàn tham dự Hội thi "Hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam".



SINH VIÊN TẠI KÝ TÚC XÁ ĐHQG-HCM THAM GIA HOẠT ĐỘNG VÌ CỘNG ĐỒNG

Kể từ khi thành lập Ký túc xá ĐHQG-HCM là ngôi nhà chung của khoảng 435.000 sinh viên thuộc nhiều thế hệ khác nhau. Đây không chỉ là nơi học tập, nghỉ ngơi mà còn là nơi tổ chức, lan tỏa nhiều hoạt động vì cộng đồng của sinh viên.

Năm 2023, Trung tâm Quản lý Ký túc xá tiếp tục triển khai nhiều giải pháp nhằm tìm kiếm các nguồn lực để hỗ trợ sinh viên, thiết kế nhiều hoạt động phong trào mang tính giáo dục cho sinh viên nội trú về tinh thần trách nhiệm, sáng tạo, xung kích tham gia hoạt động tình nguyện vì cộng đồng.

Trung tâm đã bố trí gần 36.000 sinh viên nội trú, ban hành Quy định về chính sách hỗ trợ sinh viên và chia sẻ nguồn kinh phí hơn 2,4 tỷ đồng cho hoạt động hỗ trợ sinh viên. Trung tâm luôn chú trọng công tác phối hợp với cơ sở đào tạo thông qua các bản ký kết thỏa thuận hợp tác, giữ mối liên hệ với gia đình sinh viên trong hoạt động quản lý sinh viên. Thống kê cho thấy, đã có 11.079 sinh viên đăng ký hoạt động hiến máu tình nguyện với 16.216 lượt, 16.566 sinh viên đăng ký tham gia hoạt động tình nguyện vì cộng đồng với 35.417 buổi.

Trung tâm đã tổ chức nhiều hoạt động thiết thực cho sinh viên, như: Xét miễn giảm lệ phí phòng ở cho 1.017 sinh viên với tổng số tiền 1,439 tỷ đồng; Triển khai 120 suất học bổng "Chắp cánh ước mơ" trị giá 3 triệu đồng/suất; Triển khai Đề án "Bếp ăn chia sẻ", thí điểm chương trình "Bữa cơm yêu thương" hơn 100 triệu đồng; Chuẩn bị hỗ trợ Tết cho sinh viên, với kinh phí dự kiến 300 triệu đồng; Tổ chức đa dạng các hoạt động văn thể mỹ, gồm Chương trình ngày hội tân sinh viên, Chào năm mới, Hỗ trợ các câu lạc bộ, Chương trình văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao...





Các hoạt động hỗ trợ sinh viên tại Ký túc xá.



Trong những năm tới, Trung tâm tiếp tục tăng cường công tác liên kết các cơ sở đào tạo, doanh nghiệp để ngày càng có nhiều chính sách hỗ trợ sinh viên cũng như tổ chức nhiều sân chơi

mang tính giáo dục, phát huy tính tiên phong tình nguyện của sinh viên nội trú tại Ký túc xá ĐHQG-HCM, góp phần hoàn thành tốt mục tiêu và nhiệm vụ Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn 2030 của Trung tâm.



Sinh viên tham gia hoạt động Ngày thứ Bảy xanh, hiến máu tình nguyện tại Ký túc xá.

HỢP TÁC ĐÀO TẠO QUỐC TẾ VỚI NHIỀU PHƯƠNG THỨC ĐA DẠNG TẠI ĐHQG-HCM

ĐHQG-HCM là một trong các cơ sở giáo dục đại học triển khai các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài (CTLK) sớm nhất khu vực phía Nam. Các trường thành viên của ĐHQG-HCM hiện vận hành 80 CTLK (59 chương trình bậc đại học và 21 chương trình Thạc sĩ, Tiến sĩ) với hơn 3.900 người học.



ĐHQG-HCM phối hợp Tổng Lãnh sự quán Canada tại TP.HCM tổ chức Chương trình Kết nối Xúc tiến Hợp tác giữa ĐHQG-HCM và 21 trường đại học của Canada.

Lĩnh vực đào tạo của các CTLK rất đa dạng: từ Kỹ thuật (29 chương trình), Kinh tế (26), Ngôn ngữ và Khoa học xã hội (12) đến Khoa học tự nhiên (9) và Luật (4). Đối tác liên kết đào tạo của ĐHQG-HCM là các trường đại học uy tín tại các quốc gia có nền giáo dục tiên tiến như Vương Quốc Anh, Hoa Kỳ, Úc, Pháp...

Ngoài mô hình liên kết đào tạo "truyền thống" 2+2 ở bậc Đại học hoặc 1+1 ở bậc Thạc sĩ đã có từ các ngày đầu, các trường thành viên của ĐHQG-HCM đã phát triển nhiều mô hình liên kết đào tạo mới, tăng thời lượng giai đoạn học tại Việt Nam (mô hình 3+1, 4+0, 1,5+0) hoặc rút ngắn thời gian sinh viên hoàn tất toàn bộ khoá học (mô hình 2+1).

Từ năm 2021, Trường đại học Bách khoa (ĐHBK) triển khai chương trình Chuyển tiếp Quốc tế (Trans-National Education) thay thế cho mô hình CTLK. Đây là chương trình đào tạo chính quy theo mô hình bán du học, ngôn ngữ giảng dạy bằng tiếng Anh, tuyển sinh bằng kết quả học tập

Lễ tốt nghiệp của học viên Chương trình liên kết đào tạo thạc sĩ ngành Ngôn ngữ học, chuyên ngành Phương pháp giảng dạy tiếng Anh giữa Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn và Đại học Benedictine, Hoa Kỳ.

trung học phổ thông kết hợp với phỏng vấn. Sau khi hoàn tất chương trình học năm thứ hai, sinh viên sẽ chuyển tiếp sang trường đối tác nước ngoài đã ký kết thỏa thuận công nhận tín chỉ với Trường ĐHBK để tiếp tục học tập và nhận bằng tốt nghiệp do đại học đối tác cấp. Sinh viên không chuyển tiếp học tại nước ngoài sẽ tiếp tục học tập tại Trường ĐHBK và nhận bằng do Trường ĐHBK cấp.

Trong giai đoạn đại dịch COVID-19, hợp tác đào tạo khoá học trực tuyến với đối tác quốc tế (Collaborative Online International Learning, gọi tắt là COIL) được một số trường đại học trên thế giới triển khai. Các khoá học COIL được đồng thiết kế và có sự tham gia giảng dạy của giảng viên từ nhiều quốc gia. COIL tạo cơ hội cho sinh viên có trải nghiệm học tập quốc tế (sinh viên được cùng học tập, tương tác với giảng viên, sinh viên đến từ các nước khác nhau) mà không tốn chi phí đi lại, sinh hoạt phí, học phí ở nước ngoài như phương thức du học. Với ưu điểm này, COIL là phương thức hợp tác đào tạo thu hút sự quan tâm của nhiều trường đại học hiện nay. ĐHQG-HCM đang thảo luận với các đối tác nước ngoài để phát triển một số môn học theo phương thức COIL, góp phần đẩy mạnh giao lưu học thuật quốc tế tại ĐHQG-HCM.





ĐHQG-HCM ĐÓNG GÓP CHO SỰ PHÁT TRIỂN CỦA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Ngày 02/7/2022, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) và Ủy ban nhân dân (UBND) TP.HCM ký kết Chương trình hợp tác (CTHT) giai đoạn 2021-2025. Trong năm 2023, triển khai Kế hoạch hợp tác năm 2023 đã được thống nhất giữa hai bên, ĐHQG-HCM đã phối hợp cùng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND TP.HCM thực hiện 18 nhiệm vụ với 22 nội dung hợp tác. Ngoài ra, ĐHQG-HCM cũng đã triển khai hơn 50 hoạt động khác, không thuộc Kế hoạch hợp tác năm 2023, theo yêu cầu từ TP. HCM. Trong số đó có thể kể đến một số hoạt động nổi bật như sau:

Đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực: ĐHQG-HCM thực hiện 4 đề án thành phần của Đề án tổng thể đào tạo nhân lực trình độ quốc tế giai đoạn 2020-2035 ở các lĩnh vực công nghệ thông tin - truyền thông, trí tuệ nhân tạo, quản lý đô thị và đại học chia sẻ; xây dựng Đề án Nghiên cứu xây dựng TP.HCM - Trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của cả nước và khu vực; hoàn thành xây dựng 02 đề án đào tạo, bồi dưỡng

cán bộ, công chức, viên chức của TP.HCM; tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tổ chức cán bộ, văn hóa công vụ và nâng cao công tác hành chính cho gần 4.500 cán bộ, công chức, viên chức của TP.HCM.

Tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước: Trường Đại học Kinh tế - Luật xây dựng "Báo cáo đánh giá kinh tế vĩ mô TP.HCM" và đang triển khai xây dựng "Đề án Quản lý và sử dụng tài sản công" cho TP.HCM. ĐHQG-HCM cũng đã tích cực tham gia triển khai Chương trình nghiên cứu và phát triển ứng dụng AI tại TP.HCM giai đoạn 2020-2030 với các đề án cụ thể như: "Xây dựng hạ tầng tính toán hiệu năng cao phục vụ cho TP.HCM" (Trường Đại học Bách khoa), "Xây dựng hạ tầng dữ liệu phục vụ cho nghiên cứu và phát triển ứng dụng trí tuệ nhân tạo tại TP. HCM" (Trường Đại học Công nghệ thông tin), "Xây dựng mạng lưới các viện, trung tâm nghiên cứu phát triển trí tuệ nhân tạo tại các cơ sở nghiên cứu đào tạo" (Trường Đại học Khoa học tự nhiên).



ĐHQG-HCM tham gia Hội nghị thảo luận, thống nhất Kế hoạch triển khai Bản thỏa thuận hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa TP.HCM và các tỉnh vùng Tây Nguyên năm 2023.



TS. Philipp Rösler - nguyên Phó Thủ tướng Đức giao lưu với sinh viên ĐHQG-HCM trong khuôn khổ Diễn đàn Kinh tế TP. HCM 2023 với chủ đề "Chuyển đổi xanh: Cơ hội và thách thức".



ĐHQG-HCM chủ trì tổ chức phiên Tọa đàm Kinh tế tuần hoàn hướng tới sự chuyển đổi tăng trưởng xanh Khu vực châu Á - Thái Bình Dương trong khuôn khổ Diễn đàn Kinh tế TP. HCM năm 2023

Nghiên cứu phát triển các giải pháp khoa học - công nghệ: ĐHQG-HCM tham gia thực hiện các chương trình, dự án nghiên cứu trọng điểm phục vụ phát triển bền vững TP.HCM, tiêu biểu như: Chương trình Nghiên cứu xây dựng môi trường học tập và hỗ trợ học tập trong kỷ nguyên số tại TP.HCM; Chương trình Nghiên cứu và Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo và Tương tác thông minh hỗ trợ Y tế giai đoạn 2023-2025, tầm nhìn 2030; Đánh giá rủi ro ngập lụt cực trị tại TP.HCM và đề xuất các giải pháp giảm thiểu thiệt hại... ĐHQG-HCM cũng đồng hành với Thành ủy và UBND TP.HCM tổ chức các hội thảo, hội nghị có đóng góp quan trọng đối với sự phát triển của thành phố như: Hội thảo Cơ chế chuyển dịch đất đai và chính sách pháp lý đột phá cho TP.HCM; Hội thảo Chính sách thu hút, đầu tư, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức khoa học, công nghệ trong bối cảnh mới; Diễn đàn Kinh tế TP.HCM 2023.

Phối hợp triển khai kế hoạch phát triển các vùng kinh tế trọng điểm: ĐHQG-HCM tham gia góp ý và đề xuất 39 nội dung hợp tác cho các kế hoạch triển khai hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa TP.HCM và các tỉnh phía Bắc và Bắc Trung Bộ, vùng Tây Nguyên, vùng Đông Nam Bộ, và vùng Duyên hải Nam Trung Bộ.

Với quyết tâm và sự nỗ lực cao của ĐHQG-HCM, UBND TP.HCM và các đơn vị thành viên, trực thuộc của hai phía, hoạt động hợp tác giữa ĐHQG-HCM và TP.HCM ngày càng đi vào chiều sâu, góp phần tích cực xây dựng TP.HCM trở thành một trung tâm khoa học - công nghệ của cả nước và khu vực.

NÂNG TẦM HỢP TÁC QUỐC TẾ TẠI ĐHQG-HCM

Năm 2023, ĐHQG-HCM đã tổ chức thành công các sự kiện quốc tế lớn, hội thảo quốc tế, ký kết thỏa thuận hợp tác; đồng thời làm việc chặt chẽ với các đối tác uy tín, mở ra nhiều cơ hội trao đổi học thuật, nghiên cứu

cho giảng viên, sinh viên ĐHQG-HCM, góp phần nâng cao danh tiếng và vị thế của ĐHQG-HCM trên trường quốc tế cũng như thu hút nguồn lực hỗ trợ cho các hoạt động đào tạo, nghiên cứu của ĐHQG-HCM.

Các sự kiện đối ngoại tiêu biểu trong năm 2023



ĐHQG-HCM phối hợp với Đại học Quốc gia Seoul (Hàn Quốc) tổ chức Diễn đàn các trường đại học châu Á lần thứ 12 tại ĐHQG-HCM, quy tụ lãnh đạo của 20 cơ sở giáo dục đại học đến từ 13 quốc gia châu Á (tháng 7/2023).



ĐHQG-HCM và Đại học Công nghệ Nanyang ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác với sự chứng kiến của Thủ tướng Việt Nam và Thủ tướng Singapore (tháng 8/2023).



Đoàn ĐHQG-HCM thăm và làm việc với Đại học Quốc gia Seoul, Hàn Quốc để thảo luận về việc triển khai các nội dung hợp tác trong khuôn khổ thỏa thuận hợp tác chiến lược đã ký kết giữa 2 đơn vị (tháng 4/2023).



Đại sứ Hoa Kỳ tìm hiểu về hoạt động của Câu lạc bộ Robotics&IoT, Trường Đại học Khoa học tự nhiên trong chuyến thăm ĐHQG-HCM (tháng 6/2023).



Tọa đàm "Xây dựng Chương trình đào tạo, nghiên cứu tiên tiến ngành Thiết kế vi mạch tại ĐHQG-HCM" với sự tham gia của các chuyên gia quốc tế đến từ Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan và các chuyên gia của ĐHQG-HCM nhằm lấy ý kiến xây dựng chương trình đào tạo, nghiên cứu trong lĩnh vực vi mạch tại ĐHQG-HCM (tháng 7/2023).



Đoàn ĐHQG-HCM tham dự Hội nghị Hiệu trưởng các trường đại học ASEAN+3 lần thứ 6 tại Indonesia, tập trung thảo luận về tầm quan trọng của quan hệ đối tác giữa trường đại học và doanh nghiệp trong mối tương quan với chiến lược quốc tế hóa đại học (tháng 9/2023).



ĐHQG-HCM và ĐHQG HN làm việc và ký Biên bản hợp liên quan đến tài chính với Quỹ Tokyo Foundation về chương trình học bổng Syllf, mang lại quỹ học bổng giá trị hơn 15 tỷ đồng cho học viên cao học, nghiên cứu sinh ĐHQG-HCM (tháng 4/2023).

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT PHÁT TRIỂN HOẠT ĐỘNG HỢP TÁC VÀ DỰ ÁN NGHIÊN CỨU, PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG

Năm 2023, Trường Đại học Kinh tế - Luật (ĐH KT-L) đã tích cực triển khai nhiều hoạt động hợp tác và các dự án nghiên cứu, phục vụ cộng đồng. Việc mở rộng và phát triển mối quan hệ hợp tác với các đối tác quốc tế và trong nước đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu của Trường ĐH KT-L.



Hội nghị thường niên
Mạng lưới các cơ sở đào tạo
Luật ở Việt Nam
(Trường ĐH KT-L
làm Chủ tịch).



Trường ĐH Kinh tế - Luật ký kết hợp tác với Sở Giao thông vận tải TP.HCM

Thực hiện kế hoạch năm 2023 gắn với phương hướng, nhiệm vụ năm học và kế hoạch chiến lược ĐHQG-HCM, chiến lược phát triển Trường giai đoạn 2021 - 2025, Trường Đại học Kinh tế - Luật (Trường) đã triển khai nhiều chương trình, giải pháp và tham gia đóng góp tích cực đối với kế hoạch năm 2023 và định hướng chung của ĐHQG-HCM.

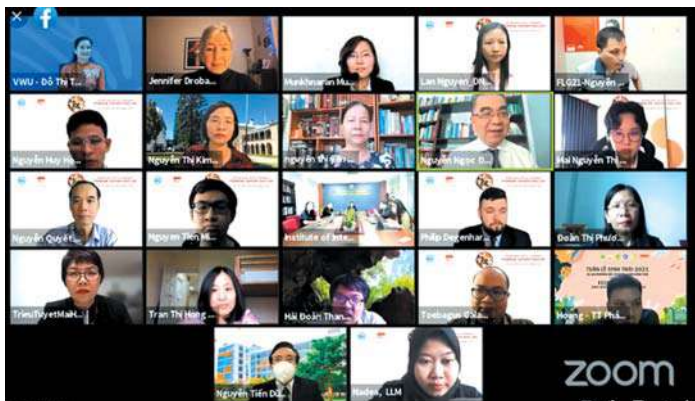
Trường ĐH KT-L đã triển khai các dự án quốc tế gắn với chuyển đổi số trường đại học, nâng cao chất lượng giảng dạy và nghiên cứu, tổng giá trị gần 5,6 tỷ đồng. Tiêu biểu như: các dự án Erasmus với đối tác Ba Lan và Bulgaria; dự án DIVE (Digitalising Vietnam Education) do Liên minh châu Âu tài trợ với mục tiêu hỗ trợ các trường đại học Việt Nam trong chuyển đổi số.

Trường đã thực hiện tốt vai trò Chủ tịch mạng lưới các cơ sở đào tạo luật ở Việt Nam (Vietnamese Law School Network - VLSN), tổ chức thành công Hội nghị thường niên Mạng lưới các cơ sở đào tạo luật ở Việt Nam với sự tham dự của hơn 30 đơn vị đào tạo luật trong cả nước. Năm 2023, Trường ĐH KT-L chủ trì cùng các cơ sở trong mạng lưới tổ chức các hội thảo, seminar chuyên đề học thuật chuyên sâu dành cho giảng viên, nhà khoa học.

Trường ĐH KT-L phát huy thế mạnh chuyên môn để thực hiện các hoạt động phục vụ cộng đồng, ký kết hợp tác với các địa phương, đơn vị, đóng góp ý kiến, tư vấn chính sách, xây dựng chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước. Cụ thể, Trường ĐH KT-L thực hiện các nghiên cứu theo đặt hàng của Ban Kinh



Trường ĐH Kinh tế - Luật ký kết hợp tác với Bệnh viện Thống nhất



Hội thảo quốc tế (online) "Nữ quyền, Giới và Pháp luật" (do Quỹ Rosa Luxemburg Stiftung tài trợ).



Hội thảo "Bảo vệ và phát triển bền vững rừng ngập mặn: Chính sách, Pháp luật và Thực tiễn" (Chương trình tăng cường pháp luật và tư pháp tại Việt Nam do Quỹ Thúc đẩy Sáng kiến Tư pháp (Quỹ JIFF) tài trợ).

tế Trung ương, Ủy ban nhân dân TP.HCM, Tỉnh ủy Tây Ninh, Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên...

Năm 2023, Trường triển khai nhiều dự án trong nước phục vụ cộng đồng như: Dự án "Tăng cường năng lực tiếp cận công lý môi trường cho các nhóm đối tượng yếu thế sống phụ thuộc vào rừng trên địa bàn TP.HCM" nhằm góp phần nâng cao nhận thức pháp luật về bảo vệ rừng gắn liền với phát triển sinh kế cho các nhóm đối tượng dân cư là hộ dân được giao khoán bảo vệ rừng và trẻ em trên địa bàn TP.HCM; dự án Pháp lý nữ quyền với

Khuôn viên
Trường ĐH
Kinh tế - Luật



Báo cáo tư vấn chính sách kinh tế vĩ mô do Trường ĐH KT-L thực hiện theo đặt hàng của UBND TP.HCM.

sự tài trợ của Quỹ Rosa Luxemburg Stiftung; dự án "Hỗ trợ củng cố hệ thống pháp lý của Việt Nam trong đánh bắt cá trên biển bền vững" với mục tiêu giúp ngành thủy hải sản Việt Nam gỡ thẻ vàng trong việc xuất khẩu sang Liên minh châu Âu.

Hội thảo "Bảo vệ và phát triển bền vững rừng ngập mặn: Chính sách, Pháp luật và Thực tiễn" (Chương trình tăng cường pháp luật và tư pháp tại Việt Nam do Quỹ Thúc đẩy Sáng kiến Tư pháp (Quỹ JIFF) tài trợ).

Đồng thời, những kết quả nổi bật khác mà Trường tham gia thực hiện nhiệm vụ chung của ĐHQG-HCM trong năm 2023:

(1) Phát triển đội ngũ giảng viên có trình độ tiến sĩ đạt tỷ lệ 104% so với mục tiêu đặt ra. Tổng số viên chức, người lao động của Trường tính đến ngày 30/10/2023 là 381 và ước tính đến ngày 31/12/2023 là 386 (trong đó tỷ lệ giảng viên/tổng VC, NLĐ chiếm 57,25% và tỷ lệ % giảng viên đạt học vị TS/Tổng giảng viên là 46,6%).

(2) Đổi mới hoạt động tuyển sinh và truyền thông tư vấn tuyển sinh, tuyển sinh năm 2023 đạt chỉ tiêu đặt ra. Tổng số tân sinh viên khóa mới được tuyển (Khóa 23) và hoàn tất công tác nhập học đầu năm là: 2530 sinh viên, đạt 99,22% so với chỉ tiêu (chỉ tiêu sau khi điều chỉnh là 2550).

(3) 07 CTĐT đạt chuẩn kiểm định MOET, 01 CTĐT (Luật Thương mại quốc tế) và CTĐT ngành Kinh tế học đạt chuẩn AUN-QA, CTĐT Tài chính - Ngân hàng xếp hạng 5 sao theo chuẩn UPM;

(4) Hoạt động sinh viên, viên chức người lao động và các tổ chức đoàn thể tiếp tục đạt được nhiều thành tích góp phần tích cực chung vào việc thực hiện nhiệm vụ năm của Trường.

(5) Vận hành hệ thống Văn phòng điện tử (E-office) trong toàn Trường;

(6) Hoàn thiện các hạng mục hạ tầng giao thông nội bộ, cảnh quan theo qui hoạch chi tiết 1/500 đã được ĐHQG-HCM phê duyệt.

HOẠT ĐỘNG PHONG TRÀO NỔI BẬT CỦA SINH VIÊN ĐHQG-HCM NĂM 2023

Bước vào năm 2023 với tâm thế tiên phong, tinh thần sáng tạo, công tác Đoàn và phong trào thanh niên ĐHQG-HCM đã để lại nhiều dấu ấn.

Tập thể cán bộ Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên ĐHQG-HCM không ngừng tiên phong, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ.



Nhân rộng các điển hình sau tuyên dương.
Năm 2023, Ban Cán sự ĐHQG-HCM tuyên dương 284 Sinh viên 5 tốt cấp ĐHQG-HCM và 99 Cán bộ trẻ Tiêu biểu. Bên cạnh đó, tuổi trẻ ĐHQG-HCM còn được vinh danh ở nhiều danh hiệu, giải thưởng cao quý khác. Các cấp bộ Đoàn, điển hình có Đoàn trường Đại học Quốc tế, đã có nhiều giải pháp hiệu quả để lan tỏa, nhân rộng các gương điển hình sau tuyên dương.

Giới thiệu nhiều đoàn viên ưu tú cho Đảng.
Thông qua nhiều giải pháp hiệu quả tạo môi trường rèn luyện cho đoàn viên ưu tú, chẳng hạn như mô hình "Hành trình Cộng sản Trẻ" của Đoàn trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân

văn, Ban Cán sự Đoàn ĐHQG-HCM đã giới thiệu được 632 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp trong năm 2023.

Phụng sự cộng đồng. Chiến dịch Mùa hè xanh ĐHQG-HCM thu hút 3.811 sinh viên tham gia. Trong đó, Ban Cán sự Đoàn tổ chức đội hình tình nguyện tại tỉnh Bình Thuận gồm sinh viên từ các đơn vị thành viên, trực thuộc ĐHQG-HCM. Cũng trong khuôn khổ chiến dịch, Đoàn trường ĐH Kinh tế - Luật thành lập đội hình tuyên truyền pháp luật cho thiếu nhi với hình thức mới lạ; phối hợp cùng Hội đồng Đội TP.HCM thực hiện chuỗi chương trình "Cùng em vững bước".



Các gương điển hình được vinh danh trong Liên hoan Cán bộ trẻ Tiêu biểu và Sinh viên 5 tốt ĐHQG-HCM năm 2023.



PGS.TS Vũ Hải Quân - Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQG-HCM thăm và động viên sinh viên tình nguyện Mùa hè xanh Trường Đại học Bách khoa tại tỉnh Đồng Tháp

Hội thi Olympic tìm hiểu các môn khoa học Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ đề "Khát vọng Tuổi trẻ" thu hút đông đảo sinh viên tham gia.



Tập huấn kỹ năng cho thiếu nhi trong chiến dịch Mùa hè xanh.



Đa dạng hình thức giáo dục chính trị tư tưởng. Các cấp bộ Đoàn tiếp tục thực hiện nhiều hoạt động bồi dưỡng cho đoàn viên thanh niên về lý tưởng cách mạng, lòng tự hào dân tộc, có nhận thức và lối sống đúng đắn, phù hợp với chuẩn mực xã hội. Ban Cán sự Đoàn tổ chức Hội thi Olympic tìm hiểu các môn khoa học Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ đề "Khát vọng Tuổi

trẻ" thu hút 10.131 sinh viên tham gia dự thi, tiếp cận 62.138 sinh viên. Bên cạnh đó, Đoàn Trường Đại học Khoa học tự nhiên tổ chức Ngày hội Công dân trẻ với chủ đề "Tự hào văn hóa Việt Nam", thu hút hơn 600 sinh viên tham gia trưng bày triển lãm, thưởng thức ẩm thực, trải nghiệm trò chơi dân gian, trình diễn nhạc cụ dân tộc.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức hoạt động và quản lý. Ban Cán sự Đoàn đẩy mạnh tin học hóa công tác đoàn vụ, sử dụng hệ thống quản lý hoạt động, quản lý Đoàn

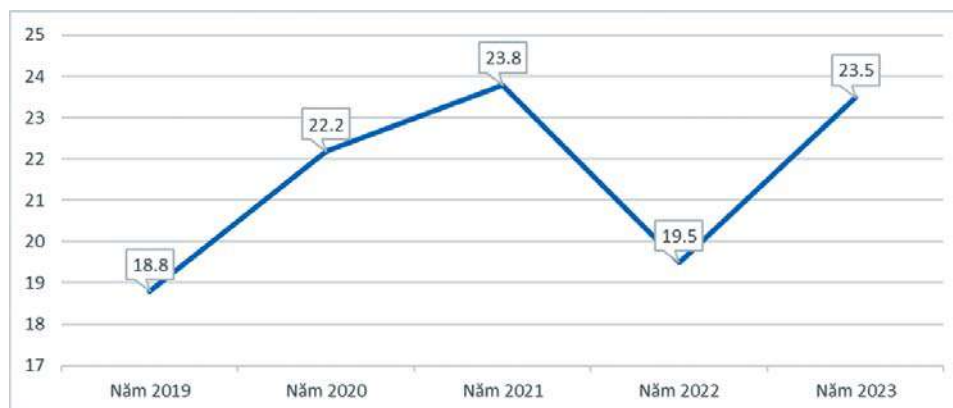
viên. Ở cấp trường, Đoàn Trường Đại học Bách khoa thực hiện chuyển đổi số trong quản lý hoạt động tình nguyện, tích hợp nhận diện khuôn mặt và giải đáp thắc mắc trực tuyến cho sinh viên. Đoàn Trường Đại học Công nghệ thông tin tổ chức chuỗi chương trình trực tuyến cung cấp kiến thức và kỹ năng về chuyển đổi số cho đoàn viên, thanh niên TP.HCM, góp phần nâng cao ý thức cảnh giác, kỹ năng nhận diện tin giả, tin xấu độc trên không gian mạng.

Cùng sinh viên rèn luyện sức khỏe thể chất và tinh thần. Nhiều hoạt động thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ được tổ chức, thu hút đông đảo sinh viên tham gia. Chương trình "Đường chạy nghị lực" VNU Will Run lần V năm 2023 ghi nhận 8.031 lượt đăng ký chạy, thực hiện được hơn 265.063 km. Ngoài ra, Đoàn Khoa Y thực hiện chương trình "No-stress Zone" nâng cao nhận thức sinh viên về tầm quan trọng của sức khỏe tinh thần, vượt qua những áp lực, dựa trên các phương pháp trị liệu nghệ thuật như tô màu tranh, viết thư hoặc xem phim.

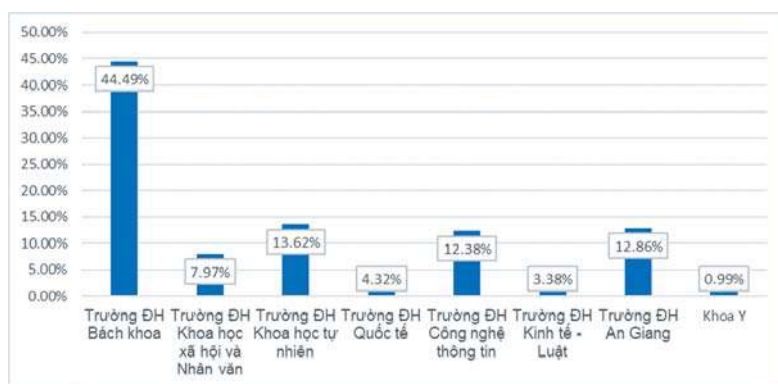
Sinh viên Trường ĐH Kinh tế - Luật tham gia Hội thi tiếng hát sinh viên toàn quốc 2023.



ĐA DẠNG CÁC CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG NGOÀI NGÂN SÁCH CHO SINH VIÊN ĐHQG-HCM



Biểu đồ 1: Tổng trị giá học bổng ngoài ngân sách của toàn ĐHQG-HCM (tỷ đồng).



Biểu đồ 2: Tỷ lệ tổng giá trị học bổng ngoài ngân sách của các cơ sở đào tạo năm 2023.

Nhằm tăng cường nguồn tài chính hỗ trợ cho sinh viên, ngoài học bổng khuyến khích học tập, học bổng chính sách theo quy định của Nhà nước, ĐHQG-HCM và các cơ sở đào tạo thành viên, trực thuộc luôn chủ động, tích cực phát triển các nguồn học bổng ngoài ngân sách do các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước tài trợ.

Trong 5 năm qua (từ năm 2019 đến năm 2023), tổng giá trị tài trợ học bổng ngoài ngân sách tại ĐHQG-HCM hàng năm đều tăng, chỉ riêng năm 2022 do ảnh hưởng từ đại dịch COVID-

19 nên giá trị tài trợ học bổng ngoài ngân sách giảm so với các năm trước.

Năm 2023, ĐHQG-HCM và các cơ sở đào tạo thành viên, trực thuộc tăng cường ký kết thỏa thuận tài trợ với nhiều nhà tài trợ mới, bên cạnh đó tích cực trao đổi để các nhà tài trợ tăng giá trị học bổng cho sinh viên. Với những nỗ lực đó, năm 2023, toàn hệ thống ĐHQG-HCM đã trao hơn 2.600 suất học bổng ngoài ngân sách cho học sinh, sinh viên với tổng giá trị học bổng hơn 23,5 tỷ đồng.

Ngoài những học bổng ngoài ngân sách nhà nước do các cơ sở đào tạo quản lý, năm qua, ĐHQG-HCM đã triển khai ký kết thêm một số học bổng ngoài ngân sách cấp ĐHQG-HCM mới như: học bổng từ nguồn tài trợ của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (đã trao 100 suất với tổng giá trị 1 tỷ đồng), học bổng từ Hiệp hội Bảo trợ Trẻ em Christina Noble (đã trao 60 suất với tổng giá trị hơn 1 tỷ đồng),...

Có thể nói, các nguồn học bổng ngoài ngân sách cùng với chương trình vay ưu đãi với lãi suất 0% do Quỹ Phát triển ĐHQG-HCM triển khai và các chương trình hỗ trợ tài chính mà các cơ sở đào tạo thành viên, trực thuộc ĐHQG-HCM đang thực hiện đã góp phần hỗ trợ sinh viên, học sinh ĐHQG-HCM trong học tập, sinh hoạt trong bối cảnh hiện nay.



Sinh viên ĐHQG-HCM nhận học bổng Pony Chung.



Sinh viên ĐHQG-HCM nhận học bổng Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN).

ĐHQG-HCM TĂNG CƯỜNG GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG CHO SINH VIÊN

Ngày 12/6/2023, Giám đốc ĐHQG-HCM đã ký Quyết định số 703/QĐ-ĐHQG ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình "Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030" tại ĐHQG-HCM.



Tân sinh viên Khoa Chính trị - Hành chính cùng báo cáo viên trong Chương trình "Hòa nhập với đời sống đại học."



Tân sinh viên Trường Đại học An Giang tham gia Chương trình "Hòa nhập với đời sống đại học"

Bên cạnh các chương trình, hoạt động do các đơn vị thành viên, trực thuộc tổ chức, ĐHQG-HCM đã triển khai một số chương trình, hoạt động dành cho sinh viên, trong đó, có một số chương trình tiêu biểu và ấn tượng.

Chương trình "Hòa nhập với đời sống đại học" tổ chức theo hình thức giao lưu, trao đổi với 5 chuyên đề. Tổng cộng có 39 buổi báo cáo, giao lưu với gần 12.000 tân sinh viên khóa 2023 tham dự. Báo cáo viên của Chương trình là những chuyên gia, cựu sinh viên của ĐHQG-HCM.

Hội thi các môn khoa học Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, với chủ đề "Khát vọng tuổi trẻ". Hội thi diễn ra từ ngày 18 - 30/11/2023 dành cho sinh viên chính quy thuộc các cơ sở đào tạo thành viên, trực thuộc ĐHQG-HCM. Hội thi thu hút 10.135 sinh viên đăng ký tham gia.

Xây dựng, thí điểm và nhân rộng mô hình tư vấn tâm lý trong trường học tại ĐHQG-HCM. Năm 2023, ĐHQG-HCM đã khảo sát tình hình sức khỏe tinh thần sinh viên của 10 cơ sở đào tạo thành viên, trực thuộc; tổ chức Tọa đàm "Mô hình tư vấn tâm lý



Tọa đàm "Mô hình tư vấn tâm lý cho sinh viên tại ĐHQG-HCM".

cho sinh viên tại ĐHQG-HCM."

Tập huấn nâng cao trình độ, phẩm chất năng lực, bản lĩnh nghề nghiệp của đội ngũ viên chức công tác sinh viên, cán bộ Đoàn - Hội. Tham gia tập huấn, các học viên đã nghe và trao đổi 4 chuyên đề gắn với những yêu cầu đặt ra trong việc nâng cao hiệu quả triển khai các chương trình giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho học sinh, sinh viên tại ĐHQG-HCM.



Các đội đoạt giải cao tại Hội thi các môn khoa học Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh - "Khát vọng tuổi trẻ."



Vòng chung kết Hội thi các môn khoa học Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh - "Khát vọng tuổi trẻ."

NHỮNG SINH VIÊN XUẤT SẮC TIÊU BIỂU TRONG NĂM 2023

Phan Lê Thúc Bảo - thủ khoa đạt thành tích cao nhất trong lịch sử kỳ thi ĐGNL.



*** Phan Lê Thúc Bảo:** *"Thủ khoa của thủ khoa" kỳ thi Đánh giá năng lực (ĐGNL)*

Với số điểm 1.133/1.200, Phan Lê Thúc Bảo - học sinh lớp 12 Trường THPT Chuyên Quốc Học (Huế) trở thành thủ khoa đạt thành tích cao nhất trong lịch sử kỳ thi ĐGNL. Do có niềm đam mê lĩnh vực công nghệ thông tin, Thúc Bảo đã chọn ngành Khoa học Máy tính của Trường Đại học Khoa học tự nhiên, với tư cách là thủ khoa đầu vào của Trường theo phương thức xét tuyển dựa trên điểm thi ĐGNL.

Sinh viên Phạm Khánh Duy - Thủ khoa tuyển sinh của Trường Đại học Bách khoa.



*** Phạm Khánh Duy:** *Thủ khoa tuyển sinh đam mê kỹ sư máy tính*

Đạt 94,86/100 điểm, Phạm Khánh Duy - học sinh lớp 12 Trường THPT Chuyên Bến Tre trở thành thủ khoa tuyển sinh của Trường Đại học Bách khoa theo phương thức 5 - xét tuyển kết hợp nhiều tiêu chí. Đây là phương thức có sự cạnh tranh cao nhất trong các phương thức tuyển sinh của trường đại học này.

Nguyễn Diệp Thế Bảo - sinh viên năm nhất Khoa Kinh tế Đối ngoại, Trường Đại học Kinh tế - Luật.



*** Nguyễn Diệp Thế Bảo:** *Thủ khoa Kỳ thi ĐGNL Trường Đại học Kinh tế - Luật*

Dù chỉ ôn tập trong hai tháng trước Kỳ thi ĐGNL đợt 2, Nguyễn Diệp Thế Bảo - học sinh lớp 12 Trường THPT Nguyễn Huệ (Bình Định), đã đạt kết quả ấn tượng: 1.023/1.200 điểm. Với thành tích này, Thế Bảo trở thành thủ khoa phương thức 4 - xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi ĐGNL của Trường Đại học Kinh tế - Luật.

Lê Hữu Đăng - thủ khoa đầu tiên chọn ngành Triết học trong 20 năm qua.



*** Lê Hữu Đăng:** *Thủ khoa đầu tiên của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn chọn ngành Triết học*

Với số điểm thi tốt nghiệp THPT 29/30, Lê Hữu Đăng - học sinh Trường THPT Nguyễn Văn Thoại (An Giang), đã trở thành thủ khoa đầu tiên của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn (ĐH KHXH&NV) chọn vào ngành Triết học trong 20 năm qua.

Nguyễn Anh Hào - thủ khoa tốt nghiệp ngành Y khoa, Khoa Y.



*** Nguyễn Anh Hào:** *Thủ khoa tốt nghiệp Khoa Y*

Bước vào cánh cổng Khoa Y với sự kỳ vọng và tự hào của cả gia đình, sau 6 năm học tập, Nguyễn Anh Hào đã xuất sắc trở thành thủ khoa tốt nghiệp ngành Y khoa với 8,28 điểm.

Trần Hoài Bảo - thủ khoa tốt nghiệp Trường ĐH KHXH&NV.



*** Trần Hoài Bảo:** *Thủ khoa tốt nghiệp Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn*

Với số điểm 9,33, Trần Hoài Bảo - sinh viên Khoa Văn học, đã trở thành thủ khoa tốt nghiệp của Trường ĐH KHXH&NV. Danh hiệu này như một lời khẳng định cho sự "hiếu mình" và nỗ lực không ngừng của Hoài Bảo.

Lê Thanh Hải - thủ khoa tốt nghiệp song bằng Trường ĐK Kinh tế - Luật.



*** Lê Thanh Hải:** *Thủ khoa tốt nghiệp song bằng Trường Đại học Kinh tế - Luật*

Sau 4 năm theo đuổi 2 ngành học cùng lúc, với điểm trung bình 9,12/10 ngành Kinh doanh Quốc tế (chương trình Cử nhân tài năng) và 9,02/10 ngành Thương mại Điện tử, Lê Thanh Hải đã trở thành tân thủ khoa đầu tiên tốt nghiệp song ngành với hai tấm bằng xuất sắc của Trường Đại học Kinh tế - Luật.



Khuôn viên Trường ĐHQT.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ VÀ HÀNH TRÌNH 20 NĂM PHÁT TRIỂN MÔ HÌNH TỰ CHỦ ĐẠI HỌC

Trường Đại học Quốc tế (ĐHQT) được thành lập ngày 05/12/2003 là đơn vị tự chủ đại học đầu tiên của cả nước và là trường đại học công lập đa ngành đầu tiên và duy nhất hiện nay tại Việt Nam sử dụng hoàn toàn tiếng Anh trong đào tạo, giảng dạy và nghiên cứu.



Tỷ lệ công bố khoa học giai đoạn 2013-2022.

Với tầm nhìn trở thành trường đại học nghiên cứu thuộc топ đầu tại châu Á, Trường ĐHQT luôn phấn đấu phát triển nguồn nhân lực vượt mức tiêu chuẩn của Nhà nước quy định. Hiện nay, tỷ lệ giảng viên cơ hữu có học vị tiến sĩ/tổng số giảng viên cơ hữu đạt 69% và tỷ lệ công bố bài báo thuộc danh mục ISI/Scopus/năm trên số lượng giảng viên tiến sĩ của trường đạt bình quân 1,5 bài, cao nhất trong hệ thống ĐHQG-HCM.

Trường ĐHQT không ngừng gia tăng số lượng phòng học, phòng thí nghiệm của trường qua từng giai đoạn, tính đến thời điểm hiện tại, trường đang có tổng cộng là 98 phòng học, 65 phòng thí nghiệm.



Với mục tiêu phát triển chương trình đào tạo (CTĐT) chuyển mạnh từ trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học và thể mạnh giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh, nhà trường đã thu hút hơn 11.000 sinh viên và gần 700 học viên, nghiên cứu sinh theo học. Hiện nay, trường đã có 27 chương trình liên kết, 21 CTĐT song ngành, 23 ngành đào tạo đại học, 12 ngành đào tạo thạc sĩ, 05 ngành đào tạo tiến sĩ.

Giai đoạn 2013 - 2023, nhà trường đã có 14 chương trình đạt chuẩn AUN-QA, 02 chương trình đạt chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, 02 chương trình đạt tiêu chuẩn ABET, 04 chương trình đạt chuẩn ASIIN, 01 chương trình đang chờ kết quả kiểm định từ tổ chức ACBSP và 05 CTĐT đang chờ kết quả kiểm định từ tổ chức ASIIN.

Trong 20 năm hoạt động, nhà trường không ngừng đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu và chuyển giao công nghệ với địa phương và doanh nghiệp, với tổng kinh phí lên đến 32 tỷ đồng và ký kết hơn 20 biên bản hợp tác ghi nhớ (MOU).



Hoạt động nghiên cứu và chuyển giao công nghệ với địa phương và doanh nghiệp.



Đội ngũ giảng viên của trường cũng gặt hái nhiều thành tựu nổi bật, có những đóng góp mang tính ứng dụng cao cho đời sống. Trong năm 2023, TS. Hà Thị Thanh Hương đã ghi tên vào nhiều giải thưởng như "Quả cầu Vàng 2023", "Nhà giáo tiêu biểu toàn quốc 2023" và "Women of the Future Southeast Asia 2023"; PGS.TS. Nguyễn Thị Thu Hoài đạt giải thưởng L'oréal - Unesco 2023; Nhóm tác giả do PGS.TS. Phạm Thị Thu Hiền đạt giải Ba Giải thưởng Sáng tạo TP. HCM; ...



Trường ĐHQT thực hiện ký kết với các đơn vị, thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp cho sinh viên.

Qua 20 năm xây dựng và phát triển, Trường ĐHQT đã trở thành một mô hình tự chủ đại học thành công, đạt thành tựu nổi bật ở nhiều lĩnh vực, được xã hội ghi nhận. Trường ĐHQT sẽ tiếp tục khẳng định mình trong thời kỳ giáo dục và đào tạo số, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.



Sinh viên đang theo học và trao đổi tại trường ĐHQT.



20 NĂM THÀNH LẬP KHU CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM

Phát triển Khu công nghệ Phần mềm trở thành hạt nhân trong Trung tâm đổi mới sáng tạo của ĐHQG-HCM mang tầm quốc gia là yêu cầu của PGS.TS Vũ Hải Quân - Giám đốc ĐHQG-HCM đối với Khu Công nghệ Phần mềm (ITP) tại Lễ kỷ niệm 20 năm thành lập ITP, được tổ chức vào ngày 24/5/2023.

Ngay sau khi thành lập vào năm 2003, ITP đã lấy việc phát triển các tổ chức Khoa học và Công nghệ (KH&CN) định hướng nghiên cứu ứng dụng làm trọng tâm. Theo đó là sự hình thành của các tổ chức KH&CN trực thuộc như Trung tâm địa tin học (GeOC), Trung tâm đào tạo và thiết kế vi mạch (ICDREC) và Phòng thí nghiệm An ninh thông tin (Iselab).

Năm 2009, thực hiện chủ trương của Chính phủ tại Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức KH&CN công lập, ITP đã chuyển

sang hoạt động theo mô hình tổ chức KH&CN công lập tự đảm bảo 100% chi thường xuyên.

Đến năm 2013, ITP được tái cấu trúc về tổ chức và hoạt động, chuyển sang mô hình hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông, góp phần thực hiện mục tiêu chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế của khu vực và cả nước.

04 năm sau, ĐHQG-HCM giao ITP thành lập Trung tâm Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ĐHQG-HCM (IEC) nhằm hỗ trợ và triển khai các chương trình thúc đẩy sinh viên khởi nghiệp của ĐHQG-



PGS.TS Vũ Hải Quân nêu các cam kết đồng hành phát triển với lãnh đạo ITP.

PGS.TS Nguyễn Minh Tâm - Phó Giám đốc ĐHQG-HCM, trao bằng khen của Giám đốc ĐHQG-HCM cho các cá nhân tiêu biểu của ITP.



PGS.TS Trần Mạnh Hà bày tỏ niềm vinh dự và biết ơn với toàn thể cán bộ, viên chức của ITP.

PGS.TS Vũ Hải Quân đã đề cập 4 định hướng chiến lược cho đơn vị này: (1) ITP phải trở thành hạt nhân trong công tác chuyển đổi số của ĐHQG-HCM. Đây sẽ là đơn vị cung cấp các bài giảng, công cụ giảng dạy trực tuyến cũng như quản lý các khóa học trực tuyến trong toàn hệ thống ĐHQG-HCM và đầu tư thành một trung tâm công nghệ thông tin tập trung; (2) ITP sẽ là nòng cốt trong trung tâm đổi mới sáng tạo của ĐHQG-HCM mang tầm quốc gia; (3) ITP phải huy động được nhiều nguồn lực để có thể mở rộng thành một địa điểm thực sự thu hút các doanh nghiệp nước ngoài lẫn trong nước đặt các trung tâm nghiên cứu và phát triển hay các trung tâm phần mềm tại đây; (4) ITP cần nghiên cứu tái cấu trúc tổ chức, mô hình hoạt động để đạt hiệu quả cao nhất.

HCM. Năm 2021, với mục tiêu phát triển tiên phong trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo và công nghệ robot của cả nước, ĐHQG-HCM giao ITP thành lập Chương trình đào tạo Trí tuệ nhân tạo và công nghệ Robot (AIC).

Đến nay, ITP đã đào tạo, hỗ trợ khởi nghiệp cho 11.807 cán bộ quản lý của 16 tỉnh, thành phố ở khu vực phía Nam.

Trải qua 20 năm hoạt động, ITP đã hoàn thành tốt sứ mạng mà Đảng, Nhà nước và ĐHQG-HCM giao phó là kiến tạo một môi trường kết nối năng động và hiệu quả giữa hoạt động đào tạo, nghiên cứu và kinh doanh ngay trong lòng Khu đô thị ĐHQG-HCM. Từ đó, ITP đã góp phần phát triển công nghiệp công nghệ thông tin và truyền thông của đất nước.

Giao nhiệm vụ phát triển trong giai đoạn tới,



Các startup hoạt động tại ITP.



THƯ VIỆN TRUNG TÂM ĐHQG-HCM: DẤU ẤN 20 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

Thư viện Trung tâm ĐHQG-HCM thành lập ngày 06/8/2003 và chính thức đi vào hoạt động từ tháng 4/2005. Là hạt nhân của hệ thống thư viện ĐHQG-HCM, Thư viện Trung tâm có nhiệm vụ điều hành hệ thống, tổ chức các hoạt động liên kết, chia sẻ nguồn lực chung của hệ thống.



Thư viện Trung tâm ĐHQG-HCM nhận cờ truyền thống của UBND TP.HCM.

Theo PGS.TS Vũ Hải Quân - Giám đốc ĐHQG-HCM, có 5 dấu ấn quan trọng mà Thư viện Trung tâm đã kiến tạo được qua hành trình 20 năm. *Đầu tiên*, hệ thống thư viện của ĐHQG-HCM gồm Thư viện Trung tâm và các thư viện thành viên đã phát huy rõ nét sức mạnh hệ thống. *Thứ hai*, sở hữu cơ sở dữ liệu rất lớn các tạp chí khoa học trong nước và quốc tế phục vụ nghiên cứu khoa học, đào tạo. *Thứ ba*, tổ chức lưu trữ rất nhiều sách, tài liệu, luận văn, luận án... có giá trị. *Thứ tư*, phục vụ lượng lớn sinh viên đến mượn sách, sử dụng không gian tự học. *Thứ năm*, đội ngũ lãnh đạo của Thư viện Trung tâm có tính kế thừa, nhân lực có tinh thần đoàn kết, trách nhiệm cao.

Nguồn tài liệu của Thư viện Trung tâm được chú trọng phát triển cả về số lượng và chất lượng, có giá trị học thuật cao theo yêu cầu và triển khai dùng chung trong toàn hệ thống. Bên cạnh hàng

Giám đốc ĐHQG-HCM trao giấy khen cho các tập thể và cá nhân của Thư viện Trung tâm ĐHQG-HCM.



Thư viện Trung tâm sở hữu rất nhiều đầu sách và không gian đọc sách, tự học rộng thoáng.



Cơ sở vật chất tại Thư viện Trung tâm được trang bị tiện nghi, phủ sóng Internet.

trăm ngàn tài liệu bản in, Thư viện Trung tâm còn đầu tư và triển khai phục vụ trên 20 cơ sở dữ liệu trực tuyến với hàng triệu tài liệu từ nhiều cơ sở dữ liệu khoa học uy tín của các nhà xuất bản nước ngoài (ScienceDirect, ACS, IEEE Xplore, SpringerLink, SpringerOpen, Nature, Harvard Business Review, Ovid, Proquest Central...).

Các nguồn tài liệu phong phú này được kết nối phục vụ chung trong toàn ĐHQG-HCM thông qua hệ thống phần mềm quản lý thư viện nền tảng dịch vụ, phần mềm tìm kiếm tập trung, phần mềm quản lý người dùng. Hệ thống phần mềm này giúp việc tìm kiếm thuận tiện đối với người dùng, cũng như việc quản lý người dùng được đồng bộ và hiệu quả hơn.

Thư viện Trung tâm hướng đến tầm nhìn đưa hệ thống thư viện ĐHQG-HCM trở thành

một trong những hệ thống thư viện đại học hàng đầu của cả nước, đạt tiêu chuẩn tương đương các thư viện đại học tiên tiến trên thế giới. Để làm được điều này, Thư viện Trung tâm đã và đang cung cấp nguồn tài nguyên thông tin chất lượng cao và các dịch vụ tiên tiến, được vận hành bởi một đội ngũ cán bộ chuyên môn có năng lực và phẩm chất tốt. Từ đó, hỗ trợ hiệu quả cho sinh viên, giảng viên, nhà nghiên cứu đạt được các mục tiêu học thuật trong môi trường của một đại học nghiên cứu hàng đầu, góp phần phục vụ cộng đồng và hợp tác phát triển thư viện đại học Việt Nam.

Tại Lễ kỷ niệm 20 năm thành lập, tập thể Thư viện Trung tâm và các cá nhân đã nhận cờ truyền thống của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và giấy khen của Giám đốc ĐHQG-HCM.



30 NĂM HÀNH TRÌNH TỪ LỚP CHUYÊN TOÁN TIN ĐẾN TRƯỜNG PHỔ THÔNG NĂNG KHIẾU

Thành lập vào năm 1996, dựa trên cơ sở phát triển Hệ Phổ thông Trung học Chuyên Toán - Tin của Trường Đại học Tổng Hợp TP.HCM từ năm 1993, Trường Phổ thông Năng khiếu trực thuộc ĐHQG-HCM là trường trung học phổ thông chuyên duy nhất hiện nay trên cả nước hoạt động theo mô hình tự chủ.



Lễ ký kết thỏa thuận giữa Trường Phổ thông Năng khiếu và các cơ sở đào tạo thành viên ĐHQG-HCM

Với 3 giá trị cốt lõi Tôn trọng - Chính trực - Hợp tác, trải qua 30 năm phát triển, Trường Phổ thông Năng khiếu đã khẳng định vị thế và hình ảnh của mình trên bản đồ giáo dục trong nước và quốc tế, là nơi bồi dưỡng và chắp cánh nhân tài Việt Nam. Năm 2018, Nhà trường được Nhà nước tặng Huân chương Lao động Hạng Nhất. Tháng 6/2023, Nhà trường được công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục theo tiêu chuẩn của Bộ GD&ĐT.

Thành tích đáng tự hào của các thế hệ thầy và trò Trường Phổ thông Năng khiếu là những tám huy chương tại các kỳ thi Olympic quốc tế và khu vực châu Á - Thái Bình Dương gồm 6 Huy chương Vàng, 25 Huy chương Bạc, 15 Huy chương Đồng và 2 Giải Khuyến khích. Trong đó có: 4 Huy chương Vàng, 8 Huy chương Bạc, 2 Huy chương Đồng Olympic Toán học quốc tế; 1 Huy chương

Vàng, 6 Huy chương Bạc, 7 Huy chương Đồng Olympic Tin học quốc tế; 3 Huy chương Bạc Olympic Hóa học quốc tế; 2 Huy chương Bạc, 2 Huy chương Đồng Olympic Vật lý quốc tế; 1 Huy chương Bạc, 1 Huy chương Đồng Olympic Sinh học quốc tế.

Mỗi năm, Trường Phổ thông Năng khiếu tuyển sinh khoảng 600 học sinh trên cả nước bằng kỳ thi riêng. Điểm SAT trung bình luôn đứng trong top 1% cao nhất thế giới. Hằng năm có 100% học sinh tốt nghiệp được tiếp nhận tại các trường đại học top đầu Việt Nam và thế giới, trong đó khoảng 40% được theo học tại các trường đại học danh tiếng như Harvard, Stanford, MIT, Cambridge, Imperial College London, University of Sydney, HKUST... Từ năm 2023, Nhà trường được ĐHQG-HCM cho phép thí điểm triển khai kỳ thi AP với tổ chức College Board của Hoa Kỳ.

Lễ Khai giảng của Trường Phổ thông Năng khiếu năm học 2023-2024.



Học sinh Trường Phổ thông Năng khiếu tham quan AI Center của ĐHQG-HCM trong tiết chuyên đề học tập trải nghiệm.



Phạm Hoàng Sơn, học sinh Trường Phổ thông Năng khiếu Đạt Huy chương Bạc Olympic toán quốc tế (IMO 2022) ở Oslo, Na Uy.

Cộng đồng cựu học sinh Trường Phổ thông Năng khiếu ngày càng lớn mạnh và có nhiều đóng góp tích cực trên tất cả lĩnh vực đời sống xã hội. Có thể kể đến một số tên tuổi tiêu biểu như: GS.TS Trần Vĩnh Hưng (Đại học Wisconsin-Madison), TS Đinh Bá Tiến (Trường Đại học Khoa học tự nhiên), ThS Phạm Tuấn Huy (Đại học Stanford, 2 lần đoạt Huy chương Vàng IMO, Clay Research Fellowships), ông Trịnh Thanh Cần - CEO Công ty Cổ phần Chứng khoán KAFI, bà Lê Ngọc Hiếu - Phó Tổng Giám đốc VCBS, TS Phạm Hy Hiếu (Google Brain)...



Trần Nguyễn Thanh Danh, học sinh Trường Phổ thông Năng khiếu Đạt Huy chương Đồng IMO 2023 tại Chiba, Nhật Bản.

TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC: DẤU ẤN 10 NĂM PHÁT TRIỂN

Tròn 10 năm hoạt động, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục đã triển khai 222 đoàn đánh giá ngoài, với 58 lượt đánh giá cơ sở giáo dục (CSGD) và 164 lượt đánh giá chương trình đào tạo (CTĐT) theo Bộ tiêu chuẩn KĐCLGD do Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) ban hành trên quy mô toàn quốc.

Ban Giám đốc TT KĐCLGD nhận bằng khen từ Bộ GD&ĐT.



Lễ công bố quyết định và trao giấy chứng nhận đạt chuẩn KĐCLGD CSGD chu kỳ 2 tại Trường Đại học Công nghiệp TP.HCM ngày 19/4/2023.

Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục ĐHQG-HCM (TT KĐCLGD) là một trong hai tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD) đầu tiên của cả nước được Bộ GD&ĐT thành lập ngày 22/11/2013. Trung tâm có sứ mạng thực hiện các dịch vụ KĐCLGD chuyên nghiệp, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục Việt Nam, chủ động thực hiện trách nhiệm xã hội và phục vụ cộng đồng.

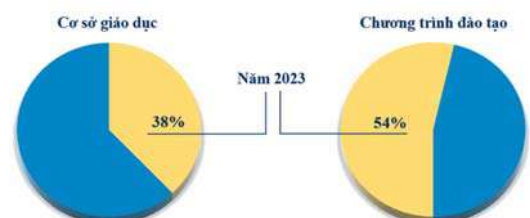
Năm 2023 (tính đến ngày 20/11), TT KĐCLGD đã tổ chức 11 kỳ họp Hội đồng KĐCLGD để thẩm định và xét công nhận kết quả KĐCLGD cho 15 CSGD và 58 CTĐT. Có thể nói đây là năm TT KĐCLGD triển khai thành công nhiều hoạt động KĐCLGD nhất trong 10 năm qua. Thành quả này thể hiện sự đóng góp lớn vào mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể của Chương trình "Phát



Lễ ký kết chương trình khảo sát sơ bộ tại Trường Đại học Quốc tế Miền Đông.

triển hệ thống bảo đảm và KĐCLGD đối với giáo dục đại học và cao đẳng sự phạm giai đoạn 2022-2030" được phê duyệt tại Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 14/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Quá trình kiểm định từ nhiều năm đã ghi nhận nhiều chuyển biến tích cực tại các CSGD, góp phần cải thiện và nâng cao chất lượng giáo dục đại học trên cả nước, tạo nền tảng vững chắc cho việc hội nhập chuẩn chất lượng khu vực và quốc tế.



Tỷ lệ % số CSGD và CTĐT được CEA-VNU-HCM kiểm định trong năm 2023 so với giai đoạn 2013-2023.

Những điểm mạnh nổi bật của các CSGD dựa trên kết quả đánh giá ngoài



HƯỚNG ĐẾN TƯƠNG LAI





KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 CỦA ĐHQG-HCM

Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới xác định nhiệm vụ: Tập trung xây dựng cơ chế, chính sách đột phá và đầu tư nguồn lực để phát triển Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) ngang tầm các nước tiên tiến, có đủ năng lực, điều kiện để giữ vai trò nòng cốt trong đào tạo, nghiên cứu, đóng góp của đội ngũ trí thức.

Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07/10/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng và an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 yêu cầu: Phát triển ĐHQG-HCM thuộc nhóm cơ sở giáo dục đại học hàng đầu châu Á.

Nhằm thực hiện các nhiệm vụ trên ĐHQG-HCM đã chủ động xây dựng Đề án "Phát triển ĐHQG-HCM thuộc nhóm cơ sở giáo dục đại học hàng đầu châu Á" để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt; Đồng thời ĐHQG-HCM đã cập nhật Chiến lược phát triển của ĐHQG-HCM



giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045 với mục tiêu trở thành hệ thống đại học nghiên cứu trong топ đầu Châu Á, nơi hội tụ của nhân tài và lan tỏa tri thức, văn hóa Việt Nam. Chiến lược cũng đặt ra 4 nhiệm vụ trọng tâm bao gồm: (1) Thu hút, đào tạo, bồi dưỡng nhân tài; (2) Mở rộng đào tạo, nghiên cứu liên ngành; (3) Phát triển Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia; (4) Phát triển nguồn lực tài chính bền vững.

Năm 2024 được xác định là năm bản lề đặc biệt quan trọng, quyết định thành công các mục tiêu trong kế hoạch giai đoạn 2021-2025, đồng thời cũng là năm đầu tiên thực hiện chiến lược phát triển ĐHQG-HCM trong giai đoạn mới 2021-2030, tầm nhìn 2045. ĐHQG-HCM xác định một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Về quản trị: (1) Triển khai Đề án "Thu hút, giữ chân và phát triển các nhà khoa học trẻ xuất sắc, các nhà khoa học đầu ngành công tác tại ĐHQG-HCM; (2) Thí điểm đổi mới phương thức đánh giá cán bộ, viên chức và người lao động dựa trên kết quả đầu ra; (3) Hoàn thành và đưa vào vận hành trung tâm dữ liệu giảng viên và sinh viên; (4) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản pháp lý, nghiên cứu đề xuất các cơ chế, chính sách vượt trội để phát triển ĐHQG-HCM, trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt; (5) Nghiên cứu đề xuất phương án tái cấu trúc Trường Phổ thông Năng khiếu.

Về đào tạo: (1) Mở một số chương trình đào tạo mới, liên ngành, liên trường phục vụ nhu cầu phát triển của đất nước như: Công nghệ bán dẫn - thiết kế vi mạch, công nghệ năng lượng mới, các mô hình tăng trưởng xanh; (2) Tăng số lượng học viên sau đại học và số lượng công bố quốc tế của học viên sau đại học; (3) Tiếp tục đổi mới chương trình và phương pháp giảng dạy, triển khai đồng bộ hệ thống LMS, hệ thống bài giảng trực tuyến MOOCs, triển khai thí điểm một số môn học chung và công nhận tín chỉ cho học sinh THPT có tài năng vượt trội theo phương thức kết hợp trực tuyến và trực tiếp; (4) Tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao, các câu lạc bộ đội nhóm cho người học; (5) Tiếp tục mở rộng hoạt động đào tạo kỹ năng nghề nghiệp cho các địa phương, doanh nghiệp.

Về khoa học công nghệ: (1) Chủ động đặt hàng một số đề tài, dự án nghiên cứu theo hướng liên ngành, phù hợp với chiến lược phát triển ĐHQG-HCM; (2) Tiếp tục tăng số lượng công bố

quốc tế trong danh mục Scopus; (3) Triển khai hiệu quả các chương trình KH&CN cấp nhà nước (nhất là Chương trình "Khoa học và Công nghệ ứng phó với biến đổi khí hậu phục vụ phát triển bền vững vùng Đồng bằng sông Cửu Long, giai đoạn đến năm 2030", cấp địa phương (nhất là với TP.HCM và các tỉnh Đông Nam Bộ), với các doanh nghiệp; (4) Thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo; (5) Ưu tiên đầu tư phòng thí nghiệm phục vụ nghiên cứu và đào tạo theo hướng liên ngành.

Về hợp tác và phát triển hội nhập: (1) Phát triển thêm một chương trình hợp tác đào tạo với một đại học топ đầu thế giới về các lĩnh vực ưu tiên phát triển (AI, công nghệ sinh học, công nghệ bán dẫn - thiết kế vi mạch...); (2) Phát triển thêm một dự án quốc tế với đối tác Hoa Kỳ về phát triển đào tạo, nghiên cứu trong lĩnh vực ưu tiên; (3) Nghiên cứu đề xuất cơ chế khuyến khích các chuyên gia, nhà khoa học tham gia hoạt động hợp tác với địa phương, doanh nghiệp. (4) Xác định một mạng lưới giáo dục quốc tế mới phù hợp với chiến lược phát triển; (5) Hoàn thiện cổng thông tin trao đổi sinh viên quốc tế và ban hành sổ tay trao đổi sinh viên quốc tế.

Về phát triển khu đô thị đại học: (1) Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương điều chỉnh tổng mức đầu tư các dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng; (2) Khởi công mới các công trình học tập, thí nghiệm, hạ tầng kỹ thuật trong Khu đô thị; (3) Nghiên cứu đầu tư xây dựng mở rộng ký túc xá và các dịch vụ hỗ trợ sinh viên.

Về tài chính: (1) Hoàn thiện đề án gia tăng nguồn thu từ nghiên cứu, chuyển giao và thương mại hóa sản phẩm; (2) Xây dựng danh mục dự án thu hút đầu tư vào Khu đô thị và phối hợp hoạt động xúc tiến đầu tư; (3) Thành lập Doanh nghiệp trực thuộc ĐHQG-HCM; (4) Hoàn thiện quy chế tài chính, tài sản công; phân cấp, phân quyền trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công.

Kế hoạch hoạt động năm 2024 của ĐHQG-HCM là cơ sở để triển khai kế hoạch hoạt động năm 2024 của các đơn vị thành viên và trực thuộc, hướng tới việc hoàn thành mục tiêu Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045 của ĐHQG-HCM.





ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO CỦA ĐHQG-HCM NĂM 2024

Năm 2024, ĐHQG-HCM tiếp tục triển khai các mục tiêu cụ thể trong Chiến lược phát triển ĐHQG-HCM trong giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045. Trong đó, các nhiệm vụ trọng tâm liên quan đến công tác đào tạo là tập trung vào người học và người dạy: thu hút, đào tạo, bồi dưỡng nhân tài và mở rộng đào tạo, nghiên cứu liên ngành trong các đơn vị của hệ thống.



tích hợp và nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo trong quá trình giảng dạy - học tập và trải nghiệm của người học

(2) Phát triển chương trình đào tạo mới, liên ngành, liên trường phục vụ nhu cầu phát triển của đất nước, tập trung vào những lĩnh vực then chốt như: Công nghệ vi mạch - bán dẫn, Công nghệ sinh học, Công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo.

- Phát triển ngành/chương trình đào tạo liên ngành liên trường trình độ đại học, thạc sĩ tại các trường có nhu cầu và đáp ứng đủ nguồn lực triển khai;

- Hợp tác với các trường đại học, đơn vị mạnh trong và ngoài nước để cập nhật, phát triển chương trình đào tạo dài hạn, bồi dưỡng ngắn hạn cho lĩnh vực Công nghệ vi mạch - bán dẫn, Công nghệ sinh học, Công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo.

(2) Tăng số lượng học viên sau đại học và số lượng công bố quốc tế của học viên sau đại học

- Tiếp tục cải tiến, đa dạng hoá, đẩy mạnh các phương thức xét tuyển sau đại học. Nghiên cứu, đẩy mạnh phát triển các chương trình đào tạo mới, chương trình liên thông, phương thức đào tạo mới đáp ứng nhu cầu xã hội.

- Xây dựng cơ chế, chính sách (học bổng, miễn giảm học phí, điểm thưởng, công nhận tín chỉ môn học) để thúc đẩy học viên sau đại học có công bố khoa học quốc tế.

- Tăng cường các chương trình học bổng cho học viên sau đại học có công bố khoa học quốc tế.

(3) Tiếp tục triển khai đồng bộ hệ thống LMS, hệ thống bài giảng trực tuyến MOOC;

- Đồng bộ dữ liệu đào tạo từ các cơ sở đào tạo và trung tâm dữ liệu ĐHQG-HCM; xây dựng hệ thống thông tin trích xuất báo cáo tự động;

- Xây dựng quy chế cho phương thức đào tạo hỗn hợp; triển khai xây dựng các khóa học, hệ thống đánh giá và chương trình đào tạo từ xa kết hợp MOOC và trang bị phòng xây dựng bài giảng số thuộc ĐHQG-HCM.

(4) Tiếp tục mở rộng hoạt động đào tạo kỹ năng nghề nghiệp cho các địa phương, doanh nghiệp.

Ký kết và triển khai các hoạt động đào tạo kỹ năng nghề nghiệp cho các bên liên quan theo kế hoạch; Phát triển các chương trình đào tạo theo nhu cầu và đặt hàng từ địa phương, doanh nghiệp.

Định hướng hoạt động đào tạo năm 2024 của ĐHQG-HCM là cơ sở để triển khai kế hoạch hoạt động đào tạo năm 2024 của các đơn vị thành viên và trực thuộc, hướng tới việc hoàn thành mục tiêu chiến lược đào tạo giai đoạn 2021-2030 của ĐHQG-HCM.

ĐHQG-HCM xác định một số nhiệm vụ trọng tâm định hướng trong hoạt động đào tạo:

(1) Phát triển chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi, chương trình đào tạo tài năng các ngành khoa học cơ bản, thúc đẩy nghiên cứu cơ bản

- Chuẩn hóa quy trình tuyển sinh, công tác tổ chức đào tạo học sinh giỏi, sinh viên, học viên tài năng các ngành khoa học cơ bản.

- Nâng cao chất lượng đào tạo thông qua việc triển khai các chương trình bồi dưỡng, xây dựng tài liệu học tập các chuyên đề chuyên sâu,



Khu Trung tâm nghiên cứu tiên tiến, khởi công năm 2024 (dự án ODA).

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NĂM 2024

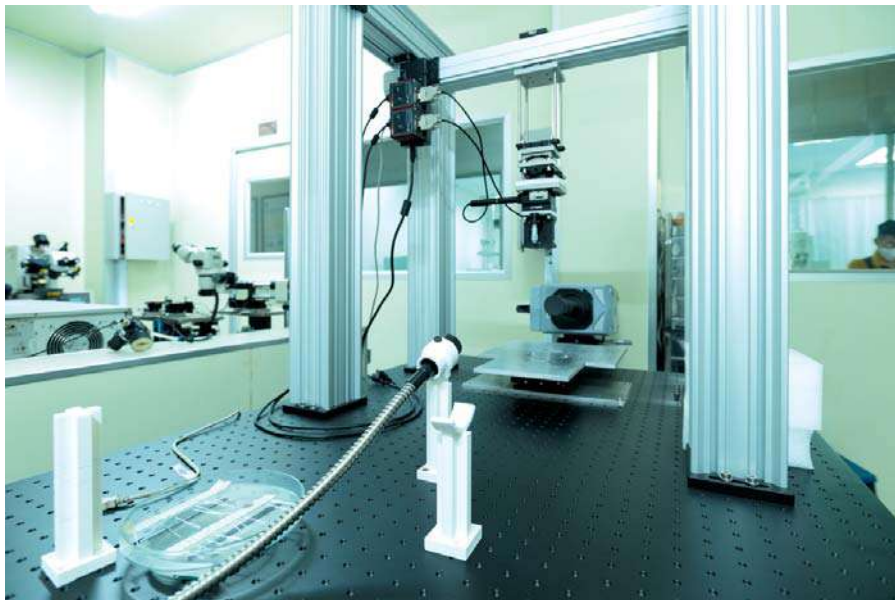


Nhiệm vụ trọng tâm KH, CN & ĐMST năm 2024:

Đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển, ứng dụng khoa học - công nghệ liên ngành giải quyết các nhiệm vụ quốc gia, khu vực và thế giới: Xác định theo hai hướng chính là: (1) phát triển nghiên cứu khoa học đỉnh cao thông qua việc công bố các bài báo trong danh mục Web of Science và Scopus; (2) nghiên cứu phục vụ cộng đồng thông qua việc thực hiện các nghiên cứu tư vấn chính sách công, các nghiên cứu liên ngành phục vụ phát triển bền vững quốc gia và phát triển vùng của đất nước.

Hoạt động hệ thống thông tin quản trị KH, CN & ĐMST hiệu quả

- Hoàn thành và đưa vào hoạt động hiệu quả cổng thông tin KH, CN & ĐMST: Thông tin hướng dẫn xây dựng thuyết minh đề cương, hỗ trợ tìm các nguồn tài trợ nhóm nghiên cứu đăng ký đề tài, hướng dẫn quy chế, quy tắc ứng xử về tính liêm chính và đạo đức trong nghiên cứu, xây dựng văn hoá về liêm chính học thuật;



Phòng thí nghiệm tại ĐHQG-HCM.

- Triển khai hoạt động hiệu quả phần mềm đăng ký, quản lý đề tài, dự án các cấp ĐHQG-HCM, quy trình xét duyệt, nghiệm thu đề tài, công tác thống kê, viết báo cáo và quản trị các nhiệm vụ KH, CN & ĐMST;

- Giới thiệu các sản phẩm về KH, CN & ĐMST có thể chuyển giao; và cung cấp dữ liệu, thông tin kết nối nhóm nghiên cứu, nhà khoa học với doanh nghiệp và địa phương.

Xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ nghiên cứu liên ngành

- Chủ động đặt hàng một số đề tài, dự án nghiên cứu theo hướng liên ngành phù hợp với

chiến lược phát triển ĐHQG-HCM;

- Tiếp tục tăng số lượng công bố quốc tế trong danh mục Scopus;

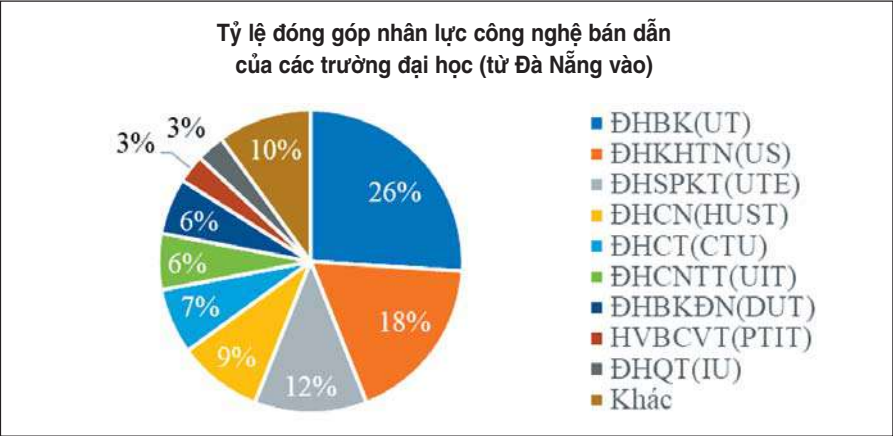
- Triển khai hiệu quả các chương trình KH&CN cấp nhà nước (nhất là chương trình "Khoa học và Công nghệ ứng phó với biến đổi khí hậu phục vụ phát triển bền vững vùng đồng bằng sông Cửu Long, giai đoạn đến năm 2030"), cấp địa phương (Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh Đông Nam Bộ);

- Thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo;

- Ưu tiên đầu tư phòng thí nghiệm phục vụ nghiên cứu và đào tạo theo hướng liên ngành.

ĐHQG-HCM HƯỚNG ĐẾN PHÁT TRIỂN TRỞ THÀNH TRUNG TÂM ĐÀO TẠO, NGHIÊN CỨU HÀNG ĐẦU CHÂU Á TRONG LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ BÁN DẪN VÀ THIẾT KẾ VI MẠCH

Theo dữ liệu được công bố trên cổng thông tin khoa học và công nghệ quốc gia, tính đến hết năm 2022, Việt Nam có khoảng 5.000 kỹ sư làm việc trong lĩnh vực thiết kế vi mạch (TKVM). Nhân lực phân bố tập trung nhiều nhất tại TP.HCM (74%), trong đó các đơn vị thành viên của ĐHQG-HCM đóng góp 53% tổng số kỹ sư, cử nhân và thạc sĩ trong lĩnh vực này.



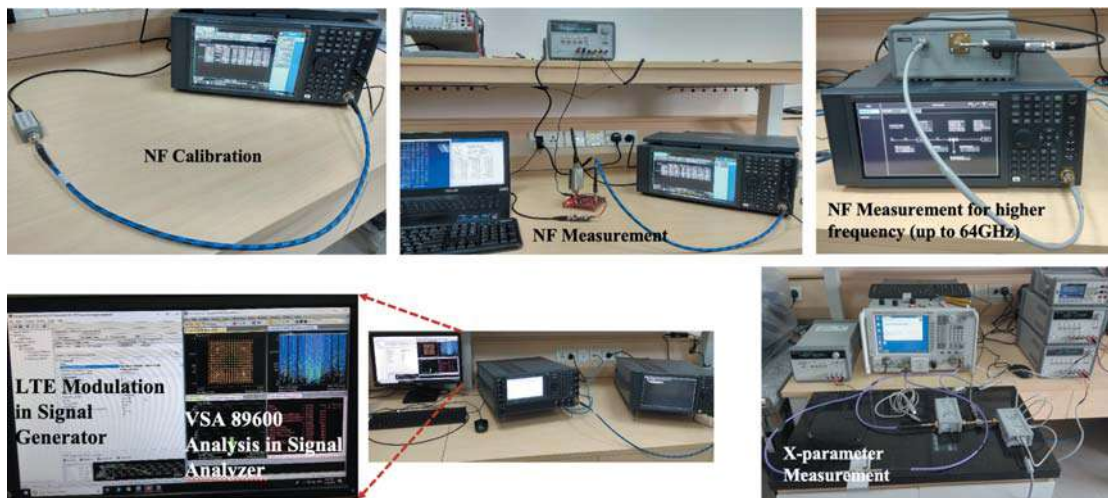
Hình 1: Tỷ lệ sinh viên các ngành/chuyên ngành công nghệ bán dẫn và thiết kế vi mạch của các trường đại học (từ Đà Nẵng vào).

Hiện trạng
 Báo cáo khảo sát của trang Cộng đồng vi mạch Việt Nam cho biết các trường thuộc ĐHQG-HCM đóng góp 53% nhân lực ngành công nghệ vi mạch bán dẫn tại TP.HCM, như Hình 1:
 Trường Đại học Bách khoa (ĐHBK), Trường Đại học Khoa học tự nhiên (ĐHKHTN), Trường

Đại học Công nghệ thông tin (ĐHCNTT) và Trường Đại học Quốc tế (ĐHQT) đào tạo ngành gần và ngành liên quan đến TKVM như Bảng 1. Ngành đào tạo gần có chuyên ngành TKVM như Kỹ thuật điện - điện tử, Kỹ thuật điện tử - viễn thông; Ngành đào tạo liên quan gồm các môn học TKVM như Kỹ thuật điều khiển - tự động hóa, Công nghệ kỹ

Bảng 1: Hoạt động đào tạo và nghiên cứu TKVM tại các trường thành viên ĐHQG-HCM

Stt	Nội dung	Trường ĐHBK	Trường ĐHKHTN	Trường ĐHCNTT	Trường ĐHQT
1	Đào tạo chuyên ngành trình độ đại học (số lượng ngành/chuyên ngành đào tạo)	2	2	1	0
2	Đào tạo chuyên ngành trình độ cao học (số lượng ngành/chuyên ngành đào tạo)	1	1	0	0
3	Đào tạo ngắn hạn và khóa học	Cả hai	Khóa học	Khóa học	Khóa học
4	Nhóm nghiên cứu chuyên ngành và hoạt động nghiên cứu (số lượng)	3	3	1	1
5	Phòng thí nghiệm phục vụ đào tạo và nghiên cứu	Có	Có	Có	Có
6	Hợp tác doanh nghiệp phục vụ đào tạo và nghiên cứu	Có	Có	Có	Không



Trang thiết bị của Phòng thí nghiệm RFICS của Trường ĐHBK được đầu tư 60 tỉ

thuật điện - điện tử.

Quy mô đào tạo các ngành gần và ngành liên quan lần lượt khoảng 6.000 người học và 17.000 người học, chiếm 18,7% và 5,8% tổng quy mô đào tạo hơn 90.000 người học tại ĐHQG-HCM, trong đó quy mô đào tạo chuyên ngành TKVM khoảng 250 người học (200 đại học và 50 sau đại học) mỗi năm.

Các trường có nhóm nghiên cứu, đội ngũ giảng viên chất lượng và kinh nghiệm, đồng thời được đầu tư các phòng thí nghiệm phục vụ đào tạo và nghiên cứu trong một số lĩnh vực như: TKVM số, hỗn hợp, tương tự/RF; thiết kế vi mạch hệ thống trên chip, vi mạch xử lý tín hiệu y sinh; chế tạo linh kiện bán dẫn, cảm biến, vật liệu nano bán dẫn, quang học cho bán dẫn, cảm biến y sinh, in 3D.

Phòng thí nghiệm TKVM

ĐHQG-HCM đã đầu tư phòng thí nghiệm (PTN) TKVM cho các đơn vị, bao gồm RFICS của

Trường ĐHBK, DESLAB của Trường ĐHKHTN, ASIC của Trường ĐHCNTT. Viện Công nghệ Nano (INT) có các PTN và phòng sạch phục vụ chế tạo linh kiện và chip thử nghiệm, như Hình 2 và Hình 3. Trong năm 2024, ĐHQG-HCM dự kiến đầu tư thêm 2 PTN phục vụ đào tạo và nghiên cứu TKVM cho Trường ĐHKHTN và Trường ĐHCNTT.

Mục tiêu cụ thể

- Xây dựng khung CTĐT đại học và sau đại học tiên tiến ngành TKVM và triển khai đào tạo trên 1.800 kỹ sư và 500 thạc sĩ trong giai đoạn 2023-2030.

- Xây dựng Viện Nghiên cứu bán dẫn ĐHQG-HCM (VNUHCM Semiconductor Research Institute - VSRI) làm đầu mối phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh, PTN phục vụ đào tạo và nghiên cứu chuyên sâu; đẩy mạnh chế tạo thử nghiệm, công bố quốc tế và phát minh sáng chế.

- Phát triển mạng lưới giảng viên và chuyên gia trong nước, quốc tế và thành lập công ty công nghệ (spin-off) trong lĩnh vực TKVM; tổ chức các hội nghị quốc tế về TKVM tại ĐHQG-HCM.

- Nâng cao chất lượng các nghiên cứu và công bố khoa học về TKVM của ĐHQG-HCM ngang bằng với các nước trong khu vực và trên thế giới; xây dựng chương trình MPW chế tạo thử nghiệm vi mạch.

Nhìn chung, ĐHQG-HCM đã và đang thực hiện chương trình phát triển đào tạo và nghiên cứu về lĩnh vực TKVM nhằm đáp ứng nhu cầu gia tăng nhanh chóng nguồn nhân lực chất lượng cao của ngành này đến năm 2030. Cụ thể, ĐHQG-HCM tập trung: (i) phát triển CTĐT tiên tiến và tăng cường đào tạo kỹ sư, thạc sĩ và đào tạo theo chứng chỉ; (ii) đầu tư xây dựng mới và chia sẻ PTN phục vụ đào tạo và nghiên cứu chuyên sâu; (iii) ĐHQG-HCM thu hút và hội tụ nguồn lực chuyên gia và doanh nghiệp.



Hệ lắng đọng hơi hoá học plasma tăng cường nhiều buồng phản ứng (Viện Công nghệ Nano)



Nhà học tập và thí nghiệm BK.B7, Trường Đại học Bách khoa.

CÁC CÔNG TRÌNH MỚI SẼ KHỞI CÔNG TRONG NĂM 2024 TẠI KHU ĐÔ THỊ ĐHQG-HCM

Dự án đầu tư xây dựng ĐHQG-HCM đến nay đã hoàn thành khoảng 850.000m² diện tích sàn xây dựng, đạt tỷ lệ khoảng 26% so với tổng diện tích sàn theo Quy hoạch phân khu xây dựng đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 790/QĐ-TTg ngày 03/7/2023.



Nhà TN.B4-2 các khoa, bộ môn và phòng thí nghiệm giai đoạn 2, Trường Đại học Khoa học tự nhiên.

Trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025, ĐHQG-HCM đã bố trí vốn để khởi công một số dự án đầu tư xây dựng trong Khu đô thị ĐHQG-HCM. Tuy nhiên, đến hết năm 2023, các công trình này vẫn chưa thể triển khai do gặp một số vướng mắc về thủ tục quy hoạch, đầu tư xây dựng.

Về quy hoạch, sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phân khu xây dựng ĐHQG-HCM tại Quyết định số 790/QĐ-TTg, các đơn vị thành viên và trực thuộc đã gấp rút hoàn thành hồ sơ trình Bộ Xây dựng thẩm định, phê duyệt. Thủ tục tiếp theo mà các đơn vị cần thực hiện gồm các bước: lập và trình thẩm định, phê duyệt Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng; lập và trình thẩm định Hồ sơ thiết kế cơ sở; lập và trình thẩm định Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán (dự kiến đến hết quý 2/2024 hoàn thành); tổ chức lựa chọn nhà thầu (dự kiến đến hết quý 3/2024 hoàn thành). Theo đó, dự kiến đến quý 4/2024, các công trình mới có thể khởi công được.



Nhà NV.B4-2, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn.

Vì vậy, trong năm 2023 các dự án đầu tư xây dựng này chưa giải ngân được nguồn vốn và ĐHQG-HCM đã phải điều chuyển vốn từ các dự án này cho các dự án khác.

Theo kế hoạch trên, năm 2024, ĐHQG-HCM dự kiến hoàn tất công tác chuẩn bị đầu tư và sẽ khởi công các dự án tại Khu đô thị ĐHQG-HCM trong 6 tháng cuối năm 2024 như sau:

- Nhà học tập và thí nghiệm BK.B7, Trường Đại học Bách khoa. Dự án có tổng mức đầu tư khoảng 164 tỷ đồng, quy mô 7 tầng, diện tích xây dựng 1.130m² với tổng diện tích sàn xây dựng 9.040m².

- Nhà NV.B4-2, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn. Dự án có tổng mức đầu tư khoảng 106,305 tỷ đồng, quy mô 3-8 tầng, diện tích xây dựng 2.000m² với tổng diện tích sàn xây

dựng 8.800m².

- Nhà TN.B4-2 các khoa, bộ môn và phòng thí nghiệm giai đoạn 2, Trường Đại học Khoa học tự nhiên. Dự án có tổng mức đầu tư khoảng 144,207 tỷ đồng, quy mô 14 tầng, diện tích xây dựng 1.103m² với tổng diện tích sàn xây dựng 13.593m².

- Khối Trung tâm Nghiên cứu Phát triển chính sách KTL.A3, Trường Đại học Kinh tế - Luật. Dự án có tổng mức đầu tư khoảng 228,399 tỷ đồng.

- Khối Phòng học - Phòng Máy thực hành A (CNTT.B5), Trường Đại học Công nghệ thông tin. Dự án có tổng mức đầu tư khoảng 151,273 tỷ đồng.

- Cơ sở hạ tầng chung Khu quy hoạch ĐHQG-HCM giai đoạn 3; các hạng mục công trình thiết yếu Khu Trung tâm Thể dục Thể thao; lắp đặt, cải tạo hệ thống điều hòa không khí cho Nhà điều hành ĐHQG-HCM và trang thiết bị cơ



Viện Phát triển chính sách KTL.A3 Trường Đại học Kinh tế - Luật.

HƯỚNG ĐẾN TƯƠNG LAI



Khối lớp học - thí nghiệm Khoa Công nghệ Sinh học QT.B4 (Khối 7 tầng) Trường Đại học Quốc tế.



Khối Phòng học - Phòng Máy thực hành A (CNTT.B5) Trường Đại học Công nghệ thông tin.

bản cho ngành đào tạo bác sĩ Răng Hàm Mặt Khoa Y. Dự án có tổng mức đầu tư khoảng 268,472 tỷ đồng.

- Khối lớp học - thí nghiệm Khoa Công nghệ Sinh học QT.B4 (Khối 7 tầng), Trường Đại học Quốc tế. Dự án có tổng mức đầu tư khoảng 90 tỷ đồng.

Trung tâm Nghiên cứu tiên tiến.



Khối nhà Khoa Y, Khoa Nha, Khoa Dược thuộc Khoa Y.

- Một số công trình thiết yếu phục vụ cho giảng dạy, đào tạo và đầu tư một số hạng mục hạ tầng kỹ thuật thiết yếu trong Khu đô thị ĐHQG- HCM. Dự án có tổng mức đầu tư khoảng 206,995 tỷ đồng.

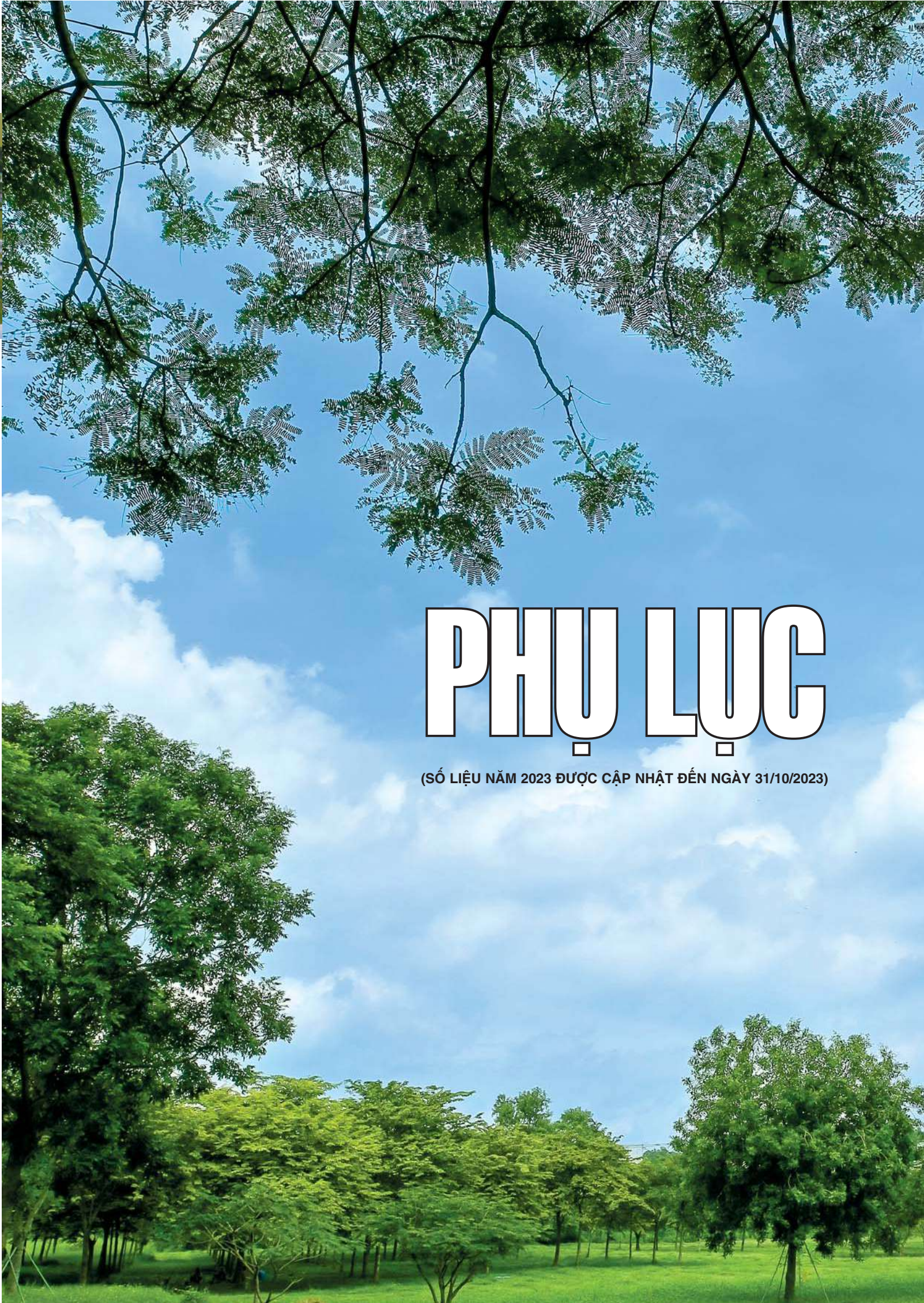
- Khối nhà Khoa Y, Khoa Nha, Khoa Dược thuộc Khoa Y (thuộc Dự án Phát triển các Đại học Quốc gia Việt Nam - Tiểu dự án ĐHQG-HCM). Dự án có tổng mức đầu tư khoảng 460 tỷ đồng.

- Trung tâm Nghiên cứu tiên tiến (thuộc Dự án Phát triển các Đại học quốc gia Việt Nam - Tiểu dự án ĐHQG-HCM) gồm các lĩnh vực nghiên cứu thế mạnh của ĐHQG-HCM: khoa học xã hội và nhân văn, phát triển chính sách, công nghệ thông tin, công nghệ vật liệu, công nghệ sinh học. Dự án có tổng mức đầu tư khoảng 600 tỷ đồng.

Nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện, ĐHQG-HCM đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ về các vướng mắc, tồn tại; đồng thời kiến nghị các cấp có thẩm quyền hỗ trợ việc thực hiện các thủ tục liên quan.

Các công trình sau khi được hoàn thành sẽ mở rộng cơ sở vật chất phục vụ cho đào tạo, nghiên cứu khoa học của ĐHQG-HCM, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế ngày càng cao của đất nước.

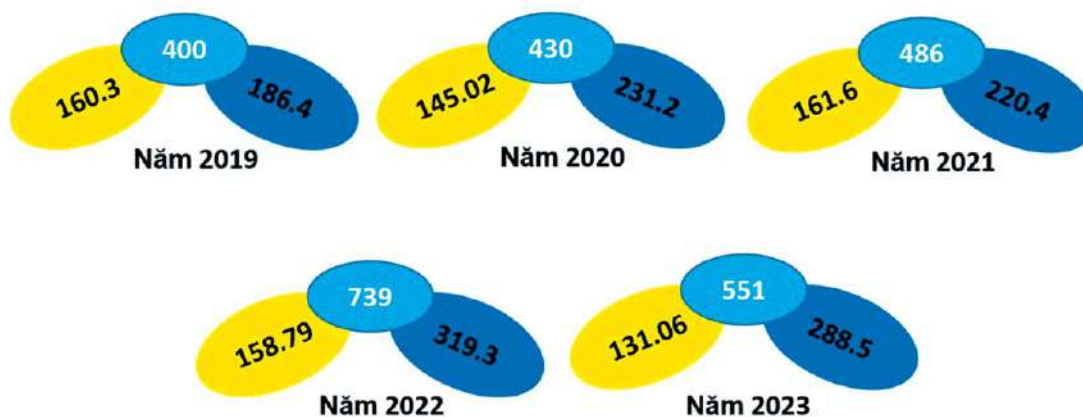




PHỤ LỤC

(SỐ LIỆU NĂM 2023 ĐƯỢC CẬP NHẬT ĐẾN NGÀY 31/10/2023)

SỐ LIỆU KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ



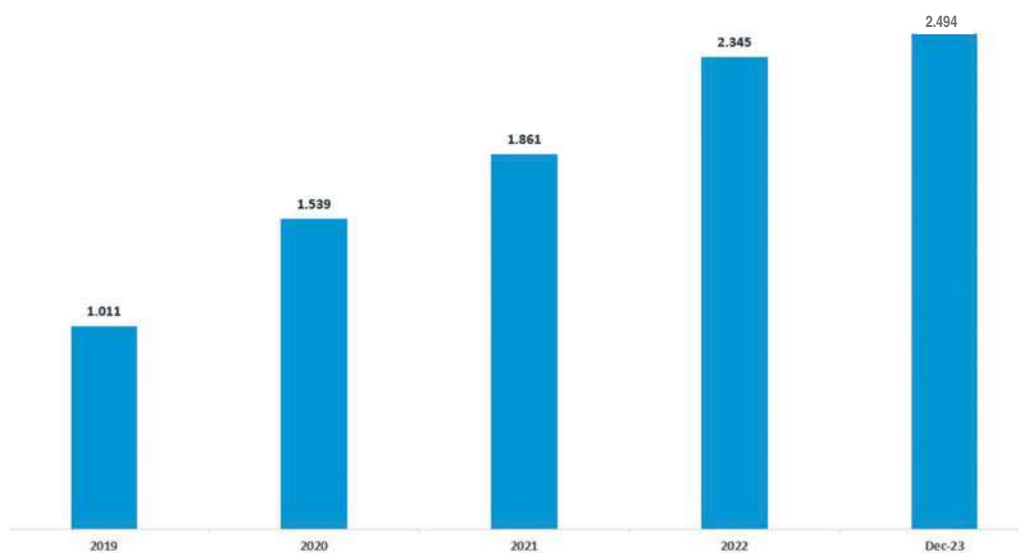
■ Tổng kinh phí (tỷ VNĐ)

■ Số đề tài

■ Doanh thu dịch vụ khoa học công nghệ (tỷ VNĐ)

SỐ LƯỢNG CÔNG BỐ KHOA HỌC TRONG DANH MỤC SCOPUS

Số lượng công bố khoa học trong danh mục Scopus của ĐHQG-HCM giai đoạn 2019-2023



Số lượng bài báo trong danh mục Scopus tính đến 18/12/2023: 2.494

I. ĐÀO TẠO VÀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Bảng 1. QUY MÔ ĐÀO TẠO HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

ĐƠN VỊ	2019	2020	2021	2022	2023
Trường ĐH Bách khoa	18.968	20.955	23.957	23.987	23.715
Trường ĐH Khoa học tự nhiên	12.007	13.792	15.270	17.062	15.911
Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn	12.394	10.942	11.753	13.291	14.839
Trường ĐH Quốc tế	4.855	5.656	6.323	7.566	8.295
Trường ĐH Công nghệ thông tin	5.009	5.988	7.038	8.123	8.757
Trường ĐH Kinh tế - Luật	7.133	7.619	8.674	9.936	10.097
Trường ĐH An Giang	-	7.413	9.262	9.308	10.347
Khoa Y	955	1.043	1.137	1.248	1.711
Khoa Chính trị - Hành chính	-	-	61	121	174
Phân hiệu ĐHQG-HCM tại tỉnh Bến Tre	-	19	49	80	93
ĐHQG-HCM	61.321	73.427	83.524	90.722	93.939

Bảng 2. DANH SÁCH 20 TỈNH, THÀNH CÓ SỐ LƯỢNG SINH VIÊN ĐÔNG NHẤT ĐANG HỌC TẠI ĐHQG-HCM^(*)

STT	TỈNH/THÀNH	SỐ LƯỢNG	TỶ LỆ
1	TP. Hồ Chí Minh	25.532	27,18%
2	An Giang	11.592	12,34%
3	Đồng Nai	5.218	5,55%
4	Bình Dương	3.237	3,45%
5	Tiền Giang	2.684	2,86%
6	Bình Định	2.496	2,66%
7	Bà Rịa - Vũng Tàu	2.399	2,55%
8	Khánh Hòa	2.184	2,32%
9	Lâm Đồng	2.139	2,28%
10	Đắk Lắk	2.125	2,26%
11	Long An	2.027	2,16%
12	Quảng Ngãi	1.839	1,96%
13	Đồng Tháp	1.760	1,87%
14	Gia Lai	1.608	1,71%
15	Bến Tre	1.557	1,66%
16	Bình Phước	1.483	1,58%
17	Bình Thuận	1.339	1,43%
18	Phú Yên	1.310	1,39%
19	Tây Ninh	1.283	1,37%
20	Quảng Nam	1.116	1,19%
TỔNG CỘNG		74.928	78,4% *

(*) Tổng quy mô đào tạo chính quy đến tháng 10/2023 trên tổng quy mô của ĐHQG-HCM (93.939)

Bảng 3. QUY MÔ ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HÌNH THỨC VỪA LÀM VỪA HỌC/ĐÀO TẠO TỪ XA

ĐƠN VỊ	2019	2020	2021	2022	2023
Trường ĐH Bách khoa	3.726	3.442	3.480	4.111	1.481
Trường ĐH Khoa học tự nhiên	422	794	1.095	1.427	649
Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn	137	1.692	1.452	1.897	818
Trường ĐH Công nghệ thông tin	259	351	351	452	806
Trường ĐH Kinh tế - Luật	583	705	626	741	652
Trường ĐH An Giang	-	1.085	1.277	951	568
ĐHQG-HCM	5.127	8.069	8.281	9.579	4.974

Bảng 4. QUY MÔ ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

ĐƠN VỊ	2019	2020	2021	2022	2023
Trường ĐH Bách khoa	2.330	2.191	2.752	2.627	1.957
Trường ĐH Khoa học tự nhiên	1.138	1.151	1.262	1.805	1.735
Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn	1.294	1.348	1.440	1.585	1.569
Trường ĐH Quốc tế	572	543	472	521	513
Trường ĐH Công nghệ thông tin	298	338	435	334	431
Trường ĐH Kinh tế - Luật	500	487	417	703	571
Trường ĐH An Giang	173	142	173	139	165
Viện Môi trường và Tài nguyên	212	207	273	232	181
ĐHQG-HCM	6.517	6.407	7.224	7.946	7.122

Bảng 5. QUY MÔ ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ

ĐƠN VỊ	2019	2020	2021	2022	2023
Trường ĐH Bách khoa	269	265	229	233	195
Trường ĐH Khoa học tự nhiên	214	186	211	200	209
Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn	422	427	370	366	367
Trường ĐH Quốc tế	51	55	64	73	83
Trường ĐH Công nghệ thông tin	27	25	23	15	14
Trường ĐH Kinh tế - Luật	172	169	126	149	113
Viện Môi trường và Tài nguyên	23	13	14	15	14
ĐHQG-HCM	1.178	1.140	1.037	1.051	995

Bảng 6. SỐ LƯỢNG NGÀNH ĐÀO TẠO*

NĂM	SỐ LƯỢNG MÃ NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC	SỐ LƯỢNG MÃ NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ	SỐ LƯỢNG MÃ NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ
2019	127	83	79
2020	127	112	83
2021	134	115	84
2022	137	118	85
2023	138	118	86

(*) Không bao gồm ngành trùng

Bảng 7. DANH SÁCH NHỮNG NGÀNH MỞ MỜI TRONG NĂM 2023

Đơn vị	Tên ngành	Mã ngành	ĐH	BSNT (*)	BSCK1 (*)	TS
Trường Đại học Quốc tế	Thống kê	7460201	x			
	Kinh tế	7310101	x			
	Kỹ thuật hệ thống công nghiệp	9520118				x
Khoa Y	Nhi khoa	NT62721655		x		
	Sản phụ khoa	NT62721301		x		
	Tai - Mũi - Họng	NT62725301		x		
	Nội khoa	CK607220			x	

Bảng 8. QUY MÔ TỐT NGHIỆP HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

ĐƠN VỊ	2019	2020	2021	2022	2023	Tổng
Trường ĐH Bách khoa	4.100	2.525	2.274	2.942	3.657	15.498
Trường ĐH Khoa học tự nhiên	1.839	1.732	1.637	2.206	2.455	9.869
Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn	2.348	1.858	2.200	2.328	2.463	11.197
Trường ĐH Quốc tế	842	230	576	812	1.086	3.546
Trường ĐH Công nghệ thông tin	645	368	495	1.204	1.463	4.175
Trường ĐH Kinh tế - Luật	949	1.087	1226	2.205	1.741	7.208
Trường ĐH An Giang	1.709	1.120	1.457	1.127	1.657	7.070
Khoa Y	112	105	160	214	187	778
ĐHQG-HCM	12.544	9.025	10.025	13.038	14.709	59.341

Bảng 9. SỐ LƯỢNG SINH VIÊN KS/CN TÀI NĂNG TỐT NGHIỆP

ĐƠN VỊ	2019	2020	2021	2022	2023	Tổng
Trường ĐH Bách khoa	265	250	116	66	80	777
Trường ĐH Khoa học tự nhiên	86	104	92	134	125	541
Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn	21	31	15	24	18	109
Trường ĐH Công nghệ thông tin	42	28	29	37	49	185
Trường ĐH Kinh tế - Luật	34	27	27	47	47	182
ĐHQG-HCM	448	440	279	308	319	1.794

Bảng 10. QUY MÔ TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC HÌNH THỨC ĐÀO TẠO TỪ XA, VỪA LÀM VỪA HỌC

ĐƠN VỊ	2019	2020	2021	2022	2023	Tổng
Trường ĐH Bách khoa	146	242	392	365	310	1.455
Trường ĐH Khoa học tự nhiên	41	40	33	59	96	269
Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn	678	360	315	260	109	1.722
Trường ĐH Công nghệ thông tin	57	41	39	7	37	181
Trường ĐH Kinh tế - Luật	5	289	255	16	8	573
Trường ĐH An Giang	169	172	61	178	249	829
ĐHQG-HCM	1.096	1.144	1.095	885	809	5.029

Bảng 11. QUY MÔ TỐT NGHIỆP TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

ĐƠN VỊ	2019	2020	2021	2022	2023	Tổng
Trường ĐH Bách khoa	460	497	206	391	456	2.010
Trường ĐH Khoa học tự nhiên	306	306	226	338	374	1.550
Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn	154	205	151	180	225	915
Trường ĐH Quốc tế	92	172	29	89	67	449
Trường ĐH Công nghệ thông tin	33	32	32	35	54	186
Trường ĐH Kinh tế - Luật	298	217	120	136	204	975
Trường ĐH An Giang	21	48	49	25	50	193
Viện Môi trường và Tài nguyên	29	27	41	-	91	188
ĐHQG-HCM	1.393	1.504	854	1.194	1.521	6.466

Bảng 12. QUY MÔ TỐT NGHIỆP TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ

ĐƠN VỊ	2019	2020	2021	2022	2023	Tổng
Trường ĐH Bách khoa	26	29	6	44	25	130
Trường ĐH Khoa học tự nhiên	40	29	27	24	24	144
Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn	21	45	42	23	60	191
Trường ĐH Quốc tế	-	3	3	-	2	8
Trường ĐH Công nghệ thông tin	-	4	6	2	1	13
Trường ĐH Kinh tế - Luật	6	5	5	13	16	45
Viện Môi trường và Tài nguyên	1	-	-	1	2	4
ĐHQG-HCM	94	115	89	107	130	535

Bảng 13A. CÁC CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

STT	Đơn vị	Tên chương trình	Đối tác liên kết	Quyết định phê duyệt
1	Trường ĐH Bách khoa	Cử nhân Quản trị kinh doanh	University of Illinois Springfield, United States of America	316/QĐ-ĐHQG ngày 03/5/2017
2	Trường ĐH Bách khoa	Cử nhân Quản trị kinh doanh	University of Macquarie, Australia	510/QĐ-ĐHQG ngày 06/10/2020
3	Trường ĐH Bách khoa	Kỹ sư Dầu khí	The University of Adelaide, Australia	353/QĐ-ĐHQG ngày 09/5/2017
4	Trường ĐH Bách khoa	Cử nhân Kỹ thuật Hóa học (chuyên ngành Kỹ thuật Hóa dược)	The University of Adelaide, Australia	1885/QĐ-ĐHQG ngày 31/12/2020
5	Trường ĐH Bách khoa	Cử nhân Kỹ thuật Hóa học	The University of Adelaide, Australia	1884/QĐ-ĐHQG ngày 31/12/2020
6	Trường ĐH Bách khoa	Kỹ sư Kỹ thuật Hóa học	The University of Queensland, Australia	969/QĐ-ĐHQG ngày 06/9/2017
7	Trường ĐH Bách khoa	Kỹ sư Xây dựng	Griffith University	857/QĐ-ĐHQG ngày 09/7/2019
8	Trường ĐH Bách khoa	Kỹ sư Môi trường	Griffith University	858/QĐ-ĐHQG ngày 09/7/2019
9	Trường ĐH Bách khoa	Kỹ sư Công nghệ Thông tin	The University of Queensland, Australia	317/QĐ-ĐHQG ngày 03/5/2017
10	Trường ĐH Bách khoa	Kỹ sư Cơ điện tử	University of Technology Sydney, Australia	855/QĐ-ĐHQG ngày 09/7/2019
11	Trường ĐH Bách khoa	Kỹ sư Điện tử	University of Macquarie, Australia	856/QĐ-ĐHQG ngày 09/7/2019
12	Trường ĐH Công nghệ thông tin	Cử nhân Khoa học máy tính	Birmingham City University, United Kingdom	1407/QĐ-ĐHQG ngày 04/10/2023

13	Trường ĐH Công nghệ thông tin	Cử nhân Mạng máy tính và An toàn thông tin	Birmingham City University, United Kingdom	1406/QĐ-ĐHQG ngày 04/10/2023
14	Trường ĐH Khoa học tự nhiên	Cử nhân văn bằng đôi Việt Pháp ngành Hóa học	Le Mans University, France	958/QĐ-ĐHQG ngày 31/7/2018
15	Trường ĐH Khoa học tự nhiên	Cử nhân Công nghệ Thông tin	Auckland University of Technology (AUT), New Zealand	496/QĐ-ĐHQG ngày 17/5/2019
16	Trường ĐH Khoa học tự nhiên	Cử nhân Khoa học Quản lý	Keuka College, United States of America	1496/QĐ-ĐHQG ngày 27/12/2017
17	Trường ĐH Khoa học tự nhiên	Cử nhân Công nghệ Thông tin	University Claude Bernard Lyon 1 (UCBL1)	859/QĐ-ĐHQG ngày 27/7/2021
18	Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn	Cử nhân Việt Nam học	Yongsan University, Korea	891/QĐ-ĐHQG ngày 05/8/2021
19	Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn	Cử nhân Việt Nam học	Chungwoon University, Korea	892/QĐ-ĐHQG ngày 05/8/2021
20	Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn	Cử nhân Việt Nam học	Busan University, Korea	893/QĐ-ĐHQG ngày 05/8/2021
21	Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn	Cử nhân Truyền thông (chuyên ngành Báo chí)	Deakin University, Australia	1875/QĐ-ĐHQG ngày 31/12/2020
22	Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn	Cử nhân Quan hệ Quốc tế	Deakin University, Australia	1142/QĐ-ĐHQG ngày 10/9/2020
23	Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn	Cử nhân Khoa học Ngôn ngữ Anh	University of Minnesota Crookston, United States of America	609/QĐ-ĐHQG ngày 28/5/2021
24	Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn	Cử nhân Ngôn ngữ Trung Quốc	Guangxi Normal University, China	862/QĐ-ĐHQG ngày 27/7/2021
25	Trường ĐH Kinh tế - Luật	Cử nhân Kinh doanh quốc tế	University of Gloucestershire, United Kingdom	1704/QĐ-ĐHQG ngày 22/12/2021
26	Trường ĐH Kinh tế - Luật	Cử nhân Quản trị kinh doanh	University of Gloucestershire, United Kingdom	1705/QĐ-ĐHQG ngày 22/12/2021
27	Trường ĐH Kinh tế - Luật	Cử nhân Kế toán và Tài chính	University of Gloucestershire, United Kingdom	956/QĐ-ĐHQG ngày 12/9/2016
28	Trường ĐH Kinh tế - Luật	Cử nhân Kinh doanh quốc tế	Birmingham City University, United Kingdom	322/QĐ-ĐHQG ngày 21/3/2023
29	Trường ĐH Kinh tế - Luật	Cử nhân Tài chính quốc tế	Birmingham City University, United Kingdom	339/QĐ-ĐHQG ngày 24/3/2023
30	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Auckland University of Technology (AUT), New Zealand	912/QĐ-ĐHQG ngày 20/7/2023
31	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Quản trị kinh doanh	University of the West of England, United Kingdom	375/QĐ-ĐHQG ngày 21/4/2022
32	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Quản trị kinh doanh	University of the West of England, United Kingdom	376/QĐ-ĐHQG ngày 21/4/2022

33	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Công nghệ Sinh học	University of the West of England, United Kingdom	1291/QĐ-ĐHQG ngày 15/9/2022
34	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Công nghệ Sinh học	University of the West of England, United Kingdom	1292/QĐ-ĐHQG ngày 15/9/2022
35	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Kỹ thuật Điện tử Viễn thông	University of the West of England, United Kingdom	632/QĐ-ĐHQG ngày 08/6/2022
36	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Ngôn ngữ Anh	University of the West of England, United Kingdom	567/QĐ-ĐHQG ngày 25/5/2022
37	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Ngôn ngữ Anh	University of the West of England, United Kingdom	568/QĐ-ĐHQG ngày 25/5/2022
38	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Công nghệ Thông tin	University of the West of England, United Kingdom	1121/QĐ-ĐHQG ngày 09/9/2019
39	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Công nghệ Thông tin	University of the West of England, United Kingdom	629/QĐ-ĐHQG ngày 08/6/2022
40	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Kỹ thuật Hệ thống công nghiệp	Binghamton University, United States of America	819/QĐ-ĐHQG ngày 17/7/2020
41	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Kỹ thuật máy tính	Binghamton University, United States of America	817/QĐ-ĐHQG ngày 17/7/2020
42	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Kỹ thuật Điện tử Viễn thông	Binghamton University, United States of America	818/QĐ-ĐHQG ngày 17/7/2020
43	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Quản trị kinh doanh	University of Houston, United States of America	1873/QĐ-ĐHQG ngày 31/12/2020
44	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Quản trị kinh doanh	The University of New South Wales, Australia	449/QĐ-ĐHQG ngày 28/4/2021
45	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Quản trị kinh doanh	University of Nottingham, United Kingdom	1714/QĐ-ĐHQG ngày 31/12/2019
46	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Công nghệ Thông tin	University of Nottingham, United Kingdom	1715/QĐ-ĐHQG ngày 31/12/2019
47	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Công nghệ Sinh học	University of Nottingham, United Kingdom	1716/QĐ-ĐHQG ngày 31/12/2019
48	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Kỹ thuật Điện tử Viễn thông	University of Nottingham, United Kingdom	1713/QĐ-ĐHQG ngày 31/12/2019
49	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Công nghệ Thực phẩm	University of Nottingham, United Kingdom	816/QĐ-ĐHQG ngày 17/7/2020
50	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Công nghệ Thông tin	Deakin University, Australia	483/QĐ-ĐHQG ngày 05/6/2020
51	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Quản trị kinh doanh	University of Missouri St. Louis, United States of America	861/QĐ-ĐHQG ngày 07/8/2017
52	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Truman State University, United States of America	627/QĐ-ĐHQG ngày 03/7/2017
53	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Andrews University, United States of America	1261/QĐ-ĐHQG ngày 05/9/2023
54	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Central Oklahoma University, United States of America	576/QĐ-ĐHQG ngày 26/6/2017

55	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Khoa học máy tính	Central Oklahoma University, United States of America	569/QĐ-ĐHQG ngày 26/6/2017
56	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Công nghệ Thông tin	Turku University, Finland	812/QĐ-ĐHQG ngày 11/7/2018
57	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Lakehead University, Canada	1759/QĐ-ĐHQG ngày 29/12/2022
58	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Khoa học máy tính	University of the West of England, United Kingdom	71/QĐ-ĐHQG ngày 02/02/2023
59	Trường ĐH Quốc tế	Cử nhân Quản trị kinh doanh	The University of Sydney, Australia	646/QĐ-ĐHQG ngày 24/4/2023

Bảng 13B. CÁC CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT TRÌNH ĐỘ SAU ĐẠI HỌC

STT	Đơn vị	Tên chương trình	Đối tác liên kết	Quyết định phê duyệt
1	Trường ĐH Bách khoa	Tiến sĩ Khoa học máy tính	University of Technology Sydney, Australia	1241/QĐ-ĐHQG ngày 01/10/2019
2	Trường ĐH Bách khoa	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Maastricht School of Management, Netherlands	899/QĐ-ĐHQG ngày 15/8/2017
3	Trường ĐH Bách khoa	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	University of Applied Sciences and Arts Northwestern, Switzerland	1006/QĐ-ĐHQG ngày 08/4/2020
4	Trường ĐH Khoa học tự nhiên	Thạc sĩ Toán ứng dụng	4 cơ sở đào tạo của Cộng hòa Pháp	432/QĐ-ĐHQG ngày 14/4/2023
5	Trường ĐH Khoa học tự nhiên	Thạc sĩ Khoa học Vật liệu	Viện Khoa học và Công nghệ tiên tiến (JAIST), Japan	1144/QĐ-ĐHQG ngày 11/9/2020
6	Trường ĐH Khoa học tự nhiên	Thạc sĩ Khoa học Thông tin	Viện Khoa học và Công nghệ tiên tiến (JAIST), Japan	781/QĐ-ĐHQG ngày 26/6/2019
7	Trường ĐH Khoa học tự nhiên	Thạc sĩ Hệ thống thông tin	University Claude Bernard Lyon 1 (UCBL1), France	782/QĐ-ĐHQG ngày 26/6/2019
8	Trường ĐH Khoa học tự nhiên	Thạc sĩ chuyên ngành Ứng dụng Thương mại trong Khoa học thực nghiệm	University Grenoble Alpes, France	343/QĐ-ĐHQG ngày 15/5/2020
9	Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn	Thạc sĩ Ngôn ngữ học (chuyên ngành Phương pháp Giảng dạy tiếng Anh)	Benedictine University, United States of America	31/QĐ-ĐHQG ngày 20/01/2021
10	Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn	Thạc sĩ Quản trị truyền thông	Stirling University, Scotland	201/QĐ-ĐHQG ngày 11/3/2019
11	Trường ĐH Kinh tế - Luật	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh quốc tế	Birmingham City University, United Kingdom	321/QĐ-ĐHQG ngày 21/3/2023
12	Trường ĐH Kinh tế - Luật	Thạc sĩ Quản lý và Tài chính quốc tế	Birmingham City University, United Kingdom	325/QĐ-ĐHQG ngày 23/3/2023

13	Trường ĐH Kinh tế - Luật	Thạc sĩ Luật kinh doanh quốc tế	University of Paris 2 Pantheon-Assas, France	964/QĐ-ĐHQG ngày 31/7/2018
14	Trường ĐH Kinh tế - Luật	Thạc sĩ Luật tài sản Việt-Pháp	University of Paris 1 Patheon-Sorbonne, France	821/QĐ-ĐHQG ngày 19/7/2022
15	Trường ĐH Kinh tế - Luật	Thạc sĩ Luật tài sản Việt-Pháp	University of Paris 2 Pantheon-Assas, France	1757/QĐ-ĐHQG ngày 31/12/2019
16	Trường ĐH Kinh tế - Luật	Thạc sĩ Luật kinh doanh Pháp-châu Á	University of Paris 2 Pantheon-Assas, France	348/QĐ-ĐHQG ngày 19/4/2022
17	Trường ĐH Quốc tế	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	University of Hawaii at Moana, United States of America	283/QĐ-ĐHQG ngày 21/4/2017
18	Trường ĐH Quốc tế	Tiến sĩ Quản trị kinh doanh	Swinburne University of Technology, Australia	128/QĐ-ĐHQG ngày 09/3/2017
19	Trường ĐH Quốc tế	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh quốc tế	Paris Graduate School of Management (PGSM), France	200/QĐ-ĐHQG ngày 11/3/2019
20	Trường ĐH Quốc tế	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Andrews University, United States of America	457/QĐ-ĐHQG ngày 29/4/2021
21	Trường ĐH Quốc tế	Thạc sĩ Công nghệ Thông tin	Bordeaux University, Paris 6, France	172/QĐ-ĐHQG ngày 31/3/2017

Bảng 14. DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐƯỢC KIỂM ĐỊNH

STT	Đơn vị	Thời gian đánh giá	Bộ tiêu chuẩn
I. KIỂM ĐỊNH CẤP CƠ SỞ GIÁO DỤC			
1	Trường ĐH An Giang	10/2023	MOET
2	Trường ĐH Quốc tế	11/2023	ASIIN
3	Trường ĐH Bách khoa	11/2023	HCERES
II. KIỂM ĐỊNH CẤP CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO			
Trường ĐH Bách khoa			
1	Kỹ thuật Môi trường	02/2023	ASIIN
2	Kỹ thuật Môi trường (CLC)	02/2023	ASIIN
3	Kiến trúc	02/2023	ASIIN
4	Kiến trúc (CLC)	02/2023	ASIIN
5	Thạc sĩ Quản lý Xây dựng	02/2023	ASIIN
6	Thạc sĩ Quản lý Xây dựng (CLC)	02/2023	ASIIN
7	Thạc sĩ Khoa học Máy tính	02/2023	ASIIN
8	Thạc sĩ Khoa học Máy tính (CLC)	02/2023	ASIIN
9	Kỹ thuật Dệt	7/2023	AQAS
10	Công nghệ May	7/2023	AQAS
11	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng	7/2023	AQAS

12	Logistics và Quản lý chuỗi Cung ứng (CLC)	7/2023	AQAS
13	Kỹ thuật Điện	8/2023	AQAS
14	Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông	8/2023	AQAS
15	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	8/2023	AQAS
16	Kỹ thuật Điện - Điện tử (CTĐT tiên tiến)	8/2023	AQAS
17	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	12/2023	FIBAA
18	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh (CLC)	12/2023	FIBAA
Trường ĐH Khoa học tự nhiên			
19	Cử nhân Toán học	01/2023	ASIIN
20	Cử nhân Vật lý học	01/2023	ASIIN
21	Cử nhân Kỹ thuật Điện tử viễn thông	01/2023	ASIIN
22	Cử nhân Khoa học máy tính	10/2023	ASIIN
23	Cử nhân Kỹ thuật phần mềm	10/2023	ASIIN
24	Cử nhân Hệ thống thông tin	10/2023	ASIIN
25	Cử nhân Công nghệ thông tin	10/2023	ASIIN
26	Cử nhân Địa chất học	12/2023	ASIIN
27	Cử nhân Khoa học môi trường	12/2023	ASIIN
28	Cử nhân Công nghệ Kỹ thuật môi trường	12/2023	ASIIN
29	Cử nhân Hải dương học	12/2023	ASIIN
Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn			
30	Cử nhân Ngôn ngữ học	4/2023	MOET
31	Thạc sĩ Công tác xã hội	4/2023	MOET
32	Thạc sĩ Khoa học Thư viện	4/2023	MOET
33	Thạc sĩ Văn học Việt Nam	4/2023	MOET
34	Cử nhân Triết học	9/2023	MOET
35	Cử nhân Quan hệ quốc tế	9/2023	MOET
36	Cử nhân Báo chí	9/2023	MOET
37	Cử nhân Địa lý	10/2023	AUN-QA
38	Cử nhân Nhân học	10/2023	AUN-QA
Trường ĐH Quốc tế			
39	Công nghệ Sinh học	2/2023	ASIIN
40	Công nghệ Thông tin	3/2023	ASIIN
41	Khoa học Máy tính	3/2023	ASIIN
42	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	3/2023	ASIIN
43	Quản trị Kinh doanh	9/2023	ACBSP
44	Kỹ thuật Xây dựng	10/2023	ASIIN
45	Kỹ thuật Môi trường	10/2023	ASIIN
46	Khoa học Dữ liệu	10/2023	ASIIN
47	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp	10/2023	ASIIN

48	Kỹ thuật Không gian	10/2023	ASIIN
Trường ĐH Kinh tế-Luật			
49	Kế toán	7/2023	MOET
50	Thương mại điện tử	7/2023	MOET
51	Toán kinh tế	7/2023	MOET
52	Tài chính - Ngân hàng	7/2023	MOET
53	Kinh doanh quốc tế	7/2023	MOET
54	Quản trị kinh doanh	7/2023	MOET
55	Marketing	7/2023	MOET
56	Kinh tế học	10/2023	AUN-QA
Trường ĐH Công nghệ thông tin			
57	Cử nhân Thương mại Điện tử	11/2023	ASIIN
58	Cử nhân Hệ thống Thông tin	11/2023	ASIIN
59	Thạc sĩ Hệ thống Thông tin	11/2023	ASIIN
Khoa Y			
60	Y khoa	10/2023	AUN-QA

II. KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Bảng 15. SỐ LƯỢNG ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ KINH PHÍ GIAI ĐOẠN 2019-2023

Phân loại	Số lượng đề tài được duyệt và kinh phí (triệu VNĐ)									
	2019		2020		2021		2022		2023	
	SĐT	TKP	SĐT	TKP	SĐT	TKP	SĐT	TKP	SĐT	TKP
Cấp NN	23	59.895	14	17.145	13	55.940	6	31.900	11	10.775
Cấp ĐHQG	188	51.105	187	57.669	185	52.525	246	87.645	246	90.680
<i>Loại A & B</i>	53	36.297	60	42.354	46	33.080	91	68.810	96	70.870
<i>Loại C</i>	133	14.658	127	15.315	139	19.445	155	18.835	150	19.810
Cấp cơ sở	164	6.925	192	8.495	265	14.207	452	17.451	286	12.585
Cấp tỉnh/thành	25	42.373	37	61.720	23	38.953	35	21.789	8	17.021
Tổng SĐT & KP	400	160.298	430	145.029	486	161.625	739	158.785	551	131.061
KPTB/ĐT	400.745		337.3		332.6		214.86		237.9	

Bảng 16. CÔNG BỐ KHOA HỌC

NĂM	2019	2020	2021	2022	2023(*)
1. Bài báo quốc tế	1096	1641	1995	2378	2578
<i>Trong đó, số bài báo SSCI/SCIE/Scopus</i>	1011	1539	1861	2345	2494
Tỷ lệ số bài báo QT/tiến sỹ	0,82	1,23	1,33	1,61	1,75
2. Bài báo trong nước	940	289	762	385	448
3. Bài báo hội nghị/hội thảo quốc tế	1612	301	605	341	499
4. Bài báo hội nghị trong nước	1098	327	401	146	286
TỔNG CỘNG	4746	2558	3763	3250	3811

*cập nhật đến tháng 12/2023

Bảng 17. DOANH THU CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ

Đơn vị: tỷ đồng

NĂM	DOANH THU CGCN
2019	186,4
2020	231,2
2021	220,4
2022	319,3
2023(*)	288,5

*cập nhật đến tháng 12/2023

Bảng 18. SỐ LƯỢNG CÁN BỘ CHỦ TRÌ ĐỀ TÀI, DỰ ÁN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP NHÀ NƯỚC VÀ CẤP ĐẠI HỌC QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2019-2023

Nhóm ngành	Số lượng cán bộ chủ trì các đề tài/dự án		
	Cấp Nhà nước	Cấp ĐHQG	Tổng
Khoa học xã hội & nhân văn	5	128	133
Kinh tế - Luật - Quản lý	7	110	117
Toán và khoa học tính toán	16	88	104
Vật lý	20	81	101
Hóa học và Công nghệ Hóa học	27	133	160
Sinh học và Công nghệ Sinh học, Khoa học Sức khỏe, Y sinh, Nông nghiệp	20	237	257
Năng lượng, Môi trường và Tài nguyên	20	207	227
Cơ khí, Tự động hóa, Kỹ thuật giao thông, Kỹ thuật xây dựng	14	138	152
Công nghệ Thông tin, Điện - Điện tử, Viễn thông	21	194	215
Khoa học và Công nghệ Vật liệu	22	143	165
TỔNG CỘNG	172	1459	1631

Bảng 19. SỐ CÁN BỘ THAM GIA ĐỀ TÀI, DỰ ÁN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ GIAI ĐOẠN 2018-2023

Nhóm ngành	Số lượng cán bộ tham gia các đề tài/dự án							
	GS/PGS		TS		ThS		KS/CN	
	2018-2022	2023	2018-2022	2023	2018-2022	2023	2018-2022	2023
Khoa học xã hội & nhân văn	54	10	163	39	196	42	80	14
Kinh tế - Luật - Quản lý	55	9	166	38	258	61	84	14
Toán và khoa học tính toán	37	6	85	19	66	17	19	2
Vật lý	45	10	69	14	120	26	61	10
Hóa học và Công nghệ Hóa học	106	25	166	40	190	46	173	37
Sinh học và Công nghệ Sinh học, Khoa học Sức khỏe, Y sinh, Nông nghiệp	98	23	189	45	326	80	264	55
Năng lượng, Môi trường và Tài nguyên	108	26	246	54	399	87	227	46
Cơ khí, Tự động hóa, Kỹ thuật giao thông, Kỹ thuật xây dựng	94	22	182	42	117	31	105	22
Công nghệ Thông tin, Điện - Điện tử, Viễn thông	92	20	253	50	252	62	193	41
Khoa học và Công nghệ Vật liệu	89	23	119	30	215	49	127	25
TỔNG CỘNG	778	174	1638	371	2139	501	1333	266

III. ĐỐI NGOẠI VÀ PHÁT TRIỂN DỰ ÁN

Bảng 20A. THỐNG KÊ ĐOÀN RA 2023

NỘI DUNG CÔNG TÁC	SỐ LƯỢT NGƯỜI	TỈ LỆ (%)
Tham dự hội nghị, hội thảo	161	33.1
Học tập, nghiên cứu	96	19.7
Thực hiện dự án/chương trình	125	25.7
Tìm kiếm cơ hội hợp tác	35	7.2
Giảng dạy	7	1.4
Khác	63	12.9
TỔNG CỘNG:	487	100.0

Bảng 20B. THỐNG KÊ ĐOÀN VÀO NĂM 2023

STT	NỘI DUNG	SỐ LƯỢNG	TỶ LỆ (%)
1	Hội thảo	8	1.7
2	Nghiên cứu	3	0.6
3	Giảng dạy/Học tập	4	0.9
4	Tìm kiếm cơ hội hợp tác	283	61.0
5	Dự án/Chương trình	43	9.3
6	Khác	123	26.5
	TỔNG CỘNG:	464	100.0

Bảng 20C. THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG GIÁNG VIÊN, CHUYÊN GIA NƯỚC NGOÀI LÀM VIỆC TẠI ĐƠN VỊ NĂM 2023

STT	NỘI DUNG CÔNG TÁC	SỐ NGƯỜI	TỈ LỆ (%)
1	Giảng dạy	113	79.6
2	Học tập, nghiên cứu	15	10.6
3	Tham dự hội nghị, hội thảo	0	0.0
4	Làm việc theo các dự án/chương trình	0	0.0
5	Khác	14	9.9
	TỔNG CỘNG:	142	100.0

Bảng 21. CÁC DỰ ÁN QUỐC TẾ ĐANG TRIỂN KHAI TẠI ĐHQG-HCM TÍNH ĐẾN NĂM 2023

STT	TÊN DỰ ÁN	ĐƠN VỊ TÀI TRỢ	ĐƠN VỊ TRIỂN KHAI	THỜI GIAN THỰC HIỆN	KINH PHÍ
1	Trao đổi cán bộ giảng viên hợp tác với A4U, Tây Ban Nha	Chương trình Erasmus plus	ĐHQG-HCM	2019 - 2023	Cấp học bổng theo thực tế
2	Phát triển các Đại học quốc gia Việt Nam - Tiểu Đại học Quốc gia TP.HCM (VUDP-HCM)	Ngân hàng Thế giới	ĐHQG-HCM	2021 - 2025	116.100.000 USD
3	Hợp tác đổi mới giáo dục đại học (PHER)	Cơ quan phát triển Quốc tế Hoa kỳ (USAID)	ĐHQG-HCM	2022 - 2026	14.200.000 USD
4	IJL Le CARE-LECZ	Viện Nghiên cứu phát triển Pháp (IRD)	Trường ĐH Bách khoa	2019 - 2023	8.000 EUR
5	Mạng lưới phát triển giáo dục kỹ thuật các trường đại học Đông Nam Á (AUN/SEED-Net) phase 4	JICA	Trường ĐH Bách khoa	2022 - 2025	1.800.000 USD
6	CALOHEA	EACEA	Trường ĐH Bách khoa	2021 - 2023	20.947 EUR
7	Bồi dưỡng nguồn nhân lực chuyên môn và tăng cường đào tạo nghề cho phụ nữ ở hoàn cảnh khó khăn thông qua việc thành lập bộ môn Công nghệ Mỹ phẩm tại Trường Đại học Bách khoa	Đại học Daegu Haany, Hàn Quốc	Trường ĐH Bách khoa	2021 - 2024	365.000.000 KRW
8	Erasmus+ GREENUS - Phát triển hệ thống giáo dục mới về quản lý chất thải phục vụ tái chế và bảo vệ môi trường	Ủy ban Châu Âu	Trường ĐH Bách khoa	2021 - 2023	128.294 EUR
9	Tổng hợp Cellulose aerogel từ phế thải nông nghiệp để xử lý nước	ĐH Newcastle Upon Tyne (Anh)	Trường ĐH Bách khoa	2019-2023	100.302 GBP
10	Xử lý sinh học bằng phương pháp nano phân tán dioxin trong đất và trầm tích	National Academy of Sciences	Trường ĐH Bách khoa	2021 - 2024	50.183 USD
11	ENHANCE	Ủy ban Châu Âu	Trường ĐH Bách khoa	2018 - 2023	84.325 EUR
12	Tích hợp xây dựng môi trường giảng dạy và học tập trong chương trình giảng dạy chung phát triển trong bối cảnh công nghiệp kỹ thuật số 4.0 giữa Trung Quốc, Việt Nam và Vương quốc Anh	Đại học Ngân hàng Nam Luân Đôn (London South Bank University)	Trường ĐH Bách khoa	2022 - 2024	21.525 USD
13	Chương trình hợp tác nghiên cứu với Murata Science Foundation (MSF), Nhật Bản	Murata Science Foundation (MSF), Nhật Bản	Trường ĐH Bách khoa	2023 - 2024	15.000.000 JPY

14	Phân tích và phát triển vật liệu polymer tự lành ứng dụng làm da nhân tạo	Quỹ Murata	Trường ĐH Bách khoa	2022 - 2023	300.000 JPY
15	Nghiên cứu ứng dụng hiện tượng điện động lực học trong các vật liệu cấu trúc liên hợp cho-nhận để hướng đến phát triển cảm biến hóa học phát hiện các loại thuốc trừ sâu họ nitroaromatic	Quỹ Murata	Trường ĐH Bách khoa	2021 - 2024	300.000 JPY
16	Phát hiện và phân đoạn tế bào não không gắn nhãn bằng cách sử dụng học sâu	Quỹ Murata	Trường ĐH Bách khoa	2022 - 2023	300.000 JPY
17	Thiết kế bộ biến đổi DC-DC với mật độ công suất cao và hiệu suất cao cho xe điện	Quỹ Murata	Trường ĐH Bách khoa	2021 - 2023	300.000 JPY
18	Nền tảng vạn vật kết nối cho Internet of Energy	Quỹ Murata	Trường ĐH Bách khoa	2022 - 2023	300.000 JPY
19	Cải tiến độ chính xác cho hệ thống định vị tích hợp GPS/INS	Quỹ Murata	Trường ĐH Bách khoa	2020 - 2023	300.000 JPY
20	Tích hợp Hệ thống Quản lý Bảo trì được Máy tính hóa và Máy tính hỗ trợ để Quản lý Cơ sở trong Thực tiễn với Mô hình Thông tin Tòa nhà (BIM)	Quỹ Murata	Trường ĐH Bách khoa	2022- 2023	300.000 JPY
21	Ứng dụng công nghệ Blockchain trong lĩnh vực xây dựng: Đề xuất khung làm việc trên nền tảng Blockchain để quản lý hợp đồng và các bên tham gia	Quỹ Murata	Trường ĐH Bách khoa	2021 - 2024	300.000 JPY
22	Nghiên cứu vật liệu composite cellulose vi khuẩn/than hoạt tính dạng giống vải định hướng ứng dụng lớp lọc khẩu trang	Quỹ Murata	Trường ĐH Bách khoa	2022 - 2023	300.000 JPY
23	Từ rác thải đến cảm biến quang trắc nước: Máy phát điện nano ma sát hiệu quả cao tận dụng rác thải nhựa cho cảm biến tự cấp nguồn quang trắc nước	Quỹ Kurita	Trường ĐH Bách khoa	2019 - 2023	300.000 JPY
24	Services de consultant "mission de maitrise d'œuvre en vue des études techniques et suivi des travaux de construction du centre de valorisation des coques de noix de cajou pilote	Ngân hàng thế giới (World Bank)	Trường ĐH Bách khoa	2022 - 2023	977.550 USD
25	A Prototype Approach to a Wave Power	ĐSQ Ireland	Trường ĐH Bách khoa	2023 - 2024	8.0924 EUR

26	Identification of Gold-Nanoparticle Binding Proteins for their Applications in Biosensors	ASEAN-European Academic University Network (ASEA-UNINET), Áo tài trợ	Trường ĐH KHTN	2021 - 2024	3.030 EUR
27	A microbial-based index to assess the ecological status of the Lancang-Mekong River based on molecular approaches and DNA barcoding (My Thuan Station, Vietnam)	National Center for Genetic Engineering and Biotechnology, the Kingdom of Thailand	Trường ĐH KHTN	2022 - 2023	12.200 USD
28	Phát triển và thi công trang trại pin mặt trời tại nước ngoài cung cấp năng lượng cho trang trại nấm nhân sâm hướng đến thị trường nước ngoài	Đại học Quốc gia Jeonbuk, Hàn Quốc	Trường ĐH KHTN	2023 - 2025	96.000 USD
29	Plant species diversity in VietNam	Viện Nghiên cứu Môi trường Quốc gia Nhật Bản	Trường ĐH KHTN	2021 - 2026	
30	Nuclear Physics Virtual Laboratory (NuVirLab)	Grant Agreement from the IEEE Nuclear and Plasma Science Society	Trường ĐH KHTN	2022-2023	877.896.891 VND
31	Thủy ngân trong môi trường xung quanh các nhà máy nhiệt điện than ở Đồng bằng sông Cửu Long, Việt Nam	Quỹ Quốc tế cho Khoa học International Foundation for Science - IFS	Trường ĐH KHTN	2022 - 2023	260.715.925 VNĐ
32	Application of down-flow hanging filter (DHF) bioreactor incorporating coconut fiber for swine wastewater treatment	Viện Nghiên cứu Môi trường Quốc gia Nhật Bản	Trường ĐH KHTN	2022 - 2023	400.000 JPY
33	An integrated approach to explainable machine learning	ONRG	Trường ĐH KHTN	2023 - 2025	180.000 USD
34	Discovering reasons for global atmospheric methane growth using deuterium isotopes "Điều tra nguyên nhân gia tăng methane trong khí quyển sử dụng đồng vị deuterium"	Trường Đại học East Anglia, Anh Quốc	Trường ĐH KHTN	2023 - 2023	144.619.255 VND
35	Nghiên cứu về quá trình thay đổi và mối quan hệ giữa nước ngầm, hệ thống tưới tiêu và đặc điểm khí hậu để dự báo những thay đổi có thể xảy ra và nhận dạng những nhân tố, động lực mang tính chất xã hội, những hệ quả và hướng phát triển bền vững	National Taiwan University	Trường ĐH KHTN	2023	135.410.165 VND

36	Social Innovation Linkages and Knowledge Exchange Network (Sáng tạo xã hội trong giảng dạy, nghiên cứu thông qua phát triển mạng lưới trao đổi học thuật quốc tế (SILKEN-Việt Nam)	British Council thông qua Glasgow Caledonian University (GCU)	Trường ĐH KHXH&NV	2022 - 2023	2.000 GBP
37	Thanh niên tham gia thay đổi định kiến giới và thúc đẩy bình đẳng giới tại Việt Nam	Oxfam VN (thực hiện thông qua Viện Tư vấn Phát triển Kinh tế - Xã hội Nông thôn và miền Núi)	Trường ĐH KHXH&NV	2020 - 2024	665.000.000 VNĐ
38	Xây dựng Chương trình Trường Đại học trọng điểm dành cho ngành Hàn Quốc học tại Việt Nam"	Dịch vụ Xúc tiến Nghiên cứu Hàn Quốc (KSPS) tại Viện Nghiên cứu Hàn Quốc học Trung ương (AKS)	Trường ĐH KHXH&NV	2022 - 2027	750.000.000 KRW
39	Chia sẻ và gìn giữ di sản Việt Nam: Văn hóa, thiên nhiên (FSPI)	Bộ Ngoại giao Pháp	Trường ĐH KHXH&NV	2022 - 2023	61.560.000 VNĐ
40	Nâng cao năng lực đào tạo trực tuyến xen kẽ trực diện của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn (Thiết kế, sản xuất và triển khai các khóa học đại trà trực tuyến (MOOC) về bảo tồn di sản tại Việt Nam)	Tổ chức Đại học Pháp ngữ (AUF)	Trường ĐH KHXH&NV	2023 - 2024	25.179 EUR
41	Building Mental Health Capacity at Higher Education Institutes in Southeast Asia	Hochschule Fur Angewandte Wissenschaften Hamburg (Haw Hamburg), Đức	Trường ĐH KHXH&NV	2023-2025	48.546 USD
42	Tăng cường năng lực tiếp cận công lý môi trường cho các nhóm đối tượng yếu thế sống phụ thuộc vào rừng trên địa bàn TP.HCM	Quỹ Thúc đẩy Sáng kiến tư pháp (Quỹ EU JULE JIFF)	Trường ĐH KT-L	2023 - 2024	1.843.373.312 VNĐ
43	Đổi mới quản trị đại học Đông Nam Á - PURSEA	EACEA	Trường ĐH KT-L	2022 - 2023	57.118 EUR
44	Healthy Air: Cobenefit of air pollution reduction and climate change response for developing country: a case of Ho Chi Minh City, Vietnam	COALESCE - Collaborative Alliance for Societal Challenges	Trường ĐH KT-L	2020 - 2023	9.540 EUR
45	Hỗ trợ củng cố hệ thống pháp lý của Việt Nam trong đánh bắt cá trên biển bền vững (Pháp Luật Về Đánh Bắt Cá	Ủy ban Hỗ trợ thường trực giữa nước CHXHCN Việt Nam và Wallonie-Bruxelles	Trường ĐH KT-L	2022-2023	94.250 EUR

	của Liên Minh Châu Âu-Kinh Nghiệm Cho Việt Nam Hoàn Thiện Pháp Luật Về Khai Thác Thủy Sản Trên Biển)				
46	Erasmus Project - KA107 in associate with The National and World Economy University, Bulgaria	Ủy ban châu Âu	Trường ĐH KT-L	2022 - 2023	
47	Erasmus Project - KA107 in associate with Cracow University of Economy	Ủy ban châu Âu	Trường ĐH KT-L	2022 - 2023	
48	Erasmus Project - KA107 in associate with D.A Tsenov Academy, Bulgaria	Ủy ban châu Âu	Trường ĐH KT-L	2022-2023	
49	AI in quantative Finance	Ủy ban châu Âu	Trường ĐH KT-L	2022 - 2023	
50	Lý thuyết pháp lý nữ quyền tại trường Đại học Kinh tế - Luật	Quỹ Roxa Luxemburg Stiftung	Trường ĐH KT-L	2023	23.062 EUR
51	Erasmus+ KA171-Key Action 1 Mobility for Learners and Staff Higher Education Students and Staff	Liên minh châu Âu	Trường ĐH QT	2022 - 2023	1.287.568.638 VNĐ
52	Exploring national and Global Actions to reduce Greenhouse gas Emission-ENGAGE	Liên Minh châu Âu	Trường ĐH QT	2019 - 2023	3.007.882.500 VNĐ
53	Tìm hiểu các động thái cấp quốc gia và toàn cầu để giảm khí thải nhà kính (Exploring national and global action to reduce greenhouse gas emission - ENGAGE)	Ủy ban châu Âu	Trường ĐH QT	2022-2023	61.560.000 USD
54	Sự biến đổi của vi sinh đối với nhựa ở các vùng biển Đông Nam Á: mối nguy và giải pháp	NERC-University of Portsmouth	Trường ĐH QT	2020 - 2023	1.873.798.000 VNĐ
55	Investigation and Implementation of Solutions for Challenges in Mental Issues of the Elderly in Vietnam by Networking with Advanced Countries (Tìm hiểu và thực hiện các giải pháp cho những thách thức trong các vấn đề tâm thần của người cao tuổi ở Việt Nam bằng cách kết nối với các nước tiên tiến)	Global Research Challenges Fund	Trường ĐH QT	2022 - 2023	208.149.726 VNĐ
56	Tăng sinh lượng levodopa và hắc tố sản sinh trên nấm nhầy và nấm trùn ứng dụng điều trị bệnh Parkinson và Alzheimer's	The Flemish Interuniversity Council (Vlaamse Interuniversitaire Raad/VLIR)	Trường ĐH QT	2022 - 2027	6.679.108.073 VNĐ

	(Levodopa-rich biomass of slime molds and puffballs and their melanins for treatment of Parkinson's disease and Alzheimer's disease)				
57	Enhanced sharing of good practices on greenhouse gas emissions modelling between EU and Asian countries (Climate policy assessment and mitigation modeling to integrate national and global transition pathways for environmental-friendly development - COMMITTED)	Hội đồng châu Âu (PBL Netherlands Environmental Assessment Agency - Hà Lan)	Trường ĐH QT	2022 - 2023	2.993.160.000 VNĐ
58	Erasmus+KA107 Teaching Mobility at Universitat de Girona	Hội đồng châu Âu	Trường ĐH QT	2023 - 2023	97.900.463 VNĐ
59	Toward a non-invasive blood test to identify mRNA fingerprints of Alzheimer's disease	Quỹ Vietnam Alzheimer Network (US)	Trường ĐH QT	2022 - 2024	231.175.384 VNĐ
60	The Project for improvement of equipment of Japanese Language Education of the Vietnam National University of Ho Chi Minh City - The University of Information Technology	Chính phủ và nhân dân Nhật Bản	Trường ĐH CNTT	2022- tiếp tục triển khai	1.799.491.820 VNĐ
61	Nâng cao hiệu quả hoạt động Điểm hẹn Hoa Kỳ - American Hangout Enhancement (phase 2)	Lãnh sự quán Hoa Kỳ tại Tp.HCM	Trường ĐH An Giang	2022 - 2023	6.620 USD
62	GCRF Living Deltas Hub - Nghiên cứu đồng bằng	Đại học Newcastle, Anh Quốc	Trường ĐH An Giang	2019 - 2024	501.472 EUR
63	Project for Planning and establishing a sustainable (SRP) smallholder rice chain in the Mekong Delta (Xây dựng kế hoạch và thiết lập chuỗi lúa gạo nông hộ nhỏ bền vững vùng Đồng bằng sông Cửu Long)	Tổ chức ACIAR	Trường ĐH An Giang	2022-2024	4.386.725 AUD
64	Tăng cường giáo dục đại học về lĩnh vực nông nghiệp tại ĐHQG-HCM	KOICA, Hàn Quốc	Trường ĐH An Giang	2021 - 2028	222.706.164.800 VNĐ
65	Xu hướng mới: Tương lai nông nghiệp sản xuất lúa ở đồng bằng sông Cửu Long giữa những khủng hoảng	ĐH La Trobe, Úc	Trường ĐH An Giang	2024 - 2026	25.956 USD

66	Vulnerable Deltas in Southeast Asia: Climate Change, Water Pollution, and Socio-Economic Transformation (Các đồng bằng dễ bị tổn thương Đông Nam Á: biến đổi khí hậu, ô nhiễm nước, và sự chuyển đổi kinh tế - xã hội (LUCE))	The Center for Cultural and Technical Interchange Between East and West, USA	Trường ĐH An Giang	2022 - 2026	37.344 USD
67	Review of research collaboration between ACIAR and Vietnam and recommendations for enhancing partnership among ACIAR - MARD - MOST in agricultural research and development	ACIAR, Australia	Trường ĐH An Giang	2022 - 2023	23.830.13 AUD
68	Incentivizing Fruit and Vegetable Smallholder Farmers to Adopt VIETGAP in Vietnam	CAB International, Đông Nam Á (CABI)	Trường ĐH An Giang	2022 - 2023	12.560 USD
69	Out-scaling Water Saving Innovations to Reduce Water Insecurity Conditions of Poor Marginalised Communities in Vietnams Upper Mekong Delta	Viện Môi Trường Stiftelsen The Stockholm (Trung Tâm châu Á)	Trường ĐH An Giang	2020 - 2023	1.532.825.425 VNĐ
70	Sustainable groundwater management under socioeconomic and climate change in Mekong Delta, Vietnam	Viện Hàn lâm Khoa học Quốc gia Hoa Kỳ (National Academy of Sciences)	Viện MT&TN	2019 - 2023	58.514 USD
71	Improving the characterization and understanding of global contribution to environmental impacts of plastic debris in aquatic environments	Office of Naval Research Global, Hoa Kỳ	Viện MT&TN	2020 - 2023	139.998 USD
72	Analyzing the Impact of Air Pollution and Climate Change on Public Health in Ho Chi Minh City And Finding Solutions	Ireland	Viện MT&TN	2022 - 2024	500.000 USD
73	Flood Risk Management: Prevention, Adaptation and Resilience Strategies in Ho Chi Minh City	Bộ Ngoại giao và Hợp tác quốc tế Italia Bộ Khoa học Công nghệ Việt Nam	Viện MT&TN	2021 - 2024	
74	HealthyAIR: Modelling the Impact of Air Pollution and Climate Change on Public Health in Ho Chi Minh city for Policy Making and Awareness Creation using Machine Learning	Ireland	Viện MT&TN	2020 - 2024	

75	Ứng dụng Công nghệ Thông tin tập trung trong phòng chống các bệnh lây nhiễm của Cơ quan Thông tin xã hội quốc gia Hàn Quốc (NIA)	Cơ quan Thông tin xã hội quốc gia Hàn Quốc (NIA)	Khu Công nghệ Phần mềm		
76	GIS	Japan Asia Group và Nippon Korei	Khu Công nghệ Phần mềm	2022 - 2027	
77	Improving Access, Curriculum and Teaching in Medical Education and Emerging Diseases - The Partnership for Health Advancement in Vietnam (IMPACT MED - HAIVN)	IMPACT MED, USAID	Khoa Y	2022 - 2026	
78	Tập huấn, đào tạo bác sĩ chuyên khoa tại Việt Nam sử dụng kỹ thuật phẫu thuật nội soi bệnh lý ung thư đường tiêu hóa	ISHIKAI, Nhật Bản	Khoa Y	2022 - 2023	tài trợ theo học bổng
79	Thu hẹp khoảng cách số	REMANn Company	Thư viện Trung tâm	2023 - 2025	20 máy tính

IV. TỔ CHỨC - CÁN BỘ

Bảng 22. ĐỘI NGŨ VIÊN CHỨC ĐHQG-HCM

TÊN GỌI		Tổng số					
		Năm 2022 (tính đến ngày 31/12/2022)			Năm 2023 (tính đến ngày 31/10/2023)		
		Tổng số	Viên chức quản lý*	Thực hiện chuyên môn*	Tổng số	Viên chức quản lý*	Thực hiện chuyên môn*
Chức danh	Giáo sư	37	12	25	34	11	23
	Phó Giáo sư	315	173	142	312	158	154
Trình độ chuyên môn	Tiến sĩ	1.123	355	768	1.197	357	840
	Thạc sĩ	2.479	393	2.085	2.485	375	2.110
	Đại học	1.579	101	1.479	1.654	93	1.561
	Khác	553	4	549	523	2	521
	TỔNG	6.086	1.038	5.048	6.205	996	5.209

(*) Viên chức quản lý: là người được bổ nhiệm giữ chức vụ quản lý trong trường đại học bao gồm trưởng khoa, phòng, bộ môn, phòng thí nghiệm, viện, trung tâm nghiên cứu,...

(**) Thực hiện chuyên môn: là người chỉ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn bao gồm giảng viên, nghiên cứu viên, trợ giảng, nhân viên phòng thí nghiệm, nhân viên phục vụ giảng dạy ở phòng, khoa, bộ môn...

Bảng 23. SỐ LƯỢNG VIÊN CHỨC ĐHQG-HCM ĐƯỢC CỬ ĐI NƯỚC NGOÀI

STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ LƯỢT			
		Năm 2022 (tính đến ngày 31/12/2022)		Năm 2023 (tính đến ngày 31/10/2023)	
		Số lượng đi	Số lượng tiếp nhận về	Số lượng đi	Số lượng tiếp nhận về
1	Cử đi đào tạo Tiến sĩ	33	31	60	20
2	Cử đi đào tạo Thạc sĩ	8	11	12	3
3	Cử đi đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghệ thuật ngắn hạn (dưới 1 năm)	29	31	44	41
4	Thực tập sinh	12	7	16	10
5	Tham gia trao đổi giảng dạy/ nghiên cứu khoa học	90	79	134	111
6	Tham gia Hội nghị/Hội thảo/Diễn đàn,...	173	171	349	346
7	Tham gia ký kết hợp tác	22	21	22	22
8	Khác	92	91	298	297
	TỔNG CỘNG:	459	442	935	850

Bảng 24. DANH SÁCH GIÁO SƯ, PHÓ GIÁO SƯ ĐƯỢC BỔ NHIỆM NĂM 2022, 2023

STT	HỌ VÀ TÊN	CHUYÊN NGÀNH	ĐƠN VỊ
I. Chức danh Giáo sư			
1	Lê Minh Phương	Điện - Điện tử - Tự động hóa	Trường ĐH Bách khoa
2	Lê Văn Cảnh	Cơ học	Trường ĐH Quốc tế
3	Phạm Văn Hùng	Sinh học	Trường ĐH Quốc tế
4	Đỗ Phúc	Công nghệ Thông tin	Trường ĐH Công nghệ Thông tin
II. Chức danh Phó Giáo sư			
1	Nguyễn Thanh Hải	Cơ khí - Động lực	Trường ĐH Bách khoa
2	Lê Đức Hạnh	Cơ khí - Động lực	Trường ĐH Bách khoa
3	Ngô Hà Quang Thịnh	Cơ khí - Động lực	Trường ĐH Bách khoa
4	Đặng Đăng Tùng	Giao thông vận tải	Trường ĐH Bách khoa
5	Phạm Sơn Tùng	Thủy lợi	Trường ĐH Bách khoa
6	Đỗ Tiến Sỹ	Xây dựng - Kiến trúc	Trường ĐH Bách khoa
7	Lê Nguyễn Hoài Nam	Công nghệ thông tin	Trường ĐH Khoa học tự nhiên
8	Nguyễn Thanh Bình	Công nghệ thông tin	Trường ĐH Khoa học tự nhiên
9	Nguyễn Văn Vũ	Công nghệ thông tin	Trường ĐH Khoa học tự nhiên
10	Huỳnh Lê Thanh Nguyên	Hóa Học	Trường ĐH Khoa học tự nhiên
11	Nguyễn Công Trách	Hóa Học	Trường ĐH Khoa học tự nhiên
12	Vũ Bích Ngọc	Sinh học	Trường ĐH Khoa học tự nhiên
13	Phạm Kim Ngọc	Vật lý	Trường ĐH Khoa học tự nhiên
14	Bùi Việt Hưng	Thủy lợi	Trường ĐH Khoa học tự nhiên
15	Phạm Văn Quang	Văn học	Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn
16	Hồ Trung Thành	Kinh tế	Trường ĐH Kinh tế - Luật
17	Lê Đình Minh Trí	Kinh tế	Trường ĐH Quốc tế
18	Phan Nguyễn Kỳ Phúc	Cơ khí	Trường ĐH Quốc tế
19	Đoàn Lê Hoàng Tân	Hóa học	Trung tâm INOMAR

Bảng 25. DANH SÁCH ĐẠT TIÊU CHUẨN GIÁO SƯ, PHÓ GIÁO SƯ NĂM 2023

STT	HỌ VÀ TÊN	CHUYÊN NGÀNH	ĐƠN VỊ
I. DANH SÁCH ĐẠT CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ NĂM 2023			
1	Đặng Thị Phương Thảo	Sinh học	Trường ĐH Khoa học tự nhiên
2	Nguyễn Hữu Lộc	Cơ khí	Trường ĐH Bách khoa
II. DANH SÁCH ĐẠT CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ NĂM 2023			
1	Bùi Phan Thu Hằng	Chăn nuôi	Trường ĐH An Giang
2	Lê Thanh Long	Cơ khí	Trường ĐH Bách khoa
3	Hồng Đức Thông	Động lực	Trường ĐH Bách khoa
4	Nguyễn Thanh Trường	Cơ khí	Trường ĐH Bách khoa
5	Nguyễn Lưu Thùy Ngân	Công nghệ thông tin	Trường ĐH Công nghệ thông tin
6	Đoàn Thanh Nghị	Công nghệ thông tin	Trường ĐH An Giang
7	Huỳnh Khả Tú	Điện tử	Trường ĐH Quốc tế
8	Hà Cẩm Anh	Hoá học	Trường ĐH Bách khoa
9	Nguyễn Văn Dũng	Hoá học	Trường ĐH Bách khoa
10	Trần Thụy Tuyết Mai	Hoá học	Trường ĐH Bách khoa
11	Nguyễn Thị Thủy	Hoá học	Trường ĐH Quốc tế
12	Nguyễn Thảo Trang	Hoá học	Trường ĐH Quốc tế
13	Đặng Bảo Trung	Hoá học	Trường ĐH Bách khoa
14	Trần Tấn Việt	Hoá học	Trường ĐH Bách khoa
15	Lê Ngọc Tuấn	Khoa học Trái đất	Trường ĐH Khoa học tự nhiên
16	Nguyễn Thanh Hoàng	Kinh tế	Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn
17	Phạm Tấn Nhật	Kinh tế	Trường ĐH Quốc tế
18	Nguyễn Ngọc Duy Phương	Kinh tế	Trường ĐH Quốc tế
19	Phạm Quốc Thuận	Kinh tế	Trường ĐH Kinh tế - Luật
20	Hà Minh Trí	Kinh tế	Trường ĐH Quốc tế
21	Phạm Thị Thanh Xuân	Kinh tế	Trường ĐH Kinh tế - Luật
22	Huỳnh Chấn Khôn	Sinh học	Trường ĐH Quốc tế
23	Huỳnh Văn Chấn	Tâm lý học	Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn
24	Lê Phương	Toán học	Trường ĐH Kinh tế - Luật
25	Nguyễn Minh Quân	Toán học	Trường ĐH Quốc tế
26	Bùi Lê Trọng Thanh	Toán học	Trường ĐH Khoa học tự nhiên
27	Cao Thanh Tình	Toán học	Trường ĐH Công nghệ thông tin
28	Bùi Hải Đăng	Chính trị học	Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn
29	Ngô Thị Huyền	Văn hoá học	Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn
30	Phan Mạnh Hùng	Văn học	Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn
31	Lê Văn Anh Cường	Vật lý	Trường ĐH Khoa học tự nhiên

32	Đỗ Thị Thu Huyền	Xây dựng	Viện Môi trường và Tài nguyên
33	Lê Thị Hồng Na	Kiến trúc	Trường ĐH Bách khoa
34	Lại Văn Quý	Xây dựng	Trường ĐH Bách khoa
35	Trần Minh Thi	Xây dựng	Trường ĐH Bách khoa
36	Bùi Phương Trinh	Xây dựng	Trường ĐH Bách khoa

V. CÔNG TÁC SINH VIÊN

Bảng 26. HỌC BỔNG NGOÀI NGÂN SÁCH NĂM 2022-2023

Đơn vị	Năm 2022			Năm 2023 (tính đến ngày 31/10/2023)		
	Tổng số học bổng	Tổng số suất	Tổng giá trị (đồng)	Tổng số học bổng	Tổng số suất	Tổng giá trị (đồng)
Trường ĐH Bách khoa	110	1.320	9.440.615.000	90	1.068	10.468.104.000
Trường ĐH Khoa học tự nhiên	21	139	1.651.122.000	34	204	3.203.483.000
Trường ĐH Khoa học xã hội và Nhân văn	14	90	801.087.000	16	184	1.875.797.431
Trường ĐH Quốc tế	7	66	801.000.000	12	88	1.015.300.000
Trường ĐH Công nghệ thông tin	9	45	396.100.000	34	287	2.912.700.000
Trường ĐH Kinh tế - Luật	34	308	3.025.670.000	15	65	794.270.000
Trường ĐH An Giang	26	448	3.047.100.000	30	708	3.026.700.000
Khoa Y	7	24	343.170.222	12	25	232.060.655
TỔNG CỘNG:	228	2.440	19.505.864.222	243	2.629	23.528.415.086

Bảng 27. DANH SÁCH CÔNG TRÌNH CÔNG BỐ TRÊN CÁC TẠP CHÍ QUỐC TẾ THUỘC DANH MỤC SSCI/SCIE VÀ ĐƯỢC XẾP HẠNG Q1 năm 2023

(Nguồn: CSDL Scopus)

STT	Tên tác giả, tên bài báo, tên và số tạp chí, trang và năm đăng bài	IF	ISSN
1.	Donovan J., Bang N.D., Imran D., Nghia H.D.T., Burhan E., Huong D.T.T., Hiep N.T.T., Ngoc L.H.B., Thanh D.V., Thanh N.T., Wardhani A.L.S., Maharani K., Gasmara C.P., Hanh N.H.H., Oanh P.K.N., Estiasari R., Thu D.D.A., Kusumaningrum A., Dung L.T., Giang D.C., Ha D.T.M., Lan N.H., Chau N.V.V., Nguyet N.T.M., Geskus R.B., Thuong N.T.T., Kestelyn E., Hamers R.L., Phu N.H., Thwaites G.E., ACT HIV Investigators; Adjunctive Dexamethasone for Tuberculous Meningitis in HIV-Positive Adults; The New England journal of medicine;10.1056/NEJMoa2216218	158,5	1533-4406
2.	Nguyen H., Nguyen H.L., Lan P.D., Thai N.Q., Sikora M., Li M.S.; Interaction of SARS-CoV-2 with host cells and antibodies: experiment and simulation; Chemical Society Reviews;10.1039/d1cs01170g	46,2	0306-0012
3.	Pham H.Q., Pham H.T.Q., Huynh Q., Huynh T.T.; Single-Atom Iridium-Based Catalysts: Synthesis Strategies and Electro(Photo)-Catalytic Applications for Renewable Energy Conversion and Storage; Coordination Chemistry Reviews;10.1016/j.ccr.2023.215143	24,833	0010-8545
4.	Khiem T.C., Huy N.N., Kwon E., Duan X., Wacławek S., Bedia J., Tsai Y.-C., Ebrahimi A., Ghanbari F., Lin K.-Y.A.; Hetero-interface-engineered sulfur vacancy and oxygen doping in hollow Co₉S₈/Fe₇S₈ nanospheres towards monopersulfate activation for boosting intrinsic electron transfer in paracetamol degradation; Applied Catalysis B: Environmental;10.1016/j.apcatb.2023.122550	24,319	0926-3373
5.	Pham P., Nguyen L.T.T., Nguyen N., Pedrycz W., Yun U., Lin J.C., Vo B.; An Approach to Semantic-Aware Heterogeneous Network Embedding for Recommender Systems; IEEE Transactions on Cybernetics;10.1109/TCYB.2022.3233819	19,118	2168-2267
6.	Wang S., Vong L.B., Heger Z., Zhou Y., Liang X., Adam V., Li N.; PtNi nano trilobal-based nanostructure with magnetocaloric oscillation and catalytic effects for pyroptosis-triggered tumor immunotherapy; Nano Today;10.1016/j.nantod.2023.101769	18,962	1748-0132
7.	Nguyen N.H., Vo D.T.D., Van Nguyen K., Nguyen N.L.-T.; OpenViVQA: Task, dataset, and multimodal fusion models for visual question answering in Vietnamese; Information Fusion;10.1016/j.inffus.2023.101868	17,564	1566-2535
8.	Truong H.B., Rabani I., Huy B.T., Tran N.H.T., Hur J.; Using floating photocatalyst mpg-C₃N₄/expanded perlite to treat natural organic matter under visible light; Chemical Engineering Journal;10.1016/j.cej.2023.143178	16,744	1385-8947
9.	Vora-ud A., Tuan Thanh Pham A., Cao Truong D., Thoawankeaw S., Thi Lai H., Bao Nguyen Le T., Tran N.M.Q., Insawang M., Muthitamongkol P., Horprathum M., Kumar M., Park S., Jeffrey Snyder G., Seetawan T., Bach Phan T.; Transparent-flexible thermoelectric module from In/Ga co-doped ZnO thin films; Chemical Engineering Journal;10.1016/j.cej.2023.142954	16,744	1385-8947

10. *Pranudta A., Patra S., Klysubun W., Amonpattaratkit P., Thanh Nguyen T., Hong Nguyen V., Mohamed El-Moselhy M., Padungthon S.; Insight into the molecular interaction of trace As (III) and As(V) onto the hybrid anion exchanger impregnated with Fe/Mn nanoparticles (HA502P-Fe/Mn); Chemical Engineering Journal;10.1016/j.cej.2022.139991* 16,744 1385-8947

11. *Liang X., Liu P., Li W., Binh Vong L., Wang T., Geng L., Zhou Y., Wang S., Lu Q., Tan F., Wang X., Li N.; Dysfunction of DNA repair for boosted tumor cell cycle arrest based on NIR-II biodegradable Te-prussian blue nanorod; Chemical Engineering Journal;10.1016/j.cej.2022.140870* 16,744 1385-8947

12. *Nguyen-Ha T.M., Nguyen T.B., Nguyen T.A., Pham L.H., Nguyen D.H., Nguyen D.M., Hoang D., Oh E., Suhr J.; Novel high-performance sustainable polyurethane nanocomposite foams: Fire resistance, thermal stability, thermal conductivity, and mechanical properties; Chemical Engineering Journal;10.1016/j.cej.2023.145585* 16,744 1385-8947

13. *Gia-Thien Ho T., Thao Truong D.P., Nguyen H.B., Long Do B., Dinh T.A., Ton-That P., Van Nguyen T.T., Ta Truong T.B., Ha Huynh K.P., Tri N.; Green synthesized nano-silver/cellulose aerogel as a robust active and recyclable catalyst towards nitrophenol hydrogenation; Chemical Engineering Journal;10.1016/j.cej.2023.144604* 16,744 1385-8947

14. *Feng S., Hao Ngo H., Guo W., Woong Chang S., Duc Nguyen D., Thanh Bui X., Zhang X., Ma X.Y., Ngoc Hoang B.; Biohydrogen production, storage, and delivery: A comprehensive overview of current strategies and limitations; Chemical Engineering Journal;10.1016/j.cej.2023.144669* 16,744 1385-8947

15. *Khiem T.C., Huy N.N., Kwon E., Wacławek S., Ebrahimi A., Oh W.-D., Ghotekar S., Tsang Y.F., Chen W.-H., Lin K.-Y.A.; Tailoring oxygen vacancies in Co₃O₄ yolk-shell nanospheres via for boosted peroxymonosulfate activation: Single-electron transfer and high-valent Co-oxo species-dominated non-radical pathways; Chemical Engineering Journal;10.1016/j.cej.2023.146404* 16,744 1385-8947

16. *Xu W.-B., Guo W.-Y., Serra-Diaz J.M., Schrodtt F., Eiserhardt W.L., Enquist B.J., Maitner B.S., Merow C., Violle C., Anand M., Belluau M., Bruun H.H., Byun C., Catford J.A., Cerabolini B.E.L., Chacón-Madrigal E., Ciccarelli D., Cornelissen J.H.C., Dang-Le A.T., de Frutos A., Dias A.S., Giroldo A.B., Gutiérrez A.G., Hattingh W., He T., Hietz P., Hough-Snee N., Jansen S., Kattge J., Komac B., Kraft N.J.B., Kramer K., Lavorel S., Lusk C.H., Martin A.R., Ma K.-P., Mencuccini M., Michaletz S.T., Minden V., Mori A.S., Niinemets Ü., Onoda Y., Onstein R.E., Peñuelas J., Pillar V.D., Pisek J., Pound M.J., Robroek B.J.M., Schamp B., Slot M., Sun M., Sosinski ÉE., Jr, Soudzilovskaia N.A., Thiffault N., van Bodegom P.M., van der Plas F., Zheng J., Svenning J.-C., Ordóñez A.; Global beta-diversity of angiosperm trees is shaped by Quaternary climate change; Science advances;10.1126/sciadv.add8553* 14,957 2375-2548

17. *Nguyen D.D., Kim E., Le N.T., Ding X., Jaiswal R.K., Kostlan R.J., Nguyen T.N.T., Shiva O., Le M.T., Chai W.; Deficiency in mammalian STN1 promotes colon cancer development via inhibiting DNA repair; Science advances;10.1126/sciadv.add8023* 14,957 2375-2548

18. *Le K.T., Pham N.N.T., Liao Y.-S., Ranjan A., Lin H.-Y., Chen P.-H., Nguyen H., Lu M.Y., Lee S.G., Wu J.M.; Piezoelectricity of strain-induced overall water splitting of Ni(OH)₂/MoS₂ heterostructure; Journal of Materials Chemistry A;10.1039/d2ta08461a* 14,511 2050-7488

19. Agarwal T., Adhikari S., Kim Y.S., Komini Babu S., Tian D., Bae C., Pham N.N.T., Lee S.G., Prasad A.K., Advani S.G., Sievert A., Rasika Liyanage W.P., Hopkins T.E., Park A., Borup R.; **Fluoroalkyl phosphonic acid radical scavengers for proton exchange membrane fuel cells**; Journal of Materials Chemistry A;10.1039/d2ta09421e 14,511 2050-7488
20. Hussain A., Wu S.C., Le T.-H., Huang W.-Y., Lin C., Bui X.-T., Ngo H.H.; **Enhanced biodegradation of endocrine disruptor bisphenol A by food waste composting without bioaugmentation: Analysis of bacterial communities and their relative abundances**;Journal of Hazardous Materials;10.1016/j.jhazmat.2023.132345 14,224 0304-3894
21. Nguyen-Dien G.T., Kozul K.-L., Cui Y., Townsend B., Kulkarni P.G., Ooi S.S., Marzio A., Carrodus N., Zuryn S., Pagano M., Parton R.G., Lazarou M., Millard S.S., Taylor R.W., Collins B.M., Jones M.J.K., Pagan J.K.; **FBXL4 suppresses mitophagy by restricting the accumulation of NIX and BNIP3 mitophagy receptors**;EMBO Journal;10.15252/embj.2022112767 14,012 0261-4189
22. Vo K., Truong S., Yamazaki K., Raj B., Tran M.-T., Le N.; **AOE-Net: Entities Interactions Modeling with Adaptive Attention Mechanism for Temporal Action Proposals Generation**;International Journal of Computer Vision;10.1007/s11263-022-01702-9 13,369 0920-5691
23. Rakholia R., Le Q., Quoc Ho B., Vu K., Simon Carbajo R.; **Multi-output machine learning model for regional air pollution forecasting in Ho Chi Minh City, Vietnam**; Environment International;10.1016/j.envint.2023.107848 13,352 0160-4120
24. Nguyen T.T.M., Nguyen T.H., Kim H.S., Dao T.T.P., Moon Y., Seo M., Kang S., Mai V.-H., An Y.J., Jung C.-R., Kim J.-M., Park S.; **GPX8 regulates clear cell renal cell carcinoma tumorigenesis through promoting lipogenesis by NNMT**; Journal of Experimental and Clinical Cancer Research;10.1186/s13046-023-02607-2 12,658 1756-9966
25. Dang B.-T., Ramaraj R., Huynh K.-P.-H., Le M.-V., Tomoaki I., Pham T.-T., Hoang Luan V., Thi Le Na P., Tran D.P.H.; **Current application of seaweed waste for composting and biochar: A review**; Bioresource Technology;10.1016/j.biortech.2023.128830 11,889 0960-8524
26. Nguyen T.-B., Nguyen T.-K.-T., Chen W.-H., Chen C.-W., Bui X.-T., Patel A.K., Dong C.-D.; **Hydrothermal and pyrolytic conversion of sunflower seed husk into novel porous biochar for efficient adsorption of tetracycline**; Bioresource Technology;10.1016/j.biortech.2023.128711 11,889 0960-8524
27. Nguyen T.-K.-T., Nguyen T.-B., Chen W.-H., Chen C.-W., Kumar Patel A., Bui X.-T., Chen L., Singhania R.R., Dong C.-D.; **Phosphoric acid-activated biochar derived from sunflower seed husk: Selective antibiotic adsorption behavior and mechanism**; Bioresource Technology;10.1016/j.biortech.2023.128593 11,889 0960-8524
28. Truong Q.-M., Nguyen T.-B., Chen W.-H., Chen C.-W., Patel A.K., Bui X.-T., Singhania R.R., Dong C.-D.; **Removal of heavy metals from aqueous solutions by high performance capacitive deionization process using biochar derived from Sargassum hemiphyllum**; Bioresource Technology;10.1016/j.biortech.2022.128524 11,889 0960-8524
29. Nguyen T.-B., Nguyen T.-K.-T., Chen C.-W., Chen W.-H., Bui X.-T., Lam S.S., Dong C.-D.; **NiCo₂O₄-loaded sunflower husk-derived biochar as efficient peroxymonosulfate activator for tetracycline removal in water**; Bioresource Technology;10.1016/j.biortech.2023.129182 11,889 0960-8524

30. *Nguyen P.-T., Phuc Hanh Tran D., Le L.-T., Lin C., Thi Kim Oanh L., Tra V.-T., Bui X.-T.; Characterization of reciprocation membrane bioreactor on treatment performance, energy consumption and membrane fouling; Bioresource Technology;10.1016/j.biortech.2023.129146* 11,889 0960-8524
31. *Kreibich H., Schröter K., Di Baldassarre G., Van Loon A.F., Mazzoleni M., Abeshu G.W., Agafonova S., Aghakouchak A., Aksoy H., Alvarez-Garreton C., Aznar B., Balkhi L., Barendrecht M.H., Biancamaria S., Bos-Burginger L., Bradley C., Budiyo Y., Buytaert W., Capewell L., Carlson H., Cavus Y., Couasnon A., Coxon G., Daliakopoulos I., De Ruiter M.C., Delus C., Erfurt M., Esposito G., François D., Frappart F., Freer J., Frolova N., Gain A.K., Grillakis M., Grima J.O., Guzmán D.A., Huning L.S., Ionita M., Kharlamov M., Khoi D.N., Kieboom N., Kireeva M., Koutroulis A., Lavado-Casimiro W., Li H.-Y., Llasat M.C., Macdonald D., Mård J., Mathew-Richards H., McKenzie A., Mejia A., Mendiola E.M., Mens M., Mobini S., Mohor G.S., Nagavciuc V., Ngo-Duc T., Nguyen H.T.T., Nhi P.T.T., Petrucci O., Quan N.H., Quintana-Seguí P., Razavi S., Ridolfi E., Riegel J., Sadik M.S., Sairam N., Savelli E., Sazonov A., Sharma S., Sørensen J., Souza F.A.A., Stahl K., Steinhausen M., Stoelzle M., Szalińska W., Tang Q., Tian F., Tokarczyk T., Tovar C., Tran T.V.T., Van Huijgevoort M.H.J., Van Vliet M.T.H., Vorogushyn S., Wagener T., Wang Y., Wendt D.E., Wickham E., Yang L., Zambrano-Bigiarini M., Ward P.J.;Panta Rhei benchmark dataset: socio-hydrological data of paired events of floods and droughts;Earth System Science Data;10.5194/essd-15-2009-2023* 11,815 1866-3508
32. *Huy T.H.B., Truong Dinh H., Ngoc Vo D., Kim D.; Real-time energy scheduling for home energy management systems with an energy storage system and electric vehicle based on a supervised-learning-based strategy; Energy Conversion and Management;10.1016/j.enconman.2023.117340* 11,533 0196-8904
33. *Pham N.N.T., Nguyen V.K.T., Guo H., Lee S.G.; Influence of phosphorus-doped bilayer graphene configuration on the oxygen reduction reaction in acidic solution; Carbon;10.1016/j.carbon.2023.118012* 11,307 0008-6223
34. *Iqbal M.A., Malik M., Le T.K., Anwar N., Bakhsh S., Shahid W., Shahid S., Irfan S., Al-Bahrani M., Morsy K., Do H.-B., Ponnusamy V.K., Pham P.V.;Technological Evolution of Image Sensing Designed by Nanostructured Materials; ACS Materials Letters;10.1021/acsmaterialslett.2c01011* 11,170 2639-4979
35. *Huong L.M., Cong C.Q., Dat N.M., Hai N.D., Hoai Nam N.T., An H., Tai L.T., Dat T.D., Dat N.T., Phong M.T., Hieu N.H.; Corrigendum to “Green synthesis of carbon-doped zinc oxide using Garcinia mangostana peel extract: Characterization, photocatalytic degradation, and hydrogen peroxide production” [J. Clean. Prod. 392 (15 March 2023) 136269] (Journal of Cleaner Production (2023) 392, (S0959652623004274), (10.1016/j.jclepro.2023.136269)); Journal of Cleaner Production;10.1016/j.jclepro.2023.136670* 11,072 0959-6526
36. *Huong L.M., Cong C.Q., Dat N.M., Hai N.D., Nam N.T.H., An H., Tai L.T., Do Dat T., Dat N.T., Phong M.T., Hieu N.H.; Green synthesis of carbon-doped zinc oxide using Garcinia mangostana peel extract: Characterization, photocatalytic degradation, and hydrogen peroxide production; Journal of Cleaner Production;10.1016/j.jclepro.2023.136269* 11,072 0959-6526
37. *Pham N.T., Tuan T.H., Le T.D., Nguyen P.N.D., Usman M., Ferreira G.T.C.; Socially responsible human resources management and employee retention: The roles of shared value, relationship satisfaction, and servant leadership; Journal of Cleaner Production;10.1016/j.jclepro.2023.137704* 11,072 0959-6526

38.	<i>Thai V.-A., Dang V.D., Thuy N.T., Pandit B., Vo T.-K.-Q., Khedulkar A.P.;</i> Fluoroquinolones: Fate, effects on the environment and selected removal methods; Journal of Cleaner Production;10.1016/j.jclepro.2023.137762	11,072	0959-6526
39.	<i>Pham T.B.N., Vu B.P., Huynh T.T.H., Vu D.H.;</i> Factors driving plastic-related behaviours: Towards reducing marine plastic waste in Hoi An, Vietnam; Journal of Cleaner Production;10.1016/j.jclepro.2023.139179	11,072	0959-6526
40.	<i>Ahmadi M.M., Hosseinzadeh-Bandbafha H., Le Q.D., Tran T.K., Ikhwannuddin M., Lam S.S., Truong P.P., Peng W., Quan N.H., Aghbashlo M., Tabatabaei M.;</i> A multi-approach framework for developing feasible, viable, and sustainable hybrid energy systems in remote areas: The case of Con Dao island in Vietnam; Journal of Cleaner Production;10.1016/j.jclepro.2023.139072	11,072	0959-6526
41.	<i>Nguyen Vu A.-K., Do T.-T., Nguyen N.-D., Nguyen V.-T., Ngo T.D., Nguyen T.V.;</i> Instance-Level Few-Shot Learning With Class Hierarchy Mining; IEEE Transactions on Image Processing;10.1109/TIP.2023.3267621	11,041	1057-7149
42.	<i>Nguyen C.T., Hoang D.T., Nguyen D.N., Xiao Y., Pham H., Dutkiewicz E., Tuong N.H.;</i> FedChain: Secure Proof-of-Stake-based Framework for Federated-blockchain Systems; IEEE Transactions on Services Computing;10.1109/TSC.2023.3240235	11,019	1939-1374
43.	<i>Le H.T.P.M., Park J., Lee S.;</i> Emotion and trust in virtual service assistant design for effective service recovery; Journal of Retailing and Consumer Services;10.1016/j.jretconser.2023.103368	10,972	0969-6989
44.	<i>Ngo T., Le T., Ullah S., Trinh H.H.;</i> Climate risk disclosures and global sustainability initiatives: A conceptual analysis and agenda for future research; Business Strategy and the Environment;10.1002/bse.3323	10,801	0964-4733
45.	<i>Vo T.P.T., Ngo H.H., Guo W., Turney C., Liu Y., Nguyen D.D., Bui X.T., Varjani S.;</i> Influence of the COVID-19 pandemic on climate change summit negotiations from the climate governance perspective; Science of the Total Environment;10.1016/j.scitotenv.2023.162936	10,753	0048-9697
46.	<i>Cao T.N.-D., Mukhtar H., Le L.-T., Tran D.P.-H., Ngo M.T.T., Pham M.-D.-T., Nguyen T.-B., Vo T.-K.-Q., Bui X.-T.;</i> Roles of microalgae-based biofertilizer in sustainability of green agriculture and food-water-energy security nexus; Science of the Total Environment;10.1016/j.scitotenv.2023.161927	10,753	0048-9697
47.	<i>Nguyen M.K., Lin C., Hoang H.G., Bui X.T., Ngo H.H., Le V.G., Tran H.-T.;</i> Investigation of biochar amendments on odor reduction and their characteristics during food waste co-composting; Science of the Total Environment;10.1016/j.scitotenv.2022.161128	10,753	0048-9697
48.	<i>Dang B.-T., Bui X.-T., Nguyen T.-T., Ngo H.H., Nghiem L.D., Huynh K.-P.-H., Vo T.-K.-Q., Vo T.-D.-H., Lin C., Chen S.-S.;</i> Effect of biomass retention time on performance and fouling of a stirred membrane photobioreactor; Science of the Total Environment;10.1016/j.scitotenv.2022.161047	10,753	0048-9697
49.	<i>Huang C.-W., Li Y.-L., Lin C., Bui X.-T., Vo T.-D.-H., Ngo H.H.;</i> Seasonal influence on pollution index and risk of multiple compositions of microplastics in an urban river; Science of the Total Environment;10.1016/j.scitotenv.2022.160021	10,753	0048-9697
50.	<i>Huang C.-W., Huang W.-Y., Lin C., Li Y.-L., Huang T.-P., Bui X.-T., Ngo H.H.;</i> Ecological risk assessment and corrective actions for dioxin-polluted sediment in a chemical plant's brine water storage pond; Science of the Total Environment;10.1016/j.scitotenv.2022.160239	10,753	0048-9697

51. *Ngo T.X., Pham H.V., Phan H.D.T., Nguyen A.T.N., To H.T., Nguyen T.T.N.; A daily and complete PM2.5 dataset derived from space observations for Vietnam from 2012 to 2020; Science of the Total Environment;10.1016/j.scitotenv.2022.159537* 10,753 0048-9697

52. *Bui L.T., Pham H.T.H.; Linking hydrological, hydraulic and water quality models for river water environmental capacity assessment; Science of the Total Environment;10.1016/j.scitotenv.2022.159490* 10,753 0048-9697

53. *Nguyen H.T., Lee Y.K., Kwon J.-H., Hur J.; Microplastic biofilms in water treatment systems: Fate and risks of pathogenic bacteria, antibiotic-resistant bacteria, and antibiotic resistance genes; Science of the Total Environment;10.1016/j.scitotenv.2023.164523* 10,753 0048-9697

54. *Zhang X., Gu W., Liu D., Zhou L., Huy N.N., Wang L., Zhang J., Liu Y., Lei J.; Fe(II) and Pyridinic N complex sites synergy to activate PMS for specific generation of 1O2 to degrade antibiotics with high efficiency; Science of the Total Environment;10.1016/j.scitotenv.2023.164067* 10,753 0048-9697

55. *Vyas S., Dhakar K., Varjani S., Singhania R.R., Bhargava P.C., Sindhu R., Binod P., Wong J.W.C., Bui X.-T.; Solid waste management techniques powered by in-silico approaches with a special focus on municipal solid waste management: Research trends and challenges; Science of the Total Environment;10.1016/j.scitotenv.2023.164344* 10,753 0048-9697

56. *Yeh C.-K., Tzu F.-M., Chen P.-Y., Shen H.-C., Yuan C.-S., Lin C., Pu H.-P., Ngo H.H., Bui X.-T.; Emission characteristics of naphthalene from ship exhausts under global sulfur cap; Science of the Total Environment;10.1016/j.scitotenv.2023.166172* 10,753 0048-9697

57. *Vo T.-K.-Q., Hoang Q.-H., Ngo H.H., Tran C.-S., Ninh T.N.N., Le S.-L., Nguyen A.-T., Pham T.T., Nguyen T.-B., Lin C., Bui X.-T.; Influence of salinity on microalgae-bacteria symbiosis treating shrimp farming wastewater; Science of the Total Environment;10.1016/j.scitotenv.2023.166111* 10,753 0048-9697

58. *Vo T.-K.-Q., Vo T.-D.-H., Ntagia E., Amulya K., Nguyen N.-K.-Q., Tran P.-Y.-N., Ninh N.-T.-T., Le S.-L., Le L.-T., Tran C.-S., Ha T.-L., Pham M.-D.-T., Bui X.-T., Lens P.N.L.; Pilot and full scale applications of floating treatment wetlands for treating diffuse pollution; Science of the Total Environment;10.1016/j.scitotenv.2023.165595* 10,753 0048-9697

59. *Do N.H.N., Huynh T.N.A., Le T.X., Ha A.C., Le P.K.; Encapsulation of Triphasia trifolia extracts by pH and thermal dual-sensitive chitosan hydrogels for controlled release; Carbohydrate Polymers;10.1016/j.carbpol.2023.121264* 10,723 0144-8617

60. *Huy T.H.B., Dinh H.T., Kim D.; Multi-objective framework for a home energy management system with the integration of solar energy and an electric vehicle using an augmented #-constraint method and lexicographic optimization; Sustainable Cities and Society;10.1016/j.scs.2022.104289* 10,696 2210-6707

61. *Maegawa K., Wlazlo M., Huy Phuc N.H., Hikima K., Kawamura G., Nagai A., Matsuda A.; Synthesis and Structure-Electrochemical Property Relationships of Hybrid Imidazole-Based Proton Conductors for Medium-Temperature Anhydrous Fuel Cells; Chemistry of Materials;10.1021/acs.chemmater.3c01482* 10,508 0897-4756

62. *Tan L.N., Gupta N., Derawi M.; Adaptive Dynamic Programming and Zero-Sum Game-Based Distributed Control for Energy Management Systems With Internet of Things; IEEE Internet of Things Journal;10.1109/JIOT.2023.3303448* 10,238 2327-4662

63.	<i>Le H.T.P.M., Park J., Nguyen T.T., Yun J.</i> ; Exploring the relationship between social media use and anti-luxury behavior: implications for interactive marketing strategies ; Journal of Research in Interactive Marketing;10.1108/JRIM-04-2023-0125	10,176	2040-7122
64.	<i>Dominutti P.A., Hopkins J.R., Shaw M., Mills G.P., Le H.A., Huy D.H., Forster G.L., Keita S., Hien T.T., Oram D.E.</i> ; Evaluating major anthropogenic VOC emission sources in densely populated Vietnamese cities. ; Environmental Pollution;10.1016/j.envpol.2022.120927	9,988	0269-7491
65.	<i>Tran H.-T., Lin C., Lam S.S., Le T.H., Hoang H.-G., Bui X.-T., Rene E.R., Chen P.H.</i> ; Biodegradation of high di-(2-Ethylhexyl) phthalate (DEHP) concentration by food waste composting and its toxicity assessment using seed germination test ; Environmental Pollution;10.1016/j.envpol.2022.120640	9,988	0269-7491
66.	<i>Vo H., Nguyen T., Truong H.</i> ; Economic policy uncertainty and corporate investment: An empirical comparison of Korean chaebol and non-chaebol firms ; Finance Research Letters;10.1016/j.frl.2023.103810	9,848	1544-6123
67.	<i>Pham P., Nguyen L.T.T., Pedrycz W., Vo B.</i> ; Deep learning, graph-based text representation and classification: a survey, perspectives and challenges ; Artificial Intelligence Review;10.1007/s10462-022-10265-7	9,588	0269-2821
68.	<i>Baraheem S.S., Le T.-N., Nguyen T.V.</i> ; Image synthesis: a review of methods, datasets, evaluation metrics, and future outlook ; Artificial Intelligence Review;10.1007/s10462-023-10434-2	9,588	0269-2821
69.	<i>Maus K.D., Stephenson D.J., Patrick Macknight H., Vu N.T., Alexis Hoeflerlin L., Kim M., Diegelmann R.F., Xie X., Chalfant C.E.</i> ; Skewing cPLA2α activity toward oxoeicosanoid production promotes neutrophil N2 polarization, wound healing, and the response to sepsis ; Science Signaling;10.1126/scisignal.add6527	9,517	1945-0877
70.	<i>Pham N.T., Chiappetta Jabbour C.J., Vo-Thanh T., Huynh T.L.D., Santos C.</i> ; Greening hotels: does motivating hotel employees promote in-role green performance? The role of culture ; Journal of Sustainable Tourism;10.1080/09669582.2020.1863972	9,470	0966-9582
71.	<i>Le B.Q.G., Doan T.L.H.</i> ; Trend in biodegradable porous nanomaterials for anticancer drug delivery ; Wiley Interdisciplinary Reviews: Nanomedicine and Nanobiotechnology;10.1002/wnan.1874	9,423	1939-5116
72.	<i>Hoang G., Luu T.T., Nguyen T.T., Tang T.T.T., Pham N.T.</i> ; Entrepreneurial leadership fostering service innovation in the hospitality firms: the roles of knowledge acquisition, market-sensing capability and competitive intensity ; International Journal of Contemporary Hospitality Management;10.1108/IJCHM-08-2022-0969	9,321	0959-6119
73.	<i>Lang L.D., Tiwari A.K., Hieu H.N., Ha N.M., Gaur J.</i> ; The role of structural social capital in driving social-oriented sustainable agricultural entrepreneurship ; Energy Economics;10.1016/j.eneco.2023.106855	9,252	0140-9883
74.	<i>Thuy Nguyen L.H., Navale S.T., Yang D.H., Nguyen H.T.T., Phan T.B., Kim J.-Y., Mirzaei A., Doan T.L.H., Kim S.S., Kim H.W.</i> ; Fe-based metal-organic framework as a chemiresistive sensor for low-temperature monitoring of acetone gas ; Sensors and Actuators B: Chemical;10.1016/j.snb.2023.133799	9,221	0925-4005
75.	<i>Shin K.Y., Nguyen L.H.T., Nguyen H.L., Mirzaei A., Tran V.N.H., Mai N.X.D., Tran N.Q., Oum W., Kim E.B., Kim H.M., Phan T.B., Doan T.L.H., Kim S.S., Kim H.W.</i> ; Titanium-based metal-organic-framework-coated SnO₂ nanowires with enhanced NO₂ gas sensing capability in humid environment ; Sensors and Actuators B: Chemical;10.1016/j.snb.2023.134425	9,221	0925-4005

76. *Le V.-R., Nguyen T.-B., Chen C.-W., Huang C.P., Bui X.-T., Dong C.-D.*; **Catalytic ozonation performance of graphene quantum dot doped MnOOH nanorod for effective treatment of ciprofloxacin and bromate formation control in water**; Separation and Purification Technology;10.1016/j.seppur.2023.123672 9,136 1383-5866
77. *Jiang X.-Y., Kwon E., Chang H.-C., Huy N.N., Duan X., Ghotekar S., Tsai Y.-C., Ebrahimi A., Ghanbari F., Andrew Lin K.-Y.*; **Tuning nanostructured CuCo2O4 on 3D macro-support for enhanced degradation of carbofuran via catalytic activation monopersulfate: Key roles of morphology and active species**; Separation and Purification Technology;10.1016/j.seppur.2022.122789 9,136 1383-5866
78. *Tan L.N., Nguyen N.C.T., Trinh A.M.H., Do N.H.N., Le K.A., Le P.K.*; **Eco-friendly synthesis of durable aerogel composites from chitosan and pineapple leaf-based cellulose for Cr(VI) removal**; Separation and Purification Technology;10.1016/j.seppur.2022.122415 9,136 1383-5866
79. *Khiem T.C., Huy N.N., Trang T.D., Wen J.-C., Kwon E., Chang H.-C., Hu C., Duan X., Lin K.-Y.A.*; **Boosting elimination of sunscreen, Tetrahydroxybenzophenone (BP-2), from water using monopersulfate activated by thorny NanoBox of Co@C prepared via the engineered etching strategy: A comparative and mechanistic investigation**; Chemosphere;10.1016/j.chemosphere.2023.138469 8,943 0045-6535
80. *Vo P.H.N., Tschärke B., Toft S., Madsen C., Nguyen K.Q., Nguyen H.T.M., Bui X.T., Li J., Thai P.K.*; **Spatiotemporal trends and impact of Covid-19 lockdown on eight sewage contaminants in brisbane, Australia, from 2012 to 2020**; Chemosphere;10.1016/j.chemosphere.2022.137702 8,943 0045-6535
81. *Do T.T.H., Ly T.B.T., Hoang N.T., Tran V.T.*; **A new integrated circular economy index and a combined method for optimization of wood production chain considering carbon neutrality**; Chemosphere;10.1016/j.chemosphere.2022.137029 8,943 0045-6535
82. *Lieu Q.X.*; **A novel multistage damage detection method for trusses using time-history data based on model order reduction and deep neural network**; Mechanical Systems and Signal Processing;10.1016/j.ymssp.2023.110635 8,934 0888-3270
83. *Vo H.-N.-P., Bui X.-T., Nguyen T.-T., Nguyen D.D., Dao T.-S., Cao N.-D.-T., Vo T.-K.-Q.*; **Retraction notice to “Effects of nutrient ratios and carbon dioxide bio-sequestration on biomass growth of Chlorella sp. in bubble column photobioreactor” [J. Environ. Manag. 219 (1) August 2018, pages 1–8](S0301479718305000)(10.1016/j.jenvman.2018.04.109)**; Journal of Environmental Management;10.1016/j.jenvman.2023.117848 8,910 0301-4797
84. *Berg H., Lan T.H.P., Da C.T., Tam N.T.*; **Stakeholders assessment of status and trends of ecosystem services in the Mekong Delta for improved management of multifunctional wetlands**; Journal of Environmental Management;10.1016/j.jenvman.2023.117807 8,910 0301-4797
85. *Nguyen G.T., Ly T.N., Tran N.T., Tuan H.N.A., Hieu N.H., Bui T.H.*; **Glutaric acid/expanded graphite composites as highly efficient shape-stabilized phase change materials at medium-temperature**; Journal of Energy Storage;10.1016/j.est.2023.107038 8,907 2352-152X
86. *Kim K., Truong-Lam H.S., Lee J.D., Sa J.-H.*; **Facilitating clathrate hydrates with extremely rapid and high gas uptake for chemical-free carbon capture and methane storage**; Energy;10.1016/j.energy.2023.126902 8,857 0360-5442

87.	<i>Lee C.-Y., Lin J.-K., Wang W.-C., Chen R.-H., Lin K.-M., Saputro H., Cong H.T., Hong T.D., Tongroon M.;</i> The production of the hydro-processed renewable diesel (HRD) and its performances from a turbo-charged diesel engine; <i>Energy</i> ;10.1016/j.energy.2023.126924	8,857	0360-5442
88.	<i>Do Quang T., Hoang T.;</i> An efficient method to build music generative model by controlling both general and local note characteristics; <i>Journal of King Saud University - Computer and Information Sciences</i> ;10.1016/j.jksuci.2023.101761	8,839	1319-1578
89.	<i>Tien N.N.T., Nguyen H.T., Le N.L., Khoi T.T., Richel A.;</i> Biodegradable films from dragon fruit (<i>Hylocereus polyrhizus</i>) peel pectin and potato starches crosslinked with glutaraldehyde; <i>Food Packaging and Shelf Life</i> ;10.1016/j.fpsl.2023.101084	8,749	2214-2894
90.	<i>Pham B.-T.T., Nguyen H.T.D., Nguyen T.T.;</i> Release study of polyphenols from polyvinyl alcohol/chitosan active films supplemented with <i>Sonneratia ovata</i> extract and Piper betel (L.) essential oil; <i>Food Packaging and Shelf Life</i> ;10.1016/j.fpsl.2023.101174	8,749	2214-2894
91.	<i>Wang C.-N., Nguyen H.-P., Wang J.-W.;</i> A Two-Stage Approach of DEA and AHP in Selecting Optimal Wind Power Plants; <i>IEEE Transactions on Engineering Management</i> ;10.1109/TEM.2021.3110519	8,702	0018-9391
92.	<i>Truong B.T.T., Nguyen P.V., Vrontis D., Ahmed Z.U.;</i> Unleashing corporate potential: the interplay of intellectual capital, knowledge management, and environmental compliance in enhancing innovation and performance; <i>Journal of Knowledge Management</i> ;10.1108/JKM-05-2023-0389	8,689	1367-3270
93.	<i>Nguyen T.T.D., Nguyen L.T.T., Bui Q.-T., Yun U., Vo B.;</i> An efficient topological-based clustering method on spatial data in network space; <i>Expert Systems with Applications</i> ;10.1016/j.eswa.2022.119395	8,665	0957-4174
94.	<i>Le T., Le N., Le B.;</i> Knowledge graph embedding by relational rotation and complex convolution for link prediction; <i>Expert Systems with Applications</i> ;10.1016/j.eswa.2022.119122	8,665	0957-4174
95.	<i>Pham Huy Anh H., Van Kien C.;</i> Robust control of uncertain nonlinear systems using adaptive regressive Neural-based deep learning technique; <i>Expert Systems with Applications</i> ;10.1016/j.eswa.2022.119084	8,665	0957-4174
96.	<i>Nguyen T.P.Q., Phuc P.N.K., Yang C.-L., Sutrisno H., Luong B.-H., Le T.H.A., Nguyen T.T.;</i> Time-series anomaly detection using dynamic programming based longest common subsequence on sensor data; <i>Expert Systems with Applications</i> ;10.1016/j.eswa.2022.118902	8,665	0957-4174
97.	<i>Lieu Q.X.;</i> A deep neural network-assisted metamodel for damage detection of trusses using incomplete time-series acceleration; <i>Expert Systems with Applications</i> ;10.1016/j.eswa.2023.120967	8,665	0957-4174
98.	<i>Nguyen H.-H.T., Nguyen H.T., Ahmed S.F., Rajamohan N., Yusuf M., Sharma A., Arunkumar P., Deepanraj B., Tran H.-T., Al-Gheethi A., Vo D.-V.N.;</i> Emerging waste-to-wealth applications of fly ash for environmental remediation: A review; <i>Environmental Research</i> ;10.1016/j.envres.2023.115800	8,431	0013-9351
99.	<i>Hoang L.P., Pot M., Tran D.D., Ho L.H., Park E.;</i> Adaptive capacity of high- and low dyke farmers to hydrological changes in the Vietnamese Mekong delta; <i>Environmental Research</i> ;10.1016/j.envres.2023.115423	8,431	0013-9351

100.	<i>Thuan D.V., Chu T.T.H., Thanh H.D.T., Le M.V., Ngo H.L., Le C.L., Thi H.P.;</i> Adsorption and photodegradation of micropollutant in wastewater by photocatalyst TiO₂/rice husk biochar ; Environmental Research;10.1016/j.envres.2023.116789	8,431	0013-9351
101.	<i>Nguyen C.T., Nguyen D.N., Hoang D.T., Phan K.T., Niyato D., Pham H.-A., Dutkiewicz E.;</i> Elastic Resource Allocation for Coded Distributed Computing Over Heterogeneous Wireless Edge Networks ; IEEE Transactions on Wireless Communications;10.1109/TWC.2022.3213256	8,346	1536-1276
102.	<i>Son P.V.H., Khoi L.N.Q.;</i> Optimization time-cost-quality-work continuity in construction management using mutation–crossover slime mold algorithm ; Applied Soft Computing;10.1016/j.asoc.2023.110775	8,263	1568-4946
103.	<i>Huy T.H.B., Doan H.T., Vo D.N., Lee K.-H., Kim D.;</i> Multi-objective optimal power flow of thermal-wind-solar power system using an adaptive geometry estimation based multi-objective differential evolution ; Applied Soft Computing;10.1016/j.asoc.2023.110977	8,263	1568-4946
104.	<i>Trinh Q.D., Haddad C., Salameh E.;</i> Financial institutional blockholders and earnings quality: Do blockholders contestability and countries' institutions matter? ; International Review of Financial Analysis;10.1016/j.irfa.2023.102612	8,235	1057-5219
105.	<i>Nguyen H.T., Phan H.V., Vo H.;</i> Agency problems and corporate social responsibility: Evidence from shareholder-creditor mergers ; International Review of Financial Analysis;10.1016/j.irfa.2023.102937	8,235	1057-5219
106.	<i>Pham P., Nguyen L.T.T., Nguyen N.T., Kozma R., Vo B.;</i> A hierarchical fused fuzzy deep neural network with heterogeneous network embedding for recommendation ; Information Sciences;10.1016/j.ins.2022.11.085	8,233	0020-0255
107.	<i>Nguyen T.T., Huynh T.T., Weidlich M., Tho Q.T., Yin H., Aberer K., Nguyen Q.V.H.;</i> Scalable maximal subgraph mining with backbone-preserving graph convolutions ; Information Sciences;10.1016/j.ins.2023.119287	8,233	0020-0255
108.	<i>Tan L.N., Gia D.L.;</i> ADP-Based $\mathcal{H}_{\infty}$ Optimal Decoupled Control of Single-Wheel Robots With Physically Coupling Effects, Input Constraints, and Disturbances ; IEEE Transactions on Industrial Electronics;10.1109/TIE.2023.3301537	8,162	0278-0046
109.	<i>Nguyen L.T.T., Mai T., Pham G.-H., Yun U., Vo B.;</i> An efficient method for mining high occupancy itemsets based on equivalence class and early pruning ; Knowledge-Based Systems;10.1016/j.knosys.2023.110441	8,139	0950-7051
110.	<i>Le T., Tran H., Le B.;</i> Knowledge graph embedding with the special orthogonal group in quaternion space for link prediction ; Knowledge-Based Systems;10.1016/j.knosys.2023.110400	8,139	0950-7051
111.	<i>Nguyen T.D.D., Tung N.T., Pham T., Nguyen L.T.T.;</i> Parallel approaches to extract multi-level high utility itemsets from hierarchical transaction databases ; Knowledge-Based Systems;10.1016/j.knosys.2023.110733	8,139	0950-7051
112.	<i>Nguyen T.-B., Nguyen V.-T., Hoang H.-G., Cao N.-D.-T., Nguyen T.-T., Vo T.-D.-H., Nguyen N.-K.-Q., Pham M.-D.-T., Nghiem D.-L., Vo T.-K.-Q., Dong C.-D., Bui X.-T.;</i> Recent Development of Algal Biochar for Contaminant Remediation and Energy Application: A State-of-the Art Review ; Current Pollution Reports;10.1007/s40726-022-00243-6	8,097	2198-6592

113.	<i>Ngo M.T.T., Bui X.-T., Vo T.-K.-Q., Doan P.V.M., Nguyen H.N.M., Nguyen T.H., Ha T.-L., Nguyen H.-V., Vo T.-D.-H.;</i> Mitigation of Thermal Energy in Membrane Distillation for Environmental Sustainability ; <i>Current Pollution Reports</i> ;10.1007/s40726-023-00249-8	8,097	2198-6592
114.	<i>Pham Q.-H., Nguyen P.-C., Tran V.K., Lieu Q.X., Tran T.T.;</i> Modified nonlocal couple stress isogeometric approach for bending and free vibration analysis of functionally graded nanoplates ; <i>Engineering with Computers</i> ;10.1007/s00366-022-01726-2	8,083	0177-0667
115.	<i>Nguyen K.D., Thanh C.-L., Nguyen-Xuan H., Abdel-Wahab M.;</i> A hybrid phase-field isogeometric analysis to crack propagation in porous functionally graded structures ; <i>Engineering with Computers</i> ;10.1007/s00366-021-01518-0	8,083	0177-0667
116.	<i>Banh T.T., Lieu Q.X., Kang J., Ju Y., Shin S., Lee D.;</i> A novel robust stress-based multimaterial topology optimization model for structural stability framework using refined adaptive continuation method ; <i>Engineering with Computers</i> ;10.1007/s00366-023-01829-4	8,083	0177-0667
117.	<i>Truong T.T., Lo V.S., Nguyen M.N., Nguyen N.T., Nguyen K.D.;</i> A novel meshfree radial point interpolation method with discrete shear gap for nonlinear static analysis of functionally graded plates ; <i>Engineering with Computers</i> ;10.1007/s00366-022-01691-w	8,083	0177-0667
118.	<i>Mai H.T., Lieu Q.X., Kang J., Lee J.;</i> A novel deep unsupervised learning-based framework for optimization of truss structures ; <i>Engineering with Computers</i> ;10.1007/s00366-022-01636-3	8,083	0177-0667
119.	<i>Tinh N.T., Dan D.K., Phuong N.T., Dat N.M., Khang P.T., Bao P.P., Bao L.M., Nhan D.D., Khoa N.N., Hanh N.T., Hoa D.N., Viet V.N.D., Danh T.T., Chau P.T.L., Phong M.T., Hieu N.H.;</i> Sustainable synthesis of cellulose-derived magnetic iron oxide/sulfonated graphene oxide-like material from corncob for conversion of hemicellulose to furfural ; <i>Fuel</i> ;10.1016/j.fuel.2023.127870	8,035	0016-2361
120.	<i>Nguyen T.H., Nguyen D.A.L., Le D.D., Huynh P.C., Nguyen T.P., Nguyen N.M., Phan H.B., Tran P.H.;</i> Highly efficient, rapid, and practical conversion of carbohydrate into 5-hydroxymethylfurfural using a continuous-flow reactor with 1-(4-sulfobutyl)-3-methylimidazolium bromide ionic liquid as a catalyst ; <i>Fuel</i> ;10.1016/j.fuel.2023.129399	8,035	0016-2361
121.	<i>Pham C.D., Dang M.D.T., Ly T.B., Tran K.D., Vo N.T., Do N.H.N., Mai P.T., Le P.K.;</i> A review of the extraction methods and advanced applications of lignin-silica hybrids derived from natural sources ; <i>International Journal of Biological Macromolecules</i> ;10.1016/j.ijbiomac.2023.123175	8,025	0141-8130
122.	<i>Tran N.T., Ha D., Pham L.H., Vo T.V., Nguyen N.N., Tran C.K., Nguyen D.M., Nguyen T.T.T., Van Tran T.T., Nguyen P.L.M., Hoang D.;</i> Ag/SiO₂ nanoparticles stabilization with lignin derived from rice husk for antifungal and antibacterial activities ; <i>International Journal of Biological Macromolecules</i> ;10.1016/j.ijbiomac.2022.123124	8,025	0141-8130
123.	<i>Nguyen D.T., Nguyen T.P., Dinh V.T., Nguyen N.H., Nguyen K.T.H., Nguyen T.H., Ngan T.T., Nhi T.T.Y., Le B.H.T., Le Thi P., Dang L.H., Tran N.Q.;</i> Potential from synergistic effect of quercetin and paclitaxel co-encapsulated in the targeted folic-gelatin-pluronic P123 nanogels for chemotherapy ; <i>International Journal of Biological Macromolecules</i> ;10.1016/j.ijbiomac.2023.125248	8,025	0141-8130

124.	<i>Dat N.M., Nam N.T.H., Cong C.Q., Huong L.M., Hai N.D., Tai L.T., An H., Duy B.T., Dat N.T., Viet V.N.D., Duong H.T., Phong M.T., Hieu N.H.</i> ; Chitosan membrane drafting silver-immobilized graphene oxide nanocomposite for banana preservation: Fabrication, physicochemical properties, bioactivities, and application ; International Journal of Biological Macromolecules;10.1016/j.ijbiomac.2023.124607	8,025	0141-8130
125.	<i>Pham B.-T.T., Hoang H.-N.T., Trinh C.D., Bui Q.T.P., Phung T.K., Nguyen T.T.</i> ; Development of gelatin/agarose active coatings functionalized with <i>Ocimum gratissimum</i> L. essential oil for enhancing storability of 'Booth 7' avocado ; International Journal of Biological Macromolecules;10.1016/j.ijbiomac.2023.127516	8,025	0141-8130
126.	<i>Hieu N.H., Duyen D.T.M., Thang T.Q., Duy P.H.A., Lam H.D.N., Phat L.N., Tram T.D.T., Phong M.T.</i> ; Fabrication of reduced graphene oxide-doped carbon aerogels from water hyacinth for removal of methylene blue in water and energy storage ; Journal of Nanostructure in Chemistry;10.1007/s40097-023-00526-4	8,000	2008-9244
127.	<i>Dang L.D., Phan U.T.P., Nguyen N.T.H.</i> ; GENA: A knowledge graph for nutrition and mental health ; Journal of Biomedical Informatics;10.1016/j.jbi.2023.104460	8,000	1532-0464
128.	<i>Thao V.D., Hoa N.T., Thuy N.T., Vinh N.T., Tien N.T.C., Dung N.T., Lin K.-Y.A., Thanh D.T.M., Phuong N.T., Trang T.T., Nguyen M.B., Huy N.N.</i> ; Synthesis of Fe,Mn-Cporous/CF and its application as cathode for electro-Fenton decomposition of organics in water: A comprehensive study ; Journal of Environmental Chemical Engineering;10.1016/j.jece.2023.109698	7,968	2213-3437
129.	<i>Kien T.T., Linh D.M., Hung N.T., Thao N.T.P., Thanh T.V., Hieu T.T., Thang N.V., Son L.T., Luu T.L., Schnitzer H., Hai L.T.</i> ; Nitrogen source recovery efficiency in the catfish farming zero emission integrated system in Mekong delta, Viet Nam ; Journal of Environmental Chemical Engineering;10.1016/j.jece.2023.109452	7,968	2213-3437
130.	<i>Thao Ngo T.N.L., Chiang K.-Y.</i> ; Hydrogen sulfide removal from simulated synthesis gas using a hot gas cleaning system ; Journal of Environmental Chemical Engineering;10.1016/j.jece.2023.109592	7,968	2213-3437
131.	<i>Nguyen T.A., Ha T.M.N., Nguyen B.T., Ha D., Vu Vo T., Nguyen D.M., Vo D.K., Nguyen N.T., Nguyen T.V., Hoang D.</i> ; Microwave-assisted polyol liquefaction from bamboo for bio-polyurethane foams fabrication ; Journal of Environmental Chemical Engineering;10.1016/j.jece.2023.109605	7,968	2213-3437
132.	<i>Tung N.Q., Van D.T.C., Thang D.X., An N.T.K., Trang T.T., Nhi B.D., Thao N.P., Son L.T., Huy N.N., Dung N.T.</i> ; Hydrothermal synthesis of CuCoFe layered double hydroxide and its performance in the degradation of antibiotics: Influencing factors, degradation pathways, and reaction mechanism ; Journal of Environmental Chemical Engineering;10.1016/j.jece.2023.110127	7,968	2213-3437
133.	<i>Nguyen V.T., Ha L.Q., Thi Van L.C., Thi Bich Huynh P., Nguyen D.M., Nguyen V.P., Tran T.H., Hoang D.</i> ; Antibiotics tetracycline adsorption and flame-retardant capacity of eco-friendly aerogel-based nanocellulose, graphene oxide, polyvinyl alcohol, and sodium bicarbonate ; Journal of Environmental Chemical Engineering;10.1016/j.jece.2023.109523	7,968	2213-3437
134.	<i>An H., Hai N.D., Dat N.M., Nam N.T.H., Huong L.M., Thi Huong Giang N., Tai L.T., Cong C.Q., Hung Vu N., Hung P.N.P., Danh T.T., Tin N.T., Minh P.D., Hieu N.H.</i> ; A review on g-C₃N₄ and ZnO-modified g-C₃N₄ catalysts under visible irradiation: Precursor effects on properties and applications in sustainable developments ; Journal of Environmental Chemical Engineering;10.1016/j.jece.2023.110714	7,968	2213-3437

135.	<i>Vo D.T., Le A.V., Ta T.D., Tran M., Duc P.V., Vu M.B., Nhan N.H.K.;</i> Toward complete coverage planning using deep reinforcement learning by trapezoid-based transformable robot; Engineering Applications of Artificial Intelligence;10.1016/j.engappai.2023.105999	7,802	0952-1976
136.	<i>Tran T., Duong H., Truong T., Le B.;</i> Efficient mining of concise and informative representations of frequent high utility itemsets; Engineering Applications of Artificial Intelligence;10.1016/j.engappai.2023.107111	7,802	0952-1976
137.	<i>Ho T.-B.-C., Nguyen T.B., Chen C.-W., Huang C.P., Chen W.-H., Hsieh S., Nguyen P.-T., Dong C.-D.;</i> Influence of aging processes on PE microplastics with various oxidants: Morphology, chemical structure, and adsorption behavior toward tetracycline; Environmental Technology and Innovation;10.1016/j.eti.2023.103173	7,758	2352-1864
138.	<i>Quynh H.G., Thanh H.V., Phuong N.T.T., Duy N.P.T., Hung L.H., Dung N.V., Duong N.T.H., Long N.Q.;</i> Rapid removal of methylene blue by a heterogeneous photo-Fenton process using economical and simple-synthesized magnetite-zeolite composite; Environmental Technology and Innovation;10.1016/j.eti.2023.103155	7,758	2352-1864
139.	<i>Nguyen H.T., Nguyen N.C., Chen S.-S., Duong H.C., Nguyen M.L., Tran C.-S., Nguyen P.-D.;</i> Exploration of a cost-effective draw solution based on mixing surfactant and sodium chloride for forward osmosis desalination process; Environmental Technology and Innovation;10.1016/j.eti.2023.103088	7,758	2352-1864
140.	<i>Le V.-R., Nguyen T.-B., Doong R.-A., Chen C.-W., Tran C.-S., Dong C.-D.;</i> Peroxymonosulfate activation over NiCo₂O₄/MnOOH for enhancing Ciprofloxacin degradation in water; Environmental Technology and Innovation;10.1016/j.eti.2023.103117	7,758	2352-1864
141.	<i>Pham H.T.H., Bui L.T.;</i> Mechanism of erosion zone formation based on hydrodynamic factor analysis in the Mekong Delta coast, Vietnam; Environmental Technology and Innovation;10.1016/j.eti.2023.103094	7,758	2352-1864
142.	<i>Le L.-T., Nghiem L.D., Bui X.-T., Jahng D.;</i> Improve nitrogen removal of the biofilm single-stage PNA process by optimizing the intermittent aeration strategy; Environmental Technology and Innovation;10.1016/j.eti.2023.103078	7,758	2352-1864
143.	<i>Van N.T.T., Phan A.N., Cuong V.C., Van N.T.T., Thanh H.G.-T., Khai N.Q., Tri N., Nguyen T.-T., Bui X.-T., Huynh K.P.H.;</i> Enhanced heterogeneous Fenton degradation of p-nitrophenol by Fe₃O₄ nanoparticles decorated cellulose aerogel from banana stem; Environmental Technology and Innovation;10.1016/j.eti.2023.103041	7,758	2352-1864
144.	<i>Thai V.-A., Nguyen T.-B., Huang C.P., Bui X.-T., Doong R.-A., Chen C.-W., Dong C.-D.;</i> Graphene quantum dots (GQDs) decorated zeolitic imidazole framework-67 (ZIF67) electrode for the in-situ oxidation of ciprofloxacin in water; Environmental Technology and Innovation;10.1016/j.eti.2023.103039	7,758	2352-1864
145.	<i>Le T.-M.-T., Truong T.-N.-S., Nguyen P.-D., Le Q.-D.-T., Tran Q.-V., Le T.-T., Nguyen Q.-H., Kieu-Le T.-C., Strady E.;</i> Evaluation of microplastic removal efficiency of wastewater-treatment plants in a developing country, Vietnam; Environmental Technology and Innovation;10.1016/j.eti.2022.102994	7,758	2352-1864
146.	<i>Le T.-M.-T., Truong T.-N.-S., Nguyen P.-D., Le Q.-D.-T., Tran Q.-V., Le T.-T., Nguyen Q.-H., Kieu-Le T.-C., Strady E.;</i> Evaluation of microplastic removal efficiency of wastewater-treatment plants in a developing country, Vietnam; Environmental Technology and Innovation;10.1016/j.eti.2022.102994	7,758	2352-1864

147.	<i>Huang W.-Y., Huang C.-W., Li Y.-L., Huang T.-P., Lin C., Ngo H.H., Bui X.-T.;</i> Reduced pollution level and ecological risk of mercury-polluted sediment in a alkali-chlorine factory's brine water storage pond after corrective actions: A case study in Southern Taiwan; <i>Environmental Technology and Innovation;10.1016/j.eti.2022.103003</i>	7,758	2352-1864
148.	<i>Duc Tran D., Park E., Tran T.A., Vo T.T., Le P.T.;</i> Socio-hydrological trade-offs arising from triple cropping in the Vietnamese Mekong Delta: Revisiting environmental impacts and adaptation pathways; <i>Environmental Technology and Innovation;10.1016/j.eti.2022.102987</i>	7,758	2352-1864
149.	<i>Bui H.M., Van Nguyen S., Huynh A.T., Bui H.N., Nguyen H.T.T., Perng Y.S., Bui X.-T., Nguyen H.T.;</i> Correlation between nitrous oxide emissions and economic growth in Vietnam: An autoregressive distributed lag analysis; <i>Environmental Technology and Innovation;10.1016/j.eti.2022.102989</i>	7,758	2352-1864
150.	<i>Le P.-C., Le T.T.X., Van B., Le N.D., La D.D., Tran C.-S., Chang S.W., Chung W.J., Um M.-J., Nguyen D.D.;</i> Enhancing the efficiency of geochemical quality assessment and prediction in Holocene aquifers in Central Vietnam; <i>Environmental Technology and Innovation;10.1016/j.eti.2023.103234</i>	7,758	2352-1864
151.	<i>Nguyen T.T.H., Bui L.T.B., Tran K.T., Tran D.T.M., Nguyen K.V., Bui H.M.;</i> The toxic waste management towards corporates' sustainable development: A causal approach in Vietnamese industry; <i>Environmental Technology and Innovation;10.1016/j.eti.2023.103186</i>	7,758	2352-1864
152.	<i>Tai N.T., Thi P.T., Lai D.Q., Vuong V.-D., Le T.V., Phong M.T.;</i> Role of alkane-α,ω-diamine in the nanostructure of carboxylic functionalized multiwalled carbon nanotubes grafted on amino-enriched nylon fabric toward metal ion absorption; <i>Environmental Technology and Innovation;10.1016/j.eti.2023.103165</i>	7,758	2352-1864
153.	<i>Huyen D.T., Phat L.N., Tien D.X., Thu D.P.G., Thoai D.Q.;</i> Bone-char from various food-waste: Synthesis, characterization, and removal of fluoride in groundwater; <i>Environmental Technology and Innovation;10.1016/j.eti.2023.103342</i>	7,758	2352-1864
154.	<i>Nguyen T.-H., Tran D.-H., Nguyen N.-M., Vuong H.-T., Chien-Cheng C., Cao M.-T.;</i> Accurately predicting the mechanical behavior of deteriorated reinforced concrete components using natural intelligence-integrated Machine learners; <i>Construction and Building Materials;10.1016/j.conbuildmat.2023.133753</i>	7,693	0950-0618
155.	<i>Nguyen P.C., Nguyen M.T.T., Truong B.T., Kim D.-R., Shin S., Kim J.-E., Park K.-B., Park J.-H., Tran P.L., Ban S.-Y., Kim J., Park J.-T.;</i> Isolation, Physicochemical Characterization, and Biological Properties of Inotodiol, the Potent Pharmaceutical Oxysterol from Chaga Mushroom; <i>Antioxidants;10.3390/antiox12020447</i>	7,675	2076-3921
156.	<i>Le T.V., Phan-Thi H.-T., Huynh-Thi M.-X., Dang T.M., Holterman A.X.L., Grassi G., Nguyen-Luu T.-U., Truong N.H.;</i> Autophagy Inhibitor Chloroquine Downmodulates Hepatic Stellate Cell Activation and Liver Damage in Bile-Duct-Ligated Mice; <i>Cells;10.3390/cells12071025</i>	7,666	2073-4409
157.	<i>Rajapaksha P., Orrell-Trigg R., Shah D., Cheeseman S., Vu K.B., Ngo S.T., Murdoch B.J., Choudhury N.R., Yin H., Cozzolino D., Truong Y.B., Lee A.F., Truong V.K., Chapman J.;</i> Broad spectrum antibacterial zinc oxide-reduced graphene oxide nanocomposite for water depollution; <i>Materials Today Chemistry;10.1016/j.mtchem.2022.101242</i>	7,613	2468-5194

158.	<i>Tri V.P.D., Yarina L., Nguyen H.Q., Downes N.K.;</i> Progress toward resilient and sustainable water management in the Vietnamese Mekong Delta ; Wiley Interdisciplinary Reviews: Water;10.1002/wat2.1670	7,428	2049-1948
159.	<i>Nguyen Q.C., Castura J.C., Nguyen D.D.L., Varela P.;</i> Identifying temporal sensory drivers of liking of biscuit supplemented with brewer's spent grain for young consumers ; Food Research International;10.1016/j.foodres.2023.113049	7,425	0963-9969
160.	<i>Vo Van L., Pham E.C., Nguyen C.V., Duong N.T.N., Vi Le Thi T., Truong T.N.;</i> Corrigendum to “In vitro and in vivo antidiabetic activity, isolation of flavonoids, and in silico molecular docking of stem extract of Merremia tridentata (L.)” [Biomed. Pharmacother. (2022) 112611] (Biomedicine & Pharmacotherapy (2022) 146, (S0753332221013986), (10.1016/j.biopha.2021.112611)); Biomedicine and Pharmacotherapy;10.1016/j.biopha.2023.115526	7,419	0753-3322
161.	<i>Pham A.T.T., Phan T.T.T., Nguyen T.H., Hoang D.V., Le O.K.T., Doan U.T.T., Phan T.B., Tran V.C.;</i> Synergy of indium doping and hydrogenation for good-performance and high-mobility ZnO electrode films ; Journal of Science: Advanced Materials and Devices;10.1016/j.jsamd.2023.100569	7,382	2468-2284
162.	<i>Tri N., Anh N.P., Huy T.D., Long D.B., Anh H.C., Phuong P.H., Thuy Van N.T., Nguyen T.-T., Loc L.C.;</i> In situ synthesis of highly effective nickel nanocatalyst for methane bi-reforming ; Journal of Science: Advanced Materials and Devices;10.1016/j.jsamd.2022.100529	7,382	2468-2284
163.	<i>Do Ho H.H., Pham Q.P., Ha T.N., Le Hoang Doan T., Thi Ta H.K., Thi Ung T.D., Pham Thanh A.T., Thuy Nguyen L.H., Pham N.K.;</i> Conversion of bipolar resistive switching and threshold switching by controlling conductivity behavior and porous volumes of UiO-66 thin films ; Journal of Science: Advanced Materials and Devices;10.1016/j.jsamd.2022.100528	7,382	2468-2284
164.	<i>La Ngoc Tran N., Van Hoang D., Tuan Thanh Pham A., Tran Truc Phuong N., Xuan Dat Mai N., Chi T.T.K., Hien B.T.T., Bach Phan T., Tran N.H.T.;</i> Novel composites of nano-metal–organic frameworks (IRMOF-3) and silver nanoparticles for the ultra-sensitive performance of SERS sensing and optical fiber modes ; Journal of Science: Advanced Materials and Devices;10.1016/j.jsamd.2023.100584	7,382	2468-2284
165.	<i>Le T.T.V., Lam H.M., Hoang T.T.D., Tran H.L.B.;</i> Platelet-rich plasma as an ideal biomaterial for improving pregnancy of infertility mice ; Journal of Science: Advanced Materials and Devices;10.1016/j.jsamd.2023.100571	7,382	2468-2284
166.	<i>Long D.B., Hau B.T., Thuy Van N.T., Anh N.P., Gia-Thien Ho T., Anh H.C., Phuong P.H., Huy C.D., Tri N., Loc L.C.;</i> High active and coke-resistant CeNiO₃-based catalyst for methane bi-reforming ; Journal of Science: Advanced Materials and Devices;10.1016/j.jsamd.2023.100610	7,382	2468-2284
167.	<i>Quynh Trang T.N., Phuong Trinh N.T., Gia Bao N.T., Thu V.T.H.;</i> Hotspot-type silver-polymers grafted nanocellulose paper with analyte enrichment as flexible plasmonic sensors for highly sensitive SERS sensing ; Journal of Science: Advanced Materials and Devices;10.1016/j.jsamd.2023.100597	7,382	2468-2284
168.	<i>Tang T.-N., Nguyen T.H.-A., Tran C.M., Doan V.K., Nguyen N.T.-T., Vu B.T., Dang N.N.-T., Duong T.T., Pham V.H., Tran L.D., Vo T.V., Nguyen T.-H.;</i> Fabrication of silver nanoparticle-containing electrospun polycaprolactone membrane coated with chitosan oligosaccharides for skin wound care ; Journal of Science: Advanced Materials and Devices;10.1016/j.jsamd.2023.100582	7,382	2468-2284

169.	<i>Chau N.M., Le T.H., La T.T.H., Bui V.-T.; Industrially compatible production of customizable honeycomb-patterned poly(vinyl chloride) using food-wrapping waste for power-boosting triboelectric nanogenerator and ocean wave energy harvester; Journal of Science: Advanced Materials and Devices;10.1016/j.jsamd.2023.100637</i>	7,382	2468-2284
170.	<i>Dai H.-N., Wang C.-T., Tran B.-T., Nguyen T.-A.D., Le L.-P.M., Tran M.V.; Effect of bufferless conditions on the degradation of hydrogen fermentation effluent from bamboo hydrolysate by microbial fuel cells; Journal of Water Process Engineering;10.1016/j.jwpe.2023.104364</i>	7,340	2214-7144
171.	<i>Thai H.-T., Le K.-H., Nguyen N.L.-T.;Towards sustainable agriculture: A lightweight hybrid model and cloud-based collection of datasets for efficient leaf disease detection; Future Generation Computer Systems;10.1016/j.future.2023.06.016</i>	7,307	0167-739X
172.	<i>Van Thang B., Tung H.T., Phuc D.H., Nguyen T.P., Van Man T., Vinh L.Q.; High-efficiency quantum dot sensitized solar cells based on flexible rGO-Cu2S electrodes compared with PbS, CuS, Cu2S CEs; Solar Energy Materials and Solar Cells;10.1016/j.solmat.2022.112042</i>	7,305	0927-0248
173.	<i>Lang L.D., Behl A., Phuong N.N.D., Gaur J., Dzung N.T.; Toward SME digital transformation in the supply chain context: the role of structural social and human capital; International Journal of Physical Distribution and Logistics Management;10.1108/IJPDLM-12-2021-0525</i>	7,290	0960-0035
174.	<i>Hai N.D., Dat N.M., Nam N.T.H., An H., Tai L.T., Huong L.M., Cong C.Q., Giang N.T.H., Tinh N.T., Hieu N.H.; A review on the chemical and biological synthesis of silver nanoparticles@graphene oxide nanocomposites: A comparison; Materials Today Sustainability;10.1016/j.mtsust.2023.100544</i>	7,244	2589-2347
175.	<i>Dung N.T., Thuan N.H., Van Dung T., Van Nho L., Tri N.M., Vy V.P.T., Hoang L.N., Phat N.T., Chuong D.A., Dang L.H.; End-to-end deep learning model for segmentation and severity staging of anterior cruciate ligament injuries from MRI; Diagnostic and Interventional Imaging;10.1016/j.diii.2022.10.010</i>	7,242	2211-5684
176.	<i>Dang T.M., Nguyen T.D., Hoang T., Kim H., Teoh A.B.J., Choi D.; AVET: A Novel Transform Function to Improve Cancellable Biometrics Security; IEEE Transactions on Information Forensics and Security;10.1109/TIFS.2022.3230212</i>	7,231	1556-6013
177.	<i>Cremin E., O'Connor J., Banerjee S., Bui L.H., Chanda A., Hua H.H., Van Huynh D., Le H., Murshed S.B., Mashfiqus S., Vu A., Sebesvari Z., Large A., Renaud F.G.; Aligning the Global Delta Risk Index with SDG and SFDRR global frameworks to assess risk to socio-ecological systems in river deltas; Sustainability Science;10.1007/s11625-023-01295-3</i>	7,196	1862-4065
178.	<i>Cao V.V., Dinh L.H., Trinh L.C., Vo H.B.; Behavior of postfire RC columns retrofitted with CFRP wraps under monotonic and cyclic axial loadings: Experiments and theoretical analyses; Journal of Building Engineering;10.1016/j.jobe.2023.106657</i>	7,144	2352-7102
179.	<i>Nguyen T.T., Nguyen-Minh Le T., Nguyen T.T., Phan T.B., Nguyen-Manh D.; H2 physisorption in fluorinated MOF-74: The role of fluorine from the perspective of electronic structure calculations;International Journal of Hydrogen Energy;10.1016/j.ijhydene.2022.11.222</i>	7,139	0360-3199
180.	<i>Tuan D.D., Van H.T., Thai Ha D.T., Wen J.-C., Kwon E., Ghotekar S., Thanh B.X., Lee J., Tsang Y.F., Lin K.-Y.A.; Boosting borohydride hydrolysis for H2 generation by MOF-templated void-engineered shaggy cobalt oxide: Abundant oxygen vacancy-mediated enhancement; International Journal of Hydrogen Energy;10.1016/j.ijhydene.2023.08.059</i>	7,139	0360-3199

181.	<i>Phan La H.P., Thi Tran K.T., Hoang Nguyen L.B., Van Tran M., Van Pham V.;</i> Development of Co3O4 nanomaterials on flexible carbon cloth substrates for hydrogen and oxygen evolution reactions; International Journal of Hydrogen Energy;10.1016/j.ijhydene.2023.06.110	7,139	0360-3199
182.	<i>Le T.D., Robinson L.J., Dobele A.R.;</i> eWOM processing from receiver perspective: Conceptualising the relationships; International Journal of Consumer Studies;10.1111/ijcs.12864	7,096	1470-6423
183.	<i>Nguyen T.-C., Nguyen T.-P., Cao T., Dao T.T.P., Ho T.-N., Nguyen T.V., Tran M.-T.;</i> MANet: Multi-branch attention auxiliary learning for lung nodule detection and segmentation; Computer Methods and Programs in Biomedicine;10.1016/j.cmpb.2023.107748	7,027	0169-2607
184.	<i>Kieu-Le T.-C., Thuong Q.-T., Truong T.-N.-S., Le T.-M.-T., Tran Q.-V., Strady E.;</i> Baseline concentration of microplastics in surface water and sediment of the northern branches of the Mekong River Delta, Vietnam; Marine Pollution Bulletin;10.1016/j.marpolbul.2023.114605	7,001	0025-326X
185.	<i>Fruergaard M., Laursen S.N., Larsen M.N., Posth N.R., Niebe K.B., Bentzon-Tarp A., Svenningsen S.K., Acevedo N.L.I., Trinh B.-S., Tran-Thi P.T., Doan-Nhu H., Nguyen-Ngoc L., Andersen T.J.;</i> Abundance and sources of plastic debris on beaches in a plastic hotspot, Nha Trang, Viet Nam; Marine Pollution Bulletin;10.1016/j.marpolbul.2022.114394	7,001	0025-326X
186.	<i>Tran L.N., Neuscamman E.;</i> Exploring Ligand-to-Metal Charge-Transfer States in the Photo-Ferrioxalate System Using Excited-State Specific Optimization; Journal of Physical Chemistry Letters;10.1021/acs.jpcllett.3c01308	6,888	1948-7185
187.	<i>Phan L.P., Tran T.T.N., Truong T.-K., Yu J., Nguyen H.T., Phan T.B., Thi Tran N.H., Tran N.Q.;</i> Highly Efficient and Stable Hydrogen Evolution from Natural Seawater by Boron-Doped Three-Dimensional Ni₂P-MoO₂ Heterostructure Microrod Arrays; Journal of Physical Chemistry Letters;10.1021/acs.jpcllett.3c01697	6,888	1948-7185
188.	<i>Huang C.-W., Lin C., Nguyen M.K., Hussain A., Bui X.-T., Ngo H.H.;</i> A review of biosensor for environmental monitoring: principle, application, and corresponding achievement of sustainable development goals; Bioengineered;10.1080/21655979.2022.2095089	6,832	2165-5987
189.	<i>Thao L.T., Nguyen T.V., Nguyen V.Q., Phan N.M., Kim K.J., Huy N.N., Dung N.T.;</i> Orange G degradation by heterogeneous peroxymonosulfate activation based on magnetic MnFe₂O₄/α-MnO₂ hybrid; Journal of Environmental Sciences (China);10.1016/j.jes.2021.10.008	6,796	1001-0742
190.	<i>Tran D.L., Hong A.P.N., Nguyen N.H., Huynh N.T., Tran B.H.L., Tran C.T., Truong M.D., Nguyen Q.D., Park K.D., Nguyen D.H.;</i> α-Calcium sulfate hemihydrate bioceramic prepared via salt solution method to enhance bone regenerative efficiency; Journal of Industrial and Engineering Chemistry;10.1016/j.jiec.2022.12.036	6,760	1226-086X
191.	<i>Thai H.-T., Le K.-H., Nguyen N.L.-T.;</i> FormerLeaf: An efficient vision transformer for Cassava Leaf Disease detection; Computers and Electronics in Agriculture;10.1016/j.compag.2022.107518	6,757	0168-1699
192.	<i>Nguyen T.T.N., Dong-Sin S., Chua L.H.C., Nguyen L.H., Ha L.H., Ngo A.T., Luu N.V., Huynh T.V., Duong L.M., Tran C.N.;</i> Revealing riverbed morphological evolution in river system with complexity: The Vietnam Mekong River case study; Journal of Hydrology;10.1016/j.jhydrol.2022.128897	6,708	0022-1694

193.	<i>Lau R.Y.S., Park E., Tran D.D., Wang J.; Recent intensification of riverbed mining in the Mekong Delta revealed by extensive bathymetric surveying; Journal of Hydrology;10.1016/j.jhydrol.2023.130174</i>	6,708	0022-1694
194.	<i>Dinh T.-L., Phung D.-K., Kim S.-H., Bae D.-H.; A new approach for quantitative precipitation estimation from radar reflectivity using a gated recurrent unit network; Journal of Hydrology;10.1016/j.jhydrol.2023.129887</i>	6,708	0022-1694
195.	<i>Tran V.T., Nguyen T.B., Nguyen H.C., Do N.H.N., Le P.K.; Recent applications of natural bioactive compounds from Piper betle (L.) leaves in food preservation; Food Control;10.1016/j.foodcont.2023.110026</i>	6,652	0956-7135
196.	<i>Nguyen T.T.D., Nguyen D., Vo P.P., Doan H.N., Pham H.T.N., Hoang V.H., Tien Le K., Kinashi K., Huynh V.T., Nguyen P.T.;The roles of ethanol and isopropanol as hole scavengers in the photoreduction reaction of graphene oxide by TiO₂: A competition of oxygenated groups removal and carbon defects invasion; Journal of Molecular Liquids;10.1016/j.molliq.2023.121831</i>	6,633	0167-7322
197.	<i>Trang T.D., Kwon E., Wen J.-C., Huy N.N., Munagapati V.S., Ghotekar S., Yu K.-P., Lin K.-Y.A.; Enhanced degradation of ionic liquid 1-n-Butyl-3-Methylimidazolium chloride by visible Light-Promoted Fe-MOF-activated Peroxydisulfate: A comparative study with DFT and Eco-Toxicity assessment; Journal of Molecular Liquids;10.1016/j.molliq.2023.122832</i>	6,633	0167-7322
198.	<i>Nguyen T.T.T., Tran N.T.K., Le T.Q., Nguyen T.T.A., Nguyen L.T.M., Tran T.V.; Passion fruit peel pectin/chitosan based antibacterial films incorporated with biosynthesized silver nanoparticles for wound healing application; Alexandria Engineering Journal;10.1016/j.aej.2023.01.066</i>	6,626	1110-0168
199.	<i>Long L.D.; An AI-driven model for predicting and optimizing energy-efficient building envelopes; Alexandria Engineering Journal;10.1016/j.aej.2023.08.041</i>	6,626	1110-0168
200.	<i>Anh Nguyen D., Nguyen N.-T., Tran Q., Tran D.-H.; Tradeoff different construction project goals in using a novel multi-objective sea horse algorithm; Alexandria Engineering Journal;10.1016/j.aej.2023.09.059</i>	6,626	1110-0168
201.	<i>van Aalst M.A., Koomen E., Tran D.D., Hoang H.M., Nguyen H.Q., de Groot H.L.F.; The economic sustainability of rice farming and its influence on farmer decision-making in the upper Mekong delta, Vietnam; Agricultural Water Management;10.1016/j.agwat.2022.108018</i>	6,611	0378-3774
202.	<i>Nguyen-Ngoc H., Cuong-Le T., Nguyen K.D., Nguyen-Xuan H., Abdel-Wahab M.; Three-dimensional polyhedral finite element method for the analysis of multi-directional functionally graded solid shells; Composite Structures;10.1016/j.compstruct.2022.116538</i>	6,603	0263-8223
203.	<i>Ngoc P.H.A.; Novel criteria for exponential stability of neutral functional differential equations*; IEEE Transactions on Automatic Control;10.1109/TAC.2023.3253306</i>	6,549	0018-9286
204.	<i>Chung The H., Pham P., Ha Thanh T., Phuong L.V.K., Yen N.P., Le S.-N.H., Vu Thuy D., Chau T.T.H., Le Phuc H., Ngoc N.M., Vi L.L., Mather A.E., Thwaites G.E., Thomson N.R., Baker S., Pham D.T.;Multidrug resistance plasmids underlie clonal expansions and international spread of Salmonella enterica serotype 1,4,[5],12:i:-ST34 in Southeast Asia;Communications Biology;10.1038/s42003-023-05365-1</i>	6,548	2399-3642
205.	<i>Liu D., Giri B.R., Mai T.V.-T., Huynh L.K., Farooq A.; Reaction kinetics of OH radicals with 1,3,5-trimethyl benzene: An experimental and theoretical study; Proceedings of the Combustion Institute;10.1016/j.proci.2022.07.072</i>	6,535	1540-7489

206.	<i>Adil M., Giri B.R., Mai T.V.-T., Sz#ri M., Huynh L.K., Farooq A.;</i> High-temperature mid-IR absorption spectra and reaction kinetics of 1,3-dioxolane; Proceedings of the Combustion Institute;10.1016/j.proci.2022.08.019	6,535	1540-7489
207.	<i>Jesenko T., Brezar S.K., Cemazar M., Biasin A., Tierno D., Scaggiante B., Grassi M., Grassi C., Dapas B., Truong N.H., Abrami M., Zanconati F., Bonazza D., Rizzolio F., Parisi S., Pastorin G., Grassi G.;</i> Targeting Non-Coding RNAs for the Development of Novel Hepatocellular Carcinoma Therapeutic Approaches; Pharmaceutics;10.3390/pharmaceutics15041249	6,525	1999-4923
208.	<i>Tran T.T.V., Tayara H., Chong K.T.;</i> Artificial Intelligence in Drug Metabolism and Excretion Prediction: Recent Advances, Challenges, and Future Perspectives; Pharmaceutics;10.3390/pharmaceutics15041260	6,525	1999-4923
209.	<i>Doan L., Tran K.;</i> Relationship between the Polymer Blend Using Chitosan, Polyethylene Glycol, Polyvinyl Alcohol, Polyvinylpyrrolidone, and Antimicrobial Activities against Staphylococcus aureus; Pharmaceutics;10.3390/pharmaceutics15102453	6,525	1999-4923
210.	<i>Nguyen T.D., Nguyen L.H.B., Tran D., Tripathi R.N., Tran H.N.;</i> Unbalanced Half-bridge Split Capacitor Power Decoupling with Multi-Order Frequency Control for 800V On-board Battery Charger; IEEE Transactions on Transportation Electrification;10.1109/TTE.2023.3299988	6,519	2332-7782
211.	<i>Vinh Nguyen P., Hervé-Aubert K., Lajoie L., Misericordia Y., Chourpa I., David S., Allard-Vannier E.;</i> Erratum: WITHDRAWN: In vitro synergistic activity of cisplatin and EGFR-targeted nanomedicine of anti-Bcl-xL siRNA in a non-small lung cancer cell line model (International journal of pharmaceutics PII: S0378-5173(22)00890-0); International journal of pharmaceutics;10.1016/j.ijpharm.2022.122335	6,510	1873-3476
212.	<i>T. Cao A.N., Nguyen H.H., T. Pham T.-P., Pham L.K.H., Ha Le Phuong D., Nguyen N.A., N. Vo D.-V., Pham P.T.H.;</i> Insight into the role of material basicity in the coke formation and performance of Ni/Al₂O₃ catalyst for the simulated- biogas dry reforming; Journal of the Energy Institute;10.1016/j.joei.2023.101252	6,470	1743-9671
213.	<i>Pham V.H., Rokita A., Cichy I., Wawrzyniak S., Bronikowski M.;</i> Effectiveness of Brainball program on physical fitness of primary school pupils in Vietnam. A longitudinal study; Frontiers in Public Health;10.3389/fpubh.2023.978479	6,461	2296-2565
214.	<i>Nguyen N.T.T., Nguyen L.M., Nguyen T.T.T., Nguyen D.H., Nguyen D.T.C., Tran T.V.;</i> Recent advances on biogenic nanoparticles for detection and control of plant pathogens in sustainable agriculture: A review; Industrial Crops and Products;10.1016/j.indcrop.2023.116700	6,449	0926-6690
215.	<i>Thai S.;</i> Optimization of multi-directional functionally graded plates in thermal environment based on 3D isogeometric analysis and adaptive-hybrid evolutionary firefly algorithm; Thin-Walled Structures;10.1016/j.tws.2023.111000	6,400	0263-8231
216.	<i>Pham T.T., Lingard H., Zhang R.P.;</i> Factors influencing construction workers' intention to transfer occupational health and safety training; Safety Science;10.1016/j.ssci.2023.106288	6,392	0925-7535
217.	<i>Liu W.-J., Park Y.-K., Bui H.M., Huy N.N., Lin C.-H., Ghotekar S., Wi-Afedzi T., Lin K.-Y.A.;</i> Hofmann-MOF-derived CoFeNi nanoalloy@CNT as a magnetic activator for peroxymonosulfate to degrade benzophenone-1 in water; Journal of Alloys and Compounds;10.1016/j.jallcom.2022.165189	6,371	0925-8388

218.	<i>Le P.-N.-M., Tran H.-T., Huynh N.-D.-T., Truong C.-H., Ngo T.-H., Dang B.-T., Luan V.H., Tseng T.-H., Johan M.R., Sagadevan S., Le M.-V.</i> ; The synergy of zinc oxide supported magnetic cobalt ferrite: Efficient boosting the peroxymonosulfate activation towards the refractory organic pollutants elimination ; <i>Journal of Alloys and Compounds</i> ;10.1016/j.jallcom.2023.172208	6,371	0925-8388
219.	<i>Vu T.-H., Nguyen T.-V., Pham Q.-V., Da Costa D.B., Kim S.</i> ; Short-Packet Communications for UAV-Based NOMA Systems Under Imperfect CSI and SIC ; <i>IEEE Transactions on Cognitive Communications and Networking</i> ;10.1109/TCCN.2022.3225118	6,359	2332-7731
220.	<i>Armitage R.M., Iatridi V., Thanh Vi C., Yeomans M.R.</i> ; Phenotypic differences in taste hedonics: The effects of sweet liking ; <i>Food Quality and Preference</i> ;10.1016/j.foodqual.2023.104845	6,345	0950-3293
221.	<i>Hong T.D., Pham M.Q., Huynh K.Q., Tran K.Q.</i> ; Performance enhancement of the motorcycle exhaust thermoelectric generator - Optimization of the hot-side heat exchanger configuration ; <i>Case Studies in Thermal Engineering</i> ;10.1016/j.csite.2023.103616	6,268	2214-157X
222.	<i>Le H.N., Thai D., Nguyen T.T., Dao T.B.T., Nguyen T.D., Tieu D.T., Ha Thuc C.N.</i> ; Improving safety and efficiency in graphene oxide production technology ; <i>Journal of Materials Research and Technology</i> ;10.1016/j.jmrt.2023.04.050	6,267	2238-7854
223.	<i>Vu T.-H., Nguyen T.-V., Pham Q.-V., Da Costa D.B., Kim S.</i> ; Hybrid Long- and Short-Packet Based NOMA Systems with Joint Power Allocation and Beamforming Design ; <i>IEEE Transactions on Vehicular Technology</i> ;10.1109/TVT.2022.3220562	6,239	0018-9545
224.	<i>Nguyen T.-T., Vu T.-H., Da Costa D.B., Nguyen P.X., Ta H.Q.</i> ; Short-Packet Communications in IoT-Aided Cellular Cooperative Networks With Non-Orthogonal Multiple Access ; <i>IEEE Transactions on Vehicular Technology</i> ;10.1109/TVT.2022.3204460	6,239	0018-9545
225.	<i>Vu T., Nguyen T., Pham Q., da Costa D.B., Kim S.</i> ; STAR-RIS-Enabled Short-Packet NOMA Systems ; <i>IEEE Transactions on Vehicular Technology</i> ;10.1109/TVT.2023.3278737	6,239	0018-9545
226.	<i>Doan Trang Tran N., Ngoc Han Che T., Thuy Van Nguyen T., Long Do B., Gia-Thien Ho T., Anh Nguyen P., Thuy Phuong Pham T., Tri N., Ky Phuong Ha H.</i> ; Fishbone derived-hydroxyapatite supported Ni-Zr nanocatalyst for CO₂ methanation: Synergistic effects of support and zirconia ; <i>Arabian Journal of Chemistry</i> ;10.1016/j.arabjc.2023.105307	6,212	1878-5352
227.	<i>Tran T.T.V., Tayara H., Chong K.T.</i> ; Recent Studies of Artificial Intelligence on In Silico Drug Distribution Prediction ; <i>International Journal of Molecular Sciences</i> ;10.3390/ijms24031815	6,208	1661-6596
228.	<i>Pham B.-T.T., Tran T.-D., Phung T.K., Bach L.G., Nguyen D.V., Nguyen T.T.</i> ; Pectin/ agarose-based coating functionalized with Piper betel L. extract for enhancing storability of postharvest bananas ; <i>Progress in Organic Coatings</i> ;10.1016/j.porgcoat.2023.107916	6,206	0300-9440
229.	<i>Dinh T.A., Le Y.N., Pham N.Q., Ton-That P., Van-Xuan T., Ho T.G.-T., Nguyen T., Phuong H.H.K.</i> ; Fabrication of antimicrobial edible films from chitosan incorporated with guava leaf extract ; <i>Progress in Organic Coatings</i> ;10.1016/j.porgcoat.2023.107772	6,206	0300-9440

230.	<i>Perdana R.H.Y., Nguyen T., An B.; Adaptive User Pairing in Multi-IRS-aided Massive MIMO-NOMA Networks: Spectral Efficiency Maximization and Deep Learning Design; IEEE Transactions on Communications;10.1109/TCOMM.2023.3277533</i>	6,166	0090-6778
231.	<i>Tran T.T.V., Surya Wibowo A., Tayara H., Chong K.T.; Artificial Intelligence in Drug Toxicity Prediction: Recent Advances, Challenges, and Future Perspectives; Journal of Chemical Information and Modeling;10.1021/acs.jcim.3c00200</i>	6,162	1549-9596
232.	<i>Nguyen H.T.T., Nguyen T.H., Otto M.; Corrigendum to “The staphylococcal exopolysaccharide PIA – Biosynthesis and role in biofilm formation, colonization, and infection” [Comput Struct Biotechnol J 4/18 (2020) 3324–3334, (S2001037020304499), (10.1016/j.csbj.2020.10.027)]; Computational and Structural Biotechnology Journal;10.1016/j.csbj.2023.03.012</i>	6,155	2001-0370
233.	<i>Nguyen-Vo T.-H., Trinh Q.H., Nguyen L., Nguyen-Hoang P.-U., Rahardja S., Nguyen B.P.; i4mC-GRU: Identifying DNA N4-Methylcytosine sites in mouse genomes using bidirectional gated recurrent unit and sequence-embedded features; Computational and Structural Biotechnology Journal;10.1016/j.csbj.2023.05.014</i>	6,155	2001-0370
234.	<i>Beladi H., Trinh C.T., Chao C.-C.; Gold prices, cultural factors, and Covid-19 pandemic: An international analysis; Research in International Business and Finance;10.1016/j.ribaf.2023.102051</i>	6,143	0275-5319
235.	<i>Vuong H.-T., Nguyen D.-V., Ly P.P., Phan P.D.M., Nguyen T.D., Tran D.D., Mai P.T., Hieu N.H.; Defect Engineering of Porous g-C3N4 to Add Multifunctional Groups for Enhanced Production of H2O2 via Piezo-Photocatalysis; ACS Applied Nano Materials;10.1021/acsanm.2c04829</i>	6,140	2574-0970
236.	<i>Phan P.D.M., Nguyen D.-V., Anh N.H., Toan H.P., Ly P.P., Bui D.-P., Hur S.H., Ung T.D.T., Bich D.D., Vuong H.-T.; S-Scheme Heterostructured CdS/g-C3N4 Nanocatalysts for Piezo-Photocatalytic Synthesis of H₂O₂; ACS Applied Nano Materials;10.1021/acsanm.3c02933</i>	6,140	2574-0970
237.	<i>Huong L.M., Nam N.T.H., Dat N.T., Dat N.M., Cong C.Q., Ngan L.T., Ngan H.T.K., An H., Tai L.T., Hung P.N.P., Duy H.K., Minh N.C.A., Hai N.D., Tinh N.T., Thy L.T.M., Hieu N.H.; Antibacterial mechanism of phyto-synthesized CuO-decorated ZnO nanostructure in relation to hydrogen peroxide generation under visible-light condition; Surfaces and Interfaces;10.1016/j.surfin.2023.102988</i>	6,137	2468-0230
238.	<i>Phong D.T., Son T.T., Tu P.M., Dat N.M., Huong L.M., Nam N.T.H., Hai N.D., An H., Cong C.Q., Tai L.T., Duy P.H.A., Dat T.D., Hieu N.H.; Facile synthesis of corn stalks-derived carbon aerogels: Characterization, adsorption of ciprofloxacin and energy storage applications; Surfaces and Interfaces;10.1016/j.surfin.2023.102991</i>	6,137	2468-0230
239.	<i>Phan H.N., Bui H.M., Vu N.K., Trinh H.T.K.; Fabrication of fabric-like Bacterial Cellulose/Collagen membranes by applying textile padding method for wound dressing applications; Cellulose;10.1007/s10570-022-05003-9</i>	6,123	0969-0239
240.	<i>Phan H.N., Vu N.K., Bui H.M.; Fabrication and characterization of patterned leather-like biomaterial derived from Brazilein/Glycerol-finished Bacterial Cellulose by using 3-in-1 textile finishing process; Cellulose;10.1007/s10570-023-05193-w</i>	6,123	0969-0239
241.	<i>Khoi D.N., Nguyen V.T., Loi P.T., Hong N.V., Thuy N.T.D., Linh D.Q.; Development of an integrated tool responding to accidental oil spills in riverine and shoreline areas of Ho Chi Minh City, Vietnam; Environmental Impact Assessment Review;10.1016/j.eiar.2022.106987</i>	6,122	0195-9255

242.	<i>Dinh T.Q., Nguyen D.N., Hoang D.T., Pham T.V., Dutkiewicz E.; In-Network Computation for Large-Scale Federated Learning Over Wireless Edge Networks; IEEE Transactions on Mobile Computing;10.1109/TMC.2022.3190260</i>	6,075	1536-1233
243.	<i>Manuguri S., Nguyen M.-K., Loo J., Natarajan A.K., Kuzyk A.; Advancing the Utility of DNA Origami Technique through Enhanced Stability of DNA-Origami-Based Assemblies; Bioconjugate Chemistry;10.1021/acs.bioconjchem.2c00311</i>	6,069	1043-1802
244.	<i>Doan N.K., Lai D.Q., Le T.K.P.; Ohmic Heating: Its Current and Future Application in Juice Processing; Food Reviews International;10.1080/87559129.2022.2126855</i>	6,043	8755-9129
245.	<i>Arnaud M., Krause S., Norby R.J., Dang T.H., Acil N., Kettridge N., Gauci V., Ullah S.; Global mangrove root production, its controls and roles in the blue carbon budget of mangroves; Global Change Biology;10.1111/gcb.16701</i>	5,957	1354-1013
246.	<i>Shiau J., Lai V.Q., Keawsawasvong S.; Multivariate adaptive regression splines analysis for 3D slope stability in anisotropic and heterogenous clay; Journal of Rock Mechanics and Geotechnical Engineering;10.1016/j.jrmge.2022.05.016</i>	5,915	1674-7755
247.	<i>Minh Ngoc A., Nishiuchi H., Cong Minh C.; Key factors associated with traffic crashes and the role of crash experiences in mode choice for school trips – A case study of Can Tho, Vietnam; Travel Behaviour and Society;10.1016/j.tbs.2022.10.004</i>	5,850	2214-367X
248.	<i>Ngoc Su D., Quy Nguyen-Phuoc D., Thi Kim Tran P., Van Nguyen T., Trong Luu T., Pham H.-G.; Identifying must-have factors and should-have factors affecting the adoption of electric motorcycles – A combined use of PLS-SEM and NCA approach; Travel Behaviour and Society;10.1016/j.tbs.2023.100633</i>	5,850	2214-367X
249.	<i>Nguyen H.T., Huynh L.G., Wang Y.-F., Bui X.-T., You S.-J.; Environment-friendly fluoride-free membranes from plasma-activated hydrophilic PES and alkylsilanes applied in MD: grafting optimization, surface properties, and performance; Environmental Science: Water Research and Technology;10.1039/d3ew00249g</i>	5,819	2053-1400
250.	<i>Phan H.B., Luong C.M., Nguyen T.H., Nguyen L.D., Tran K.N., Nguyen H.-T.T., Tran P.H.; A facile and practical conversion of carbohydrates into HMF using metal chlorides in [DMSO][CholineCl] deep eutectic solvent; Biomass and Bioenergy;10.1016/j.biombioe.2023.106855</i>	5,774	0961-9534
251.	<i>Hanh N.T., Nghiem D.G., Tinh N.T., Dat N.M., Bao L.M., Buu T.T., Bao P.P., Nhan D.D., Hoang T.M., Khoa N.N., Khang P.T., Phong M.T., Nguyen H.H.; Synthesis and modification of graphene oxide-like carbon for conversion of hemicellulose to furfural from bagasse; Biomass and Bioenergy;10.1016/j.biombioe.2023.106823</i>	5,774	0961-9534
252.	<i>Le D.D., Nguyen T.H., Phan H.B., Tran P.H.; A highly efficient, green, and straightforward approach for 2,5-diformylfuran synthesis from carbohydrates using carbonized sugarcane bagasse and KBr; Applied Catalysis A: General;10.1016/j.apcata.2023.119265</i>	5,723	0926-860X
253.	<i>Trang T.D., Lin J.-Y., Chang H.-C., Huy N.N., Ghotekar S., Lin K.-Y.A., Munagapati V.S., Yee Y.F., Lin Y.-F.; Hollow-Architected Heteroatom-Doped Carbon-Supported Nanoscale Cu/Co as an Enhanced Magnetic Activator for Oxone to Degrade Toxicants in Water; Nanomaterials;10.3390/nano13182565</i>	5,719	2079-4991
254.	<i>Phan D.Q., Ngo H.Q.T.; Implementation of multiple controllers for context-inspired collaboration between human and robot by integrating the uni-axial motion and real-time operating system; Internet of Things (Netherlands);10.1016/j.iot.2023.100788</i>	5,711	2542-6605

255.	<i>Dinh T.P., Pham-Quoc C., Thinh T.N., Nguyen B.K.D., Kha P.C.;</i> A flexible and efficient FPGA-based random forest architecture for IoT applications; Internet of Things (Netherlands);10.1016/j.iot.2023.100813	5,711	2542-6605
256.	<i>Le T.H., Le T.M., Nguyen T.A.;</i> Action identification with fusion of BERT and 3DCNN for smart home systems; Internet of Things (Netherlands);10.1016/j.iot.2023.100811	5,711	2542-6605
257.	<i>Anh V.T., Vinh P.C., Cuong P.Q.;</i> Contextual Perception in Internet of Mobile Things: A categorical structure; Internet of Things (Netherlands);10.1016/j.iot.2023.100799	5,711	2542-6605
258.	<i>Nguyen X.-H., Le K.-H.;</i> Robust detection of unknown DoS/DDoS attacks in IoT networks using a hybrid learning model; Internet of Things (Netherlands);10.1016/j.iot.2023.100851	5,711	2542-6605
259.	<i>Duy P.T., Quyen N.H., Khoa N.H., Tran T.-D., Pham V.-H.;</i> FedChain-Hunter: A reliable and privacy-preserving aggregation for federated threat hunting framework in SDN-based IIoT; Internet of Things (Netherlands);10.1016/j.iot.2023.100966	5,711	2542-6605
260.	<i>Pham N.T., Jabbour C.J.C., Pereira V., Usman M., Ali M., Vo-Thanh T.;</i> Common good human resource management, ethical employee behaviors, and organizational citizenship behaviors toward the individual; Human Resource Management Journal;10.1111/1748-8583.12493	5,667	0954-5395
261.	<i>Phan Q.-H., Dinh Q.-T., Chen H.-M., Lien C.-H., Pham T.-T.-H.;</i> Effects of graphene layer addition on sensitivity of surface plasmon resonance sensor for immunoglobulin M detection; Optics and Lasers in Engineering;10.1016/j.optlaseng.2023.107657	5,666	0143-8166
262.	<i>Nguyen H.-V.T., Le B.Q.G., Nguyen T.-H.T., Pham Q.T., Le M.-T., Van Vo T., Trinh N.-T., Nguyen T.-H., Doan T.L.H., Mai N.X.D., Vong L.B.;</i> Enhancing of anticancer efficiency of curcumin by functionalization of phosphonate functional group on surface of mesoporous nanosilica; Colloids and Interface Science Communications;10.1016/j.colcom.2023.100741	5,633	2215-0382
263.	<i>Tuan L.H., Sang L.V.;</i> Annealing coatings of graphene on silicon and application to tribology; Tribology International;10.1016/j.triboint.2023.108539	5,620	0301-679X
264.	<i>Sang L.V.;</i> Graphene nanospheres and their mechanical and tribological responses; Tribology International;10.1016/j.triboint.2023.108853	5,620	0301-679X
265.	<i>Tran D.D., Vuong H.-T., Nguyen D.-V., Ly P.P., Minh Phan P.D., Khoi V.H., Mai P.T., Hieu N.H.;</i> Revisiting the roles of dopants in g-C₃N₄ nanostructures for piezo-photocatalytic production of H₂O₂: a case study of selenium and sulfur; Nanoscale Advances;10.1039/d2na00909a	5,598	2516-0230
266.	<i>Lam N.H., Ko J.-H., Choi B.K., Ly T.T., Lee G., Jang K., Chang Y.J., Soon A., Kim J.;</i> Direct characterization of intrinsic defects in monolayer ReSe₂ on graphene; Nanoscale Advances;10.1039/d3na00363a	5,598	2516-0230
267.	<i>Van Vu S., Nguyen A.-T., Cao Tran A.-T., Thi Le V.-H., Lo T.N.H., Ho T.H., Pham N.N.T., Park I., Vo K.Q.;</i> Differences between surfactant-free Au@Ag and CTAB-stabilized Au@Ag star-like nanoparticles in the preparation of nanoarrays to improve their surface-enhanced Raman scattering (SERS) performance; Nanoscale Advances;10.1039/d3na00483j	5,598	2516-0230
268.	<i>Luu T.D.;</i> Fostering strategic entrepreneurship of SMEs: the role of organisational change forces; Management Decision;10.1108/MD-08-2021-1024	5,589	0025-1747